

## Phụ lục

# QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HÓA CHẤT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày / /2026  
của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội)

## A. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC HÓA CHẤT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

STT	Tên Quy trình	Ký hiệu Quy trình	Trang
1.	Cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	QTS-KTAT-50	02-14
2.	Cấp lại Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	QTS-KTAT-51	15-23
3.	Cấp điều chỉnh Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	QTS-KTAT-52	24-36
4.	Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	QTS-KTAT-53	37-57
5.	Cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	QTS-KTAT-54	58-78
6.	Cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	QTS-KTAT-55	79-100
7.	Cấp lại Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất kiểm soát đặc biệt nhóm 2	QTS-KTAT-56	101-108
8.	Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	QTS-KTAT-57	109-134
9.	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	QTS-KTAT-58	135-147
10.	Cấp lại Giấy phép xuất, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	QTS-KTAT-59	148-156
11.	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	QTS-KTAT-60	157-167
12.	Cấp gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	QTS-KTAT-61	168-176
13.	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc UBND cấp tỉnh	QTS-KTAT-62	177-194

14.	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc UBND cấp tỉnh	QTS-KTAT-63	195-202
15.	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc UBND cấp tỉnh	QTS-KTAT-64	203-218
16.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện	QTS-KTAT-65	219-238
17.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện	QTS-KTAT-66	239-257
18.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện	QTS-KTAT-67	258-277
19.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện	QTS-KTAT-68	278-285
20.	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện	QTS-KTAT-69	286-310
21.	Thẩm định, phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất	QTS-KTAT-70	311-327

## **B. NỘI DUNG CHI TIẾT QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC HÓA CHẤT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

### **1. Quy trình: Cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất (QTS-KTAT-50)**

#### **1. Cơ sở pháp lý**

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về công nghiệp hóa chất và an ninh, an toàn hóa chất;
- Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương quy định quy định một số biện pháp thi hành Luật Hóa chất và Nghị định 25/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất;
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội;

#### **2. Thành phần hồ sơ**

<b>TT</b>	<b>Tên hồ sơ</b>	<b>Bản chính/ bản sao</b>	<b>Số lượng</b>
1.	Văn bản đề nghị cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	Bản chính/tệp tin điện tử	01
2.	Ảnh màu cỡ 4x6 cm có nền màu trắng chân dung của người đề nghị cấp chứng chỉ tư vấn được chụp trong thời gian không quá 06 tháng	Bản chính/tệp tin điện tử	01
3.	Văn bằng có chứng thực hoặc tệp tin bản sao điện tử được chứng thực theo quy định do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp phù hợp với lĩnh vực, hạng chứng chỉ tư vấn đề nghị cấp; trường hợp trên văn bằng không ghi hoặc ghi không rõ chuyên ngành đào tạo thì phải nộp kèm bảng điểm hoặc phụ lục văn bằng để làm cơ sở kiểm tra, đánh giá (đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, trường hợp cá nhân là người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài phải là bản được hợp pháp hóa lãnh sự và bản dịch sang tiếng Việt được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam; các trường hợp còn lại văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được hệ thống giáo dục Việt Nam công nhận);	Bản sao/tệp tin bản sao điện tử	01
4.	Tài liệu chứng minh thời gian công tác tại các vị trí phù	Bản sao/tệp	01

	hợp là bản sao có chứng thực hoặc tệp tin bản sao điện tử được chứng thực theo quy định một hoặc một số giấy tờ sau đây: - Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, tuyển dụng, luân chuyển, điều động; - Hợp đồng làm việc hoặc hợp đồng lao động; - Bảng lương hoặc giấy tờ chứng minh thời gian đóng bảo hiểm xã hội; giấy xác nhận quá trình công tác.	tin bản sao điện tử	
5.	Tài liệu chứng minh kinh nghiệm tham gia các công việc phù hợp là bản sao có chứng thực <b>hoặc</b> tệp tin bản sao điện tử được chứng thực theo quy định một hoặc một số giấy tờ sau đây: Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân <b>hoặc</b> Văn bản xác nhận của đại diện hợp pháp của chủ đầu tư và chịu trách nhiệm về tính trung thực của nội dung xác nhận về các công việc mà cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai; hợp đồng kinh tế <b>và</b> Biên bản nghiệm thu các công việc thực hiện đã kê khai.	Bản sao/tệp tin bản sao điện tử	01
6.	Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin bản sao điện tử được chứng thực theo quy định giấy tờ về cư trú hoặc giấy phép lao động tại Việt Nam đối với người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài.	Bản sao	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

TT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu (đồng Việt Nam)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
	Ngày làm việc	Phí	
10 ngày	Theo quy định	Không	Toàn trình

### 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-50: Văn bản đề nghị cấp chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM02-QTS-KTAT-50: Giấy xác nhận quá trình công tác	Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
3.	BM03-QTS-KTAT-50: Bản xác nhận của đại diện hợp pháp của chủ đầu tư về các công việc mà cá nhân đã hoàn thành	Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
4.	BM04-QTS-KTAT-50: Báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ	
5.	BM05-QTS-KTAT-50: Thông báo trả hồ sơ đề nghị	

	cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	
6.	BM06-QTS-KTAT-50: Quyết định cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	
7.	BM07-QTS-KTAT-50: Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

## 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ngày làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	0,5 ngày
Bước 2: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công công chức giải quyết.	0,5 ngày
Bước 3: Đánh giá nội dung hồ sơ	Lãnh đạo phòng, công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ đánh giá nội dung hồ sơ: - Trường hợp nội dung hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Lập báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ và dự thảo Thông báo trả hồ sơ, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký ban hành. - Trường hợp nội dung hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ và dự thảo Quyết định cấp chứng chỉ và Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký ban hành.	7,5 ngày
Bước 4: Lãnh đạo Sở duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký Quyết định cấp chứng chỉ và ký Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất hoặc Thông báo trả hồ sơ trong trường hợp không đủ điều kiện.	01 ngày
Bước 5: Hoàn thiện hồ sơ, phát hành văn bản	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ khi nhận được bản ký số Chứng chỉ/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	0,5 ngày
Bước 6: Trả	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả	Giờ hành

kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết		đề trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	chính
<b>Tổng thời gian: 10 ngày</b>			

### 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

<b>Trách nhiệm</b>	<b>Trung tâm PVHCC</b>	<b>Cơ quan giải quyết hồ sơ</b>
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ**  
**cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất**

Kính gửi: .....(1).....

1. Họ và tên: ..... Nam/Nữ:.....
2. Sinh ngày ..... tháng ..... năm .....
3. Quốc tịch: .....
4. Số CC/CCCD/Hộ chiếu: ....., cấp ngày .....tháng..... năm.....
5. Nơi thường trú: .....
6. Nơi ở hiện nay: .....
7. Số điện thoại: ..... Email: .....
8. Trình độ chuyên môn (ghi rõ ngành đào tạo): .....  
Văn bằng, chứng chỉ đã được cấp (ghi rõ số ký hiệu, ngày cấp, nơi cấp): .....
9. Kinh nghiệm thời gian công tác: .....  
Các tài liệu chứng minh kinh nghiệm công tác (liệt kê các tài liệu): .....
10. Kinh nghiệm nghề nghiệp: .....  
Các tài liệu chứng minh kinh nghiệm nghề nghiệp (liệt kê các tài liệu): .....  
Đề nghị được cấp Chứng chỉ hành nghề tư vấn chuyên ngành hoá chất với các nội dung như sau:

- Lĩnh vực hoạt động tư vấn (ghi rõ hoạt động tư vấn lựa chọn công nghệ, thiết bị đối với dự án hóa chất hoặc hoạt động tư vấn an toàn, an ninh hóa chất): .....

- Hạng chứng chỉ .....(2) .....

Lý do đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề tư vấn chuyên ngành hoá chất: .....

Tôi xin chịu trách nhiệm về nội dung trên và cam kết hành nghề tư vấn chuyên ngành hoá chất theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

.....(4).....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**NGƯỜI ĐỀ NGHỊ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

(1) Tên cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ;

(2) Ghi rõ Hạng đề nghị cấp: tư vấn lựa chọn công nghệ, thiết bị đối với dự án hóa chất: A1, A2, A3; tư vấn an toàn, an ninh hóa chất: B

(3) Ghi cụ thể yêu cầu cấp hoặc cấp lại hoặc cấp điều chỉnh;

(4) Đối với trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính ghi nội dung: tôi ủy quyền cho: .....CCCD/Hộ chiếu: ..... cấp ngày:....., thực hiện thủ tục

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

Kính gửi <sup>(1)</sup>: .....

1. Họ và tên: ..... Nam/Nữ:.....
  2. Sinh ngày ..... tháng ..... năm .....
  3. Quốc tịch: .....
  4. Số CC/CCCD/Hộ chiếu: ....., cấp ngày .....tháng..... năm.....
  5. Nơi thường trú: .....
  6. Nơi ở hiện nay: .....
  7. Số điện thoại: .....
- Email:.....

**Kính đề nghị .....(1)..... xác nhận các nội dung sau:**

Tôi đã (hoặc đang) làm việc tại:

Tên cơ quan/đơn vị <sup>(1)</sup>: .....

Mã số thuế: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại:..... Fax: .....

Ngày vào làm việc:.....

Ngày kết thúc (nếu có): .....

Vị trí công việc đảm nhận theo quá trình công tác (nếu có):

Thời gian	Chức danh /chức vụ	Công việc chính được giao	Hợp đồng, Quyết định giao nhiệm vụ (2)
Tháng/năm đến Tháng/năm			

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là chính xác, nếu có gì sai trái tôi xin chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

Kính trình .....(1)..... xem xét và xác nhận./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN/ĐƠN VỊ**

Xác nhận các thông tin về vị trí công việc, thời gian làm việc Ông (Bà):..... nêu trên là chính xác.

.....(1)... chịu trách nhiệm về tính trung thực của nội dung xác nhận.

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

**NGƯỜI KHAI**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Ghi chú:**

(1) Tên cơ quan/đơn vị xác nhận

(2) Số, ký hiệu, ngày tháng của các Hợp đồng, quyết định giao nhiệm vụ và gửi kèm theo Giấy xác nhận này bản sao của các Hợp đồng, quyết định giao nhiệm vụ.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY XÁC NHẬN THAM GIA NHIỆM VỤ ĐÃ HOÀN THÀNH**

Kính gửi <sup>(1)</sup>: .....

1. Họ và tên: ..... Nam/Nữ:.....
2. Sinh ngày ..... tháng ..... năm .....
3. Quốc tịch: .....
4. Số CC/CCCD/Hộ chiếu: ....., cấp ngày .....tháng..... năm.....
5. Nơi thường trú: .....
6. Nơi ở hiện nay: .....
7. Số điện thoại: ..... Email:.....

**Kính đề nghị .....(1)..... xác nhận các nội dung sau:**

*Tôi đã tham gia cùng với*

Tên cơ quan/đơn vị: .....(2).....

Mã số thuế: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại:..... Fax: .....

*Để thực hiện công việc:*

Tên công việc .....(3).....

Tại dự án/cơ sở hoạt động hóa chất .....(4).....

Tên chủ đầu tư dự án/chủ cơ sở hoạt động hóa chất: .....(5).....

Mã số thuế: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại:..... Fax: .....

Thời gian thực hiện từ ngày:.....đến ngày.....

Theo Hợp đồng/Quyết định giao nhiệm vụ.....(6).....

Đã được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu/xác nhận hoàn thành theo văn bản...

.....(6).....

Cụ thể nhiệm vụ được đảm nhận:.....

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là chính xác, nếu có gì sai trái tôi xin chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

Kính trình .....(1)..... xem xét và xác nhận./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN/ĐƠN VỊ**

Xác nhận các thông tin tham gia công việc Ông

(Bà):..... nêu trên là chính xác.

.....(1)... chịu trách nhiệm về tính trung thực của nội dung xác nhận.

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

**NGƯỜI KHAI**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Ghi chú:**

- (1) Tên cơ quan/đơn vị xác nhận là cơ quan/đơn vị cá nhân tham gia để thực hiện công việc hoặc chủ đầu tư dự án, chủ cơ sở hoạt động hóa chất nơi thực hiện công việc;
- (2) Tên cơ quan/đơn vị cá nhân tham gia để thực hiện công việc;
- (3) Nêu cụ thể: công việc liên quan đến tư vấn lựa chọn công nghệ, thiết bị đối với dự án hóa chất (kèm theo cấp công trình của dự án); hoặc làm người huấn luyện hoặc tham gia hỗ trợ huấn luyện an toàn chuyên ngành hóa chất; xây dựng chương trình diễn tập ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh hoặc của cơ sở hóa chất; xây dựng kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh hoặc của cơ sở hóa chất;
- (4) Tên Dự án hoặc cơ sở hoạt động hóa chất nơi thực hiện công việc;
- (5) Tên chủ đầu tư dự án, chủ cơ sở hoạt động hóa chất nơi thực hiện công việc.
- (6) Số, ký hiệu, ngày tháng của các văn bản và gửi kèm theo Giấy xác nhận này bản sao của các văn bản.

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất của  
ông/bà:.....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số  
..... của ông/bà.....đề nghị cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất,  
xin báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ, tài liệu của ông/bà.....như sau:

#### I. Thông tin về cá nhân đề nghị:

- Họ và tên: Ngày tháng năm sinh:
- Quốc tịch:
- Số CCCD/hộ chiếu: Cấp ngày:
- Nơi cư trú:
- Đề nghị cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất hạng:.....
- Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

#### III. Kết luận và đề nghị:

-

Tôi đã dự thảo văn bản Thông báo trả lại hồ sơ/quyết định cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất cấp cho .....kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)*

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
**SỞ CÔNG THƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm

### **THÔNG BÁO**

#### **Về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất**

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của ông/bà:..... đề nghị cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành đánh giá Hồ sơ theo quy định. Kết quả như sau:

-  
-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của ông/bà..... không đủ điều kiện để cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị ông/bà..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### QUYẾT ĐỊNH

#### Về việc cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất

#### GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về công nghiệp hóa chất và an ninh, an toàn hóa chất.*

*Căn cứ Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương quy định quy định một số biện pháp thi hành Luật Hóa chất và Nghị định 25/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an ninh, an toàn hóa chất.*

*Căn cứ .....*

*Xét hồ sơ mã số ..... của ..... đề nghị cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất;*

*Theo đề nghị của .....*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất hạng.....mã số .....cho:

Ông/bà:

Sinh ngày tháng năm

Quốc tịch:

Số CCCD/hộ chiếu:

Cấp ngày:

Nơi cư trú:

Trình độ chuyên môn:

Cơ sở đào tạo:

Phạm vi hoạt động tư vấn chuyên ngành hóa chất:

1.

2.

...

**Điều 2.** Ông/bà ..... phải thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Căn cứ Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật

Hóa chất về công nghiệp hóa chất và an ninh, an toàn hóa chất và những quy định của pháp luật liên quan khi hoạt động vận chuyên ngành hóa chất; thực hiện việc báo cáo hoạt động với cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

**Điều 3.** Chúng tôi tư vấn chuyên ngành hóa chất mã số ..... cấp cho ông/bà có hiệu lực đến ngày tháng năm .

Các ông (bà): .....; các tổ chức, cá nhân liên quan và ..... căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 1;
- 
- Lưu: VT, ....

**LÃNH ĐẠO SỞ**

*(Ký tên và đóng dấu)*

## BM07-QTS-KTAT-50

	<p><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b></p> <hr/> <p><b>CHỨNG CHỈ TƯ VẤN</b> <b>CHUYÊN NGÀNH HÓA CHẤT</b></p>																																										
<p><b>THÔNG TIN CÁ NHÂN</b> Mã số chứng chỉ: .....</p>	<p><b>Phạm vi hoạt động tư vấn chuyên ngành hóa chất</b></p>																																										
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 50%; text-align: center; vertical-align: middle;"> <p><i>Ảnh 4x6 của người được cấp chứng chỉ</i></p> </td> <td style="width: 50%;"></td> </tr> </table> <p>Họ và tên: .....</p> <p>Ngày tháng năm sinh: .....</p> <p>Số CC/CCCD/Hộ chiếu: ..... cấp ngày ..... tại .....</p> <p>Quốc tịch: .....</p> <p>Cơ sở đào tạo: .....</p> <p>Trình độ chuyên môn: .....</p>	<p><i>Ảnh 4x6 của người được cấp chứng chỉ</i></p>		<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 10%;">STT</th> <th style="width: 30%;">Phạm vi hoạt động<sup>(1)</sup></th> <th style="width: 15%;">Hạng<sup>(2)</sup></th> <th style="width: 45%;">Thời hạn<sup>(3)</sup></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td></td> <td></td> <td></td> <td>Từ ..... đến .....</td> </tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> </tbody> </table> <p style="text-align: center;">Hà Nội, ngày .../.../... <b>THỦ TRƯỞNG</b> <b>CƠ QUAN CẤP CHỨNG CHỈ</b> <i>(Ký, họ và tên, đóng dấu)</i></p> <p style="font-size: small; text-align: center;">(Cấp theo Quyết định số /QĐ-SCT ngày của Sở Công Thương Hà Nội)</p>	STT	Phạm vi hoạt động <sup>(1)</sup>	Hạng <sup>(2)</sup>	Thời hạn <sup>(3)</sup>				Từ ..... đến .....																																
<p><i>Ảnh 4x6 của người được cấp chứng chỉ</i></p>																																											
STT	Phạm vi hoạt động <sup>(1)</sup>	Hạng <sup>(2)</sup>	Thời hạn <sup>(3)</sup>																																								
			Từ ..... đến .....																																								

**Ghi chú:** Chứng chỉ được in 2 mặt trên khổ giấy A4.

<sup>(1)</sup> Ghi cụ thể phạm vi hoạt động theo quy định tại khoản 3 Điều 16, khoản 2 Điều 18 của Nghị định 25/2026/NĐ-CP.

<sup>(2)</sup> Ghi hạng chứng chỉ A1/A2/A3/B.

<sup>(3)</sup> Ghi rõ ngày tháng năm.

## 2. Quy trình: Cấp lại Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất (QTS-KTAT-51)

### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về công nghiệp hóa chất và an ninh, an toàn hóa chất;
- Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương quy định quy định một số biện pháp thi hành Luật Hóa chất và Nghị định 25/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất;
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

### 2. Thành phần hồ sơ

TT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị cấp lại Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	Bản chính	01
2.	Tệp tin ảnh màu cỡ 4x6 cm có nền màu trắng chân dung của người đề nghị cấp chứng chỉ tư vấn được chụp trong thời gian không quá 06 tháng	Bản chính/tệp tin điện tử	01
3.	Bản gốc chứng chỉ tư vấn đề nghị cấp lại. Trong trường hợp bị mất chứng chỉ tư vấn thì phải có cam kết của người đề nghị cấp lại	Bản chính	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

TT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu (đồng Việt Nam)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến	
	Phí	Lệ phí		
Ngày làm việc	05 ngày	Theo quy định	Không	Toàn trình

## 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-51: Văn bản đề nghị cấp lại Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM02-QTS-KTAT-51: Báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ	
3.	BM03-QTS-KTAT-51: Thông báo trả hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	
4.	BM04-QTS-KTAT-51: Quyết định cấp lại Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	
5.	BM05-QTS-KTAT-51: Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

## 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ngày làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	0,5 ngày
Bước 2: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công công chức giải quyết.	0,5 ngày
Bước 3: Đánh giá nội dung hồ sơ	Lãnh đạo, Công chức được giao giải quyết hồ sơ thuộc Sở Công Thương	Công chức được giao giải quyết hồ sơ đánh giá nội dung hồ sơ: - Trường hợp nội dung hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Lập báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ và dự thảo Thông báo trả hồ sơ, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký ban hành. - Trường hợp nội dung hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Dự thảo báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ và Quyết định cấp lại chứng chỉ và Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký ban hành.	2,5 ngày
Bước 4: Lãnh đạo	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký Quyết định cấp lại chứng chỉ và Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa	01 ngày

Sở duyệt kết quả giải quyết TTHC		chất hoặc Thông báo trả hồ sơ trong trường hợp không đủ điều kiện.	
Bước 5: Hoàn thiện hồ sơ, phát hành văn bản	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ khi nhận được bản ký số Chứng chỉ/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	0,5 ngày
Bước 6: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 05 ngày</b>			

### 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

<b>Trách nhiệm</b>	<b>Trung tâm PVHCC</b>	<b>Cơ quan giải quyết hồ sơ</b>
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ**  
**cấp lại Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất**

Kính gửi: .....(1).....

1. Họ và tên: ..... Nam/Nữ:.....
  2. Sinh ngày .... tháng .... năm .....
  3. Quốc tịch: .....
  4. Số CC/CCCD/Hộ chiếu: ....., cấp ngày ....tháng.... năm.....
  5. Nơi thường trú: .....
  6. Nơi ở hiện nay: .....
  7. Số điện thoại: ..... Email: .....
  8. Trình độ chuyên môn (ghi rõ ngành đào tạo): .....  
Văn bằng, chứng chỉ đã được cấp (ghi rõ số ký hiệu, ngày cấp, nơi cấp): .....
  9. Kinh nghiệm thời gian công tác: .....  
Các tài liệu chứng minh kinh nghiệm công tác (liệt kê các tài liệu): .....
  10. Kinh nghiệm nghề nghiệp: .....  
Các tài liệu chứng minh kinh nghiệm nghề nghiệp (liệt kê các tài liệu): .....  
Đề nghị được cấp lại Chứng chỉ hành nghề tư vấn chuyên ngành hoá chất với các nội dung như sau:
- Lĩnh vực hoạt động tư vấn (ghi rõ hoạt động tư vấn lựa chọn công nghệ, thiết bị đối với dự án hóa chất hoặc hoạt động tư vấn an toàn, an ninh hóa chất): .....
  - Hạng chứng chỉ .....(2) .....
- Lý do đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề tư vấn chuyên ngành hoá chất: .....
- Tôi xin chịu trách nhiệm về nội dung trên và cam kết hành nghề tư vấn chuyên ngành hoá chất theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.
- .....(4).....

....., ngày .... tháng .... năm .....

**NGƯỜI ĐỀ NGHỊ**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- (1) Tên cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ;
- (2) Ghi rõ Hạng đề nghị cấp: tư vấn lựa chọn công nghệ, thiết bị đối với dự án hóa chất: A1, A2, A3; tư vấn an toàn, an ninh hóa chất: B
- (3) Ghi cụ thể yêu cầu cấp hoặc cấp lại hoặc cấp điều chỉnh;
- (4) Đối với trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính ghi nội dung: tôi ủy quyền cho: .....CCCD/Hộ chiếu: .....cấp ngày:....., thực hiện thủ tục

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp lại Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất của ông/bà:.....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số ..... của ông/bà.....đề nghị cấp lại Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất, xin báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ, tài liệu của ông/bà.....như sau:

#### I. Thông tin về cá nhân đề nghị:

- Họ và tên: Ngày tháng năm sinh:
- Quốc tịch:
- Số CCCD/hộ chiếu: Cấp ngày:
- Nơi cư trú:
- Đề nghị cấp lại Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất hạng:.....
- Lý do đề nghị cấp lại:
- Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

#### III. Kết luận và đề nghị:

-

Tôi đã dự thảo văn bản Thông báo trả lại hồ sơ/quyết định cấp lại Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất cấp lại cho .....kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
**SỞ CÔNG THƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm

### **THÔNG BÁO**

#### **Về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp lại Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất**

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của ông/bà:..... đề nghị cấp lại Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành đánh giá Hồ sơ theo quy định. Kết quả như sau:

-  
-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của ông/bà..... không đủ điều kiện để cấp lại Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị ông/bà ..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**

*(Ký tên, đóng dấu)*

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp lại Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất

### GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về công nghiệp hóa chất và an ninh, an toàn hóa chất.*

*Căn cứ Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương quy định quy định một số biện pháp thi hành Luật Hóa chất và Nghị định 25/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an ninh, an toàn hóa chất.*

*Căn cứ .....*

*Xét hồ sơ mã số ..... của ..... đề nghị cấp lại Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất;*

*Theo đề nghị của .....*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cấp lại Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất hạng.....mã số .....cho:

Ông/bà:

Sinh ngày tháng năm

Quốc tịch:

Số CCCD/hộ chiếu:

Cấp ngày:

Nơi cư trú:

Trình độ chuyên môn:

Cơ sở đào tạo:

Phạm vi hoạt động tư vấn chuyên ngành hóa chất:

1.

2.

...

**Điều 2.** Ông/bà ..... phải thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Căn cứ Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của

Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về công nghiệp hóa chất và an ninh, an toàn hóa chất và những quy định của pháp luật liên quan khi hoạt động vận chuyên ngành hóa chất; thực hiện việc báo cáo hoạt động với cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

**Điều 3.** Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất mã số ..... cấp cho ông/bà có hiệu lực đến ngày tháng năm .

Các ông (bà): .....; các tổ chức, cá nhân liên quan và ..... căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 1;
- 
- Lưu: VT, ....

**LÃNH ĐẠO SỞ**

*(Ký tên và đóng dấu)*

	<p><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b></p> <p><b>CHỨNG CHỈ TƯ VẤN</b> <b>CHUYÊN NGÀNH HÓA CHẤT</b></p>																																						
<p><b>THÔNG TIN CÁ NHÂN</b> Mã số chứng chỉ: .....</p> <table border="1" style="width: 100%; height: 100px; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="text-align: center; vertical-align: middle;"> <p><i>Ảnh 4x6 của người được cấp chứng chỉ</i></p> </td> <td style="width: 50%;"></td> </tr> </table> <p>Họ và tên: .....                  Ngày tháng năm sinh: .....                  Số CC/CCCD/Hộ chiếu: .....                  cấp ngày ..... tại .....                  Quốc tịch: .....                  Cơ sở đào tạo: .....                  Trình độ chuyên môn: .....</p>	<p><i>Ảnh 4x6 của người được cấp chứng chỉ</i></p>		<p><b>Phạm vi hoạt động tư vấn chuyên ngành hóa chất</b></p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 10%;">STT</th> <th style="width: 30%;">Phạm vi hoạt động<sup>(1)</sup></th> <th style="width: 15%;">Hạng<sup>(2)</sup></th> <th style="width: 45%;">Thời hạn<sup>(3)</sup></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td></td> <td></td> <td></td> <td>Từ ..... đến .....</td> </tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> </tbody> </table> <p style="text-align: center;">, ngày .../.../...  <b>THỦ TRƯỞNG</b>  <b>CƠ QUAN CẤP CHỨNG CHỈ</b>                  (Ký, họ và tên, đóng dấu)</p> <p style="font-size: small; text-align: center;">(Cấp theo Quyết định số /QĐ-SCT ngày của Sở Công Thương Hà Nội)</p>	STT	Phạm vi hoạt động <sup>(1)</sup>	Hạng <sup>(2)</sup>	Thời hạn <sup>(3)</sup>				Từ ..... đến .....																												
<p><i>Ảnh 4x6 của người được cấp chứng chỉ</i></p>																																							
STT	Phạm vi hoạt động <sup>(1)</sup>	Hạng <sup>(2)</sup>	Thời hạn <sup>(3)</sup>																																				
			Từ ..... đến .....																																				

**Ghi chú:** Chứng chỉ được in 2 mặt trên khổ giấy A4.  
<sup>(1)</sup> Ghi cụ thể phạm vi hoạt động theo quy định tại khoản 3 Điều 16, khoản 2 Điều 18 của Nghị định 25/2026/NĐ-CP.  
<sup>(2)</sup> Ghi hạng chứng chỉ A1/A2/A3/B.  
<sup>(3)</sup> Ghi rõ ngày tháng năm.

### 3. Quy trình: Cấp điều chỉnh Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất (QTS-KTAT-52)

#### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về công nghiệp hóa chất và an ninh, an toàn hóa chất;
- Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương quy định quy định một số biện pháp thi hành Luật Hóa chất và Nghị định 25/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

#### 2. Thành phần hồ sơ

TT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	Bản chính	01
2.	Tệp tin ảnh màu cỡ 4x6 cm có nền màu trắng chân dung của người đề nghị cấp chứng chỉ tư vấn được chụp trong thời gian không quá 06 tháng	Bản chính/tệp tin điện tử	01
3.	Văn bằng có chứng thực hoặc tệp tin bản sao điện tử được chứng thực theo quy định do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp phù hợp với lĩnh vực, hạng chứng chỉ tư vấn đề nghị cấp; trường hợp trên văn bằng không ghi hoặc ghi không rõ chuyên ngành đào tạo thì phải nộp kèm bảng điểm hoặc phụ lục văn bằng để làm cơ sở kiểm tra, đánh giá (đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, trường hợp cá nhân là người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài phải là bản được hợp pháp hóa lãnh sự và bản dịch sang tiếng Việt được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam; các trường hợp còn lại văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được hệ thống giáo dục Việt Nam công nhận);	Bản sao/ tệp tin điện tử	01
4.	Tài liệu chứng minh thời gian công tác tại các vị trí phù hợp là bản sao có chứng thực hoặc tệp tin bản sao điện tử	Bản sao/ tệp tin điện tử	01

	<p>được chứng thực theo quy định một hoặc một số giấy tờ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, tuyển dụng, luân chuyển, điều động;</li> <li>- Hợp đồng làm việc hoặc hợp đồng lao động;</li> <li>- Bảng lương hoặc giấy tờ chứng minh thời gian đóng bảo hiểm xã hội; giấy xác nhận quá trình công tác.</li> </ul>		
5.	<p>Tài liệu chứng minh kinh nghiệm tham gia các công việc phù hợp là bản sao có chứng thực <b>hoặc</b> tệp tin bản sao điện tử được chứng thực theo quy định một hoặc một số giấy tờ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân <b>hoặc</b> Văn bản xác nhận của đại diện hợp pháp của chủ đầu tư và chịu trách nhiệm về tính trung thực của nội dung xác nhận về các công việc mà cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai; hợp đồng kinh tế <b>và</b> Biên bản nghiệm thu các công việc thực hiện đã kê khai.</li> </ul>	Bản sao/ tệp tin điện tử	01
6.	<p>Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin bản sao điện tử được chứng thực theo quy định giấy tờ về cư trú <b>hoặc</b> giấy phép lao động tại Việt Nam đối với người nước ngoài <b>hoặc</b> người Việt Nam định cư ở nước ngoài.</p>	Bản sao/ tệp tin điện tử	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

TT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu (đồng Việt Nam)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
	Ngày làm việc	Phí	
10 ngày	Theo quy định	Không	Toàn trình

### 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-52: Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM02-QTS-KTAT-52: Giấy xác nhận quá trình công tác	Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
3.	BM03-QTS-KTAT-52: Bản xác nhận của đại diện hợp pháp của chủ đầu tư về các công việc mà cá nhân đã hoàn thành	Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
4.	BM04-QTS-KTAT-52: Báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ	
5.	BM05-QTS-KTAT-52: Thông báo trả hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	

6.	BM06-QTS-KTAT-52: Quyết định cấp điều chỉnh Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	
7.	BM07-QTS-KTAT-52: Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

## 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ngày làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	0,5 ngày
Bước 2: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công chuyên viên giải quyết.	0,5 ngày
Bước 3: Đánh giá nội dung hồ sơ	Lãnh đạo phòng, công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ đánh giá hồ sơ: - Trường hợp nội dung hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Lập báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ và dự thảo Thông báo trả hồ sơ, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký ban hành. - Trường hợp nội dung hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ và dự thảo Quyết định cấp điều chỉnh chứng chỉ và Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký ban hành.	7,5 ngày
Bước 4: Lãnh đạo Sở duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký Quyết định cấp điều chỉnh chứng chỉ và Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất hoặc Thông báo trả hồ sơ trong trường hợp không đủ điều kiện.	01 ngày
Bước 5: Hoàn thiện hồ sơ, phát hành văn bản	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ khi nhận được bản ký số Chứng chỉ/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	0,5 ngày

Bước 6: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 10 ngày</b>			

### 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

<b>Trách nhiệm</b>	<b>Trung tâm PVHCC</b>	<b>Cơ quan giải quyết hồ sơ</b>
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ**  
**Cấp điều chỉnh Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất**

Kính gửi: .....(1).....

1. Họ và tên: ..... Nam/Nữ:.....
  2. Sinh ngày ..... tháng ..... năm .....
  3. Quốc tịch: .....
  4. Số CC/CCCD/Hộ chiếu: ....., cấp ngày .....tháng..... năm.....
  5. Nơi thường trú: .....
  6. Nơi ở hiện nay: .....
  7. Số điện thoại: ..... Email: .....
  8. Trình độ chuyên môn (ghi rõ ngành đào tạo): .....  
Văn bằng, chứng chỉ đã được cấp (ghi rõ số ký hiệu, ngày cấp, nơi cấp): .....
  9. Kinh nghiệm thời gian công tác: .....  
Các tài liệu chứng minh kinh nghiệm công tác (liệt kê các tài liệu): .....
  10. Kinh nghiệm nghề nghiệp: .....  
Các tài liệu chứng minh kinh nghiệm nghề nghiệp (liệt kê các tài liệu): .....  
Đề nghị được cấp điều chỉnh Chứng chỉ hành nghề tư vấn chuyên ngành hoá chất với các nội dung như sau:  
- Lĩnh vực hoạt động tư vấn (ghi rõ hoạt động tư vấn lựa chọn công nghệ, thiết bị đối với dự án hóa chất hoặc hoạt động tư vấn an toàn, an ninh hóa chất): .....  
- Hạng chứng chỉ .....(2) .....
- Lý do đề nghị cấp điều chỉnh Chứng chỉ hành nghề tư vấn chuyên ngành hoá chất:.....  
Tôi xin chịu trách nhiệm về nội dung trên và cam kết hành nghề tư vấn chuyên ngành hoá chất theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

.....(4).....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**NGƯỜI ĐỀ NGHỊ**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- (1) Tên cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ;
- (2) Ghi rõ Hạng đề nghị cấp: tư vấn lựa chọn công nghệ, thiết bị đối với dự án hóa chất: A1, A2, A3; tư vấn an toàn, an ninh hóa chất: B
- (3) Ghi cụ thể yêu cầu cấp hoặc cấp lại hoặc cấp điều chỉnh;
- (4) Đối với trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính ghi nội dung: tôi ủy quyền cho: .....CCCD/Hộ chiếu: ..... cấp ngày:....., thực hiện thủ tục

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

Kính gửi <sup>(1)</sup>: .....

1. Họ và tên: ..... Nam/Nữ:.....
  2. Sinh ngày ..... tháng ..... năm .....
  3. Quốc tịch: .....
  4. Số CC/CCCD/Hộ chiếu: ....., cấp ngày .....tháng..... năm.....
  5. Nơi thường trú: .....
  6. Nơi ở hiện nay: .....
  7. Số điện thoại: .....
- Email:.....

**Kính đề nghị .....(1)..... xác nhận các nội dung sau:**

Tôi đã (hoặc đang) làm việc tại:

Tên cơ quan/đơn vị <sup>(1)</sup>: .....

Mã số thuế: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại:..... Fax: .....

Ngày vào làm việc:.....

Ngày kết thúc (nếu có): .....

Vị trí công việc đảm nhận theo quá trình công tác (nếu có):

Thời gian	Chức danh /chức vụ	Công việc chính được giao	Hợp đồng, Quyết định giao nhiệm vụ (2)
Tháng/năm đến Tháng/năm			

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là chính xác, nếu có gì sai trái tôi xin chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

Kính trình .....(1)..... xem xét và xác nhận./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN/ĐƠN VỊ**

Xác nhận các thông tin về vị trí công việc, thời gian làm việc Ông (Bà):..... nêu trên là chính xác.

.....(1)... chịu trách nhiệm về tính trung thực của nội dung xác nhận.

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

**Ghi chú:** Tên cơ quan/đơn vị xác nhận

(1) Số, ký hiệu, ngày tháng của các Hợp đồng, quyết định giao nhiệm vụ và gửi kèm theo Giấy xác nhận này bản sao của các Hợp đồng, quyết định giao nhiệm vụ.

**NGƯỜI KHAI**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**GIẤY XÁC NHẬN THAM GIA NHIỆM VỤ ĐÃ HOÀN THÀNH**

Kính gửi <sup>(1)</sup>: .....

1. Họ và tên: ..... Nam/Nữ:.....
2. Sinh ngày ..... tháng ..... năm .....
3. Quốc tịch: .....
4. Số CC/CCCD/Hộ chiếu: ....., cấp ngày .....tháng..... năm.....
5. Nơi thường trú: .....
6. Nơi ở hiện nay: .....
7. Số điện thoại: ..... Email:.....

**Kính đề nghị .....(1)..... xác nhận các nội dung sau:**

*Tôi đã tham gia cùng với*

Tên cơ quan/đơn vị: .....(2).....

Mã số thuế: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại:..... Fax: .....

*Để thực hiện công việc:*

Tên công việc .....(3).....

Tại dự án/cơ sở hoạt động hóa chất .....(4).....

Tên chủ đầu tư dự án/chủ cơ sở hoạt động hóa chất: .....(5).....

Mã số thuế: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại:..... Fax: .....

Thời gian thực hiện từ ngày:.....đến ngày.....

Theo Hợp đồng/Quyết định giao nhiệm vụ.....(6).....

Đã được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu/xác nhận hoàn thành theo văn bản...

.....(6).....

Cụ thể nhiệm vụ được đảm nhận:.....

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là chính xác, nếu có gì sai trái tôi xin chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

Kính trình .....(1)..... xem xét và xác nhận./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN/ĐƠN VỊ**

Xác nhận các thông tin tham gia công việc Ông

(Bà):..... nêu trên là chính xác.

.....(1)... chịu trách nhiệm về tính trung thực của nội dung xác nhận.

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

**NGƯỜI KHAI**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Ghi chú:**

- (1) Tên cơ quan/đơn vị xác nhận là cơ quan/đơn vị cá nhân tham gia để thực hiện công việc hoặc chủ đầu tư dự án, chủ cơ sở hoạt động hóa chất nơi thực hiện công việc;
- (2) Tên cơ quan/đơn vị cá nhân tham gia để thực hiện công việc;
- (3) Nêu cụ thể: công việc liên quan đến tư vấn lựa chọn công nghệ, thiết bị đối với dự án hóa chất (kèm theo cấp công trình của dự án); hoặc làm người huấn luyện hoặc tham gia hỗ trợ huấn luyện an toàn chuyên ngành hóa chất; xây dựng chương trình diễn tập ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh hoặc của cơ sở hóa chất; xây dựng kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh hoặc của cơ sở hóa chất;
- (4) Tên Dự án hoặc cơ sở hoạt động hóa chất nơi thực hiện công việc;
- (5) Tên chủ đầu tư dự án, chủ cơ sở hoạt động hóa chất nơi thực hiện công việc.
- (6) Số, ký hiệu, ngày tháng của các văn bản và gửi kèm theo Giấy xác nhận này bản sao của các văn bản.

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất của ông/bà:.....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số ..... của ông/bà.....đề nghị cấp điều chỉnh Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất, xin báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ, tài liệu của ông/bà.....như sau:

#### I. Thông tin về cá nhân đề nghị:

- Họ và tên: Ngày tháng năm sinh:
- Quốc tịch:
- Số CCCD/hộ chiếu: Cấp ngày:
- Nơi cư trú:
- Đề nghị cấp điều chỉnh Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất hạng:.....
- Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

#### III. Kết luận và đề nghị:

-

Tôi đã dự thảo văn bản Thông báo trả lại hồ sơ/quyết định cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất cấp điều chỉnh cho .....kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

BM05-QTS-KTAT-52

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
**SỞ CÔNG THƯƠNG**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm

**THÔNG BÁO****Về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh  
Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất**

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của ông/bà:..... đề nghị cấp điều chỉnh Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành đánh giá Hồ sơ theo quy định. Kết quả như sau:

-  
-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của ông/bà..... không đủ điều kiện để cấp điều chỉnh Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị ông/bà..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp điều chỉnh Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất

#### GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về công nghiệp hóa chất và an ninh, an toàn hóa chất.*

*Căn cứ Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương quy định quy định một số biện pháp thi hành Luật Hóa chất và Nghị định 25/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.*

*Căn cứ .....*

*Xét hồ sơ mã số ..... của ..... đề nghị cấp điều chỉnh Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất;*

*Theo đề nghị của .....*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cấp điều chỉnh Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất hạng.....mã số .....cho:

Ông/bà:

Sinh ngày tháng năm

Quốc tịch:

Số CCCD/hộ chiếu:

Cấp ngày:

Nơi cư trú:

Trình độ chuyên môn:

Cơ sở đào tạo:

Nội dung điều chỉnh:

-

**Điều 2.** Ông/bà ..... phải thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Căn cứ Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về công nghiệp hóa chất và an ninh, an toàn hóa chất và những quy định của pháp luật

liên quan khi hoạt động vấn chuyên ngành hóa chất; thực hiện việc báo cáo hoạt động với cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

**Điều 3.** Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất mã số ..... cấp cho ông/bà có hiệu lực đến ngày tháng năm .

Các ông (bà): .....; các tổ chức, cá nhân liên quan và ..... căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 1;
- 
- Lưu: VT, ....

**LÃNH ĐẠO SỞ**

*(Ký tên và đóng dấu)*

	<p><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b></p> <p><b>CHỨNG CHỈ TƯ VẤN</b> <b>CHUYÊN NGÀNH HÓA CHẤT</b></p>																																												
<p><b>THÔNG TIN CÁ NHÂN</b> Mã số chứng chỉ: .....</p>	<p><b>Phạm vi hoạt động tư vấn chuyên ngành hóa chất</b></p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 10%;">STT</th> <th style="width: 40%;">Phạm vi hoạt động<sup>(1)</sup></th> <th style="width: 10%;">Hạng<sup>(2)</sup></th> <th style="width: 40%;">Thời hạn<sup>(3)</sup></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td></td> <td></td> <td></td> <td>Từ ..... đến .....</td> </tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> <tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr> </tbody> </table> <p style="text-align: center;">....., ngày .../.../... <b>THỦ TRƯỞNG</b> <b>CƠ QUAN CẤP CHỨNG CHỈ</b> (Ký, họ và tên, đóng dấu)</p> <p style="text-align: center; font-size: small;">(Cấp theo Quyết định số /QĐ-SCT ngày của Sở Công Thương Hà Nội)</p>	STT	Phạm vi hoạt động <sup>(1)</sup>	Hạng <sup>(2)</sup>	Thời hạn <sup>(3)</sup>				Từ ..... đến .....																																				
STT	Phạm vi hoạt động <sup>(1)</sup>	Hạng <sup>(2)</sup>	Thời hạn <sup>(3)</sup>																																										
			Từ ..... đến .....																																										
<p>Ảnh 4x6 của người được cấp chứng chỉ</p> <p>Họ và tên: ..... Ngày tháng năm sinh: ..... Số CC/CCCD/Hộ chiếu: ..... cấp ngày ..... tại ..... Quốc tịch: ..... Cơ sở đào tạo: ..... Trình độ chuyên môn: .....</p>																																													

**Ghi chú:**

Chứng chỉ được in 2 mặt trên khổ giấy A4.

<sup>(1)</sup> Ghi cụ thể phạm vi hoạt động theo quy định tại khoản 3 Điều 16, khoản 2 Điều 18 của Nghị định này.

<sup>(2)</sup> Ghi hạng chứng chỉ A1/A2/A3/B.

<sup>(3)</sup> Ghi rõ ngày tháng năm.

#### 4. Quy trình: Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (QTS-KTAT-53)

##### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

##### 2. Thành phần hồ sơ

TT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	Bản chính	01
2.	Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng nhà xưởng, kho chứa, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí nhà xưởng, kho tàng, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào nhà xưởng, khu vực sản xuất và kho hóa chất.	Bản chính	01
3.	Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng nhà xưởng, kho chứa <b>hoặc</b> Hợp đồng thuê kho đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.	Bản sao	01
4.	Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo quy định của pháp luật về xây dựng);	Bản sao	01
5.	Bản thuyết minh quy trình công nghệ, thao tác an toàn trong sản xuất hóa chất có điều kiện	Bản chính	01
6.	Quyết định phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ quan có thẩm quyền hoặc Quyết định ban hành Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ sở sản xuất hóa chất	Bản sao	01
7.	Bảng đại học trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu	Bản sao	01

	trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở sản xuất;		
8.	Bản sao Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất	Bản chính	01
9.	Bản thuyết minh quy trình công nghệ, thao tác an toàn trong sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.	Bản chính	01
10.	Phương án kiểm soát phòng, chống thất thoát hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.	Bản chính	01
11.	Bản cam kết sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt cho các mục đích không bị cấm.	Bản chính	01
12.	Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất cần kiểm soát đặc biệt đề nghị cấp Giấy phép sản xuất.	Bản chính	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

TT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu (đồng Việt Nam)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
	Ngày làm việc	Phí	
16 ngày	Theo quy định	Không	Toàn trình

### 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-53: Văn bản đề nghị cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (kèm theo Giấy ủy quyền ký văn bản, nếu có)	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM02-QTS-KTAT-53: Phương án kiểm soát phòng, chống thất thoát hóa chất cần kiểm soát đặc biệt..	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
3.	BM03-QTS-KTAT-53: Thông báo bổ sung hồ sơ.	
4.	BM04-QTS-KTAT-53: Thông báo kiểm tra điều kiện sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.	
5.	BM05-QTS-KTAT-53: Văn bản đề nghị kiểm tra điều kiện sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	
6.	BM06-QTS-KTAT-53: Biên bản kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	
7.	BM07-QTS-KTAT-53: Báo cáo kết quả thẩm định.	
8.	BM08-QTS-KTAT-53: Thông báo trả hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	
9.	BM09-QTS-KTAT-53: Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

### 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ngày làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	0,5 ngày
Bước 2: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công công chức giải quyết.	0,5 ngày
Bước 3: Kiểm tra hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ kiểm tra hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ: Thông báo bổ sung hồ sơ trong thời hạn <b>03</b> ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (qua TTPVHCC). Thời gian chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời hạn giải quyết. Nếu không bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ và hợp lệ thì thực hiện thông báo trả hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Tham mưu ban hành thông báo/văn bản đề nghị kiểm tra cơ sở sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 và thực hiện bước tiếp theo.	02 ngày
Bước 4: Kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất hóa chất	Lãnh đạo phòng, công chức được giao giải quyết hồ sơ thuộc Sở Công Thương	- Nếu cơ sở sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 trên địa bàn Hà Nội, việc kiểm tra sẽ do lãnh đạo, công chức phòng chuyên môn của Sở Công Thương thực hiện đối chiếu hồ sơ, kiểm tra trụ sở chính và tại cơ sở sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. - Nếu cơ sở sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 không thuộc địa bàn Hà Nội, thì Sở Công Thương Hà Nội thực hiện đối chiếu hồ sơ, kiểm tra trụ sở chính; việc kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất do lãnh đạo, chuyên viên cơ quan, Phòng chuyên môn Sở Công Thương thuộc UBND tỉnh, thành phố nơi có cơ sở sản xuất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 thực hiện.	10 ngày
Bước 5: Dự thảo các văn bản trình Lãnh đạo Sở xem xét phê duyệt kết	Lãnh đạo phòng, công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao tham mưu giải quyết hồ sơ báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện: - Trường hợp không đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo Thông báo trả hồ sơ, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký.	1,5 ngày

quả giải quyết TTHC		- Trường hợp đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo Giấy phép, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký.	
Bước 6: Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 hoặc Thông báo trả hồ sơ.	01 ngày
Bước 7: Hoàn thiện hồ sơ, phát hành văn bản	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ khi nhận được bản ký số Giấy phép/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	0,5 ngày
Bước 8: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 16 ngày</b>			

### 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

TÊN TỔ CHỨC <sup>(1)</sup>

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: .....<sup>(2)</sup>

....., ngày .... tháng .... năm .....

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt, nhóm....<sup>(5)</sup>**Kính gửi: .....<sup>(4)</sup>.....Tên tổ chức:.....<sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại: .....

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh 

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do ..... cấp ngày.... tháng.... năm....

Người đại diện pháp luật:.....chức vụ:.....

Người được ủy quyền ký văn bản đề nghị:....., số ủy quyền:.....

Đề nghị.....<sup>(4)</sup>..... xem xét, cấp Giấy phép.....<sup>(3)</sup> hóa chất sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt đối với nhóm....<sup>(5)</sup>, gồm:

1. Địa điểm cơ sở sản xuất:

2. Thông tin hóa chất đăng ký sản xuất:

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần <sup>(5)</sup>				Quy mô sản xuất theo năm (kg)	Ghi chú
		Tên hóa chất	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)		
1	VD: DEF	<i>Natri xyanua</i>	143-33-9	<i>NaCN</i>	5	200	
		<i>Metanol</i>	67-56-1	<i>CH<sub>4</sub>O</i>	10		
<i>n</i>							

.....<sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa, Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hóa chất theo vòng đời và quản lý hóa chất trong sản phẩm. Nếu vi phạm .....<sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....<sup>(1)</sup> gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm.....

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**  
/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN  
(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

(1) Tên tổ chức đăng ký cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.

(2) Số ký hiệu văn bản.

(3) Tên loại giấy phép sản xuất, kinh doanh do Công ty đăng ký.

(4) Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.

(5) Loại nhóm (nhóm 1, nhóm 2) hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.

(\*) và (\*\*): Tương thích với tên loại giấy phép tổ chức đăng ký.

TÊN TỔ CHỨC XÂY DỰNG  
PHƯƠNG ÁN<sup>(1)</sup>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ...../PA-KSHCDB

....., ngày..... tháng..... năm.....

### PHƯƠNG ÁN

#### Kiểm soát phòng, chống thất thoát hóa chất cần kiểm soát đặc biệt

Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 01/206/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.

#### I. THÔNG TIN CHUNG

Tên tổ chức: .....

Địa chỉ trụ sở chính:.....Điện thoại:

Địa điểm cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ, sử dụng hóa chất: .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Người đại diện theo pháp luật: .....

Người phụ trách an toàn hóa chất: .....

#### II. THÔNG TIN HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT

TT	Tên thương mại	Thông tin thành phần				Khối lượng (kg/tấn/lít)	Cách thức bảo quản	Mục đích sử dụng
		Tên hóa học/ thành phần	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)			
1	(Ví dụ: DEF)	(Natri xyanua)	(143-33-9)	(NaCN)	(98%)	(500)	(Thùng nhựa 200l, Kho kín, có khóa)	(Sản xuất công nghiệp)

#### III. CÁC BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT CỤ THỂ

##### 1. Kiểm soát tại khu vực lưu giữ, kho chứa

- Kết cấu kho: mô tả vật liệu xây dựng, diện tích, chiều cao, hệ thống thông gió;
- Hệ thống giám sát an ninh: (ví dụ: số lượng camera, số lượng, vị trí lắp đặt, góc quay, thời gian lưu trữ dữ liệu; Hệ thống báo động xâm nhập, báo động cháy, rò rỉ khí; Số lượng nhân viên bảo vệ, chế độ trực);
- Điều kiện bảo quản;
- Biển báo và nội quy: (khai báo việc lắp đặt biển cảnh báo, sơ đồ thoát hiểm, nội quy an toàn kho,...).

##### 2. Kiểm soát trong quá trình sản xuất, kinh doanh và sử dụng

- Hệ thống ghi chép: (sử dụng phương thức quản lý cụ thể để theo dõi xuất - nhập - tồn

từng ngày,...);

- Quy trình nội bộ: (mô tả quy trình về xuất, nhập hàng, cách kiểm tra giấy phép, hóa đơn, chứng từ; cách kiểm tra khối lượng, bao gói; quy trình kiểm kê, Phân cấp trách nhiệm: thủ kho, người xuất, người nhận, người giám sát);

- Các thông tin thực hiện các quy định trong quá trình vận chuyển.

### **3. Công tác đào tạo huấn luyện an toàn hóa chất, an toàn PCC**

- Nêu thông tin, số lượng người đã được đào tạo, tập huấn an toàn hóa chất;

- Chứng nhận và thẩm duyệt PCCC (cần nêu các thông tin liên quan đảm bảo công tác an toàn PCCC).

### **IV. CAM KẾT**

.....<sup>(1)</sup>..... cam kết thực hiện đúng phương án đã đề ra và tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan. Nếu để xảy ra thất thoát hoặc vi phạm quy định, (tên tổ chức, cá nhân) hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....<sup>(1)</sup>..... cam kết cập nhật phương án kiểm soát phòng, chống thất thoát hóa chất cần kiểm soát đặc biệt khi có sự thay đổi hoạt động, chủng loại và số lượng hóa chất./.

### **ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT /NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)*

Ghi chú: (1) Tổ chức xây dựng, ban hành Phương án.

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### THÔNG BÁO

#### Về việc bổ sung hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ theo quy định, kết quả như sau:

-  
-

Sở Công Thương đề nghị Công ty:..... bổ sung các hồ sơ, tài liệu sau:

1.  
2.  
...

Sau thời hạn **05** ngày làm việc kể từ ngày ....., nếu Công ty:..... không bổ sung hồ sơ, tài liệu theo đúng yêu cầu tại Thông báo này tại ....., Sở Công Thương Hà Nội sẽ thực hiện thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Thời gian chờ bổ sung hồ sơ, tài liệu không tính vào thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ....  
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

Về việc kiểm tra điều kiện sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2  
tại.....

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. Sau khi đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ (và sau khi Công ty đã cung cấp bổ sung hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu), Sở Công Thương Hà Nội thông báo sẽ tiến hành kiểm tra điều kiện sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 của Công ty:.....

**1. Thời gian:**

**2. Địa điểm:**

**4. Thành phần:**

**3. Nội dung kiểm tra:**

Đề nghị đại diện theo pháp luật của Công ty.....(hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp pháp) bố trí tiếp ..... theo đúng thời gian, địa điểm và chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan để ..... làm việc hiệu quả. Nếu Công ty.....không chấp hành, Sở Công Thương Hà Nội tiến hành làm thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo để Công ty..... biết, thực hiện.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- ....

- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

BM05-QTS-KTAT-53

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SCT-  
V/v đề nghị kiểm tra điều kiện cơ sở  
sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc  
biệt nhóm 2 của Công ty.... trên địa  
bàn tỉnh/thành phố.....

Hà Nội, ngày tháng năm 20

Kính gửi: UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được ủy quyền)

Sở Công Thương Thành phố Hà Nội nhận được Hồ sơ của Công ty:.....đề  
nghị cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Công ty:..... có trụ sở chính tại ..... thành phố Hà Nội; đăng ký  
cơ sở sản xuất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại .....

Căn cứ quy định tại ....., Sở Công Thương Hà Nội đề nghị  
UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được ủy quyền)..... giúp  
kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 của Công  
ty..... tại địa chỉ.....; có ý kiến bằng văn bản về việc cơ  
sở sản xuất hóa chất đạt/ không đạt yêu cầu về điều kiện sản xuất hóa chất cần kiểm soát  
đặc biệt nhóm 2 theo quy định của pháp luật về hóa chất.

Kết quả kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2  
của Công ty..... xin gửi về Sở Công Thương Hà Nội trước ngày...../.../...theo địa  
chỉ: số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, Hà Nội và email:  
[vanthu\\_soct@hanoi.gov.vn](mailto:vanthu_soct@hanoi.gov.vn).

Sở Công Thương Hà Nội kính đề nghị UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được  
ủy quyền).....quan tâm phối hợp giúp đỡ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### BIÊN BẢN KIỂM TRA

**Điều kiện sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại .....**

Căn cứ Luật Hóa chất năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ hồ sơ mã số..... ngày .....của Công ty.....về việc đề nghị cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Hôm nay, vào hồi.... giờ ..... phút, ngày...tháng....năm 202....., tại: (*địa chỉ trụ sở tổ chức và cơ sở sản xuất hóa chất*) ..

....., tiến hành kiểm tra điều kiện sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 của .....

#### A. THÀNH PHẦN:

##### I. Đại diện Sở Công Thương:

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

##### II. Đại diện đơn vị được kiểm tra.

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

##### III. Đại diện đơn vị có liên quan:

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

#### B. NỘI DUNG KIỂM TRA:

Sở Công Thương Hà Nội và đại diện Công ty ..... tiến hành kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ điều kiện sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính; điều kiện cơ sở sản xuất; kho tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty..... Kết quả như sau:

##### I. Về hồ sơ thủ tục hành chính:

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1	Văn bản đề nghị cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

2	Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng nhà xưởng, kho chứa, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí nhà xưởng, kho tàng, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào nhà xưởng, khu vực sản xuất và kho hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
3	Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng nhà xưởng, kho chứa <b>hoặc</b> Hợp đồng thuê kho đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4	Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo quy định của pháp luật về xây dựng);		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5	Quyết định phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ quan có thẩm quyền hoặc Quyết định ban hành Biện pháp phòng		
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất sản xuất doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Hoặc		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất sản xuất doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được tổ chức ban hành theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6	Bằng đại học trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở sản xuất. Người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở phải có trình độ chuyên môn phù hợp với quy mô và loại hình sản xuất hóa chất, nắm vững phương án và các biện pháp bảo đảm an toàn hóa chất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7	Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất:		
-	Các đối tượng nhóm I ( <i>gồm: Người đứng đầu tổ chức, cơ sở trực tiếp hoạt động hóa chất; trưởng phòng, ban, chi nhánh trực thuộc, quản đốc phân xưởng hoặc tương đương phụ trách sản xuất hoá chất; Cấp phó của người đứng đầu được giao nhiệm vụ phụ trách điều hành sản xuất hóa chất</i> ) phải được huấn luyện an toàn hóa chất;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các đối tượng nhóm II ( <i>gồm: Người chịu trách nhiệm về an toàn hóa chất của tổ chức sản xuất hóa chất; người trực tiếp giám sát về an toàn hóa chất tại nơi làm việc; thủ kho liên quan đến hoạt</i>		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	<i>động hoá chất hoặc tương đương</i> ) phải được huấn luyện an toàn hóa chất;		
-	Các đối tượng nhóm III ( <i>gồm: Người lao động liên quan trực tiếp đến hóa chất; nhân viên y tế tại cơ sở hoạt động hoá chất (nếu có)</i> ) phải được huấn luyện an toàn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8	Bản thuyết minh quy trình công nghệ, thao tác an toàn trong sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt..		
-	Máy móc thiết bị, công nghệ trong sản xuất hóa chất phải bảo đảm giảm thiểu nguy cơ gây sự cố hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Máy móc thiết bị, công nghệ trong sản xuất hóa chất phải bảo đảm giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm môi trường.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Máy móc thiết bị, công nghệ trong sản xuất hóa chất phải bảo đảm an toàn phòng, chống cháy nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
9	Phương án kiểm soát phòng, chống thất thoát hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
10	Bản cam kết sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt cho các mục đích không bị cấm.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
11	Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

Kiểm tra thực tế tại trụ sở chính: (*ghi nhận địa chỉ trụ sở chính có đúng với đăng ký hay không, có treo biển doanh nghiệp và có chứa hóa chất hay không*)

## II. Về điều kiện cơ sở sản xuất; kho tồn chứa, bảo quản hóa chất:

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất nguy hiểm có chiều dài hoặc chiều rộng từ 3m trở lên ( $\geq 3m$ ) phải có tối thiểu hai cửa, gồm một cửa ra vào và một cửa thoát hiểm. Cửa thoát hiểm không được lắp đặt cùng phía với cửa ra vào, có thể mở ra từ bên trong và phải có biển báo chỉ dẫn bằng bảng hiệu, đèn báo.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
2.	Hệ thống thông gió của kho chứa hóa chất dễ cháy, nổ phải được thông thoáng tốt đảm bảo nồng độ hơi hóa chất nhỏ hơn 10% giá trị giới hạn nổ dưới bằng các biện pháp thông gió tự nhiên hay cưỡng bức;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
3.	Hệ thống chiếu sáng nhà xưởng sản xuất, kho chứa hóa chất bảo đảm mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4.	Sàn nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt; có rãnh thu gom và thoát nước tốt.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

5.	Có hệ thống thu lôi chống sét hoặc nằm trong khu vực được chống sét an toàn và được định kỳ kiểm tra theo quy định .		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6.	Bồn chứa hóa chất dạng lỏng ngoài trời (nếu có) phải có hệ thống đê hoặc tường bao và nền không thấm nước để đảm bảo hóa chất không thoát ra môi trường khi xảy ra sự cố tràn đổ và có biện pháp phòng chống cháy nổ, chống sét. Bồn chứa phải được dán các hình đồ cảnh báo an toàn phù hợp theo Hệ thống hài hòa toàn cầu về phân loại và ghi nhãn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7.	Việc bố trí, phân chia, sắp xếp hóa chất:		
-	Kho chứa phải bố trí, phân chia khu vực sắp xếp theo tính chất của từng loại, nhóm hóa chất, bảo đảm khoảng cách theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành ( <i>Hóa chất đóng bao phải xếp trên bục hoặc trên kệ chứa, cách tường tối thiểu 0,5m; Hóa chất có khả năng phản ứng với nước phải xếp trên bục hoặc trên kệ cách mặt đất tối thiểu 0,3m; Hóa chất phải được xếp cách trần kho tối thiểu 1,5m; Đường đi trong nhà xưởng, kho chứa phải rộng tối thiểu 0,75m. Trường hợp sử dụng xe nâng, đường đi phải rộng tối thiểu 2m</i> )		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Việc bảo quản, phân lập các hóa chất có đặc tính không tương thích (khả năng phản ứng với nhau gây mất an toàn) hoặc có yêu cầu về phòng, chống cháy nổ khác nhau trong cùng một khu vực theo khoảng cách an toàn hoặc cách ly trong các khu vực riêng biệt bằng tường chắn để đảm bảo không tiếp xúc với nhau kể cả khi xảy ra sự cố.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất ăn mòn, trong phạm vi tối đa 17m từ khu vực tồn trữ phải lắp đặt thiết bị rửa mắt và tắm khẩn cấp.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8.	Việc bố trí nội quy về an toàn hóa chất, biển báo nguy hiểm:		
-	Bảng nội quy về an toàn hóa chất phải đặt tại các cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thể hiện các vị trí lưu trữ, đường ống, băng chuyền vận chuyển hóa chất nguy hiểm, vị trí bố trí trang thiết bị bảo hộ cá nhân và thiết bị ứng phó sự cố hóa chất, vị trí để dụng cụ y tế, đường, lối thoát hiểm (thoát nạn), điểm tập trung khi sơ tán của nhà xưởng, kho chứa, khu vực tại cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biển báo phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất đặt ở vị trí dễ thấy, dễ đọc tại từng khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm. Các biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất phải có các thông tin: Mã nhận dạng hóa chất; hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ. Hình đồ cảnh báo phải thể hiện đầy đủ		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	các đặc tính nguy hiểm (nếu có). Hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì các biển báo nguy hiểm phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó.		
-	Sơ đồ thoát hiểm phải được đặt tại các khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm và có nguy cơ xảy ra sự cố cao đảm bảo người lao động có thể đọc được tại vị trí làm việc và trên đường thoát hiểm. Sơ đồ thoát hiểm thể hiện các thông tin: đường, lối thoát hiểm (thoát nạn) phù hợp, vị trí để các trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ứng phó sự cố, thiết bị y tế.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Quy trình ứng phó sự cố hóa chất, danh mục hóa chất và phiếu an toàn hóa chất phải được để nơi dễ thấy và dễ tiếp cận. Danh mục hóa chất phải thể hiện các thông tin về tên hóa chất, tên thương mại, phân loại, hình đồ cảnh báo, số lượng lưu trữ lớn nhất tại một thời điểm, khu vực lưu trữ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
9.	Về xây dựng Quy trình thao tác an toàn trong sản xuất hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
10.	Trang thiết bị, phương tiện ứng cứu sự cố phù hợp với các đặc tính nguy hiểm của hóa chất và khối lượng hóa chất tồn trữ tại cơ sở:		
-	Hệ thống máy móc thiết bị vận chuyển hóa chất trong kho chứa (nếu có), thiết bị PCCC được kiểm tra, kiểm định đầy đủ đảm bảo công tác an toàn. Có quy trình an toàn xếp, dỡ hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị vận chuyển hóa chất (băng tải, băng nâng...) phải có hệ thống phát tín hiệu cảnh báo trước khi khởi động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị nâng, xe nâng (nếu có) phải là loại phòng chống cháy, nổ đảm bảo các tiêu chuẩn về phòng chống cháy, nổ theo tiêu chuẩn hiện hành.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Dụng cụ điện, thiết bị điện, thiết bị chiếu sáng trong cơ sở sản xuất, kho chứa hóa chất phải là loại an toàn cháy, nổ và có cấp phòng nổ tương ứng với môi trường hơi, khí dễ cháy, nổ; Aptomat, ổ cắm điện phải đặt ở ngoài khu vực chứa các hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phải có tủ thuốc cấp cứu, vòi nước, thùng chứa hóa chất trung hoà: dung dịch natri cacbonat ( $\text{NaHCO}_3$ ) nồng độ 0.3%, dung dịch axit ( $\text{CH}_3\text{COOH}$ ) nồng độ 0,3% hoặc các dung dịch phù hợp khác để phục vụ ứng cứu sự cố hóa chất tại nơi có hóa chất ăn mòn.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Hệ thống đo lường, kiểm soát công nghệ của các thiết bị trong các quá trình sản xuất hóa chất nguy hiểm phải được kiểm tra định kỳ, hiệu chuẩn sai số đảm bảo thiết bị vận hành ổn định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các thiết bị chứa hóa chất (nếu có) không được xếp sát trần kho và không cao quá 2 m nếu không		<input type="checkbox"/> Đạt

	có kê chứa.		<input type="checkbox"/> Không đạt
-	<p>Phương tiện chứa hóa chất lỏng dễ cháy, nổ (nếu có) phải giữ đúng hệ số đầy quy định tùy theo đặc tính hóa lý của chất lỏng đó; phương tiện chứa lớn phải có van xả một chiều, van ngắt lửa kèm bích an toàn phòng nổ; bích an toàn phòng nổ phải làm bằng vật liệu không cháy, nổ; đầu ống dẫn hóa chất dễ cháy, nổ vào phương tiện chứa phải sát mép hoặc sát đáy; phương tiện chứa chịu áp lực phải có van an toàn xả quá áp.</p> <p>Phương tiện chứa hóa chất dễ cháy, nổ (nếu có) dưới tác dụng của ánh sáng, phải được làm bằng vật liệu có màu cản được ánh sáng hoặc được bọc bằng các vật liệu ngăn ngừa ánh sáng. Các cửa kính của kho chứa phải được sơn cản ánh sáng hoặc dùng kính mờ.</p>		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
11.	Về các điều kiện về phòng, chống cháy nổ:		
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất đã được thẩm duyệt thiết kế theo quy định (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất nguy hiểm đã được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu PCCC trước khi đưa vào sử dụng (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất đã có Phương án PCCC được phê duyệt		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất nguy hiểm được kiểm tra định kỳ theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về công tác phòng cháy chữa cháy.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Trang bị các phương tiện, thiết bị phục vụ công tác phòng, chống cháy nổ phù hợp với quy mô tính chất của cơ sở sản xuất, kho chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
12.	Về điều kiện bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động:		
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải có đánh giá tác động môi trường được phê duyệt hoặc cam kết bảo vệ môi trường hoặc các văn bản tương đương; đăng ký bảo vệ môi trường theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về an toàn lao động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Khu vực lưu chứa hóa chất tràn đổ, hóa chất thải bỏ, bao bì, thiết bị chứa đã qua sử dụng, các hóa chất hết hạn sử dụng phải tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và quản lý chất thải nguy hại.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

### C. Ý KIẾN, NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN:

**I. Ý kiến của đại diện Công ty được kiểm tra:**

**II. Ý kiến của .....**

**III. Kết luận:**

1. Về điều kiện hồ sơ thủ tục hành chính và thực tế tại trụ sở chính của Công ty:

2. Về điều kiện cơ sở sản xuất; kho tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty:

Công ty có đủ/không đủ điều kiện để xem xét cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Buổi kiểm tra kết thúc vào hồi ... cùng ngày. Nội dung của Biên bản kiểm tra được ..... tham gia kiểm tra cùng đại diện Công ty/cá nhân..... nhất trí thông qua.

Biên bản kiểm tra được lập thành .... bản có giá trị pháp lý như nhau, ..... giữ .....bản, Công ty ..... giữ 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**SỞ CÔNG THƯƠNG**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Ghi chú:** Trường hợp cơ sở sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 nằm ngoài địa bàn thành phố Hà Nội thì chỉ kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính lưu giữ tại Công ty có đầy đủ, hợp pháp hay không; trụ sở chính có chứa hóa chất hay không theo điểm I phần nội dung.

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả kiểm tra điều kiện cấp Giấy phép sản xuất hóa chất  
cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại Công ty:.....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số  
..... của Công ty/cá nhân.....đề nghị cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần  
kiểm soát đặc biệt nhóm 2, xin báo cáo kết quả kiểm tra, đối chiếu hồ sơ, tài liệu, kết quả  
kiểm tra cơ sở sản xuất hóa chất của Công ty.....như sau:

#### **I. Thông tin về doanh nghiệp:**

- Tên doanh nghiệp:
  - Địa chỉ trụ sở chính:
  - Địa điểm đăng ký sản xuất hóa chất:
  - Đề nghị cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2
- Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### **II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:**

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

#### **III. Kết quả kiểm tra, đánh giá điều kiện thực tế:**

-

#### **IV. Kết luận và đề nghị:**

-

Tôi đã dự thảo văn bản Thông báo trả lại hồ sơ/ Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 cấp cho .....kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)*

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

BM08-QTS-KTAT-53

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

**THÔNG BÁO**

**Về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép  
sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2**

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân:..... đề nghị cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ, kiểm tra thực tế điều kiện cơ sở sản xuất hóa chất theo quy định. Kết quả như sau:

-  
-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của Quý Công ty..... không đủ điều kiện để cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.


Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị đại diện Công ty..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

<p>Điều kiện sử dụng Giấy phép...<sup>(2)</sup> hóa chất cần kiểm soát đặc biệt</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Lưu Giấy phép tại trụ sở chính và xuất trình Giấy phép khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.</li> <li>2. Không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy phép.</li> <li>3. Không được chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn, cầm cố Giấy phép.</li> <li>4. Báo cáo .....<sup>(1)</sup> khi có sự thay đổi điều kiện .....<sup>(2)</sup> của đơn vị được cấp Giấy phép (Đăng ký kinh doanh, mã số thuế, địa điểm, quy mô...).</li> <li>5. Báo cáo .....<sup>(1)</sup> khi chấm dứt hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt hoặc khi bị mất, hỏng Giấy phép.</li> <li>6. Nộp lại Giấy phép tại cơ quan cấp Giấy phép khi hết hạn sử dụng.</li> </ol>	<p><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b> -----</p>  <p>.....<sup>(1)</sup></p> <p><b>GIẤY PHÉP .....<sup>(2)</sup></b> <b>HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT</b></p> <p>Số: /GP-<sup>(3)</sup> Ngày tháng năm</p>
--	---

<p><b>TÊN CƠ QUAN CẤP PHÉP</b> <sup>(1)</sup> ----- Số: ...../GP-<sup>(3)</sup></p> <p><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b> ----- Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...</p> <p><b>GIẤY PHÉP ...<sup>(2)</sup></b> <b>HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT (nhóm...<sup>(4)</sup>)</b> <b>THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP</b> Căn cứ Luật Hóa chất ngày 14 tháng 6 năm 2025; Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; Căn cứ .....<sup>(5)</sup>; Xét Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép ...<sup>(2)</sup> hóa chất cần kiểm soát đặc biệt của .....<sup>(6)</sup>;</p>	<p>Được.....<sup>(1)</sup> hóa chất cần kiểm soát đặc biệt với chủng loại và quy mô cụ thể như sau:</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th rowspan="2">STT</th> <th rowspan="2">Tên thương mại</th> <th colspan="4">Thông tin hóa chất/thành phần</th> <th rowspan="2">Quy mô sản xuất/kinh doanh theo năm</th> </tr> <tr> <th>Tên hóa chất</th> <th>Mã số CAS</th> <th>Công thức hóa học</th> <th>Hàm lượng (%)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> </tbody> </table> <p><b>Điều 2.</b> <sup>(6)</sup> ..... phải thực hiện đúng các quy định tại các văn bản sau đây: - Luật Hóa chất số 69/2025/QH15; - Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; - Các quy định khác có liên quan. Nếu có sự thay đổi tình trạng pháp lý về tổ chức, nội dung sản xuất, kinh doanh, điều kiện kho bãi và vận chuyển, Công ty có nghĩa vụ báo cáo với.....<sup>(1)</sup></p> <p><b>Điều 3.</b> Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và có giá trị đến ngày ...<sup>(11)</sup></p> <p><b>Nơi nhận:</b> - Như Điều 1; - Bộ Công Thương (Cục Hóa chất)<sup>(8)</sup>; - UBND tỉnh, thành phố....<sup>(9)</sup>; - Lưu: ....<sup>(10)</sup>;</p> <p style="text-align: right;"><b>THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP</b> <sup>(12)</sup> (Ký tên và đóng dấu)</p>	STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/thành phần				Quy mô sản xuất/kinh doanh theo năm	Tên hóa chất	Mã số CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)																					
STT	Tên thương mại			Thông tin hóa chất/thành phần					Quy mô sản xuất/kinh doanh theo năm																								
		Tên hóa chất	Mã số CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)																												

Theo đề nghị của .....<sup>(7)</sup>.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép: .....<sup>(6)</sup>.

1. Địa chỉ trụ sở chính: .....Điện thoại:.....
2. Địa chỉ cơ sở sản xuất:.....<sup>(\*)</sup>
3. Địa chỉ cơ sở kinh doanh hóa chất:.....<sup>(\*\*)</sup>
4. Địa chỉ kho chứa hóa chất:.....
5. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do ..... cấp ngày... tháng ... năm....
6. Mã số doanh nghiệp/thuê:  
.....

**Ghi chú:**

- (1): Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt;
  - (2): Tên loại giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất;
  - (3): Tên viết tắt của cơ quan cấp giấy phép;
  - (4): Loại nhóm (nhóm 1, nhóm 2) hóa chất cần kiểm soát đặc biệt;
  - (5): Căn cứ pháp lý khác (nếu có);
  - (6): Tên tổ chức đăng ký cấp giấy phép;
  - (7): Lãnh đạo đơn vị thụ lý hồ sơ;
  - (8): Gửi Cục Hóa chất trong trường hợp UBND cấp tỉnh cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2;
  - (9): Sau khi cấp phép, cơ quan có thẩm quyền cấp phép gửi bản sao Giấy phép đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt trụ sở chính và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất để phối hợp theo dõi, quản lý.
  - (10): Lưu đơn vị thụ lý hồ sơ;
  - (11): Ghi cụ thể thời hạn giấy phép. Trường hợp cấp lại/cấp điều chỉnh, giấy phép cũ phải được thay thế, ghi cụ thể Giấy phép này thay thế Giấy phép số.... ngày...tháng...năm....
  - (12): Chức danh thủ trưởng cơ quan cấp Giấy phép.
- (\*), (\*\*): Ghi rõ địa chỉ sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức.

## 5. Quy trình: Cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (QTS-KTAT-54)

### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

### 2. Thành phần hồ sơ

TT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (kèm theo Giấy ủy quyền ký văn bản, nếu có)	Bản chính	01
2.	Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng kho chứa, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí kho chứa hóa chất, diện tích và đường vào kho hóa chất.	Bản chính	01
3.	Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng kho chứa <b>hoặc</b> Hợp đồng thuê kho đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.	Bản sao	01
4.	Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo quy định của pháp luật về xây dựng);	Bản sao	01
5.	Quyết định phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ quan có thẩm quyền hoặc Quyết định ban hành Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của kho chứa hóa chất	Bản sao	01
6.	Bảng đại học trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh;	Bản sao	01

7.	Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất	Bản sao	01
8.	Phương án kiểm soát phòng, chống thất thoát hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.	Bản chính	01
9.	Bản cam kết sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt cho các mục đích không bị cấm.	Bản chính	01
10.	Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất cần kiểm soát đặc biệt đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh.	Bản chính	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

TT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu (đồng Việt Nam)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
	Phí	Lệ phí	
Ngày làm việc			
16 ngày	Theo quy định	Không	Toàn trình

### 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-54: Văn bản đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM02-QTS-KTAT-54: Phương án kiểm soát phòng, chống thất thoát hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
3.	BM03-QTS-KTAT-54: Thông báo bổ sung hồ sơ.	
4.	BM04-QTS-KTAT-54: Thông báo kiểm tra điều kiện kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.	
5.	BM045-QTS-KTAT-54: Văn bản đề nghị kiểm tra điều kiện kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	
6.	BM06-QTS-KTAT-54: Biên bản kiểm tra điều kiện cơ sở kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	
7.	BM07-QTS-KTAT-54: Báo cáo kết quả thẩm định.	
8.	BM08-QTS-KTAT-54: Thông báo trả hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	
9.	BM09-QTS-KTAT-54: Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

## 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ngày làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	0,5 ngày
Bước 2: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công công chức giải quyết.	0,5 ngày
Bước 3: Kiểm tra hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ kiểm tra hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ: Thông báo bổ sung hồ sơ trong thời hạn <b>03</b> ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (qua TTPVHCC). Thời gian chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời hạn giải quyết. Nếu không bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ và hợp lệ thì thực hiện thông báo trả hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Tham mưu ban hành thông báo/vấn bản đề nghị kiểm tra cơ sở kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 và thực hiện bước tiếp theo.	02 ngày
Bước 4: Kiểm tra điều kiện cơ sở kinh doanh hóa chất	Lãnh đạo phòng, công chức được giao giải quyết hồ sơ thuộc Sở Công Thương	- Nếu cơ sở kinh doanh, kho chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 trên địa bàn Hà Nội, việc kiểm tra sẽ do lãnh đạo, công chức phòng chuyên môn của Sở Công Thương thực hiện đối chiếu hồ sơ, kiểm tra trụ sở chính, cơ sở kinh doanh và tại kho chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. - Nếu cơ sở kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 không thuộc địa bàn Hà Nội, thì Sở Công Thương Hà Nội thực hiện đối chiếu hồ sơ, kiểm tra trụ sở chính; việc kiểm tra điều kiện cơ sở kinh doanh, kho chứa do lãnh đạo, chuyên viên cơ quan, Phòng chuyên môn Sở Công Thương thuộc UBND tỉnh, thành phố nơi có kho chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 thực hiện.	10 ngày
Bước 5: Dự thảo các văn	Lãnh đạo phòng, công	Công chức được giao tham mưu giải quyết hồ sơ báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện:	1,5 ngày

bản trình Lãnh đạo Sở xem xét phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	chức được giao giải quyết hồ sơ	- Trường hợp không đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo Thông báo trả hồ sơ, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký. - Trường hợp đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo Giấy phép, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký.	
Bước 6: Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 hoặc Thông báo trả hồ sơ.	01 ngày
Bước 7: Hoàn thiện hồ sơ, phát hành văn bản	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ khi nhận được bản ký số Giấy phép/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	0,5 ngày
Bước 8: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 16 ngày</b>			

### 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

TÊN TỔ CHỨC <sup>(1)</sup>

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: .....<sup>(2)</sup>

....., ngày .... tháng .... năm .....

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt, nhóm....<sup>(5)</sup>**Kính gửi: .....<sup>(4)</sup>.....Tên tổ chức:.....<sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại: .....

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh 

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do ..... cấp ngày.... tháng.... năm....

Người đại diện pháp luật:.....chức vụ:.....

Người được ủy quyền ký văn bản đề nghị:....., số ủy quyền:.....

Đề nghị.....<sup>(4)</sup>..... xem xét, cấp Giấy phép.....<sup>(3)</sup> hóa chất sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt đối với nhóm....<sup>(5)</sup>, gồm:

1. Địa điểm cơ sở kinh doanh, lưu trữ hóa chất:

2. Thông tin hóa chất đăng ký kinh doanh:

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần <sup>(5)</sup>				Quy mô sản xuất theo năm (kg)	Ghi chú
		Tên hóa chất	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)		
1	VD: DEF	<i>Natri xyanua</i>	143-33-9	<i>NaCN</i>	5	200	
		<i>Metanol</i>	67-56-1	<i>CH<sub>4</sub>O</i>	10		
2							
<i>n</i>							

.....<sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa, Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hóa chất theo vòng đời và quản lý hóa chất trong sản phẩm. Nếu vi phạm .....<sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....<sup>(1)</sup> gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm.....

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**  
**/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1) Tên tổ chức đăng ký cấp giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.
- (2) Số ký hiệu văn bản.
- (3) Tên loại giấy phép kinh doanh do Công ty đăng ký.
- (4) Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.
- (5) Loại nhóm (nhóm 1, nhóm 2) hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.
- (\*) và (\*\*): Tương thích với tên loại giấy phép tổ chức đăng ký.

TÊN TỔ CHỨC XÂY DỰNG  
PHƯƠNG ÁN<sup>(1)</sup>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ...../PA-KSHCDB

....., ngày..... tháng..... năm.....

### PHƯƠNG ÁN

#### Kiểm soát phòng, chống thất thoát hóa chất cần kiểm soát đặc biệt

Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 01/206/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.

#### I. THÔNG TIN CHUNG

Tên tổ chức: .....

Địa chỉ trụ sở chính:.....Điện thoại:

Địa điểm cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ, sử dụng hóa chất: .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Người đại diện theo pháp luật: .....

Người phụ trách an toàn hóa chất: .....

#### II. THÔNG TIN HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT

TT	Tên thương mại	Thông tin thành phần				Khối lượng (kg/tấn/lít)	Cách thức bảo quản	Mục đích sử dụng
		Tên hóa học/ thành phần	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)			
1	(Ví dụ: DEF)	(Natri xyanua)	(143-33-9)	(NaCN)	(98%)	(500)	(Thùng nhựa 200l, Kho kín, có khóa)	(Sản xuất công nghiệp)

#### III. CÁC BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT CỤ THỂ

##### 1. Kiểm soát tại khu vực lưu giữ, kho chứa

- Kết cấu kho: mô tả vật liệu xây dựng, diện tích, chiều cao, hệ thống thông gió;  
- Hệ thống giám sát an ninh: (ví dụ: số lượng camera, số lượng, vị trí lắp đặt, góc quay, thời gian lưu trữ dữ liệu; Hệ thống báo động xâm nhập, báo động cháy, rò rỉ khí; Số lượng nhân viên bảo vệ, chế độ trực);

- Điều kiện bảo quản;

- Biển báo và nội quy: (khai báo việc lắp đặt biển cảnh báo, sơ đồ thoát hiểm, nội quy an toàn kho,...).

##### 2. Kiểm soát trong quá trình sản xuất, kinh doanh và sử dụng

- Hệ thống ghi chép: (sử dụng phương thức quản lý cụ thể để theo dõi xuất - nhập - tồn từng ngày,...);

- Quy trình nội bộ: (mô tả quy trình về xuất, nhập hàng, cách kiểm tra giấy phép, hóa đơn, chứng từ; cách kiểm tra khối lượng, bao gói; quy trình kiểm kê, Phân cấp trách nhiệm: thủ kho, người xuất, người nhận, người giám sát);

- Các thông tin thực hiện các quy định trong quá trình vận chuyển.

**3. Công tác đào tạo huấn luyện an toàn hóa chất, an toàn PCC**

- Nêu thông tin, số lượng người đã được đào tạo, tập huấn an toàn hóa chất;

- Chứng nhận và thẩm duyệt PCCC (cần nêu các thông tin liên quan đảm bảo công tác an toàn PCCC).

**IV. CAM KẾT**

.....<sup>(1)</sup>..... cam kết thực hiện đúng phương án đã đề ra và tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan. Nếu để xảy ra thất thoát hoặc vi phạm quy định, (tên tổ chức, cá nhân) hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....<sup>(1)</sup>..... cam kết cập nhật phương án kiểm soát phòng, chống thất thoát hóa chất cần kiểm soát đặc biệt khi có sự thay đổi hoạt động, chủng loại và số lượng hóa chất./.

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT /NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)*

Ghi chú: (1) Tổ chức xây dựng, ban hành Phương án.

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 202

**THÔNG BÁO**  
**Về việc bổ sung hồ sơ đề nghị cấp**  
**Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2**

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ theo quy định, kết quả như sau:

-  
-

Sở Công Thương đề nghị Công ty:..... bổ sung các hồ sơ, tài liệu sau:

1.  
2.  
...

Sau thời hạn **05** ngày làm việc kể từ ngày ....., nếu Công ty:..... không bổ sung hồ sơ, tài liệu theo đúng yêu cầu tại Thông báo này tại ....., Sở Công Thương Hà Nội sẽ thực hiện thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Thời gian chờ bổ sung hồ sơ, tài liệu không tính vào thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ....  
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

Về việc kiểm tra điều kiện kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2  
tại.....

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. Sau khi đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ (và sau khi Công ty đã cung cấp bổ sung hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu), Sở Công Thương Hà Nội thông báo sẽ tiến hành kiểm tra điều kiện kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 của Công ty:.....

**1. Thời gian:**

**2. Địa điểm:**

**4. Thành phần:**

**3. Nội dung kiểm tra:**

Đề nghị đại diện theo pháp luật của Công ty.....(hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp pháp) bố trí tiếp ..... theo đúng thời gian, địa điểm và chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan để ..... làm việc hiệu quả. Nếu Công ty.....không chấp hành, Sở Công Thương Hà Nội tiến hành làm thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo để Công ty..... biết, thực hiện.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- ....

- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

BM05-QTS-KTAT-54

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SCT-  
V/v đề nghị kiểm tra điều kiện cơ sở  
kinh doanh hóa chất cần kiểm soát  
đặc biệt nhóm 2 của Công ty.... trên  
địa bàn tỉnh/thành phố.....

Hà Nội, ngày tháng năm 20

Kính gửi: UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được ủy quyền)

Sở Công Thương Thành phố Hà Nội nhận được Hồ sơ của Công ty:.....đề  
nghị cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Công ty:..... có trụ sở chính tại ..... thành phố Hà Nội; đăng ký  
cơ sở kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại .....

Căn cứ quy định tại ....., Sở Công Thương Hà Nội đề nghị  
UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được ủy quyền)..... giúp  
kiểm tra điều kiện cơ sở kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2  
của Công ty..... tại địa chỉ.....; có ý kiến bằng văn bản về  
việc cơ sở kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất đạt/ không đạt yêu cầu về điều kiện kinh doanh  
hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 theo quy định của pháp luật về hóa chất.

Kết quả kiểm tra điều kiện cơ sở kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất cần kiểm soát  
đặc biệt nhóm 2 của Công ty..... xin gửi về Sở Công Thương Hà Nội trước  
ngày...../.../...theo địa chỉ: số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, Hà Nội và email:  
[vanthu\\_soct@hanoi.gov.vn](mailto:vanthu_soct@hanoi.gov.vn).

Sở Công Thương Hà Nội kính đề nghị UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được  
ủy quyền).....quan tâm phối hợp giúp đỡ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

**BIÊN BẢN KIỂM TRA****Điều kiện kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại .....**

Căn cứ Luật Hóa chất năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ hồ sơ mã số..... ngày .....của Công ty.....về việc đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Hôm nay, vào hồi.... giờ ..... phút, ngày...tháng....năm 202....., tại: (*địa chỉ trụ sở tổ chức và cơ sở kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất*) ..

....., tiến hành kiểm tra điều kiện kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 của .....

**A. THÀNH PHẦN:****I. Đại diện Sở Công Thương:**

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

**II. Đại diện đơn vị được kiểm tra.**

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

**III. Đại diện đơn vị có liên quan:**

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

**B. NỘI DUNG KIỂM TRA:**

Sở Công Thương Hà Nội và đại diện Công ty ..... tiến hành kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ điều kiện kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính; điều kiện cơ sở kinh doanh; kho tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty..... Kết quả như sau:

**I. Về hồ sơ thủ tục hành chính:**

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Văn bản đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
2.	Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng kho chứa,		<input type="checkbox"/> Đạt

	nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí kho chứa hóa chất, diện tích và đường vào nhà xưởng, khu vực kho hóa chất.		<input type="checkbox"/> Không đạt
3.	Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng nhà xưởng, kho chứa <b>hoặc</b> Hợp đồng thuê kho đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4.	Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo quy định của pháp luật về xây dựng);		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5.	Quyết định phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ quan có thẩm quyền hoặc Quyết định ban hành Biện pháp phòng		
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất kinh doanh doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. <b>Hoặc</b>		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất kinh doanh doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được tổ chức ban hành theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6.	Bảng đại học trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh. Người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở phải có trình độ chuyên môn phù hợp với quy mô và loại hình sản xuất hóa chất, nắm vững phương án và các biện pháp bảo đảm an toàn hóa chất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7.	Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất:		
-	Các đối tượng nhóm I (gồm: Người đứng đầu tổ chức, cơ sở trực tiếp hoạt động hóa chất; trưởng phòng, ban, chi nhánh trực thuộc, quản đốc phân xưởng hoặc tương đương phụ trách sản xuất hoá chất; Cấp phó của người đứng đầu được giao nhiệm vụ phụ trách điều hành sản xuất hóa chất) phải được huấn luyện an toàn hóa chất;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các đối tượng nhóm II (gồm: Người chịu trách nhiệm về an toàn hóa chất của tổ chức sản xuất hóa chất; người trực tiếp giám sát về an toàn hóa chất tại nơi làm việc; thủ kho liên quan đến hoạt động hoá chất hoặc tương đương) phải được huấn luyện an toàn hóa chất;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

-	Các đối tượng nhóm III (gồm: Người lao động liên quan trực tiếp đến hóa chất; nhân viên y tế tại cơ sở hoạt động hoá chất (nếu có)) phải được huấn luyện an toàn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8.	Phương án kiểm soát phòng, chống thất thoát hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
9.	Bản cam kết sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt cho các mục đích không bị cấm.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
10.	Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 .		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

Kiểm tra thực tế tại trụ sở chính: (ghi nhận địa chỉ trụ sở chính có đúng với đăng ký hay không, có treo biển doanh nghiệp và có chứa hóa chất hay không)

## II. Về điều kiện cơ sở sản xuất; kho tồn chứa, bảo quản hóa chất:

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Kho chứa hóa chất nguy hiểm có chiều dài hoặc chiều rộng từ 3m trở lên ( $\geq 3m$ ) phải có tối thiểu hai cửa, gồm một cửa ra vào và một cửa thoát hiểm. Cửa thoát hiểm không được lắp đặt cùng phía với cửa ra vào, có thể mở ra từ bên trong và phải có biển báo chỉ dẫn bằng bảng hiệu, đèn báo.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
2.	Hệ thống thông gió của kho chứa hóa chất dễ cháy, nổ phải được thông thoáng tốt đảm bảo nồng độ hơi hóa chất nhỏ hơn 10% giá trị giới hạn nổ dưới bằng các biện pháp thông gió tự nhiên hay cưỡng bức;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
3.	Hệ thống chiếu sáng kho chứa hóa chất bảo đảm mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4.	Kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt; có rãnh thu gom và thoát nước tốt.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5.	Có hệ thống thu lôi chống sét hoặc nằm trong khu vực được chống sét an toàn và được định kỳ kiểm tra theo quy định .		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6.	Bồn chứa hóa chất dạng lỏng ngoài trời (nếu có) phải có hệ thống đê hoặc tường bao và nền không thấm nước để đảm bảo hóa chất không thoát ra môi trường khi xảy ra sự cố tràn đổ và có biện pháp phòng chống cháy nổ, chống sét. Bồn chứa phải được dán các hình đồ cảnh báo an toàn phù hợp theo Hệ thống hài hòa toàn cầu về phân loại và ghi nhãn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7.	Việc bố trí, phân chia, sắp xếp hóa chất:		
-	Kho chứa phải bố trí, phân chia khu vực sắp xếp theo tính chất của từng loại, nhóm hóa chất, bảo đảm khoảng cách theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	thuật quốc gia hiện hành ( <i>Hóa chất đóng bao phải xếp trên bục hoặc trên kệ chứa, cách tường tối thiểu 0,5m; Hóa chất có khả năng phản ứng với nước phải xếp trên bục hoặc trên kệ cách mặt đất tối thiểu 0,3m; Hóa chất phải được xếp cách trần kho tối thiểu 1,5m; Đường đi trong nhà xưởng, kho chứa phải rộng tối thiểu 0,75m. Trường hợp sử dụng xe nâng, đường đi phải rộng tối thiểu 2m</i> )		
-	Việc bảo quản, phân lập các hóa chất có đặc tính không tương thích (khả năng phản ứng với nhau gây mất an toàn) hoặc có yêu cầu về phòng, chống cháy nổ khác nhau trong cùng một khu vực theo khoảng cách an toàn hoặc cách ly trong các khu vực riêng biệt bằng tường chắn để đảm bảo không tiếp xúc với nhau kể cả khi xảy ra sự cố.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất ăn mòn, trong phạm vi tối đa 17m từ khu vực tồn trữ phải lắp đặt thiết bị rửa mắt và tắm khẩn cấp.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8.	Việc bố trí nội quy về an toàn hóa chất, biển báo nguy hiểm:		
-	Bảng nội quy về an toàn hóa chất phải đặt tại các cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thể hiện các vị trí lưu trữ, đường ống, băng chuyền vận chuyển hóa chất nguy hiểm, vị trí bố trí trang thiết bị bảo hộ cá nhân và thiết bị ứng phó sự cố hóa chất, vị trí để dụng cụ y tế, đường, lối thoát hiểm (thoát nạn), điểm tập trung khi sơ tán của kho chứa, khu vực tại cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biển báo phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất đặt ở vị trí dễ thấy, dễ đọc tại từng khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm. Các biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất phải có các thông tin: Mã nhận dạng hóa chất; hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ. Hình đồ cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm (nếu có). Hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì các biển báo nguy hiểm phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thoát hiểm phải được đặt tại các khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm và có nguy cơ xảy ra sự cố cao đảm bảo người lao động có thể đọc được tại vị trí làm việc và trên đường thoát hiểm. Sơ đồ thoát hiểm thể hiện các thông tin: đường, lối thoát hiểm (thoát nạn) phù hợp, vị trí để các trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ứng phó sự cố, thiết bị y tế.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Quy trình ứng phó sự cố hóa chất, danh mục hóa chất và phiếu an toàn hóa chất phải được để nơi		<input type="checkbox"/> Đạt

	đễ thấy và dễ tiếp cận. Danh mục hóa chất phải thể hiện các thông tin về tên hóa chất, tên thương mại, phân loại, hình đồ cảnh báo, số lượng lưu trữ lớn nhất tại một thời điểm, khu vực lưu trữ.		<input type="checkbox"/> Không đạt
9.	Trang thiết bị, phương tiện ứng cứu sự cố phù hợp với các đặc tính nguy hiểm của hóa chất và khối lượng hóa chất tồn trữ tại cơ sở:		
-	Hệ thống máy móc thiết bị vận chuyển hóa chất trong kho chứa (nếu có), thiết bị PCCC được kiểm tra, kiểm định đầy đủ đảm bảo công tác an toàn. Có quy trình an toàn xếp, dỡ hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị vận chuyển hóa chất (băng tải, băng nâng...) phải có hệ thống phát tín hiệu cảnh báo trước khi khởi động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị nâng, xe nâng (nếu có) phải là loại phòng chống cháy, nổ đảm bảo các tiêu chuẩn về phòng chống cháy, nổ theo tiêu chuẩn hiện hành.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Dụng cụ điện, thiết bị điện, thiết bị chiếu sáng trong cơ sở sản xuất, kho chứa hóa chất phải là loại an toàn cháy, nổ và có cấp phòng nổ tương ứng với môi trường hơi, khí dễ cháy, nổ; Aptomat, ổ cắm điện phải đặt ở ngoài khu vực chứa các hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phải có tủ thuốc cấp cứu, vòi nước, thùng chứa hóa chất trung hoà: dung dịch natri cacbonat ( $\text{NaHCO}_3$ ) nồng độ 0.3%, dung dịch axit ( $\text{CH}_3\text{COOH}$ ) nồng độ 0,3% hoặc các dung dịch phù hợp khác để phục vụ ứng cứu sự cố hóa chất tại nơi có hóa chất ăn mòn.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Hệ thống đo lường, kiểm soát công nghệ của các thiết bị trong các quá trình sản xuất hóa chất nguy hiểm phải được kiểm tra định kỳ, hiệu chuẩn sai số đảm bảo thiết bị vận hành ổn định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các thiết bị chứa hóa chất (nếu có) không được xếp sát trần kho và không cao quá 2 m nếu không có kệ chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	<p>Phương tiện chứa hóa chất lỏng dễ cháy, nổ (nếu có) phải giữ đúng hệ số đầy quy định tùy theo đặc tính hóa lý của chất lỏng đó; phương tiện chứa lớn phải có van xả một chiều, van ngắt lửa kèm bích an toàn phòng nổ; bích an toàn phòng nổ phải làm bằng vật liệu không cháy, nổ; đầu ống dẫn hóa chất dễ cháy, nổ vào phương tiện chứa phải sát mép hoặc sát đáy; phương tiện chứa chịu áp lực phải có van an toàn xả quá áp.</p> <p>Phương tiện chứa hóa chất dễ cháy, nổ (nếu có) dưới tác dụng của ánh sáng, phải được làm bằng vật liệu có màu cản được ánh sáng hoặc được bọc bằng các vật liệu ngăn ngừa ánh sáng. Các cửa kính của kho chứa phải được sơn cản ánh sáng hoặc dùng kính mờ.</p>		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

10.	Về các điều kiện về phòng, chống cháy nổ:		
-	Kho chứa hóa chất đã được thẩm duyệt thiết kế theo quy định (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất nguy hiểm đã được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu PCCC trước khi đưa vào sử dụng (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất đã có Phương án PCCC được phê duyệt		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất nguy hiểm được kiểm tra định kỳ theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về công tác phòng cháy chữa cháy.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Trang bị các phương tiện, thiết bị phục vụ công tác phòng, chống cháy nổ phù hợp với quy mô tính chất của cơ sở sản xuất, kho chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
12.	Về điều kiện bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động:		
-	Kho chứa hóa chất phải có đánh giá tác động môi trường được phê duyệt hoặc cam kết bảo vệ môi trường hoặc các văn bản tương đương; đăng ký bảo vệ môi trường theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về an toàn lao động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Khu vực lưu chứa hóa chất tràn đổ, hóa chất thải bỏ, bao bì, thiết bị chứa đã qua sử dụng, các hóa chất hết hạn sử dụng phải tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và quản lý chất thải nguy hại.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

### C. Ý KIẾN, NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN:

#### I. Ý kiến của đại diện Công ty được kiểm tra:

#### II. Ý kiến của .....

#### III. Kết luận:

1. Về điều kiện hồ sơ thủ tục hành chính và thực tế tại trụ sở chính của Công ty:

2. Về điều kiện cơ sở kinh doanh; kho tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty:

Công ty có đủ/không đủ điều kiện để xem xét cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Buổi kiểm tra kết thúc vào hồi ... cùng ngày. Nội dung của Biên bản kiểm tra được ..... tham gia kiểm tra cùng đại diện Công ty/cá nhân..... nhất trí thông qua.

Biên bản kiểm tra được lập thành .... bản có giá trị pháp lý như nhau, ..... giữ .....bản, Công ty ..... giữ 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY***(Ký tên, đóng dấu)***CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN***(Ký, ghi rõ họ tên)***SỞ CÔNG THƯƠNG***(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Ghi chú:** Trường hợp cơ sở sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 nằm ngoài địa bàn thành phố Hà Nội thì chỉ kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính lưu giữ tại Công ty có đầy đủ, hợp pháp hay không; trụ sở chính có chứa hóa chất hay không theo điểm I phần nội dung.

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả kiểm tra điều kiện cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất  
cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại Công ty:.....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số  
..... của Công ty.....đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm  
soát đặc biệt nhóm 2, xin báo cáo kết quả kiểm tra, đối chiếu hồ sơ, tài liệu, kết quả kiểm  
tra cơ sở tồn trữ hóa chất của Công ty.....như sau:

#### I. Thông tin về doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Địa điểm đăng ký kinh doanh hóa chất:
- Đề nghị cấp phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2
- Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

#### III. Kết quả kiểm tra, đánh giá điều kiện thực tế:

-

#### IV. Kết luận và đề nghị:

-

Tôi đã dự thảo văn bản Thông báo trả lại hồ sơ/ Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 cấp cho .....kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

BM08-QTS-KTAT-54

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

**THÔNG BÁO**

**Về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép  
Kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2**

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân:..... đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ, kiểm tra thực tế điều kiện cơ sở tồn trữ hóa chất theo quy định. Kết quả như sau:

-  
-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của Quý Công ty..... không đủ điều kiện để cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.


Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị đại diện Công ty..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

<p>Điều kiện sử dụng Giấy phép...<sup>(2)</sup> hóa chất cần kiểm soát đặc biệt</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Lưu Giấy phép tại trụ sở chính và xuất trình Giấy phép khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.</li> <li>2. Không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy phép.</li> <li>3. Không được chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn, cầm cố Giấy phép.</li> <li>4. Báo cáo .....<sup>(1)</sup> khi có sự thay đổi điều kiện .....<sup>(2)</sup> của đơn vị được cấp Giấy phép (Đăng ký kinh doanh, mã số thuế, địa điểm, quy mô...).</li> <li>5. Báo cáo .....<sup>(1)</sup> khi chấm dứt hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt hoặc khi bị mất, hỏng Giấy phép.</li> <li>6. Nộp lại Giấy phép tại cơ quan cấp Giấy phép khi hết hạn sử dụng.</li> </ol>	<p><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b> -----</p>  <p>.....<sup>(1)</sup></p> <p><b>GIẤY PHÉP .....<sup>(2)</sup></b> <b>HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT</b></p> <p>Số: /GP-<sup>(3)</sup> Ngày tháng năm</p>
--	---

<p><b>TÊN CƠ QUAN CẤP PHÉP</b> <sup>(1)</sup> ----- Số: ...../GP-<sup>(3)</sup></p>	<p><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b> ----- Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...</p>
<p><b>GIẤY PHÉP ...<sup>(2)</sup></b> <b>HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT (nhóm...<sup>(4)</sup>)</b> <b>THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP</b> Căn cứ Luật Hóa chất ngày 14 tháng 6 năm 2025; Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; Căn cứ .....<sup>(5)</sup>; Xét Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép ...<sup>(2)</sup> hóa chất cần kiểm soát đặc biệt của .....<sup>(6)</sup>;</p>	

Được.....<sup>(1)</sup> hóa chất cần kiểm soát đặc biệt với chủng loại và quy mô cụ thể như sau:

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/thành phần				Quy mô sản xuất/kinh doanh theo năm
		Tên hóa chất	Mã số CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)	

**Điều 2.** <sup>(6)</sup> ..... phải thực hiện đúng các quy định tại các văn bản sau đây:

- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Các quy định khác có liên quan.

Nếu có sự thay đổi tình trạng pháp lý về tổ chức, nội dung sản xuất, kinh doanh, điều kiện kho bãi và vận chuyển, Công ty có nghĩa vụ báo cáo với.....<sup>(1)</sup>

**Điều 3.** Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và có giá trị đến ngày ...<sup>(11)</sup>

<p><b>Nơi nhận:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Như Điều 1;</li> <li>- Bộ Công Thương (Cục Hóa chất) <sup>(8)</sup>;</li> <li>- UBND tỉnh, thành phố....<sup>(9)</sup>;</li> <li>- Lưu: ....<sup>(10)</sup>;</li> </ul>	<p><b>THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP</b> <sup>(12)</sup> (Ký tên và đóng dấu)</p>
--	--

<p>Theo đề nghị của .....<sup>(7)</sup>.</p> <p style="text-align: center;"><b>QUYẾT ĐỊNH:</b></p> <p><b>Điều 1.</b> Cho phép: .....<sup>(6)</sup>.</p> <p>1. Địa chỉ trụ sở chính: .....Điện thoại:.....</p> <p>2. Địa chỉ cơ sở sản xuất:.....<sup>(*)</sup></p> <p>3. Địa chỉ cơ sở kinh doanh hóa chất:.....<sup>(**)</sup></p> <p>4. Địa chỉ kho chứa hóa chất:.....</p> <p>5. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do ..... cấp ngày... tháng ... năm....</p> <p>6. Mã số doanh nghiệp/thuê: .....</p>	
---	--

**Ghi chú:**

- (1): Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt;
- (2): Tên loại giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (3): Tên viết tắt của cơ quan cấp giấy phép;
- (4): Loại nhóm (nhóm 1, nhóm 2) hóa chất cần kiểm soát đặc biệt;
- (5): Căn cứ pháp lý khác (nếu có);
- (6): Tên tổ chức đăng ký cấp giấy phép;
- (7): Lãnh đạo đơn vị thụ lý hồ sơ;
- (8): Gửi Cục Hóa chất trong trường hợp UBND cấp tỉnh cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2;
- (9): Sau khi cấp phép, cơ quan có thẩm quyền cấp phép gửi bản sao Giấy phép đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt trụ sở chính và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất để phối hợp theo dõi, quản lý.
- (10): Lưu đơn vị thụ lý hồ sơ;
- (11): Ghi cụ thể thời hạn giấy phép. Trường hợp cấp lại/cấp điều chỉnh, giấy phép cũ phải được thay thế, ghi cụ thể Giấy phép này thay thế Giấy phép số.... ngày...tháng...năm....
- (12): Chức danh thủ trưởng cơ quan cấp Giấy phép.
- (\*), (\*\*): Ghi rõ địa chỉ sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức.

## 6. Quy trình: Cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (QTS-KTAT-55)

### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

### 2. Thành phần hồ sơ

TT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (kèm theo Giấy ủy quyền ký văn bản, nếu có)	Bản chính	01
2.	Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng nhà xưởng, kho chứa, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí nhà xưởng, kho tàng, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào nhà xưởng, khu vực sản xuất và kho hóa chất.	Bản chính	01
3.	Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng nhà xưởng, kho chứa <b>hoặc</b> Hợp đồng thuê kho đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.	Bản sao	01
4.	Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo quy định của pháp luật về xây dựng);	Bản sao	01
5.	Quyết định phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ quan có thẩm quyền <b>hoặc</b> Quyết định ban hành Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ sở sản xuất và kinh doanh hóa chất	Bản sao	01
6.	Bảng đại học trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở sản	Bản sao	01

	xuất và kinh doanh;		
7.	Bản sao Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất	Bản chính	01
8.	Bản thuyết minh quy trình công nghệ, thao tác an toàn trong sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.	Bản chính	01
9.	Phương án kiểm soát phòng, chống thất thoát hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.	Bản chính	01
10.	Bản cam kết sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt cho các mục đích không bị cấm.	Bản chính	01
11.	Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất cần kiểm soát đặc biệt đề nghị cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất.	Bản chính	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

TT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu (đồng Việt Nam)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
	Phí	Lệ phí	
Ngày làm việc			
16 ngày	Theo quy định	Không	Toàn trình

### 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-55: Văn bản đề nghị cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM02-QTS-KTAT-55: Phương án kiểm soát phòng, chống thất thoát hóa chất cần kiểm soát đặc biệt..	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
3.	BM03-QTS-KTAT-55: Thông báo bổ sung hồ sơ.	
4.	BM04-QTS-KTAT-55: Thông báo kiểm tra điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.	
5.	BM05-QTS-KTAT-55: Văn bản đề nghị kiểm tra điều kiện sản xuất và kinh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	
6.	BM06-QTS-KTAT-55: Biên bản kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	
7.	BM07-QTS-KTAT-55: Báo cáo kết quả thẩm định.	
8.	BM08-QTS-KTAT-55: Thông báo trả hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần	

	kiểm soát đặc biệt nhóm 2	
9.	BM09-QTS-KTAT-55: Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

## 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ngày làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	0,5 ngày
Bước 2: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công công chức giải quyết.	0,5 ngày
Bước 3: Kiểm tra hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ kiểm tra hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ: Thông báo bổ sung hồ sơ trong thời hạn <b>03</b> ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (qua TTPVHCC). Thời gian chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời hạn giải quyết. Nếu không bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ và hợp lệ thì thực hiện thông báo trả hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Tham mưu ban hành thông báo/văn bản đề nghị kiểm tra cơ sở sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 và thực hiện bước tiếp theo.	02 ngày
Bước 4: Kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất hóa chất	Lãnh đạo phòng, công chức được giao giải quyết hồ sơ thuộc Sở Công Thương	- Nếu cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 trên địa bàn Hà Nội, việc kiểm tra sẽ do lãnh đạo, công chức phòng chuyên môn của Sở Công Thương thực hiện đối chiếu hồ sơ, kiểm tra trụ sở chính và tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. - Nếu cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 không thuộc địa bàn Hà Nội, thì Sở Công Thương Hà Nội thực hiện đối chiếu hồ sơ, kiểm tra trụ sở chính; việc kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất do lãnh đạo,	10 ngày

		chuyên viên cơ quan, Phòng chuyên môn Sở Công Thương thuộc UBND tỉnh, thành phố nơi có cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 thực hiện.	
Bước 5: Dự thảo các văn bản trình Lãnh đạo Sở xem xét phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng, công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao tham mưu giải quyết hồ sơ báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện: - Trường hợp không đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo Thông báo trả hồ sơ, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký. - Trường hợp đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo Giấy phép, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký.	1,5 ngày
Bước 6: Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 hoặc Thông báo trả hồ sơ.	01 ngày
Bước 7: Hoàn thiện hồ sơ, phát hành văn bản	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ khi nhận được bản ký số Giấy phép/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	0,5 ngày
Bước 8: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 16 ngày</b>			

### 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

TÊN TỔ CHỨC <sup>(1)</sup>

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: .....<sup>(2)</sup>

....., ngày .... tháng .... năm .....

## VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ

Cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm....<sup>(5)</sup>Kính gửi: .....<sup>(4)</sup>.....Tên tổ chức:.....<sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại: .....

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh 

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do ..... cấp ngày.... tháng.... năm....

Người đại diện pháp luật:.....chức vụ:.....

Người được ủy quyền ký văn bản đề nghị:....., số ủy quyền:.....

Đề nghị.....<sup>(4)</sup>..... xem xét, cấp Giấy phép.....<sup>(3)</sup> hóa chất sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt đối với nhóm....<sup>(5)</sup>, gồm:**\*Sản xuất:**

1. Địa điểm cơ sở sản xuất:

2. Thông tin hóa chất đăng ký sản xuất:

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần <sup>(5)</sup>				Quy mô sản xuất theo năm (kg)	Ghi chú
		Tên hóa chất	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)		
1	VD: DEF	Natri xyanua	143-33-9	NaCN	5	200	
		Metanol	67-56-1	CH <sub>4</sub> O	10		
2							
n							

**\*Kinh doanh:**

1. Địa điểm cơ sở kinh doanh, lưu trữ hóa chất:

2. Thông tin hóa chất đăng ký kinh doanh:

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần <sup>(5)</sup>				Quy mô sản xuất theo năm (kg)	Ghi chú
		Tên hóa chất	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)		
1	VD: DEF	Natri xyanua	143-33-9	NaCN	5	200	
		Metanol	67-56-1	CH <sub>4</sub> O	10		
2							
n							

.....<sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa, Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hóa chất theo

vòng đời và quản lý hóa chất trong sản phẩm. Nếu vi phạm .....<sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....<sup>(1)</sup> gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm.....

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**  
**/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
*(Ký tên và đóng dấu)*

***Ghi chú:***

- (1) Tên tổ chức đăng ký cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.
- (2) Số ký hiệu văn bản.
- (3) Tên loại giấy phép sản xuất, kinh doanh do Công ty đăng ký.
- (4) Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.
- (5) Loại nhóm (nhóm 1, nhóm 2) hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.
- (\* và (\*\*): Tương thích với tên loại giấy phép tổ chức đăng ký.

TÊN TỔ CHỨC XÂY DỰNG  
PHƯƠNG ÁN<sup>(1)</sup>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ...../PA-KSHCDB

....., ngày..... tháng..... năm.....

### PHƯƠNG ÁN

#### Kiểm soát phòng, chống thất thoát hóa chất cần kiểm soát đặc biệt

Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 01/206/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.

#### I. THÔNG TIN CHUNG

Tên tổ chức: .....

Địa chỉ trụ sở chính:.....Điện thoại:

Địa điểm cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ, sử dụng hóa chất: .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Người đại diện theo pháp luật: .....

Người phụ trách an toàn hóa chất: .....

#### II. THÔNG TIN HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT

TT	Tên thương mại	Thông tin thành phần				Khối lượng (kg/tấn/lít)	Cách thức bảo quản	Mục đích sử dụng
		Tên hóa học/ thành phần	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)			
1	(Ví dụ: DEF)	(Natri xyanua)	(143-33-9)	(NaCN)	(98%)	(500)	(Thùng nhựa 200l, Kho kín, có khóa)	(Sản xuất công nghiệp)

#### III. CÁC BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT CỤ THỂ

##### 1. Kiểm soát tại khu vực lưu giữ, kho chứa

- Kết cấu kho: mô tả vật liệu xây dựng, diện tích, chiều cao, hệ thống thông gió;
- Hệ thống giám sát an ninh: (ví dụ: số lượng camera, số lượng, vị trí lắp đặt, góc quay, thời gian lưu trữ dữ liệu; Hệ thống báo động xâm nhập, báo động cháy, rò rỉ khí; Số lượng nhân viên bảo vệ, chế độ trực);
- Điều kiện bảo quản;
- Biển báo và nội quy: (khai báo việc lắp đặt biển cảnh báo, sơ đồ thoát hiểm, nội quy an toàn kho,...).

##### 2. Kiểm soát trong quá trình sản xuất, kinh doanh và sử dụng

- Hệ thống ghi chép: (sử dụng phương thức quản lý cụ thể để theo dõi xuất - nhập - tồn từng ngày,...);
- Quy trình nội bộ: (mô tả quy trình về xuất, nhập hàng, cách kiểm tra giấy phép, hóa đơn, chứng từ; cách kiểm tra khối lượng, bao gói; quy trình kiểm kê, Phân cấp trách nhiệm: thủ

kho, người xuất, người nhận, người giám sát);

- Các thông tin thực hiện các quy định trong quá trình vận chuyển.

**3. Công tác đào tạo huấn luyện an toàn hóa chất, an toàn PCC**

- Nêu thông tin, số lượng người đã được đào tạo, tập huấn an toàn hóa chất;

- Chứng nhận và thẩm duyệt PCCC (cần nêu các thông tin liên quan đảm bảo công tác an toàn PCCC).

**IV. CAM KẾT**

.....<sup>(1)</sup>..... cam kết thực hiện đúng phương án đã đề ra và tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan. Nếu để xảy ra thất thoát hoặc vi phạm quy định, (tên tổ chức, cá nhân) hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....<sup>(1)</sup>..... cam kết cập nhật phương án kiểm soát phòng, chống thất thoát hóa chất cần kiểm soát đặc biệt khi có sự thay đổi hoạt động, chủng loại và số lượng hóa chất./.

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT /NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)*

Ghi chú: (1) Tổ chức xây dựng, ban hành Phương án.

BM03-QTS-KTAT-55

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 202

**THÔNG BÁO****Về việc bổ sung hồ sơ đề nghị cấp****Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2**

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ theo quy định, kết quả như sau:

-  
-

Sở Công Thương đề nghị Công ty:..... bổ sung các hồ sơ, tài liệu sau:

1.  
2.  
...

Sau thời hạn **05** ngày làm việc kể từ ngày ....., nếu Công ty:..... không bổ sung hồ sơ, tài liệu theo đúng yêu cầu tại Thông báo này tại ....., Sở Công Thương Hà Nội sẽ thực hiện thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Thời gian chờ bổ sung hồ sơ, tài liệu không tính vào thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ....

- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ***(Ký tên, đóng dấu)*

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

Về việc kiểm tra điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại.....

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân:..... đề nghị cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. Sau khi đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ (và sau khi Công ty đã cung cấp bổ sung hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu), Sở Công Thương Hà Nội thông báo sẽ tiến hành kiểm tra điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 của Công ty:.....

**1. Thời gian:**

**2. Địa điểm:**

**4. Thành phần:**

**3. Nội dung kiểm tra:**

Đề nghị đại diện theo pháp luật của Công ty.....(hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp pháp) bố trí tiếp ..... theo đúng thời gian, địa điểm và chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan để ..... làm việc hiệu quả. Nếu Công ty/cá nhân.....không chấp hành, Sở Công Thương Hà Nội tiến hành làm thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo để Công ty..... biết, thực hiện.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- ....

- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

BM05-QTS-KTAT-55

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SCT-

V/v đề nghị kiểm tra điều kiện cơ sở  
sản xuất và kinh doanh hóa chất cần  
kiểm soát đặc biệt nhóm 2 của Công  
ty.... trên địa bàn tỉnh/thành phố.....

Hà Nội, ngày tháng năm 20

Kính gửi: UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được ủy quyền)

Sở Công Thương Thành phố Hà Nội nhận được Hồ sơ của Công ty:.....  
đề nghị cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Công ty:..... có trụ sở chính tại ..... thành phố Hà Nội; đăng ký  
cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại ....

Căn cứ quy định tại ....., Sở Công Thương Hà Nội đề nghị  
UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được ủy quyền)..... giúp  
kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất cần kiểm soát đặc biệt  
nhóm 2 của Công ty..... tại địa chỉ.....; có ý kiến bằng  
văn bản về việc cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất đạt/ không đạt yêu cầu về  
điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 theo quy định  
của pháp luật về hóa chất.

Kết quả kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất cần  
kiểm soát đặc biệt nhóm 2 của Công ty..... xin gửi về Sở Công Thương Hà Nội  
trước ngày...../.../...theo địa chỉ: số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, Hà Nội và  
email: [vanthu\\_soct@hanoi.gov.vn](mailto:vanthu_soct@hanoi.gov.vn).

Sở Công Thương Hà Nội kính đề nghị UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được  
ủy quyền).....quan tâm phối hợp giúp đỡ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

**BIÊN BẢN KIỂM TRA****Điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại....**

Căn cứ Luật Hóa chất năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ hồ sơ mã số..... ngày .....của Công ty.....về việc đề nghị cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Hôm nay, vào hồi.... giờ ..... phút, ngày...tháng....năm 202....., tại: (*địa chỉ trụ sở tổ chức và cơ sở sản xuất, kinh doanh, tồn trữ hóa chất*) ..

....., tiến hành kiểm tra điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 của .....

**A. THÀNH PHẦN:****I. Đại diện Sở Công Thương:**

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

**II. Đại diện đơn vị được kiểm tra.**

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

**III. Đại diện đơn vị có liên quan:**

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

**B. NỘI DUNG KIỂM TRA:**

Sở Công Thương Hà Nội và đại diện Công ty ..... tiến hành kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính; điều kiện cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty..... Kết quả như sau:

**I. Về hồ sơ thủ tục hành chính:**

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Văn bản đề nghị cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
2.	Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng nhà xưởng,		<input type="checkbox"/> Đạt

	kho chứa, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí nhà xưởng, kho tàng, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào nhà xưởng, khu vực sản xuất và kho hóa chất.		<input type="checkbox"/> Không đạt
3.	Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng nhà xưởng, kho chứa <b>hoặc</b> Hợp đồng thuê kho đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4.	Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo quy định của pháp luật về xây dựng);		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5.	Quyết định phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ quan có thẩm quyền hoặc Quyết định ban hành Biện pháp phòng		
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất sản xuất doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Hoặc		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất sản xuất doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được tổ chức ban hành theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6.	Bằng đại học trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở sản xuất. Người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở phải có trình độ chuyên môn phù hợp với quy mô và loại hình sản xuất hóa chất, nắm vững phương án và các biện pháp bảo đảm an toàn hóa chất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7.	Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất:		
-	Các đối tượng nhóm I (gồm: Người đứng đầu tổ chức, cơ sở trực tiếp hoạt động hóa chất; trưởng phòng, ban, chi nhánh trực thuộc, quản đốc phân xưởng hoặc tương đương phụ trách sản xuất hoá chất; Cấp phó của người đứng đầu được giao nhiệm vụ phụ trách điều hành sản xuất hóa chất) phải được huấn luyện an toàn hóa chất;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các đối tượng nhóm II (gồm: Người chịu trách nhiệm về an toàn hóa chất của tổ chức sản xuất hóa chất; người trực tiếp giám sát về an toàn hóa chất tại nơi làm việc; thủ kho liên quan đến hoạt động hoá chất hoặc tương đương) phải được huấn luyện an toàn hóa chất;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

-	Các đối tượng nhóm III (gồm: Người lao động liên quan trực tiếp đến hóa chất; nhân viên y tế tại cơ sở hoạt động hoá chất (nếu có)) phải được huấn luyện an toàn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8.	Bản thuyết minh quy trình công nghệ, thao tác an toàn trong sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt..		
-	Máy móc thiết bị, công nghệ trong sản xuất hóa chất phải bảo đảm giảm thiểu nguy cơ gây sự cố hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Máy móc thiết bị, công nghệ trong sản xuất hóa chất phải bảo đảm giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm môi trường.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Máy móc thiết bị, công nghệ trong sản xuất hóa chất phải bảo đảm an toàn phòng, chống cháy nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
9.	Phương án kiểm soát phòng, chống thất thoát hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
10.	Bản cam kết sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt cho các mục đích không bị cấm.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
11.	Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

Kiểm tra thực tế tại trụ sở chính: (ghi nhận địa chỉ trụ sở chính có đúng với đăng ký hay không, có treo biển doanh nghiệp và có sản xuất, chứa hóa chất hay không)

## II. Về điều kiện cơ sở sản xuất; kho tồn chứa, bảo quản hóa chất:

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất nguy hiểm có chiều dài hoặc chiều rộng từ 3m trở lên ( $\geq 3m$ ) phải có tối thiểu hai cửa, gồm một cửa ra vào và một cửa thoát hiểm. Cửa thoát hiểm không được lắp đặt cùng phía với cửa ra vào, có thể mở ra từ bên trong và phải có biển báo chỉ dẫn bằng bảng hiệu, đèn báo.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
2.	Hệ thống thông gió của kho chứa hóa chất dễ cháy, nổ phải được thông thoáng tốt đảm bảo nồng độ hơi hóa chất nhỏ hơn 10% giá trị giới hạn nổ dưới bằng các biện pháp thông gió tự nhiên hay cưỡng bức;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
3.	Hệ thống chiếu sáng nhà xưởng sản xuất, kho chứa hóa chất bảo đảm mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4.	Sàn nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt; có rãnh thu gom và thoát nước tốt.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5.	Có hệ thống thu lôi chống sét hoặc nằm trong khu vực được chống sét an toàn và được định kỳ kiểm tra theo quy định .		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6.	Bồn chứa hóa chất dạng lỏng ngoài trời (nếu có) phải có hệ thống đê hoặc tường bao và nền không		<input type="checkbox"/> Đạt

	thấm nước để đảm bảo hóa chất không thoát ra môi trường khi xảy ra sự cố tràn đổ và có biện pháp phòng chống cháy nổ, chống sét. Bồn chứa phải được dán các hình đồ cảnh báo an toàn phù hợp theo Hệ thống hài hòa toàn cầu về phân loại và ghi nhãn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Không đạt
7.	Việc bố trí, phân chia, sắp xếp hóa chất:		
-	Kho chứa phải bố trí, phân chia khu vực sắp xếp theo tính chất của từng loại, nhóm hóa chất, bảo đảm khoảng cách theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành ( <i>Hóa chất đóng bao phải xếp trên bục hoặc trên kệ chứa, cách tường tối thiểu 0,5m; Hóa chất có khả năng phản ứng với nước phải xếp trên bục hoặc trên kệ cách mặt đất tối thiểu 0,3m; Hóa chất phải được xếp cách trần kho tối thiểu 1,5m; Đường đi trong nhà xưởng, kho chứa phải rộng tối thiểu 0,75m. Trường hợp sử dụng xe nâng, đường đi phải rộng tối thiểu 2m</i> )		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Việc bảo quản, phân lập các hóa chất có đặc tính không tương thích (khả năng phản ứng với nhau gây mất an toàn) hoặc có yêu cầu về phòng, chống cháy nổ khác nhau trong cùng một khu vực theo khoảng cách an toàn hoặc cách ly trong các khu vực riêng biệt bằng tường chắn để đảm bảo không tiếp xúc với nhau kể cả khi xảy ra sự cố.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất ăn mòn, trong phạm vi tối đa 17m từ khu vực tồn trữ phải lắp đặt thiết bị rửa mắt và tắm khẩn cấp.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8.	Việc bố trí nội quy về an toàn hóa chất, biển báo nguy hiểm:		
-	Bảng nội quy về an toàn hóa chất phải đặt tại các cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thể hiện các vị trí lưu trữ, đường ống, băng chuyền vận chuyển hóa chất nguy hiểm, vị trí bố trí trang thiết bị bảo hộ cá nhân và thiết bị ứng phó sự cố hóa chất, vị trí để dụng cụ y tế, đường, lối thoát hiểm (thoát nạn), điểm tập trung khi sơ tán của nhà xưởng, kho chứa, khu vực tại cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biển báo phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất đặt ở vị trí dễ thấy, dễ đọc tại từng khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm. Các biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất phải có các thông tin: Mã nhận dạng hóa chất; hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ. Hình đồ cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm (nếu có). Hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì các biển báo nguy hiểm phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thoát hiểm phải được đặt tại các khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm và có nguy cơ		<input type="checkbox"/> Đạt

	xảy ra sự cố cao đảm bảo người lao động có thể đọc được tại vị trí làm việc và trên đường thoát hiểm. Sơ đồ thoát hiểm thể hiện các thông tin: đường, lối thoát hiểm (thoát nạn) phù hợp, vị trí để các trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ứng phó sự cố, thiết bị y tế.		<input type="checkbox"/> Không đạt
-	Quy trình ứng phó sự cố hóa chất, danh mục hóa chất và phiếu an toàn hóa chất phải được để nơi dễ thấy và dễ tiếp cận. Danh mục hóa chất phải thể hiện các thông tin về tên hóa chất, tên thương mại, phân loại, hình đồ cảnh báo, số lượng lưu trữ lớn nhất tại một thời điểm, khu vực lưu trữ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
9.	Về xây dựng Quy trình thao tác an toàn trong sản xuất hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
10.	Trang thiết bị, phương tiện ứng cứu sự cố phù hợp với các đặc tính nguy hiểm của hóa chất và khối lượng hóa chất tồn trữ tại cơ sở:		
-	Hệ thống máy móc thiết bị vận chuyển hóa chất trong kho chứa (nếu có), thiết bị PCCC được kiểm tra, kiểm định đầy đủ đảm bảo công tác an toàn. Có quy trình an toàn xếp, dỡ hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị vận chuyển hóa chất (băng tải, băng nâng...) phải có hệ thống phát tín hiệu cảnh báo trước khi khởi động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị nâng, xe nâng (nếu có) phải là loại phòng chống cháy, nổ đảm bảo các tiêu chuẩn về phòng chống cháy, nổ theo tiêu chuẩn hiện hành.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Dụng cụ điện, thiết bị điện, thiết bị chiếu sáng trong cơ sở sản xuất, kho chứa hóa chất phải là loại an toàn cháy, nổ và có cấp phòng nổ tương ứng với môi trường hơi, khí dễ cháy, nổ; Aptomat, ổ cắm điện phải đặt ở ngoài khu vực chứa các hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phải có tủ thuốc cấp cứu, vòi nước, thùng chứa hóa chất trung hòa: dung dịch natri cacbonat ( $\text{NaHCO}_3$ ) nồng độ 0.3%, dung dịch axit ( $\text{CH}_3\text{COOH}$ ) nồng độ 0,3% hoặc các dung dịch phù hợp khác để phục vụ ứng cứu sự cố hóa chất tại nơi có hóa chất ăn mòn.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Hệ thống đo lường, kiểm soát công nghệ của các thiết bị trong các quá trình sản xuất hóa chất nguy hiểm phải được kiểm tra định kỳ, hiệu chuẩn sai số đảm bảo thiết bị vận hành ổn định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các thiết bị chứa hóa chất (nếu có) không được xếp sát trần kho và không cao quá 2 m nếu không có kệ chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phương tiện chứa hóa chất lỏng dễ cháy, nổ (nếu có) phải giữ đúng hệ số đầy quy định tùy theo đặc tính hóa lý của chất lỏng đó; phương tiện chứa lớn phải có van xả một chiều, van ngắt lửa kèm bích an toàn phòng nổ; bích an toàn phòng nổ phải làm bằng vật liệu không cháy, nổ; đầu ống dẫn hóa chất dễ		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	cháy, nổ vào phương tiện chứa phải sát mép hoặc sát đáy; phương tiện chứa chịu áp lực phải có van an toàn xả quá áp. Phương tiện chứa hóa chất dễ cháy, nổ (nếu có) dưới tác dụng của ánh sáng, phải được làm bằng vật liệu có màu cản được ánh sáng hoặc được bọc bằng các vật liệu ngăn ngừa ánh sáng. Các cửa kính của kho chứa phải được sơn cản ánh sáng hoặc dùng kính mờ.		
11.	Về các điều kiện về phòng, chống cháy nổ:		
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất đã được thẩm duyệt thiết kế theo quy định (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất nguy hiểm đã được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu PCCC trước khi đưa vào sử dụng (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất đã có Phương án PCCC được phê duyệt		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất nguy hiểm được kiểm tra định kỳ theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về công tác phòng cháy chữa cháy.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Trang bị các phương tiện, thiết bị phục vụ công tác phòng, chống cháy nổ phù hợp với quy mô tính chất của cơ sở sản xuất, kho chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
12.	Về điều kiện bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động:		
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải có đánh giá tác động môi trường được phê duyệt hoặc cam kết bảo vệ môi trường hoặc các văn bản tương đương; đăng ký bảo vệ môi trường theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về an toàn lao động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Khu vực lưu chứa hóa chất tràn đổ, hóa chất thải bỏ, bao bì, thiết bị chứa đã qua sử dụng, các hóa chất hết hạn sử dụng phải tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và quản lý chất thải nguy hại.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

### C. Ý KIẾN, NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN:

#### I. Ý kiến của đại diện Công ty được kiểm tra:

#### II. Ý kiến của .....

#### III. Kết luận:

- Về điều kiện hồ sơ thủ tục hành chính và thực tế tại trụ sở chính của Công ty:
- Về điều kiện cơ sở sản xuất, kinh doanh; kho tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công

ty:

Công ty có đủ/không đủ điều kiện để xem xét cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Buổi kiểm tra kết thúc vào hồi ... cùng ngày. Nội dung của Biên bản kiểm tra được ..... tham gia kiểm tra cùng đại diện Công ty/cá nhân..... nhất trí thông qua.

Biên bản kiểm tra được lập thành .... bản có giá trị pháp lý như nhau, ..... giữ .....bản, Công ty ..... giữ 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**SỞ CÔNG THƯƠNG**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Ghi chú:** Trường hợp cơ sở sản xuất hóa chất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 nằm ngoài địa bàn thành phố Hà Nội thì chỉ kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính lưu giữ tại Công ty có đầy đủ, hợp pháp hay không; trụ sở chính có chứa hóa chất hay không theo điểm I phần nội dung.

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả kiểm tra điều kiện cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại Công ty:.....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân.....đề nghị cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2, xin báo cáo kết quả kiểm tra, đối chiếu hồ sơ, tài liệu, kết quả kiểm tra cơ sở sản xuất hóa chất của Công ty.....như sau:

#### I. Thông tin về doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Địa điểm đăng ký sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất:
- Đề nghị cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2

Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

#### III. Kết quả kiểm tra, đánh giá điều kiện thực tế:

-

#### IV. Kết luận và đề nghị:

-

Tôi đã dự thảo văn bản Thông báo trả lại hồ sơ/ Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 để cấp cho .....kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)*

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

#### Về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân:..... đề nghị cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ, kiểm tra thực tế điều kiện cơ sở sản xuất hóa chất theo quy định. Kết quả như sau:

-  
-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của Quý Công ty..... không đủ điều kiện để cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.


Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị đại diện Công ty..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

<p>Điều kiện sử dụng Giấy phép...<sup>(2)</sup> hóa chất cần kiểm soát đặc biệt</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Lưu Giấy phép tại trụ sở chính và xuất trình Giấy phép khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.</li> <li>2. Không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy phép.</li> <li>3. Không được chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn, cầm cố Giấy phép.</li> <li>4. Báo cáo .....<sup>(1)</sup> khi có sự thay đổi điều kiện .....<sup>(2)</sup> của đơn vị được cấp Giấy phép (Đăng ký kinh doanh, mã số thuế, địa điểm, quy mô...).</li> <li>5. Báo cáo .....<sup>(1)</sup> khi chấm dứt hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt hoặc khi bị mất, hỏng Giấy phép.</li> <li>6. Nộp lại Giấy phép tại cơ quan cấp Giấy phép khi hết hạn sử dụng.</li> </ol>	<p><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b></p> <p><b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b></p> <p>-----</p>  <p>.....<sup>(1)</sup></p> <p><b>GIẤY PHÉP .....<sup>(2)</sup></b></p> <p><b>HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT</b></p> <p>Số: /GP-<sup>(3)</sup></p> <p>Ngày tháng năm</p>
--	---

<p><b>TÊN CƠ QUAN CẤP PHÉP</b> <sup>(1)</sup></p> <p>-----</p> <p>Số: ...../GP-<sup>(3)</sup></p> <p><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b></p> <p><b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b></p> <p>-----</p> <p>Hà Nội,</p> <p>ngày ... tháng ... năm ...</p> <p><b>GIẤY PHÉP ...<sup>(2)</sup></b></p> <p><b>HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT (nhóm...<sup>(4)</sup>)</b></p> <p><b>THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP</b></p> <p><i>Căn cứ Luật Hóa chất ngày 14 tháng 6 năm 2025;</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;</i></p> <p><i>Căn cứ .....<sup>(5)</sup>;</i></p> <p><i>Xét Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép ...<sup>(2)</sup> hóa chất cần kiểm soát đặc biệt của .....<sup>(6)</sup>;</i></p>	<p>Được.....<sup>(1)</sup> hóa chất cần kiểm soát đặc biệt với chủng loại và quy mô cụ thể như sau:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th rowspan="2">STT</th> <th rowspan="2">Tên thương mại</th> <th colspan="3">Thông tin hóa chất/thành phần</th> <th rowspan="2">Quy mô sản xuất/kinh doanh theo năm</th> </tr> <tr> <th>Tên hóa chất</th> <th>Mã số CAS</th> <th>Công thức hóa học</th> <th>Hàm lượng (%)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> </tbody> </table> <p><b>Điều 2.</b> <sup>(6)</sup> ..... phải thực hiện đúng các quy định tại các văn bản sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15;</li> <li>- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;</li> <li>- Các quy định khác có liên quan.</li> </ul> <p>Nếu có sự thay đổi tình trạng pháp lý về tổ chức, nội dung sản xuất, kinh doanh, điều kiện kho bãi và vận chuyển, Công ty có nghĩa vụ báo cáo với.....<sup>(1)</sup></p> <p><b>Điều 3.</b> Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và có giá trị đến ngày ...<sup>(11)</sup></p> <p><b>Nơi nhận:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Như Điều 1;</li> <li>- Bộ Công Thương (Cục Hóa chất)<sup>(8)</sup>;</li> <li>- UBND tỉnh, thành phố....<sup>(9)</sup>;</li> <li>- Lưu: ....<sup>(10)</sup>;</li> </ul> <p style="text-align: right;"><b>THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP</b> <sup>(12)</sup> <i>(Ký tên và đóng dấu)</i></p>	STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/thành phần			Quy mô sản xuất/kinh doanh theo năm	Tên hóa chất	Mã số CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)																		
STT	Tên thương mại			Thông tin hóa chất/thành phần				Quy mô sản xuất/kinh doanh theo năm																					
		Tên hóa chất	Mã số CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)																								

<p>Theo đề nghị của .....<sup>(7)</sup>.</p> <p><b>QUYẾT ĐỊNH:</b></p> <p><b>Điều 1.</b> Cho phép: .....<sup>(6)</sup>.</p> <p>1. Địa chỉ trụ sở chính: .....Điện thoại:.....</p> <p>2. Địa chỉ cơ sở sản xuất:.....<sup>(*)</sup></p> <p>3. Địa chỉ cơ sở kinh doanh hóa chất:.....<sup>(**)</sup></p> <p>4. Địa chỉ kho chứa hóa chất:.....</p> <p>5. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do ..... cấp ngày... tháng ... năm....</p> <p>6. Mã số doanh nghiệp/thuê: .....</p>	
---	--

**Ghi chú:**

- (1): Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt;
- (2): Tên loại giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (3): Tên viết tắt của cơ quan cấp giấy phép;
- (4): Loại nhóm (nhóm 1, nhóm 2) hóa chất cần kiểm soát đặc biệt;
- (5): Căn cứ pháp lý khác (nếu có);
- (6): Tên tổ chức đăng ký cấp giấy phép;
- (7): Lãnh đạo đơn vị thụ lý hồ sơ;
- (8): Gửi Cục Hóa chất trong trường hợp UBND cấp tỉnh cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2;
- (9): Sau khi cấp phép, cơ quan có thẩm quyền cấp phép gửi bản sao Giấy phép đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt trụ sở chính và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất để phối hợp theo dõi, quản lý.
- (10): Lưu đơn vị thụ lý hồ sơ;
- (11): Ghi cụ thể thời hạn giấy phép. Trường hợp cấp lại/cấp điều chỉnh, giấy phép cũ phải được thay thế, ghi cụ thể Giấy phép này thay thế Giấy phép số.... ngày...tháng...năm....
- (12): Chức danh thủ trưởng cơ quan cấp Giấy phép.
- (\*), (\*\*): Ghi rõ địa chỉ sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức.

## 7. Quy trình: Cấp lại Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (QTS-KTAT-56)

### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

### 2. Thành phần hồ sơ

TT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (kèm theo Giấy ủy quyền ký văn bản, nếu có)	Bản chính	01
2.	Giấy tờ, tài liệu chứng minh trong trường hợp thay đổi về thông tin đăng ký thành lập của tổ chức.	Bản sao	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

TT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu (đồng Việt Nam)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
	Phí	Lệ phí	
Ngày làm việc			
05 ngày	Theo quy định	Không	Toàn trình

## 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-56: Văn bản đề nghị cấp lại Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM02-QTS-KTAT-56: Báo cáo kết quả thẩm định.	
3.	BM03-QTS-KTAT-56: Thông báo trả hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	
4.	BM04-QTS-KTAT-56: Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

## 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ngày làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	0,5 ngày
Bước 2: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công công chức giải quyết.	0,5 ngày
Bước 3: Kiểm tra hồ sơ và dự thảo các văn bản trình Lãnh đạo Sở xem xét phê duyet kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng, Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ kiểm tra hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: lập báo cáo và dự thảo Thông báo trả lại hồ sơ, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: lập báo cáo và dự thảo Giấy phép, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký.	2,5 ngày
Bước 4: Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt hoặc Thông báo trả hồ sơ.	01 ngày
Bước 5:	Công chức	Công chức được giao giải quyết hồ sơ khi	0,5 ngày

Hoàn thiện hồ sơ, phát hành văn bản	được giao giải quyết hồ sơ	nhận được bản ký số Giấy phép/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	
Bước 6: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 05 ngày</b>			

### 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

TÊN TỔ CHỨC <sup>(1)</sup>

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....<sup>(2)</sup>

....., ngày .... tháng .... năm .....

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm....<sup>(5)</sup>**Kính gửi: .....<sup>(4)</sup> .....Tên tổ chức:.....<sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại: .....

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh 

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do .....cấp ngày.... tháng.... năm....

Người đại diện pháp luật:.....chức vụ:.....

Người được ủy quyền ký văn bản đề nghị:....., số ủy quyền:.....

Đề nghị ..... xem xét cấp lại Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm....<sup>(4)</sup>..số .....ngày.... tháng.... năm.....

- Lý do đề nghị cấp lại: .....

- Thông tin đề nghị cấp lại:.....

.....<sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa, Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hóa chất theo vòng đời và quản lý hóa chất trong sản phẩm. Nếu vi phạm .....<sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....<sup>(1)</sup> gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm.....

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**  
**/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
*(Ký tên và đóng dấu)*

**Ghi chú:**

(1) Tên tổ chức đăng ký cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.

(2) Số ký hiệu văn bản.

(3) Tên loại giấy phép sản xuất, kinh doanh do Công ty đăng ký.

(4) Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.

(5) Loại nhóm (nhóm 1, nhóm 2) hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.

(\*) và (\*\*): Tương thích với tên loại giấy phép tổ chức đăng ký.

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả kiểm tra điều kiện cấp lại Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại Công ty:.....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân.....đề nghị cấp lại Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2, xin báo cáo kết quả kiểm tra, đối chiếu hồ sơ, tài liệu, kết quả kiểm tra cơ sở sản xuất hóa chất của Công ty.....như sau:

#### I. Thông tin về doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Địa điểm đăng ký sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất:
- Đề nghị cấp lại Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2

Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

#### III. Kết luận và đề nghị:

-

Tôi đã dự thảo văn bản Thông báo trả lại hồ sơ/ Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh để cấp lại cho .....kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)*

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

#### Về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp lại Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ, kết quả như sau:

-  
-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của Quý Công ty..... không đủ điều kiện để cấp lại Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.


Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị đại diện Công ty..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

<p>Điều kiện sử dụng Giấy phép...<sup>(2)</sup> hóa chất cần kiểm soát đặc biệt</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Lưu Giấy phép tại trụ sở chính và xuất trình Giấy phép khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.</li> <li>2. Không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy phép.</li> <li>3. Không được chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn, cầm cố Giấy phép.</li> <li>4. Báo cáo .....<sup>(1)</sup> khi có sự thay đổi điều kiện .....<sup>(2)</sup> của đơn vị được cấp Giấy phép (Đăng ký kinh doanh, mã số thuế, địa điểm, quy mô...).</li> <li>5. Báo cáo .....<sup>(1)</sup> khi chấm dứt hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt hoặc khi bị mất, hỏng Giấy phép.</li> <li>6. Nộp lại Giấy phép tại cơ quan cấp Giấy phép khi hết hạn sử dụng.</li> </ol>	<p><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b></p> <p><b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b></p> <p>-----</p>  <p>.....<sup>(1)</sup></p> <p><b>GIẤY PHÉP .....<sup>(2)</sup></b></p> <p><b>HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT</b></p> <p>Số: /GP-<sup>(3)</sup></p> <p>Ngày tháng năm</p>
--	---

<p><b>TÊN CƠ QUAN CẤP PHÉP</b> <sup>(1)</sup></p> <p>-----</p> <p>Số: ...../GP-<sup>(3)</sup></p> <p><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b></p> <p><b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b></p> <p>-----</p> <p>Hà Nội,</p> <p>ngày ... tháng ... năm ...</p> <p><b>GIẤY PHÉP ...<sup>(2)</sup></b></p> <p><b>HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT (nhóm...<sup>(4)</sup>)</b></p> <p><b>THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP</b></p> <p><i>Căn cứ Luật Hóa chất ngày 14 tháng 6 năm 2025;</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;</i></p> <p><i>Căn cứ .....<sup>(5)</sup>;</i></p> <p><i>Xét Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép ...<sup>(2)</sup> hóa chất cần kiểm soát đặc biệt của .....<sup>(6)</sup>;</i></p>	<p>Được.....<sup>(1)</sup> hóa chất cần kiểm soát đặc biệt với chủng loại và quy mô cụ thể như sau:</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th rowspan="2">STT</th> <th rowspan="2">Tên thương mại</th> <th colspan="3">Thông tin hóa chất/thành phần</th> <th rowspan="2">Quy mô sản xuất/kinh doanh theo năm</th> </tr> <tr> <th>Tên hóa chất</th> <th>Mã số CAS</th> <th>Công thức hóa học</th> <th>Hàm lượng (%)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> </tbody> </table> <p><b>Điều 2.</b> <sup>(6)</sup> ..... phải thực hiện đúng các quy định tại các văn bản sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15;</li> <li>- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;</li> <li>- Các quy định khác có liên quan.</li> </ul> <p>Nếu có sự thay đổi tình trạng pháp lý về tổ chức, nội dung sản xuất, kinh doanh, điều kiện kho bãi và vận chuyển, Công ty có nghĩa vụ báo cáo với.....<sup>(1)</sup></p> <p><b>Điều 3.</b> Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và có giá trị đến ngày ...<sup>(11)</sup></p> <p><b>Nơi nhận:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Như Điều 1;</li> <li>- Bộ Công Thương (Cục Hóa chất) <sup>(8)</sup>;</li> <li>- UBND tỉnh, thành phố....<sup>(9)</sup>;</li> <li>- Lưu: ....<sup>(10)</sup>;</li> </ul> <p style="text-align: right;"><b>THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP</b> <sup>(12)</sup> (Ký tên và đóng dấu)</p>	STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/thành phần			Quy mô sản xuất/kinh doanh theo năm	Tên hóa chất	Mã số CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)																		
STT	Tên thương mại			Thông tin hóa chất/thành phần				Quy mô sản xuất/kinh doanh theo năm																					
		Tên hóa chất	Mã số CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)																								

<p>Theo đề nghị của .....<sup>(7)</sup>.</p> <p style="text-align: center;"><b>QUYẾT ĐỊNH:</b></p> <p><b>Điều 1.</b> Cho phép: .....<sup>(6)</sup>.</p> <p>1. Địa chỉ trụ sở chính: .....Điện thoại:.....</p> <p>2. Địa chỉ cơ sở sản xuất:.....<sup>(*)</sup></p> <p>3. Địa chỉ cơ sở kinh doanh hóa chất:.....<sup>(**)</sup></p> <p>4. Địa chỉ kho chứa hóa chất:.....</p> <p>5. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do ..... cấp ngày... tháng ... năm....</p> <p>6. Mã số doanh nghiệp/thuê: .....</p>	
---	--

**Ghi chú:**

- (1): Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt;
- (2): Tên loại giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (3): Tên viết tắt của cơ quan cấp giấy phép;
- (4): Loại nhóm (nhóm 1, nhóm 2) hóa chất cần kiểm soát đặc biệt;
- (5): Căn cứ pháp lý khác (nếu có);
- (6): Tên tổ chức đăng ký cấp giấy phép;
- (7): Lãnh đạo đơn vị thụ lý hồ sơ;
- (8): Gửi Cục Hóa chất trong trường hợp UBND cấp tỉnh cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2;
- (9): Sau khi cấp phép, cơ quan có thẩm quyền cấp phép gửi bản sao Giấy phép đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt trụ sở chính và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất để phối hợp theo dõi, quản lý.
- (10): Lưu đơn vị thụ lý hồ sơ;
- (11): Ghi cụ thể thời hạn giấy phép. Trường hợp cấp lại/cấp điều chỉnh, giấy phép cũ phải được thay thế, ghi cụ thể Giấy phép này thay thế Giấy phép số.... ngày...tháng...năm....
- (12): Chức danh thủ trưởng cơ quan cấp Giấy phép.
- (\*), (\*\*): Ghi rõ địa chỉ sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức.

## 8. Quy trình: Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (QTS-KTAT-57)

### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

### 2. Thành phần hồ sơ

TT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt ( <i>kèm theo Giấy ủy quyền ký văn bản, nếu có</i> )	Bản chính	01
2.	Giấy tờ, tài liệu chứng minh việc đáp ứng được điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh đối với các nội dung điều chỉnh.	Bản sao/ bản chính	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

TT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

#### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu (đồng Việt Nam)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
	Ngày làm việc	Phí	
16 ngày	Theo quy định	Không	Toàn trình

#### 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-57: Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất/ kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM02-QTS-KTAT-57: Thông báo bổ sung hồ sơ.	
3.	BM03-QTS-KTAT-57: Thông báo kiểm tra điều kiện sản xuất/ kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.	
4.	BM04-QTS-KTAT-57: Văn bản đề nghị kiểm tra điều kiện sản xuất/ kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.	
5.	BM05-QTS-KTAT-57: Biên bản thẩm định điều kiện cơ sở sản xuất/ kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.	
6.	BM06-QTS-KTAT-57: Báo cáo kết quả thẩm định.	
7.	BM07-QTS-KTAT-57: Thông báo trả hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất/ kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.	
8.	BM08-QTS-KTAT-57: Giấy phép sản xuất/ kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

#### 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ngày làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	0,5 ngày
Bước 2:		Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao	0,5 ngày

Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công công chức giải quyết.	
Bước 3: Kiểm tra hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ kiểm tra hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ: Thông báo bổ sung hồ sơ trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (qua TTPVHCC). Thời gian chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời hạn giải quyết. Nếu không bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ và hợp lệ thì thực hiện thông báo trả hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Tham mưu Lãnh đạo Sở Công Thương ban hành thông báo/văn bản đề nghị kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu giữ hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 theo quy định và thực hiện bước tiếp theo.	02 ngày
Bước 4: Kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất hóa chất	Lãnh đạo phòng, Công chức được giao giải quyết hồ sơ Thương	Công chức được giao giải quyết hồ sơ báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện: - Nếu cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất trên địa bàn Hà Nội, việc kiểm tra sẽ do lãnh đạo, chuyên viên Phòng chuyên môn của Sở Công Thương thực hiện đối chiếu hồ sơ, kiểm tra trụ sở chính và tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất. - Nếu cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất không thuộc địa bàn Hà Nội, thì Sở Công Thương Hà Nội thực hiện đối chiếu hồ sơ, kiểm tra trụ sở chính; việc kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ do lãnh đạo, chuyên viên cơ quan, Phòng chuyên môn Sở Công Thương thuộc UBND tỉnh, thành phố nơi có cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất thực hiện.	10 ngày
Bước 5: Dự thảo các văn bản trình Lãnh đạo Sở xem xét phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo, Công chức được giao giải quyết hồ sơ	- Công chức được giao giải quyết hồ sơ báo cáo kết quả kiểm tra và dự thảo Giấy phép nếu kết quả kiểm tra đủ điều kiện, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký. - Công chức được giao giải quyết hồ sơ Thương báo cáo kết quả kiểm tra và dự thảo Thông báo trả lại hồ sơ nếu kết quả kiểm tra không đủ điều kiện, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký.	1,5 ngày
Bước 6: Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký Giấy phép hoặc Thông báo trả hồ sơ.	01 ngày
Bước 7: Hoàn thiện	Công chức được giao giải quyết	Công chức được giao giải quyết hồ sơ khi nhận được bản ký số Giấy phép/Thông báo,	

hồ sơ, phát hành văn bản	hồ sơ	có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	0,5 ngày
Bước 8: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 16 ngày</b>			

### 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

BM01-QTS-KTAT-57

TÊN TỔ CHỨC <sup>(1)</sup>

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: .....<sup>(2)</sup>

....., ngày .... tháng .... năm .....

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm....<sup>(5)</sup>**Kính gửi: .....<sup>(4)</sup>.....Tên tổ chức:.....<sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại: .....

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh 

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do .....cấp ngày.... tháng.... năm....

Người đại diện pháp luật:.....chức vụ:.....

Người được ủy quyền ký văn bản đề nghị:....., số ủy quyền:.....

Đề nghị ..... xem xét cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm....<sup>(4)</sup>..số.....ngày.... tháng.... năm....

- Lý do đề nghị cấp điều chỉnh: .....

- Thông tin đề nghị cấp điều chỉnh:.....

.....<sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2007/QH12, Nghị định số 26/2006/NĐ-CP ngày 17/01/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa, Thông tư số 01/2006/TT-BCT ngày 17/01/2006 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hóa chất theo vòng đời và quản lý hóa chất trong sản phẩm. Nếu vi phạm .....<sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....<sup>(1)</sup> gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm.....

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**  
**/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

(1) Tên tổ chức đăng ký cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.

(2) Số ký hiệu văn bản.

(3) Tên loại giấy phép sản xuất, kinh doanh do Công ty đăng ký.

(4) Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.

(5) Loại nhóm (nhóm 1, nhóm 2) hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.

(\*) và (\*\*): Tương thích với tên loại giấy phép tổ chức đăng ký.

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### THÔNG BÁO

Về việc bổ sung hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ theo quy định, kết quả như sau:

-  
-

Sở Công Thương đề nghị Công ty/cá nhân:..... bổ sung các hồ sơ, tài liệu sau:

1.  
2.  
...

Sau thời hạn **05** ngày làm việc kể từ ngày ....., nếu Công ty:..... không bổ sung hồ sơ, tài liệu theo đúng yêu cầu tại Thông báo này tại ....., Sở Công Thương Hà Nội sẽ thực hiện thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Thời gian chờ bổ sung hồ sơ, tài liệu không tính vào thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ....  
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

**Về việc kiểm tra điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại.....**

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. Sau khi đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ (và sau khi Công ty đã cung cấp bổ sung hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu), Sở Công Thương Hà Nội thông báo sẽ tiến hành kiểm tra điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 của Công ty:.....

**1. Thời gian:**

**2. Địa điểm:**

**4. Thành phần:**

**3. Nội dung kiểm tra:**

Đề nghị đại diện theo pháp luật của Công ty.....(hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp pháp) bố trí tiếp ..... theo đúng thời gian, địa điểm và chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan để ..... làm việc hiệu quả. Nếu Công ty/cá nhân.....không chấp hành, Sở Công Thương Hà Nội tiến hành làm thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo để Công ty/cá nhân..... biết, thực hiện.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- ....

- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

BM04-QTS-KTAT-57

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SCT-  
V/v đề nghị kiểm tra điều kiện cơ sở  
sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh  
doanh hóa chất của Công ty.....  
trên địa bàn tỉnh/thành phố.....

Hà Nội, ngày tháng năm 20

Kính gửi: UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được ủy quyền)

Sở Công Thương Thành phố Hà Nội nhận được Hồ sơ của Công ty:..... đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Công ty:..... có trụ sở chính tại ..... thành phố Hà Nội; đăng ký cơ sở sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại ...

Căn cứ quy định tại ....., Sở Công Thương Hà Nội đề nghị UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được ủy quyền)..... giúp kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 của Công ty..... tại địa chỉ.....; có ý kiến bằng văn bản về việc cơ sở sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 đạt/ không đạt yêu cầu về điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 theo quy định của pháp luật về hóa chất.

Kết quả kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 của Công ty/cá nhân xin gửi về Sở Công Thương Hà Nội trước ngày...../.../...theo địa chỉ: số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, Hà Nội và email: [vanthu\\_soct@hanoi.gov.vn](mailto:vanthu_soct@hanoi.gov.vn).

Sở Công Thương Hà Nội kính đề nghị UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được ủy quyền).....quan tâm phối hợp giúp đỡ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

**BIÊN BẢN KIỂM TRA****Điều kiện sản xuất/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt  
nhóm 2 tại....**

Căn cứ Luật Hóa chất năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ hồ sơ mã số..... ngày .....của Công ty.....về việc đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Hôm nay, vào hồi.... giờ ..... phút, ngày...tháng....năm 202....., tại: (*địa chỉ trụ sở tổ chức và cơ sở sản xuất, kinh doanh, tồn trữ hóa chất*) ..

....., tiến hành kiểm tra điều kiện sản xuất/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 của .....

**A. THÀNH PHẦN:****I. Đại diện Sở Công Thương:**

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

**II. Đại diện đơn vị được kiểm tra.**

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

**III. Đại diện đơn vị có liên quan:**

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

**B. NỘI DUNG KIỂM TRA:**

Sở Công Thương Hà Nội và đại diện Công ty ..... tiến hành kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ điều kiện sản xuất/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính; điều kiện cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty.....  
Kết quả như sau:

**I. Về hồ sơ thủ tục hành chính:**

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Văn bản đề nghị cấp Giấy phép sản xuất và kinh		<input type="checkbox"/> Đạt

	doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2		<input type="checkbox"/> Không đạt
2.	Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng nhà xưởng, kho chứa, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí nhà xưởng, kho tàng, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào nhà xưởng, khu vực sản xuất và kho hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
3.	Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng nhà xưởng, kho chứa <b>hoặc</b> Hợp đồng thuê kho đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4.	Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo quy định của pháp luật về xây dựng);		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5.	Quyết định phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ quan có thẩm quyền hoặc Quyết định ban hành Biện pháp phòng		
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất sản xuất doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Hoặc		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất sản xuất doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được tổ chức ban hành theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6.	Bảng đại học trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở sản xuất. Người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở phải có trình độ chuyên môn phù hợp với quy mô và loại hình sản xuất hóa chất, nắm vững phương án và các biện pháp bảo đảm an toàn hóa chất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7.	Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất:		
-	Các đối tượng nhóm I (gồm: Người đứng đầu tổ chức, cơ sở trực tiếp hoạt động hóa chất; trưởng phòng, ban, chi nhánh trực thuộc, quản đốc phân xưởng hoặc tương đương phụ trách sản xuất hoá chất; Cấp phó của người đứng đầu được giao nhiệm vụ phụ trách điều hành sản xuất hóa chất) phải được huấn luyện an toàn hóa chất;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các đối tượng nhóm II (gồm: Người chịu trách nhiệm về an toàn hóa chất của tổ chức sản xuất hóa chất; người trực tiếp giám sát về an toàn hóa chất tại nơi làm việc; thủ kho liên quan đến hoạt động hoá		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	<i>chất hoặc trong đưng)</i> phải được huấn luyện an toàn hóa chất;		
-	Các đối tượng nhóm III ( <i>gồm: Người lao động liên quan trực tiếp đến hóa chất; nhân viên y tế tại cơ sở hoạt động hoá chất (nếu có)</i> ) phải được huấn luyện an toàn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8.	Bản thuyết minh quy trình công nghệ, thao tác an toàn trong sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt..		
-	Máy móc thiết bị, công nghệ trong sản xuất hóa chất phải bảo đảm giảm thiểu nguy cơ gây sự cố hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Máy móc thiết bị, công nghệ trong sản xuất hóa chất phải bảo đảm giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm môi trường.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Máy móc thiết bị, công nghệ trong sản xuất hóa chất phải bảo đảm an toàn phòng, chống cháy nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
9.	Phương án kiểm soát phòng, chống thất thoát hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
10.	Bản cam kết sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt cho các mục đích không bị cấm.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
11.	Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

Kiểm tra thực tế tại trụ sở chính: (*ghi nhận địa chỉ trụ sở chính có đúng với đăng ký hay không, có treo biển doanh nghiệp và có sản xuất, chứa hóa chất hay không*)

## II. Về điều kiện cơ sở sản xuất; kho tồn chứa, bảo quản hóa chất:

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất nguy hiểm có chiều dài hoặc chiều rộng từ 3m trở lên ( $\geq 3m$ ) phải có tối thiểu hai cửa, gồm một cửa ra vào và một cửa thoát hiểm. Cửa thoát hiểm không được lắp đặt cùng phía với cửa ra vào, có thể mở ra từ bên trong và phải có biển báo chỉ dẫn bằng bảng hiệu, đèn báo.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
2.	Hệ thống thông gió của kho chứa hóa chất dễ cháy, nổ phải được thông thoáng tốt đảm bảo nồng độ hơi hóa chất nhỏ hơn 10% giá trị giới hạn nổ dưới bằng các biện pháp thông gió tự nhiên hay cưỡng bức;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
3.	Hệ thống chiếu sáng nhà xưởng sản xuất, kho chứa hóa chất bảo đảm mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4.	Sàn nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt; có rãnh thu gom và thoát nước tốt.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5.	Có hệ thống thu lôi chống sét hoặc nằm trong khu vực được chống sét an toàn và được định kỳ kiểm tra theo quy định .		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

6.	Bồn chứa hóa chất dạng lỏng ngoài trời (nếu có) phải có hệ thống đê hoặc tường bao và nền không thấm nước để đảm bảo hóa chất không thoát ra môi trường khi xảy ra sự cố tràn đổ và có biện pháp phòng chống cháy nổ, chống sét. Bồn chứa phải được dán các hình đồ cảnh báo an toàn phù hợp theo Hệ thống hài hòa toàn cầu về phân loại và ghi nhãn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7.	Việc bố trí, phân chia, sắp xếp hóa chất:		
-	Kho chứa phải bố trí, phân chia khu vực sắp xếp theo tính chất của từng loại, nhóm hóa chất, bảo đảm khoảng cách theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành ( <i>Hóa chất đóng bao phải xếp trên bục hoặc trên kệ chứa, cách tường tối thiểu 0,5m; Hóa chất có khả năng phản ứng với nước phải xếp trên bục hoặc trên kệ cách mặt đất tối thiểu 0,3m; Hóa chất phải được xếp cách trần kho tối thiểu 1,5m; Đường đi trong nhà xưởng, kho chứa phải rộng tối thiểu 0,75m. Trường hợp sử dụng xe nâng, đường đi phải rộng tối thiểu 2m</i> )		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Việc bảo quản, phân lập các hóa chất có đặc tính không tương thích (khả năng phản ứng với nhau gây mất an toàn) hoặc có yêu cầu về phòng, chống cháy nổ khác nhau trong cùng một khu vực theo khoảng cách an toàn hoặc cách ly trong các khu vực riêng biệt bằng tường chắn để đảm bảo không tiếp xúc với nhau kể cả khi xảy ra sự cố.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất ăn mòn, trong phạm vi tối đa 17m từ khu vực tồn trữ phải lắp đặt thiết bị rửa mắt và tắm khẩn cấp.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8.	Việc bố trí nội quy về an toàn hóa chất, biển báo nguy hiểm:		
-	Bảng nội quy về an toàn hóa chất phải đặt tại các cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thể hiện các vị trí lưu trữ, đường ống, băng chuyền vận chuyển hóa chất nguy hiểm, vị trí bố trí trang thiết bị bảo hộ cá nhân và thiết bị ứng phó sự cố hóa chất, vị trí để dụng cụ y tế, đường, lối thoát hiểm (thoát nạn), điểm tập trung khi sơ tán của nhà xưởng, kho chứa, khu vực tại cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biển báo phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất đặt ở vị trí dễ thấy, dễ đọc tại từng khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm. Các biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất phải có các thông tin: Mã nhận dạng hóa chất; hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ. Hình đồ cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm (nếu có). Hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì các biển báo nguy hiểm phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

-	Sơ đồ thoát hiểm phải được đặt tại các khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm và có nguy cơ xảy ra sự cố cao đảm bảo người lao động có thể đọc được tại vị trí làm việc và trên đường thoát hiểm. Sơ đồ thoát hiểm thể hiện các thông tin: đường, lối thoát hiểm (thoát nạn) phù hợp, vị trí để các trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ứng phó sự cố, thiết bị y tế.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Quy trình ứng phó sự cố hóa chất, danh mục hóa chất và phiếu an toàn hóa chất phải được để nơi dễ thấy và dễ tiếp cận. Danh mục hóa chất phải thể hiện các thông tin về tên hóa chất, tên thương mại, phân loại, hình đồ cảnh báo, số lượng lưu trữ lớn nhất tại một thời điểm, khu vực lưu trữ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
9.	Về xây dựng Quy trình thao tác an toàn trong sản xuất hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
10.	Trang thiết bị, phương tiện ứng cứu sự cố phù hợp với các đặc tính nguy hiểm của hóa chất và khối lượng hóa chất tồn trữ tại cơ sở:		
-	Hệ thống máy móc thiết bị vận chuyển hóa chất trong kho chứa (nếu có), thiết bị PCCC được kiểm tra, kiểm định đầy đủ đảm bảo công tác an toàn. Có quy trình an toàn xếp, dỡ hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị vận chuyển hóa chất (băng tải, băng nâng...) phải có hệ thống phát tín hiệu cảnh báo trước khi khởi động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị nâng, xe nâng (nếu có) phải là loại phòng chống cháy, nổ đảm bảo các tiêu chuẩn về phòng chống cháy, nổ theo tiêu chuẩn hiện hành.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Dụng cụ điện, thiết bị điện, thiết bị chiếu sáng trong cơ sở sản xuất, kho chứa hóa chất phải là loại an toàn cháy, nổ và có cấp phòng nổ tương ứng với môi trường hơi, khí dễ cháy, nổ; Aptomat, ô cắm điện phải đặt ở ngoài khu vực chứa các hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phải có tủ thuốc cấp cứu, vòi nước, thùng chứa hóa chất trung hoà: dung dịch natri cacbonat ( $\text{NaHCO}_3$ ) nồng độ 0.3%, dung dịch axit ( $\text{CH}_3\text{COOH}$ ) nồng độ 0,3% hoặc các dung dịch phù hợp khác để phục vụ ứng cứu sự cố hóa chất tại nơi có hóa chất ăn mòn.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Hệ thống đo lường, kiểm soát công nghệ của các thiết bị trong các quá trình sản xuất hóa chất nguy hiểm phải được kiểm tra định kỳ, hiệu chuẩn sai số đảm bảo thiết bị vận hành ổn định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các thiết bị chứa hóa chất (nếu có) không được xếp sát trần kho và không cao quá 2 m nếu không có kệ chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phương tiện chứa hóa chất lỏng dễ cháy, nổ (nếu có) phải giữ đúng hệ số đầy quy định tùy theo đặc tính hóa lý của chất lỏng đó; phương tiện chứa lớn phải có van xả một chiều, van ngắt lửa kèm bích an toàn phòng nổ; bích an toàn phòng nổ phải làm bằng vật liệu không cháy, nổ; đầu ống dẫn hóa chất dễ cháy, nổ		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	vào phương tiện chứa phải sát mép hoặc sát đáy; phương tiện chứa chịu áp lực phải có van an toàn xả quá áp. Phương tiện chứa hóa chất dễ cháy, nổ (nếu có) dưới tác dụng của ánh sáng, phải được làm bằng vật liệu có màu cản được ánh sáng hoặc được bọc bằng các vật liệu ngăn ngừa ánh sáng. Các cửa kính của kho chứa phải được sơn cản ánh sáng hoặc dùng kính mờ.		
11.	Về các điều kiện về phòng, chống cháy nổ:		
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất đã được thẩm duyệt thiết kế theo quy định (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất nguy hiểm đã được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu PCCC trước khi đưa vào sử dụng (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất đã có Phương án PCCC được phê duyệt		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất nguy hiểm được kiểm tra định kỳ theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về công tác phòng cháy chữa cháy.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Trang bị các phương tiện, thiết bị phục vụ công tác phòng, chống cháy nổ phù hợp với quy mô tính chất của cơ sở sản xuất, kho chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
12.	Về điều kiện bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động:		
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải có đánh giá tác động môi trường được phê duyệt hoặc cam kết bảo vệ môi trường hoặc các văn bản tương đương; đăng ký bảo vệ môi trường theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về an toàn lao động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Khu vực lưu chứa hóa chất tràn đổ, hóa chất thải bỏ, bao bì, thiết bị chứa đã qua sử dụng, các hóa chất hết hạn sử dụng phải tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và quản lý chất thải nguy hại.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

### C. Ý KIẾN, NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN:

**I. Ý kiến của đại diện Công ty được kiểm tra:**

**II. Ý kiến của .....**

**III. Kết luận:**

1. Về điều kiện hồ sơ thủ tục hành chính và thực tế tại trụ sở chính của Công ty:

2. Về điều kiện cơ sở sản xuất, kinh doanh; kho tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công

ty:

Công ty có đủ/không đủ điều kiện để xem xét cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Buổi kiểm tra kết thúc vào hồi ... cùng ngày. Nội dung của Biên bản kiểm tra được ..... tham gia kiểm tra cùng đại diện Công ty..... nhất trí thông qua.

Biên bản kiểm tra được lập thành .... bản có giá trị pháp lý như nhau, ..... giữ .....bản, công ty ..... giữ 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**SỞ CÔNG THƯƠNG**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Ghi chú:** Trường hợp cơ sở sản xuất hóa chất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 nằm ngoài địa bàn thành phố Hà Nội thì chỉ kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính lưu giữ tại Công ty có đầy đủ, hợp pháp hay không; trụ sở chính có chứa hóa chất hay không theo điểm I phần nội dung.

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### BIÊN BẢN KIỂM TRA

**Điều kiện kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại .....**

Căn cứ Luật Hóa chất năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ hồ sơ mã số..... ngày ..... của Công ty..... về việc đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Hôm nay, vào hồi.... giờ ..... phút, ngày...tháng....năm 202....., tại: (*địa chỉ trụ sở tổ chức và cơ sở kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất*) ..

....., tiến hành kiểm tra điều kiện kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 của .....

#### A. THÀNH PHẦN:

##### I. Đại diện Sở Công Thương:

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

##### II. Đại diện đơn vị được kiểm tra.

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

##### III. Đại diện đơn vị có liên quan:

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

#### B. NỘI DUNG KIỂM TRA:

Sở Công Thương Hà Nội và đại diện Công ty ..... tiến hành kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ điều kiện kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính; điều kiện cơ sở kinh doanh; kho tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty..... Kết quả như sau:

##### I. Về hồ sơ thủ tục hành chính:

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Văn bản đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
2.	Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng kho chứa, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí kho chứa hóa chất, diện tích và đường vào nhà xưởng, khu vực kho hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
3.	Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng nhà xưởng, kho chứa <b>hoặc</b> Hợp đồng thuê kho đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

4.	Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo quy định của pháp luật về xây dựng);		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5.	Quyết định phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ quan có thẩm quyền hoặc Quyết định ban hành Biện pháp phòng		
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất kinh doanh doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Hoặc		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất kinh doanh doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được tổ chức ban hành theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6.	Bảng đại học trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh. Người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở phải có trình độ chuyên môn phù hợp với quy mô và loại hình sản xuất hóa chất, nắm vững phương án và các biện pháp bảo đảm an toàn hóa chất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7.	Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất:		
-	Các đối tượng nhóm I (gồm: Người đứng đầu tổ chức, cơ sở trực tiếp hoạt động hóa chất; trưởng phòng, ban, chi nhánh trực thuộc, quản đốc phân xưởng hoặc tương đương phụ trách sản xuất hoá chất; Cấp phó của người đứng đầu được giao nhiệm vụ phụ trách điều hành sản xuất hóa chất) phải được huấn luyện an toàn hóa chất;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các đối tượng nhóm II (gồm: Người chịu trách nhiệm về an toàn hóa chất của tổ chức sản xuất hóa chất; người trực tiếp giám sát về an toàn hóa chất tại nơi làm việc; thủ kho liên quan đến hoạt động hoá chất hoặc tương đương) phải được huấn luyện an toàn hóa chất;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các đối tượng nhóm III (gồm: Người lao động liên quan trực tiếp đến hóa chất; nhân viên y tế tại cơ sở hoạt động hoá chất (nếu có)) phải được huấn luyện an toàn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8.	Phương án kiểm soát phòng, chống thất thoát hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
9.	Bản cam kết sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc		<input type="checkbox"/> Đạt

	biệt cho các mục đích không bị cấm.		<input type="checkbox"/> Không đạt
10.	Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 .		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

Kiểm tra thực tế tại trụ sở chính: (ghi nhận địa chỉ trụ sở chính có đúng với đăng ký hay không, có treo biển doanh nghiệp và có chứa hóa chất hay không)

## II. Về điều kiện cơ sở sản xuất; kho tồn chứa, bảo quản hóa chất:

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Kho chứa hóa chất nguy hiểm có chiều dài hoặc chiều rộng từ 3m trở lên ( $\geq 3m$ ) phải có tối thiểu hai cửa, gồm một cửa ra vào và một cửa thoát hiểm. Cửa thoát hiểm không được lắp đặt cùng phía với cửa ra vào, có thể mở ra từ bên trong và phải có biển báo chỉ dẫn bằng bảng hiệu, đèn báo.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
2.	Hệ thống thông gió của kho chứa hóa chất dễ cháy, nổ phải được thông thoáng tốt đảm bảo nồng độ hơi hóa chất nhỏ hơn 10% giá trị giới hạn nổ dưới bằng các biện pháp thông gió tự nhiên hay cưỡng bức;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
3.	Hệ thống chiếu sáng kho chứa hóa chất bảo đảm mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4.	Kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt; có rãnh thu gom và thoát nước tốt.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5.	Có hệ thống thu lôi chống sét hoặc nằm trong khu vực được chống sét an toàn và được định kỳ kiểm tra theo quy định .		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6.	Bồn chứa hóa chất dạng lỏng ngoài trời (nếu có) phải có hệ thống đê hoặc tường bao và nền không thấm nước để đảm bảo hóa chất không thoát ra môi trường khi xảy ra sự cố tràn đổ và có biện pháp phòng chống cháy nổ, chống sét. Bồn chứa phải được dán các hình đồ cảnh báo an toàn phù hợp theo Hệ thống hài hòa toàn cầu về phân loại và ghi nhãn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7.	Việc bố trí, phân chia, sắp xếp hóa chất:		
-	Kho chứa phải bố trí, phân chia khu vực sắp xếp theo tính chất của từng loại, nhóm hóa chất, bảo đảm khoảng cách theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành ( <i>Hóa chất đóng bao phải xếp trên bục hoặc trên kệ chứa, cách tường tối thiểu 0,5m; Hóa chất có khả năng phản ứng với nước phải xếp trên bục hoặc trên kệ cách mặt đất tối thiểu 0,3m; Hóa chất phải được xếp cách trần kho tối thiểu 1,5m; Đường đi trong nhà xưởng, kho chứa phải rộng tối thiểu 0,75m. Trường hợp sử dụng xe nâng, đường đi phải rộng tối thiểu 2m</i> )		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Việc bảo quản, phân lập các hóa chất có đặc tính không tương thích (khả năng phản ứng với nhau gây		<input type="checkbox"/> Đạt

	mất an toàn) hoặc có yêu cầu về phòng, chống cháy nổ khác nhau trong cùng một khu vực theo khoảng cách an toàn hoặc cách ly trong các khu vực riêng biệt bằng tường chắn để đảm bảo không tiếp xúc với nhau kể cả khi xảy ra sự cố.		<input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất ăn mòn, trong phạm vi tối đa 17m từ khu vực tồn trữ phải lắp đặt thiết bị rửa mắt và tắm khẩn cấp.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8.	Việc bố trí nội quy về an toàn hóa chất, biển báo nguy hiểm:		
-	Bảng nội quy về an toàn hóa chất phải đặt tại các cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thể hiện các vị trí lưu trữ, đường ống, băng chuyền vận chuyển hóa chất nguy hiểm, vị trí bố trí trang thiết bị bảo hộ cá nhân và thiết bị ứng phó sự cố hóa chất, vị trí để dụng cụ y tế, đường, lối thoát hiểm (thoát nạn), điểm tập trung khi sơ tán của kho chứa, khu vực tại cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biển báo phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất đặt ở vị trí dễ thấy, dễ đọc tại từng khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm. Các biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất phải có các thông tin: Mã nhận dạng hóa chất; hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ. Hình đồ cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm (nếu có). Hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì các biển báo nguy hiểm phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thoát hiểm phải được đặt tại các khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm và có nguy cơ xảy ra sự cố cao đảm bảo người lao động có thể đọc được tại vị trí làm việc và trên đường thoát hiểm. Sơ đồ thoát hiểm thể hiện các thông tin: đường, lối thoát hiểm (thoát nạn) phù hợp, vị trí để các trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ứng phó sự cố, thiết bị y tế.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Quy trình ứng phó sự cố hóa chất, danh mục hóa chất và phiếu an toàn hóa chất phải được để nơi dễ thấy và dễ tiếp cận. Danh mục hóa chất phải thể hiện các thông tin về tên hóa chất, tên thương mại, phân loại, hình đồ cảnh báo, số lượng lưu trữ lớn nhất tại một thời điểm, khu vực lưu trữ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
9.	Trang thiết bị, phương tiện ứng cứu sự cố phù hợp với các đặc tính nguy hiểm của hóa chất và khối lượng hóa chất tồn trữ tại cơ sở:		
-	Hệ thống máy móc thiết bị vận chuyển hóa chất trong kho chứa (nếu có), thiết bị PCCC được kiểm tra, kiểm định đầy đủ đảm bảo công tác an toàn. Có quy trình an toàn xếp, dỡ hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị vận chuyển hóa chất (băng tải, băng nâng...) phải có hệ thống phát tín hiệu cảnh báo		<input type="checkbox"/> Đạt

	trước khi khởi động.		<input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị nâng, xe nâng (nếu có) phải là loại phòng chống cháy, nổ đảm bảo các tiêu chuẩn về phòng chống cháy, nổ theo tiêu chuẩn hiện hành.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Dụng cụ điện, thiết bị điện, thiết bị chiếu sáng trong cơ sở sản xuất, kho chứa hóa chất phải là loại an toàn cháy, nổ và có cấp phòng nổ tương ứng với môi trường hơi, khí dễ cháy, nổ; Aptomat, ô cắm điện phải đặt ở ngoài khu vực chứa các hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phải có tủ thuốc cấp cứu, vòi nước, thùng chứa hóa chất trung hoà: dung dịch natri cacbonat ( $\text{NaHCO}_3$ ) nồng độ 0.3%, dung dịch axit ( $\text{CH}_3\text{COOH}$ ) nồng độ 0,3% hoặc các dung dịch phù hợp khác để phục vụ ứng cứu sự cố hóa chất tại nơi có hóa chất ăn mòn.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Hệ thống đo lường, kiểm soát công nghệ của các thiết bị trong các quá trình sản xuất hóa chất nguy hiểm phải được kiểm tra định kỳ, hiệu chuẩn sai số đảm bảo thiết bị vận hành ổn định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các thiết bị chứa hóa chất (nếu có) không được xếp sát trần kho và không cao quá 2 m nếu không có kệ chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phương tiện chứa hóa chất lỏng dễ cháy, nổ (nếu có) phải giữ đúng hệ số đầy quy định tùy theo đặc tính hóa lý của chất lỏng đó; phương tiện chứa lớn phải có van xả một chiều, van ngắt lửa kèm bích an toàn phòng nổ; bích an toàn phòng nổ phải làm bằng vật liệu không cháy, nổ; đầu ống dẫn hóa chất dễ cháy, nổ vào phương tiện chứa phải sát mép hoặc sát đáy; phương tiện chứa chịu áp lực phải có van an toàn xả quá áp. Phương tiện chứa hóa chất dễ cháy, nổ (nếu có) dưới tác dụng của ánh sáng, phải được làm bằng vật liệu có màu cản được ánh sáng hoặc được bọc bằng các vật liệu ngăn ngừa ánh sáng. Các cửa kính của kho chứa phải được sơn cản ánh sáng hoặc dùng kính mờ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
10.	Về các điều kiện về phòng, chống cháy nổ:		
-	Kho chứa hóa chất đã được thẩm duyệt thiết kế theo quy định (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất nguy hiểm đã được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu PCCC trước khi đưa vào sử dụng (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất đã có Phương án PCCC được phê duyệt		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất nguy hiểm được kiểm tra định kỳ theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về công		<input type="checkbox"/> Đạt

	tác phòng cháy chữa cháy.		<input type="checkbox"/> Không đạt
-	Trang bị các phương tiện, thiết bị phục vụ công tác phòng, chống cháy nổ phù hợp với quy mô tính chất của cơ sở sản xuất, kho chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
12.	Về điều kiện bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động:		
-	Kho chứa hóa chất phải có đánh giá tác động môi trường được phê duyệt hoặc cam kết bảo vệ môi trường hoặc các văn bản tương đương; đăng ký bảo vệ môi trường theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về an toàn lao động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Khu vực lưu chứa hóa chất tràn đổ, hóa chất thải bỏ, bao bì, thiết bị chứa đã qua sử dụng, các hóa chất hết hạn sử dụng phải tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và quản lý chất thải nguy hại.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

### C. Ý KIẾN, NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN:

#### I. Ý kiến của đại diện Công ty được kiểm tra:

#### II. Ý kiến của .....

#### III. Kết luận:

1. Về điều kiện hồ sơ thủ tục hành chính và thực tế tại trụ sở chính của Công ty:

2. Về điều kiện cơ sở kinh doanh; kho tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty:

Công ty có đủ/không đủ điều kiện để xem xét cấp điều chỉnh Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Buổi kiểm tra kết thúc vào hồi ... cùng ngày. Nội dung của Biên bản kiểm tra được ..... tham gia kiểm tra cùng đại diện Công ty..... nhất trí thông qua.

Biên bản kiểm tra được lập thành .... bản có giá trị pháp lý như nhau, ..... giữ .....bản, Công ty ..... giữ 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY**

(Ký tên, đóng dấu)

**CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**SỞ CÔNG THƯƠNG**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:** Trường hợp cơ sở sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 nằm ngoài địa bàn thành phố Hà Nội thì chỉ kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính lưu giữ tại Công ty có đầy đủ, hợp pháp hay không; trụ sở chính có chứa hóa chất hay không theo điểm I phần nội dung.

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả kiểm tra điều kiện cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại .....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân.....đề nghị cấp Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2, xin báo cáo kết quả kiểm tra, đối chiếu hồ sơ, tài liệu, kết quả kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh, tồn trữ hóa chất của Công ty.....như sau:

#### I. Thông tin về doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Địa điểm đăng ký sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh:
- Đề nghị cấp Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2

Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

#### III. Kết quả kiểm tra, đánh giá điều kiện thực tế:

-

#### IV. Kết luận và đề nghị:

-

Tôi đã dự thảo Thông báo trả lại hồ sơ/ Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 để cấp điều chỉnh cho .....kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)*

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

#### Về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân:..... đề nghị cấp Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ, kiểm tra thực tế điều kiện cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất theo quy định. Kết quả như sau:

-  
-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của Quý Công ty..... không đủ điều kiện để cấp Giấy phép sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.


Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị đại diện Công ty..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

<p>Điều kiện sử dụng Giấy phép...<sup>(2)</sup> hóa chất cần kiểm soát đặc biệt</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Lưu Giấy phép tại trụ sở chính và xuất trình Giấy phép khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.</li> <li>2. Không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy phép.</li> <li>3. Không được chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn, cầm cố Giấy phép.</li> <li>4. Báo cáo .....<sup>(1)</sup> khi có sự thay đổi điều kiện .....<sup>(2)</sup> của đơn vị được cấp Giấy phép (Đăng ký kinh doanh, mã số thuế, địa điểm, quy mô...).</li> <li>5. Báo cáo .....<sup>(1)</sup> khi chấm dứt hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt hoặc khi bị mất, hỏng Giấy phép.</li> <li>6. Nộp lại Giấy phép tại cơ quan cấp Giấy phép khi hết hạn sử dụng.</li> </ol>	<p><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b> -----</p>  <p>.....<sup>(1)</sup></p> <p><b>GIẤY PHÉP .....<sup>(2)</sup></b> <b>HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT</b></p> <p>Số: /GP-<sup>(3)</sup> Ngày tháng năm</p>
--	---

<p><b>TÊN CƠ QUAN CẤP PHÉP</b> <sup>(1)</sup> ----- Số: ...../GP-<sup>(3)</sup></p>	<p><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b> ----- Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...</p>
<p><b>GIẤY PHÉP ...<sup>(2)</sup></b> <b>HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT (nhóm...<sup>(4)</sup>)</b> <b>THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP</b> Căn cứ Luật Hóa chất ngày 14 tháng 6 năm 2025; Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; Căn cứ .....<sup>(5)</sup>; Xét Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép ...<sup>(2)</sup> hóa chất cần kiểm soát đặc biệt của .....<sup>(6)</sup>; Theo đề nghị của .....<sup>(7)</sup>.</p>	

Được.....<sup>(1)</sup> hóa chất cần kiểm soát đặc biệt với chủng loại và quy mô cụ thể như sau:

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/thành phần				Quy mô sản xuất/kinh doanh theo năm
		Tên hóa chất	Mã số CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)	

**Điều 2.** <sup>(6)</sup> ..... phải thực hiện đúng các quy định tại các văn bản sau đây:

- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Các quy định khác có liên quan.

Nếu có sự thay đổi tình trạng pháp lý về tổ chức, nội dung sản xuất, kinh doanh, điều kiện kho bãi và vận chuyển, Công ty có nghĩa vụ báo cáo với.....<sup>(1)</sup>

**Điều 3.** Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và có giá trị đến ngày ...<sup>(11)</sup>

<p><b>Nơi nhận:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Như Điều 1;</li> <li>- Bộ Công Thương (Cục Hóa chất) <sup>(8)</sup>;</li> <li>- UBND tỉnh, thành phố.....<sup>(9)</sup>;</li> <li>- Lưu: .....<sup>(10)</sup>;</li> </ul>	<p><b>THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP</b> (12) (Ký tên và đóng dấu)</p>
--	---

<p style="text-align: center;"><b>QUYẾT ĐỊNH:</b></p> <p><b>Điều 1.</b> Cho phép: .....<sup>(6)</sup>.</p> <p>1. Địa chỉ trụ sở chính: .....Điện thoại:.....</p> <p>2. Địa chỉ cơ sở sản xuất:.....<sup>(*)</sup></p> <p>3. Địa chỉ cơ sở kinh doanh hóa chất:.....<sup>(**)</sup></p> <p>4. Địa chỉ kho chứa hóa chất:.....</p> <p>5. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do ..... cấp ngày... tháng ... năm....</p> <p>6. Mã số doanh nghiệp/thuế: .....</p>	
--	--

**Ghi chú:**

- (1): Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt;
- (2): Tên loại giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (3): Tên viết tắt của cơ quan cấp giấy phép;
- (4): Loại nhóm (nhóm 1, nhóm 2) hóa chất cần kiểm soát đặc biệt;
- (5): Căn cứ pháp lý khác (nếu có);
- (6): Tên tổ chức đăng ký cấp giấy phép;
- (7): Lãnh đạo đơn vị thụ lý hồ sơ;
- (8): Gửi Cục Hóa chất trong trường hợp UBND cấp tỉnh cấp giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2;
- (9): Sau khi cấp phép, cơ quan có thẩm quyền cấp phép gửi bản sao Giấy phép đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt trụ sở chính và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất để phối hợp theo dõi, quản lý.
- (10): Lưu đơn vị thụ lý hồ sơ;
- (11): Ghi cụ thể thời hạn giấy phép. Trường hợp cấp lại/cấp điều chỉnh, giấy phép cũ phải được thay thế, ghi cụ thể Giấy phép này thay thế Giấy phép số.... ngày...tháng...năm....
- (12): Chức danh thủ trưởng cơ quan cấp Giấy phép.
- (\*), (\*\*): Ghi rõ địa chỉ sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức.

## 9. Quy trình: Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (QTS-KTAT-58)

### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

### 2. Thành phần hồ sơ

TT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 ( <i>kèm theo Giấy ủy quyền ký văn bản, nếu có</i> )	Bản chính	01
2.	Hóa đơn thương mại bản gốc và bản dịch tiếng Việt có xác thực của tổ chức trong trường hợp hóa đơn thương mại được phát hành bằng tiếng nước ngoài.	Bản gốc và bản dịch	01
3.	Phiếu an toàn hóa chất	Bản chính	01
4.	Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt đối với trường hợp tổ chức <b>sản xuất</b> hóa chất cần kiểm soát đặc biệt xuất khẩu hóa chất do chính tổ chức đó sản xuất.	Bản sao	01
5.	Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt đối với trường hợp tổ chức kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt <b>xuất khẩu/nhập khẩu</b> để phục vụ mục đích <b>kinh doanh</b> .	Bản sao	01
6.	Giấy chứng nhận sử dụng cuối cùng của cơ quan có thẩm quyền của nước nhập khẩu không phải là Quốc gia thành viên của Công ước Cấm vũ khí hóa học trong trường hợp <b>xuất khẩu</b> hóa chất cần kiểm soát đặc biệt là hóa chất Bảng 3 thuộc Phụ lục III của Nghị định 24/2026/NĐ-CP	Bản sao	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

TT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu (đồng Việt Nam)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
	Phí	Lệ phí	
Ngày làm việc			
07 ngày	Theo quy định	Không	Toàn trình

### 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-58: Văn bản đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM02-QTS-KTAT-58: Thông báo bổ sung hồ sơ.	
3.	BM03-QTS-KTAT-58: Văn bản xin ý kiến chấp thuận việc xuất khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt là tiền chất công nghiệp từ Việt Nam sang nước ngoài	
4.	BM04-QTS-KTAT-58: Báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ.	
5.	BM05-QTS-KTAT-58: Thông báo trả hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	
6.	BM06-QTS-KTAT-58: Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

### 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ngày làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm	0,5 ngày

		định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	
Bước 2: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công công chức giải quyết.	0,5 ngày
Bước 3: Kiểm tra hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ kiểm tra hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ: Thông báo bổ sung hồ sơ trong thời hạn <b>03</b> ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (qua TTPVHCC). Thời gian chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời hạn giải quyết. Nếu không bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ và hợp lệ thì thực hiện thông báo trả hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ xuất khẩu đáp ứng yêu cầu: Gửi văn bản đến Bộ Công an xin ý kiến chấp thuận trong trường hợp xuất khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt là tiền chất công nghiệp từ Việt Nam sang nước ngoài (thời gian chờ Bộ Công an trả lời không tính vào thời gian giải quyết TTHC); và thực hiện bước tiếp theo.	02 ngày
Bước 4: Đánh giá hồ sơ	Lãnh đạo phòng, công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ đánh giá hồ sơ: - Trường hợp nội dung hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Lập báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ và dự thảo Thông báo trả hồ sơ, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký. - Trường hợp nội dung hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ và dự thảo Giấy phép, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký.	1,5 ngày
Bước 5: Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký Giấy phép hoặc Thông báo trả hồ sơ.	01 ngày
Bước 6: Hoàn thiện hồ sơ, phát hành văn bản	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ khi nhận được bản ký số Giấy phép/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	0,5 ngày
Bước 7: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	TTPVHCC/các điểm phục vụ hành chính công xã, phường	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 07 ngày</b>			

## 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

<b>Trách nhiệm</b>	<b>Trung tâm PVHCC</b>	<b>Cơ quan giải quyết hồ sơ</b>
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC/ Điểm phục vụ hành chính công đảm bảo thời hạn trả kết quả.</li> <li>- Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.</li> </ul>
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

TÊN TỔ CHỨC, CÁ  
NHÂN <sup>(1)</sup>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....<sup>(2)</sup>

....., ngày .... tháng .... năm .....

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ**  
**Cấp Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2**

Kính gửi: .....<sup>(3)</sup>

Tên tổ chức, cá nhân: .....<sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số: ... do...<sup>(4)</sup>.. cấp ngày ... tháng ... năm...

Mã định danh của tổ chức, cá nhân:

Người đại diện pháp luật:.....chức vụ:

Người được ủy quyền ký văn bản:

Đề nghị .....<sup>(3)</sup> xem xét cấp giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt, nhóm 2, cụ thể như sau:

TT	Tên thương mại/hỗn hợp chất chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt <sup>(5)</sup>	Thông tin thành phần				Khối lượng <sup>(4)</sup> (kg)			Mô tả hàng hóa	Tên Công ty nhập khẩu/xuất khẩu nước ngoài	Quốc gia
		Tên hóa chất cần kiểm soát đặc biệt	Mã số CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)	Đơn vị tính	Thành phần hóa chất cần kiểm soát đặc biệt	Hỗn hợp chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt			
1									Nhập khẩu theo hóa đơn số... ngày ..tháng.. năm.... Thông tin chi tiết hóa chất theo MSDS đính kèm.		

- Tên cửa khẩu nhập khẩu/xuất khẩu: .....
- Nơi làm thủ tục Hải quan: .....
- Mục đích nhập khẩu/xuất khẩu (nêu cụ thể mục đích): .....
- Địa chỉ cơ sở sử dụng: .....

.....<sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa, Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan. Nếu vi phạm .....<sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....<sup>(1)</sup> gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:.....

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT /NGƯỜI  
ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký tên và đóng dấu)

*Ghi chú:*

(1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp giấy phép;

(2): Ký hiệu số văn bản;

(3): Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xuất, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt. Đối với nhóm 1 là Cục Hóa chất; đối với nhóm 2 là UBND cấp tỉnh nơi tổ chức, cá nhân có trụ sở chính.

(4): Ghi rõ khối lượng của hỗn hợp và khối lượng thành phần hóa chất cần kiểm soát đặc biệt được quy đổi trong hỗn hợp.

**Lưu ý:** Do nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nên tại “Địa chỉ cơ sở sử dụng” tổ chức nhập khẩu để kinh doanh cần ghi rõ thông tin sau để cơ quan liên quan theo dõi, quản lý: Trường hợp lô hàng nhập khẩu đã xác định được người mua thì **ghi địa chỉ cơ sở sử dụng (kho chứa hóa chất) của người mua hàng**; trường hợp lô hàng nhập khẩu chưa có người mua hàng thì ghi địa chỉ **kho tồn trữ hóa chất** theo đăng ký trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh doanh hóa chất, Giấy phép kinh doanh hóa chất của Công ty.

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### THÔNG BÁO

#### Về việc bổ sung hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân:..... đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ theo quy định, kết quả như sau:

-  
-

Sở Công Thương đề nghị Công ty/cá nhân:..... bổ sung các hồ sơ, tài liệu sau:

1.  
2.  
...

Sau thời hạn **05** ngày làm việc kể từ ngày ....., nếu Công ty/cá nhân:..... không bổ sung hồ sơ, tài liệu theo đúng yêu cầu tại Thông báo này tại ....., Sở Công Thương Hà Nội sẽ thực hiện thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Thời gian chờ bổ sung hồ sơ, tài liệu không tính vào thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ....

- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

BM03-QTS-KTAT-58

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SCT-...

Hà Nội, ngày tháng năm 202

Về việc xin ý kiến chấp thuận việc xuất khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt là tiền chất công nghiệp từ Việt Nam sang .....

Kính gửi: Cục cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy- Bộ Công an

Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân:..... đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 sang ..... Cụ thể:

**1. Công ty đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2:**

- Tên Công ty:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Tên gọi hóa chất xuất khẩu:
- Hàm lượng:
- Số lượng tiền chất:

**2. Công ty nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2:**

- Tên Công ty:
- Địa chỉ trụ sở chính:

Theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 24/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định các danh mục hoá chất thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hoá chất, ..... (Tên khoa học: .....; Mã CAS .....; công thức hóa học: .....) là hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Căn cứ quy định tại điểm d khoản 6 Điều 14 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa, Sở Công Thương Hà Nội xin chuyển hồ sơ đề nghị Giấy phép xuất khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 đến Cục cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy- Bộ Công an để xem xét, cho ý kiến về việc ..... xuất khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt là tiền chất công nghiệp sang .... cho ....., theo quy định (*kèm theo hồ sơ TTHC*)

Đề nghị Cục cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy- Bộ Công an xem xét, có ý kiến và gửi về địa chỉ số 331 Cầu Giấy, thành phố Hà Nội và địa chỉ Email: vanthu\_soct@hanoi.gov.vn, rước ngày ..... để Sở Công Thương xem xét giải quyết thủ tục hành chính cho ..... theo quy định.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả đánh giá điều kiện cấp Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 cho Công ty/cá nhân:.....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân.....đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2, xin báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ, tài liệu của Công ty/cá nhân.....như sau:

#### I. Thông tin về doanh nghiệp/cá nhân:

- Tên doanh nghiệp/cá nhân:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm

2

- Mục đích nhập khẩu:
- Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

#### III. Kết luận và đề nghị:

-

Tôi đã dự thảo Thông báo trả lại hồ sơ/ Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 để cấp cho Công ty/cá nhân .....kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)*

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

BM05-QTS-KTAT-58

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

**THÔNG BÁO**

**Về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu  
hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2**

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân:..... đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành đánh giá Hồ sơ theo quy định. Kết quả như sau:

-  
-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của Quý Công ty/cá nhân..... không đủ điều kiện để cấp Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị đại diện Công ty/cá nhân..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**GIẤY PHÉP**  
**XUẤT KHẨU/NHẬP KHẨU HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT NHÓM 2**

**GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định các Danh mục hóa chất thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hóa chất;*

*Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ Quyết định số / /QĐ-UBND ngày / / của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày / / của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ ..... (3);*

*Xét hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại văn bản số .. ngày ... tháng ... năm ... của..... (4);*

*Theo đề nghị của ..... (5).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép. . . (4); trụ sở ... , điện thoại, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh số ... do...(6) cấp ngày ... tháng ... năm .... được:

1. Xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 theo hóa đơn ... số .... ngày ... tháng ... năm ... ký với ... như đề nghị của...<sup>(4)</sup> (trường hợp từ 02 chất trở lên phải lập bảng).

2. Mục đích xuất khẩu/nhập khẩu: .....

3. Cửa khẩu xuất khẩu/nhập khẩu: .....

**Điều 2.** ...<sup>(4)</sup> phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa

chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và những quy định của pháp luật liên quan.

**Điều 3.** Giấy phép này có giá trị đến hết ngày .. tháng ... năm 20....<sup>(8)</sup>/.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2;
- Bộ Công An (Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy)<sup>(9)</sup>;
- Bộ Công Thương (Cục Hóa chất)\*;
- Cục Hải quan, Bộ Tài chính;
- Chi cục Hải quan cửa khẩu;
- Lưu: VT, .....

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
*(Ký tên và đóng dấu)*

**Phụ lục**  
**DANH MỤC HÓA CHẤT**

(Kèm theo Giấy phép nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 số: /GP-SCT, ngày )

TT	Tên thương mại	Thông tin thành phần hóa chất			Khối lượng (lít/kg)	Khối lượng (kg)		Mô tả	Quốc gia xuất/nhập khẩu
		Tên hóa chất	Mã CAS	Hàm lượng %		Thành phần hóa chất cần kiểm soát đặc biệt	Hỗn hợp chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt (trong trường hợp khối lượng hỗn hợp là lít)		
								Nhập khẩu ... (hàm lượng ...%) trong ... hỗn hợp có tên thương mại ABC theo hoá đơn/vận đơn số... ngày... tháng... năm...	

**Ghi chú:**

- (1): Tên cơ quan cấp Giấy phép;
  - (2): Tên viết tắt của cơ quan cấp Giấy phép;
  - (3): Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp Giấy phép và các văn bản liên quan;
  - (4): Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy phép;
  - (5): Người đứng đầu đơn vị thụ lý hồ sơ;
  - (6): Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư;
  - (7): Ghi rõ thông tin hóa chất cần kiểm soát đặc biệt;
  - (8): Ghi cụ thể thời hạn giấy phép. Trường hợp cấp lại/cấp điều chỉnh, giấy phép cũ phải được thay thế, ghi cụ thể Giấy phép này thay thế Giấy phép số.... ngày...tháng...năm.... ;
  - (9): Giấy phép gửi Cục cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy trong trường hợp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt là tiền chất công nghiệp;
- \*: Trong trường hợp UBND cấp tỉnh cấp giấy phép xuất nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

## 10. Quy trình: Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (QTS-KTAT-59)

### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

### 2. Thành phần hồ sơ

STT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị cấp lại Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (kèm theo Giấy ủy quyền ký văn bản, nếu có)	Bản chính	01
2.	Giấy tờ, tài liệu chứng minh trong trường hợp sai sót, thay đổi về thông tin đăng ký thành lập của tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	Bản sao	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

TT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết		Mức thu (đồng Việt Nam)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	
05 ngày	40 giờ	Theo quy định	Không	Toàn trình

### 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-59: Văn bản đề nghị cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM02-QTS-KTAT-59: Thông báo bổ sung hồ sơ.	
3.	BM03-QTS-KTAT-59: Báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ.	
4.	BM04-QTS-KTAT-59: Thông báo trả hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	
5.	BM05-QTS-KTAT-59: Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

### 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ĐVT: Giờ làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	04 giờ
Bước 2: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công công chức giải quyết.	04 giờ
Bước 3: Đánh giá hồ sơ	Lãnh đạo, Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ đánh giá hồ sơ: - Trường hợp nội dung hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Lập báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ và dự thảo Thông báo trả hồ sơ, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký. - Trường hợp nội dung hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ và dự thảo Giấy phép, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký.	20 giờ
Bước 4:	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở ký Giấy phép hoặc Thông báo	08 giờ

Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Công Thương	trả hồ sơ.	
Bước 5: Hoàn thiện hồ sơ, phát hành văn bản	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ khi nhận được bản ký số Giấy phép/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	04 giờ
Bước 6: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 40 giờ</b>			

### 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

<b>Trách nhiệm</b>	<b>Trung tâm PVHCC</b>	<b>Cơ quan giải quyết hồ sơ</b>
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN <sup>(1)</sup> CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
----- Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----

Số: .....<sup>(2)</sup>

....., ngày .... tháng .... năm .....

### VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ

#### Cấp lại Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2

Kính gửi: .....<sup>(3)</sup>

Tên tổ chức, cá nhân:.....<sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số: ... do...<sup>(4)</sup>.. cấp ngày ... tháng ... năm...

Mã định danh của tổ chức, cá nhân:

Người đại diện pháp luật:.....chức vụ:.....

Người được ủy quyền ký văn bản: .....

Đề nghị....<sup>(3)</sup>.. xem xét cấp lại Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hoá chất cần kiểm soát đặc biệt số .....<sup>(4)</sup> ngày.... tháng..... năm.....

- Lý do đề nghị cấp lại: .....

- Thông tin đề nghị cấp lại: .....

.....<sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa, Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan. Nếu vi phạm .....<sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....<sup>(1)</sup> gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:.....

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT /NGƯỜI  
ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký tên và đóng dấu)

#### Ghi chú:

(1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp giấy phép;

(2): Ký hiệu số văn bản;

(3): Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xuất, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt. Đối với nhóm 1 là Cục Hóa chất; đối với nhóm 2 là UBND cấp tỉnh nơi tổ chức, cá nhân có trụ sở chính.

(4): Ghi rõ khối lượng của hỗn hợp và khối lượng thành phần hóa chất cần kiểm soát đặc biệt được quy đổi trong hỗn hợp.

**Lưu ý:** Đối với Trường hợp nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt, tại mục “Địa chỉ cơ sở sử dụng” tổ chức cá nhân cần ghi như sau: Trường hợp lô hàng nhập khẩu đã xác định được người mua thì ghi địa chỉ cơ sở sử dụng (kho chứa hóa chất) của người mua hàng; trường hợp lô hàng nhập khẩu chưa có bên mua hàng thì ghi địa chỉ kho tồn trữ hóa chất Công ty đã đăng ký trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất.

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả đánh giá điều kiện cấp lại Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 cho Công ty/cá nhân:.....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân.....đề nghị cấp lại Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2, xin báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ, tài liệu của Công ty/cá nhân.....như sau:

#### **I. Thông tin về doanh nghiệp/cá nhân:**

- Tên doanh nghiệp/cá nhân:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Đề nghị cấp lại Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.
- Lý do cấp lại:
- Mục đích nhập khẩu/xuất khẩu:
- Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### **II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:**

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

#### **III. Kết luận và đề nghị:**

-

Tôi đã dự thảo Thông báo trả lại hồ sơ/ Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 để cấp lại cho Công ty/cá nhân ..... kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)*

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

BM03-QTS-KTAT-59

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

**THÔNG BÁO**

**Về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu  
hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2**

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân:..... đề nghị cấp lại Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành đánh giá Hồ sơ theo quy định. Kết quả như sau:

-  
-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của Quý Công ty/cá nhân..... không đủ điều kiện để cấp lại Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị đại diện Công ty/cá nhân..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**GIẤY PHÉP**  
**XUẤT KHẨU/NHẬP KHẨU HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT NHÓM 2**

**GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định các Danh mục hóa chất thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hóa chất;*

*Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày / / của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày / / của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ ..... (3);*

*Xét hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại văn bản số ... ngày ... tháng ... năm ... của..... (4);*

*Theo đề nghị của ..... (5).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép. . . (4); trụ sở ... , điện thoại, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh số ... do...(6) cấp ngày ... tháng ... năm .... được:

1. Xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 theo hóa đơn ... số .... ngày ... tháng ... năm ... ký với ... như đề nghị của...<sup>(4)</sup> (trường hợp từ 02 chất trở lên phải lập bảng).

2. Mục đích xuất khẩu/nhập khẩu: .....

3. Cửa khẩu xuất khẩu/nhập khẩu: .....

**Điều 2.** ...<sup>(4)</sup> phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa

chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và những quy định của pháp luật liên quan.

**Điều 3.** Giấy phép này có giá trị đến hết ngày .. tháng ... năm 20....<sup>(8)</sup>./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2;
- Bộ Công An (Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy)<sup>(9)</sup>;
- Bộ Công Thương (Cục Hóa chất)\*;
- Cục Hải quan, Bộ Tài chính;
- Chi cục Hải quan cửa khẩu;
- Lưu: VT, .....

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên và đóng dấu)

**Phụ lục**  
**DANH MỤC HÓA CHẤT**

(Kèm theo Giấy phép nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 số: /GP-SCT, ngày )

TT	Tên thương mại	Thông tin thành phần hóa chất			Khối lượng (lít/kg)	Khối lượng (kg)		Mô tả	Quốc gia xuất/nhập khẩu
		Tên hóa chất	Mã CAS	Hàm lượng %		Thành phần hóa chất cần kiểm soát đặc biệt	Hỗn hợp chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt (trong trường hợp khối lượng hỗn hợp là lít)		
								Nhập khẩu ... (hàm lượng ...%) trong ... hỗn hợp có tên thương mại ABC theo hoá đơn/vận đơn số... ngày... tháng... năm...	

**Ghi chú:**

- (1): Tên cơ quan cấp Giấy phép;
  - (2): Tên viết tắt của cơ quan cấp Giấy phép;
  - (3): Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp Giấy phép và các văn bản liên quan;
  - (4): Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy phép;
  - (5): Người đứng đầu đơn vị thụ lý hồ sơ;
  - (6): Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư;
  - (7): Ghi rõ thông tin hóa chất cần kiểm soát đặc biệt;
  - (8): Ghi cụ thể thời hạn giấy phép. Trường hợp cấp lại/cấp điều chỉnh, giấy phép cũ phải được thay thế, ghi cụ thể Giấy phép này thay thế Giấy phép số.... ngày...tháng...năm.... ;
  - (9): Giấy phép gửi Cục cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy trong trường hợp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt là tiền chất công nghiệp;
- \*: Trong trường hợp UBND cấp tỉnh cấp giấy phép xuất nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

## 11. Quy trình: Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (QTS-KTAT-60)

### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

### 2. Thành phần hồ sơ

TT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (kèm theo Giấy ủy quyền ký văn bản, nếu có)	Bản chính	01
2.	Giấy tờ, tài liệu xác nhận đối với các nội dung điều chỉnh	Bản gốc và bản dịch/bản sao/bản chính	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

TT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu (đồng Việt Nam)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
	Phí	Lệ phí	
Ngày làm việc	Phí	Lệ phí	Toàn trình
07 ngày	Theo quy định	Không	

## 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-60: Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM02-QTS-KTAT-60: Thông báo bổ sung hồ sơ.	
3.	BM03-QTS-KTAT-60: Văn bản xin ý kiến chấp thuận việc xuất khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt là tiền chất công nghiệp từ Việt Nam sang nước ngoài	
4.	BM04-QTS-KTAT-60: Báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ.	
5.	BM05-QTS-KTAT-60: Thông báo trả hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	
6.	BM06-QTS-KTAT-60: Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

## 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ngày làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	0,5 ngày
Bước 2: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công công chức giải quyết.	0,5 ngày
Bước 3: Kiểm tra hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ kiểm tra hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ: Thông báo bổ sung hồ sơ trong thời hạn <b>03</b> ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (qua TTPVHCC). Thời gian chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời hạn giải quyết. Nếu không bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ và hợp lệ thì thực hiện thông báo trả hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Gửi văn bản	02 ngày

		đến Bộ Công an xin ý kiến chấp thuận trong trường hợp xuất khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt là tiền chất công nghiệp từ Việt Nam sang nước ngoài (thời gian chờ Bộ Công an trả lời không tính vào thời gian giải quyết TTHC); và thực hiện bước tiếp theo.	
Bước 4: Đánh giá hồ sơ	Lãnh đạo phòng, công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ đánh giá hồ sơ: - Trường hợp nội dung hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Lập báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ và dự thảo Thông báo trả hồ sơ, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký. - Trường hợp nội dung hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ và dự thảo Giấy phép, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký.	1,5 ngày
Bước 5: Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký Giấy phép hoặc Thông báo trả hồ sơ.	01 ngày
Bước 6: Hoàn thiện hồ sơ, phát hành văn bản	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ khi nhận được bản ký số Giấy phép/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	0,5 ngày
Bước 7: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 07 ngày</b>			

## 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC/ Điểm phục vụ hành chính công đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

TÊN TỔ CHỨC, CÁ  
NHÂN <sup>(1)</sup>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....<sup>(2)</sup>

....., ngày .... tháng .... năm .....

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ**  
**Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu**  
**hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2**  
Kính gửi: .....<sup>(3)</sup>

Tên tổ chức, cá nhân: .....<sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số: ... do...<sup>(4)</sup>.. cấp ngày ... tháng ... năm...

Mã định danh của tổ chức, cá nhân:

Người đại diện pháp luật:.....chức vụ:.....

Người được ủy quyền ký văn bản: .....

Đề nghị...<sup>(3)</sup>.. xem xét cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt số .....<sup>(4)</sup> ngày.... tháng..... năm.....

- Lý do đề nghị cấp điều chỉnh: .....

- Thông tin đề nghị cấp điều chỉnh: .....

.....<sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa, Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan. Nếu vi phạm .....<sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....<sup>(1)</sup> gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:.....

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT /NGƯỜI**  
**ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:** (1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp giấy phép;

(2): Ký hiệu số văn bản;

(3): Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xuất, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt. Đối với nhóm 1 là Cục Hóa chất; đối với nhóm 2 là UBND cấp tỉnh nơi tổ chức, cá nhân có trụ sở chính.

(4): Ghi rõ khối lượng của hỗn hợp và khối lượng thành phần hóa chất cần kiểm soát đặc biệt được quy đổi trong hỗn hợp.

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### THÔNG BÁO

#### Về việc bổ sung hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân:..... đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ theo quy định, kết quả như sau:

-  
-

Sở Công Thương đề nghị Công ty/cá nhân:..... bổ sung các hồ sơ, tài liệu sau:

- 1.
- 2.
- ...

Sau thời hạn **05** ngày làm việc kể từ ngày ....., nếu Công ty/cá nhân:..... không bổ sung hồ sơ, tài liệu theo đúng yêu cầu tại Thông báo này tại ....., Sở Công Thương Hà Nội sẽ thực hiện thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Thời gian chờ bổ sung hồ sơ, tài liệu không tính vào thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

BM03-QTS-KTAT-60

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SCT-...

Hà Nội, ngày tháng năm 202

Về việc xin ý kiến chấp thuận việc  
xuất khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc  
biệt là tiền chất công nghiệp từ Việt  
Nam sang .....

Kính gửi: Cục cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy- Bộ Công an

Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân:..... đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 sang ..... Cụ thể:

**1. Công ty đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2:**

- Tên Công ty:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Tên gọi hóa chất xuất khẩu:
- Hàm lượng:
- Số lượng tiền chất:

**2. Công ty nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2:**

- Tên Công ty:
- Địa chỉ trụ sở chính:

Theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 24/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định các danh mục hoá chất thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hoá chất, ..... (Tên khoa học: .....; Mã CAS .....; công thức hóa học: .....) là hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Căn cứ quy định tại điểm d khoản 6 Điều 14 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa, Sở Công Thương Hà Nội xin chuyển hồ sơ đề nghị Giấy phép xuất khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 đến Cục cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy- Bộ Công an để xem xét, cho ý kiến về việc ..... xuất khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt là tiền chất công nghiệp sang .... cho ....., theo quy định (*kèm theo hồ sơ TTHC*)

Đề nghị Cục cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy- Bộ Công an xem xét, có ý kiến và gửi về địa chỉ số 331 Cầu Giấy, thành phố Hà Nội và địa chỉ Email: vanthu\_soct@hanoi.gov.vn, rước ngày ..... để Sở Công Thương xem xét giải quyết thủ tục hành chính cho ..... theo quy định.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả đánh giá điều kiện cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 cho Công ty/cá nhân:.....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân.....đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2, xin báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ, tài liệu của Công ty/cá nhân.....như sau:

#### **I. Thông tin về doanh nghiệp/cá nhân:**

- Tên doanh nghiệp/cá nhân:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2
- Mục đích nhập khẩu:
- Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### **II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:**

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

#### **III. Kết luận và đề nghị:**

Tôi đã dự thảo Thông báo trả lại hồ sơ/ Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 để cấp điều chỉnh cho Công ty/cá nhân .....kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)*

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

BM05-QTS-KTAT-60

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNGCỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

**THÔNG BÁO****Về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu  
hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2**

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân:..... đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành đánh giá Hồ sơ theo quy định. Kết quả như sau:

-  
-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của Quý Công ty/cá nhân..... không đủ điều kiện để cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị đại diện Công ty/cá nhân..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**GIẤY PHÉP**  
**XUẤT KHẨU/NHẬP KHẨU HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT NHÓM 2**

**GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định các Danh mục hóa chất thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hóa chất;*

*Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ Quyết định số / /QĐ-UBND ngày / / của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày / / của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ ..... (3);*

*Xét hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại văn bản số .. ngày ... tháng ... năm ... của..... (4);*

*Theo đề nghị của ..... (5).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép. . . (4); trụ sở ... , điện thoại, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh số ... do...(6) cấp ngày ... tháng ... năm .... được:

1. Xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 theo hóa đơn ... số .... ngày ... tháng ... năm ... ký với ... như đề nghị của...<sup>(4)</sup> (trường hợp từ 02 chất trở lên phải lập bảng).

2. Mục đích xuất khẩu/nhập khẩu: .....

3. Cửa khẩu xuất khẩu/nhập khẩu: .....

**Điều 2.** ...<sup>(4)</sup> phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa

chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và những quy định của pháp luật liên quan.

**Điều 3.** Giấy phép này có giá trị đến hết ngày .. tháng ... năm 20....<sup>(8)</sup>./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2;
- Bộ Công An (Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy)<sup>(9)</sup>;
- Bộ Công Thương (Cục Hóa chất)\*;
- Cục Hải quan, Bộ Tài chính;
- Chi cục Hải quan cửa khẩu;
- Lưu: VT, .....

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
*(Ký tên và đóng dấu)*

**Phụ lục**  
**DANH MỤC HÓA CHẤT**

(Kèm theo Giấy phép nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 số: /GP-SCT, ngày )

TT	Tên thương mại	Thông tin thành phần hóa chất			Khối lượng (lít/kg)	Khối lượng (kg)		Mô tả	Quốc gia xuất/nhập khẩu
		Tên hóa chất	Mã CAS	Hàm lượng %		Thành phần hóa chất cần kiểm soát đặc biệt	Hỗn hợp chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt (trong trường hợp khối lượng hỗn hợp là lít)		
								Nhập khẩu ... (hàm lượng ...%) trong ... hỗn hợp có tên thương mại ABC theo hoá đơn/vận đơn số... ngày... tháng... năm...	

**Ghi chú:**

- (1): Tên cơ quan cấp Giấy phép;
  - (2): Tên viết tắt của cơ quan cấp Giấy phép;
  - (3): Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp Giấy phép và các văn bản liên quan;
  - (4): Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy phép;
  - (5): Người đứng đầu đơn vị thụ lý hồ sơ;
  - (6): Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư;
  - (7): Ghi rõ thông tin hóa chất cần kiểm soát đặc biệt;
  - (8): Ghi cụ thể thời hạn giấy phép. Trường hợp cấp lại/cấp điều chỉnh, giấy phép cũ phải được thay thế, ghi cụ thể Giấy phép này thay thế Giấy phép số.... ngày...tháng...năm.... ;
  - (9): Giấy phép gửi Cục cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy trong trường hợp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt là tiền chất công nghiệp;
- \*: Trong trường hợp UBND cấp tỉnh cấp giấy phép xuất nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

## 12. Quy trình: Cấp gia hạn Giấy phép xuất, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (QTS-KTAT-61)

### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

### 2. Thành phần hồ sơ

TT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị gia hạn Giấy phép xuất, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (kèm theo Giấy ủy quyền ký văn bản, nếu có)	Bản chính	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

TT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu (đồng Việt Nam)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
	Phí	Lệ phí	
Ngày làm việc	Phí	Lệ phí	Toàn trình
05 ngày	Theo quy định	Không	

## 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-61: Văn bản đề nghị gia hạn Giấy phép xuất, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM02-QTS-KTAT-61: Báo cáo kết quả kiểm tra.	
3.	BM03-QTS-KTAT-61: Thông báo trả hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy phép xuất, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	
4.	BM04-QTS-KTAT-61: Giấy phép xuất, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

## 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ngày làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	0,5 ngày
Bước 2: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công công chức giải quyết.	0,5 ngày
Bước 3: Kiểm tra hồ sơ	Lãnh đạo phòng, công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ đánh giá hồ sơ: - Trường hợp nội dung hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Lập báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ và dự thảo Thông báo trả hồ sơ, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký. - Trường hợp nội dung hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ và dự thảo Giấy phép, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký.	2,5 ngày
Bước 4: Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký Giấy phép hoặc Thông báo trả hồ sơ.	01 ngày
Bước 5:	Công chức được	Công chức được giao giải quyết hồ sơ khi	0,5 ngày

Hoàn thiện hồ sơ, phát hành văn bản	giao giải quyết hồ sơ	nhận được bản ký số Giấy phép/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	
Bước 6: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 05 ngày</b>			

### 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

<b>Trách nhiệm</b>	<b>Trung tâm PVHCC</b>	<b>Cơ quan giải quyết hồ sơ</b>
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN <sup>(1)</sup> CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
-----  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....<sup>(2)</sup>

....., ngày .... tháng .... năm .....

### VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ

#### Cấp gia hạn Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2

Kính gửi: .....<sup>(3)</sup>

Tên tổ chức, cá nhân:.....<sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số: ... do...<sup>(4)</sup>.. cấp ngày ... tháng ... năm...

Mã định danh của tổ chức, cá nhân:

Người đại diện pháp luật:.....chức vụ:.....

Người được ủy quyền ký văn bản: .....

Đề nghị....<sup>(3)</sup>.. xem xét gia hạn Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hoá chất cần kiểm soát đặc biệt số .....<sup>(4)</sup> ngày.... tháng..... năm.....

- Lý do đề nghị gia hạn: .....

- Thông tin đề nghị gia hạn: .....

.....<sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2005/QH15, Nghị định số 26/2006/NĐ-CP ngày 17/01/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa, Thông tư số 01/2006/TT-BCT ngày 17/01/2006 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan. Nếu vi phạm .....<sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....<sup>(1)</sup> gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:.....

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT /NGƯỜI  
ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:** (1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp giấy phép;

(2): Ký hiệu số văn bản;

(3): Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xuất, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt. Đối với nhóm 1 là Cục Hóa chất; đối với nhóm 2 là UBND cấp tỉnh nơi tổ chức, cá nhân có trụ sở chính.

(4): Ghi rõ khối lượng của hỗn hợp và khối lượng thành phần hóa chất cần kiểm soát đặc biệt được quy đổi trong hỗn hợp.

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả đánh giá điều kiện gia hạn Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 cho Công ty/cá nhân:.....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân.....đề nghị gia hạn Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2, xin báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ, tài liệu của Công ty/cá nhân.....như sau:

#### I. Thông tin về doanh nghiệp/cá nhân:

- Tên doanh nghiệp/cá nhân:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Đề nghị gia hạn Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.
- Lý do cấp lại:
- Mục đích nhập khẩu:
- Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

#### III. Kết luận và đề nghị:

Tôi đã dự thảo Thông báo trả lại hồ sơ/ Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 để cấp gia hạn cho Công ty/cá nhân .....kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

#### Về việc trả lại hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân:..... đề nghị gia hạn Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành đánh giá Hồ sơ theo quy định. Kết quả như sau:

-  
-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của Quý Công ty/cá nhân..... không đủ điều kiện để gia hạn Giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị đại diện Công ty/cá nhân..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**GIẤY PHÉP**  
**XUẤT KHẨU/NHẬP KHẨU HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT NHÓM 2**

**GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định các Danh mục hóa chất thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hóa chất;*

*Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ Quyết định số / /QĐ-UBND ngày / / của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày / / của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ ..... (3);*

*Xét hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại văn bản số .. ngày ... tháng ... năm ... của..... (4);*

*Theo đề nghị của ..... (5).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép. . . (4); trụ sở ... , điện thoại, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh số ... do...(6) cấp ngày ... tháng ... năm .... được:

1. Xuất khẩu/nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 theo hóa đơn ... số .... ngày ... tháng ... năm ... ký với ... như đề nghị của...<sup>(4)</sup> (trường hợp từ 02 chất trở lên phải lập bảng).

2. Mục đích xuất khẩu/nhập khẩu: .....

3. Cửa khẩu xuất khẩu/nhập khẩu: .....

**Điều 2.** ...<sup>(4)</sup> phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa

chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và những quy định của pháp luật liên quan.

**Điều 3.** Giấy phép này có giá trị đến hết ngày .. tháng ... năm 20....<sup>(8)</sup>./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2;
- Bộ Công An (Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy)<sup>(9)</sup>;
- Bộ Công Thương (Cục Hóa chất)\*;
- Cục Hải quan, Bộ Tài chính;
- Chi cục Hải quan cửa khẩu;
- Lưu: VT, .....

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
*(Ký tên và đóng dấu)*

**Phụ lục**  
**DANH MỤC HÓA CHẤT**

(Kèm theo Giấy phép nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 số: /GP-SCT, ngày )

TT	Tên thương mại	Thông tin thành phần hóa chất			Khối lượng (lít/kg)	Khối lượng (kg)		Mô tả	Quốc gia xuất/nhập khẩu
		Tên hóa chất	Mã CAS	Hàm lượng %		Thành phần hóa chất cần kiểm soát đặc biệt	Hỗn hợp chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt (trong trường hợp khối lượng hỗn hợp là lít)		
								Nhập khẩu ... (hàm lượng ...%) trong ... hỗn hợp có tên thương mại ABC theo hoá đơn/vận đơn số... ngày... tháng... năm...	

**Ghi chú:**

- (1): Tên cơ quan cấp Giấy phép;
  - (2): Tên viết tắt của cơ quan cấp Giấy phép;
  - (3): Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp Giấy phép và các văn bản liên quan;
  - (4): Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy phép;
  - (5): Người đứng đầu đơn vị thụ lý hồ sơ;
  - (6): Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư;
  - (7): Ghi rõ thông tin hóa chất cần kiểm soát đặc biệt;
  - (8): Ghi cụ thể thời hạn giấy phép. Trường hợp cấp lại/cấp điều chỉnh, giấy phép cũ phải được thay thế, ghi cụ thể Giấy phép này thay thế Giấy phép số.... ngày...tháng...năm.... ;
  - (9): Giấy phép gửi Cục cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy trong trường hợp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt là tiền chất công nghiệp;
- \*: Trong trường hợp UBND cấp tỉnh cấp giấy phép xuất nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.

### 13. Quy trình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất (QTS-KTAT-62)

#### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

#### 2. Thành phần hồ sơ

TT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất ( <i>kèm theo Giấy ủy quyền ký văn bản, nếu có</i> )	Bản chính	01
2.	Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng của kho tồn trữ hóa chất, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí kho, diện tích và đường vào khu vực kho hóa chất	Bản chính	01
3.	Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng kho tồn trữ hóa chất.	Bản sao	01
4.	Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo quy định của pháp luật về xây dựng)	Bản sao	01
5.	Quyết định phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ quan có thẩm quyền <b>hoặc</b> Quyết định ban hành Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của kho tồn trữ hóa chất	Bản sao	01
6.	Bảng trung cấp trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của kho tồn trữ hóa chất	Bản sao	01
7.	Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn	Bản sao	01

	hóa chất của tổ chức.		
8.	Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất nguy hiểm theo đơn đề nghị cấp chứng nhận.	Bản chính	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

TT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu (đồng Việt Nam)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
	Ngày làm việc	Phí	
12 ngày	Theo quy định	Không	Toàn trình

### 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-62: Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM02-QTS-KTAT-62: Thông báo bổ sung hồ sơ.	
3.	BM03-QTS-KTAT-62: Thông báo kiểm tra điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất	
4.	BM04-QTS-KTAT-62: Biên bản kiểm tra điều kiện cơ sở dịch vụ tồn trữ hóa chất	
5.	BM05-QTS-KTAT-62: Báo cáo kết quả thẩm định.	
6.	BM06-QTS-KTAT-62: Thông báo trả hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất	
7.	BM07-QTS-KTAT-62: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

### 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ngày làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần.	0,5 ngày

		Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	
Bước 2: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công công chức giải quyết.	0,5 ngày
Bước 3: Kiểm tra hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ kiểm tra hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ: Thông báo bổ sung hồ sơ trong thời hạn <b>03</b> ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (qua TTPVHCC). Thời gian chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời hạn giải quyết. Nếu không bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ và hợp lệ thì thực hiện thông báo trả hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Tham mưu thông báo kiểm tra điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất và thực hiện bước tiếp theo.	02 ngày
Bước 4: Kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất hóa chất	Lãnh đạo phòng, Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Kiểm tra điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất: Đối chiếu hồ sơ, kiểm tra trụ sở chính và tại kho tồn trữ hóa chất.	06 ngày
Bước 5: Dự thảo các văn bản trình Lãnh đạo Sở xem xét phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng, Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao tham mưu giải quyết hồ sơ báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện: - Trường hợp không đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo Thông báo trả hồ sơ, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký. - Trường hợp đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo Giấy chứng nhận, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký.	1,5 ngày
Bước 6: Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất hoặc Thông báo trả hồ sơ.	01 ngày
Bước 7: Hoàn thiện hồ sơ, phát hành văn bản	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức thụ lý hồ sơ khi nhận được bản ký số Giấy chứng nhận/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	0,5 ngày
Bước 8: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính

quyết			
<b>Tổng thời gian: 12 ngày</b>			

### 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

<b>Trách nhiệm</b>	<b>Trung tâm PVHCC</b>	<b>Cơ quan giải quyết hồ sơ</b>
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả.</li> <li>- Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.</li> </ul>
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

BM01-QTS-KTAT-62

TÊN TỔ CHỨC <sup>(1)</sup>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: ..... <sup>(2)</sup>

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất**Kính gửi: ..... <sup>(3)</sup>.....Tên tổ chức: <sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính: ....., Điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số: ... do..... cấp ngày .. tháng ... năm...

Đại diện pháp luật:

Người được ủy quyền:

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh  Tồn trữ Đề nghị ... <sup>(3)</sup>..... xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất đối với kho chứa hóa chất cụ thể như sau:

1. Địa điểm kho tồn trữ hóa chất:

- Địa chỉ:

- Quy mô kho bãi:

2. Danh mục hóa chất đăng ký tồn trữ:

	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần				Khối lượng tồn trữ	Ghi chú
		Tên hóa chất	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)		
1	VD: ABC	Axeton	67-64-1	C <sub>3</sub> H <sub>6</sub> O	30%	100 tấn	
		Toluen	108-88-3	C <sub>7</sub> H <sub>8</sub>	20%		
n							

.....<sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa, Thông tư số 01/2025/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan. Nếu vi phạm .....<sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật....<sup>(1)</sup> gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:.....

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

(1): Tên tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.

(2): Ký hiệu số văn bản.

(3): Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
**SỞ CÔNG THƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 202

**THÔNG BÁO**

**Về việc bổ sung hồ sơ đề nghị cấp**

**Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất**

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân:..... đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ theo quy định, kết quả như sau:

-  
-

Sở Công Thương đề nghị Công ty/cá nhân:..... bổ sung các hồ sơ, tài liệu sau:

1.  
2.  
...

Sau thời hạn **05** ngày làm việc kể từ ngày ....., nếu Công ty/cá nhân:..... không bổ sung hồ sơ, tài liệu theo đúng yêu cầu tại Thông báo này tại ....., Sở Công Thương Hà Nội sẽ thực hiện thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Thời gian chờ bổ sung hồ sơ, tài liệu không tính vào thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ....  
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

#### Về việc kiểm tra điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất tại.....

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất. Sau khi đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ (và sau khi Công ty đã cung cấp bổ sung hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu), Sở Công Thương Hà Nội thông báo sẽ tiến hành kiểm tra điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất của Công ty:.....

#### 1. Thời gian:

#### 2. Địa điểm:

#### 4. Thành phần:

#### 3. Nội dung kiểm tra:

Đề nghị đại diện theo pháp luật của Công ty .....(hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp pháp) bố trí tiếp ..... theo đúng thời gian, địa điểm và chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan để ..... làm việc hiệu quả. Nếu Công ty.....không chấp hành, Sở Công Thương Hà Nội tiến hành làm thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo để Công ty..... biết, thực hiện.

Trân trọng!

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- ....
- Lưu:

#### LÃNH ĐẠO SỞ

(Ký tên, đóng dấu)

**BIÊN BẢN KIỂM TRA****Điều kiện kinh doanh dịch vụ tồn trữ hóa chất tại .....**

Căn cứ Luật Hóa chất năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ hồ sơ mã số..... ngày .....của Công ty.....về việc đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ tồn trữ hóa chất.

Hôm nay, vào hồi.... giờ ..... phút, ngày...tháng....năm 202....., tại: (*địa chỉ kho chứa hóa chất*) ..

....., tiến hành kiểm tra điều kiện kinh doanh dịch vụ tồn trữ hóa chất của .....

**A. THÀNH PHẦN:****I. Sở Công Thương**

1. Ông/bà : .....

**II. Đại diện đơn vị được kiểm tra.**

1. Ông/bà : .....

**III. Đại diện đơn vị có liên quan:**

1. Ông/bà : .....

**B. NỘI DUNG KIỂM TRA:**

Sở Công Thương Hà Nội và đại diện Công ty ..... tiến hành kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính; điều kiện cơ sở tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty... Kết quả như sau:

**I. Về điều kiện hồ sơ thủ tục hành chính:**

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ tồn trữ hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
2.	Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng của kho tồn trữ hóa chất, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí kho, diện tích và đường vào khu vực kho hóa chất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
3.	Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng kho chứa hóa chất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

4.	Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo quy định của pháp luật về xây dựng)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5.	Về Kế hoạch/Biên Pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của kho tồn trữ hóa chất:		
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất kinh doanh doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Hoặc		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất kinh doanh doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Biên pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được tổ chức ban hành theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6.	Bằng trung cấp trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của của kho tồn trữ hóa chất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7.	Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất:		
-	Các đối tượng nhóm I (gồm: Người đứng đầu tổ chức, cơ sở trực tiếp hoạt động hóa chất; trưởng phòng, ban, chi nhánh trực thuộc, quản đốc phân xưởng hoặc tương đương phụ trách kinh doanh hoá chất; Cấp phó của người đứng đầu được giao nhiệm vụ phụ trách điều hành kinh doanh hóa chất) phải được huấn luyện an toàn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các đối tượng nhóm II (gồm: Người chịu trách nhiệm về an toàn hóa chất của tổ chức kinh doanh hóa chất; người trực tiếp giám sát về an toàn hóa chất tại nơi làm việc; thủ kho liên quan đến hoạt động hoá chất hoặc tương đương) phải được huấn luyện an toàn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
	Các đối tượng nhóm III (gồm: Người lao động liên quan trực tiếp đến hóa chất; nhân viên y tế tại cơ sở hoạt động hoá chất (nếu có)) phải được huấn luyện an toàn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8.	Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất nguy hiểm theo đơn đề nghị cấp chứng nhận		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

## II. Về điều kiện kho tồn trữ, bảo quản hóa chất:

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Kho chứa hóa chất nguy hiểm có chiều dài hoặc chiều rộng từ 3m trở lên ( $\geq 3m$ ) phải có tối thiểu hai cửa, gồm một cửa ra vào và một cửa thoát hiểm. Cửa		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	thoát hiểm không được lắp đặt cùng phía với cửa ra vào, có thể mở ra từ bên trong và phải có biển báo chỉ dẫn bằng bảng hiệu, đèn báo.		
2.	Hệ thống thông gió của kho chứa hóa chất dễ cháy, nổ phải được thông thoáng tốt đảm bảo nồng độ hơi hóa chất nhỏ hơn 10% giá trị giới hạn nổ dưới bằng các biện pháp thông gió tự nhiên hay cưỡng bức;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
3.	Hệ thống chiếu sáng kho chứa hóa chất bảo đảm mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4.	Sàn kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt; có rãnh thu gom và thoát nước tốt.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5.	Có hệ thống thu lôi chống sét hoặc nằm trong khu vực được chống sét an toàn và được định kỳ kiểm tra theo quy định .		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6.	Bồn chứa hóa chất dạng lỏng ngoài trời (nếu có) phải có hệ thống đê hoặc tường bao và nền không thấm nước để đảm bảo hóa chất không thoát ra môi trường khi xảy ra sự cố tràn đổ và có biện pháp phòng chống cháy nổ, chống sét. Bồn chứa phải được dán các hình đồ cảnh báo an toàn phù hợp theo Hệ thống hài hòa toàn cầu về phân loại và ghi nhãn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7.	Việc bố trí, phân chia, sắp xếp hóa chất:		
-	Kho chứa phải bố trí, phân chia khu vực sắp xếp theo tính chất của từng loại, nhóm hóa chất, bảo đảm khoảng cách theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành (Hóa chất đóng bao phải xếp trên bục hoặc trên kệ chứa, cách tường tối thiểu 0,5m; Hóa chất có khả năng phản ứng với nước phải xếp trên bục hoặc trên kệ cách mặt đất tối thiểu 0,3m; Hóa chất phải được xếp cách trần kho tối thiểu 1,5m; Đường đi trong nhà xưởng, kho chứa phải rộng tối thiểu 0,75m. Trường hợp sử dụng xe nâng, đường đi phải rộng tối thiểu 2m)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Việc bảo quản, phân lập các hóa chất có đặc tính không tương thích (khả năng phản ứng với nhau gây mất an toàn) hoặc có yêu cầu về phòng, chống cháy nổ khác nhau trong cùng một khu vực theo khoảng cách an toàn hoặc cách ly trong các khu vực riêng biệt bằng tường chắn để đảm bảo không tiếp xúc với nhau kể cả khi xảy ra sự cố.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất ăn mòn, trong phạm vi tối đa 17m từ khu vực tồn trữ phải lắp đặt thiết bị rửa mắt và tắm khẩn cấp.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8.	Việc bố trí nội quy về an toàn hóa chất, biển báo nguy hiểm:		
-	Bảng nội quy về an toàn hóa chất phải đặt tại các cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thể hiện các vị trí lưu trữ, đường ống, băng chuyền vận chuyển hóa chất nguy hiểm, vị trí bố trí trang thiết bị bảo hộ cá nhân và thiết bị ứng phó sự cố hóa chất, vị trí để dụng cụ y tế, đường, lối thoát		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	hiểm (thoát nạn), điểm tập trung khi sơ tán của kho chứa, khu vực tại cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		
-	Các biển báo phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất đặt ở vị trí dễ thấy, dễ đọc tại từng khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm. Các biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất phải có các thông tin: Mã nhận dạng hóa chất; hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ. Hình đồ cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm (nếu có). Hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì các biển báo nguy hiểm phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thoát hiểm phải được đặt tại các khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm và có nguy cơ xảy ra sự cố cao đảm bảo người lao động có thể đọc được tại vị trí làm việc và trên đường thoát hiểm. Sơ đồ thoát hiểm thể hiện các thông tin: đường, lối thoát hiểm (thoát nạn) phù hợp, vị trí để các trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ứng phó sự cố, thiết bị y tế.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Quy trình ứng phó sự cố hóa chất, danh mục hóa chất và phiếu an toàn hóa chất phải được để nơi dễ thấy và dễ tiếp cận. Danh mục hóa chất phải thể hiện các thông tin về tên hóa chất, tên thương mại, phân loại, hình đồ cảnh báo, số lượng lưu trữ lớn nhất tại một thời điểm, khu vực lưu trữ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
9.	Trang thiết bị, phương tiện ứng cứu sự cố phù hợp với các đặc tính nguy hiểm của hóa chất và khối lượng hóa chất tồn trữ tại cơ sở:		
-	Hệ thống máy móc thiết bị vận chuyển hóa chất trong kho chứa (nếu có), thiết bị PCCC được kiểm tra, kiểm định đầy đủ đảm bảo công tác an toàn. Có quy trình an toàn xếp, dỡ hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị vận chuyển hóa chất (băng tải, băng nâng...) phải có hệ thống phát tín hiệu cảnh báo trước khi khởi động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị nâng, xe nâng (nếu có) phải là loại phòng chống cháy, nổ đảm bảo các tiêu chuẩn về phòng chống cháy, nổ theo tiêu chuẩn hiện hành.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Dụng cụ điện, thiết bị điện, thiết bị chiếu sáng trong kho chứa hóa chất phải là loại an toàn cháy, nổ và có cấp phòng nổ tương ứng với môi trường hơi, khí dễ cháy, nổ; Aptomat, ổ cắm điện phải đặt ở ngoài khu vực chứa các hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phải có tủ thuốc cấp cứu, vòi nước, thùng chứa hóa chất trung hoà: dung dịch natri cacbonat ( $\text{NaHCO}_3$ ) nồng độ 0,3%, dung dịch axit ( $\text{CH}_3\text{COOH}$ ) nồng độ 0,3% hoặc các dung dịch phù hợp khác để phục vụ ứng cứu sự cố hóa chất tại nơi có hóa chất ăn mòn.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các thiết bị chứa hóa chất (nếu có) không được xếp sát trần kho và không cao quá 2 m nếu không có kệ chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phương tiện chứa hóa chất lỏng dễ cháy, nổ (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt

	phải giữ đúng hệ số đầy quy định tùy theo đặc tính hóa lý của chất lỏng đó; phương tiện chứa lớn phải có van xả một chiều, van ngắt lửa kèm bích an toàn phòng nổ; bích an toàn phòng nổ phải làm bằng vật liệu không cháy, nổ; đầu ống dẫn hóa chất dễ cháy, nổ vào phương tiện chứa phải sát mép hoặc sát đáy; phương tiện chứa chịu áp lực phải có van an toàn xả quá áp. Phương tiện chứa hóa chất dễ cháy, nổ (nếu có) dưới tác dụng của ánh sáng, phải được làm bằng vật liệu có màu cản được ánh sáng hoặc được bọc bằng các vật liệu ngăn ngừa ánh sáng. Các cửa kính của kho chứa phải được sơn cản ánh sáng hoặc dùng kính mờ.		<input type="checkbox"/> Không đạt
10.	Về các điều kiện về phòng, chống cháy nổ:		
-	Kho chứa hóa chất đã được thẩm duyệt thiết kế theo quy định (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất nguy hiểm đã được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu PCCC trước khi đưa vào sử dụng (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất đã có Phương án PCCC được phê duyệt		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất nguy hiểm được kiểm tra định kỳ theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về công tác phòng cháy chữa cháy.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Trang bị các phương tiện, thiết bị phục vụ công tác phòng, chống cháy nổ phù hợp với quy mô tính chất của kho chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
11.	Về điều kiện bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động:		
-	Kho chứa hóa chất phải có đánh giá tác động môi trường được phê duyệt hoặc cam kết bảo vệ môi trường hoặc các văn bản tương đương; đăng ký bảo vệ môi trường theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về an toàn lao động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Khu vực lưu chứa hóa chất tràn đổ, hóa chất thải bỏ, bao bì, thiết bị chứa đã qua sử dụng, các hóa chất hết hạn sử dụng phải tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và quản lý chất thải nguy hại.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

### C. Ý KIẾN, NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN:

#### I. Ý kiến của đại diện Công ty được kiểm tra:

#### II. Ý kiến của .....

#### III. Kết luận:

1. Về điều kiện hồ sơ thủ tục hành chính và thực tế tại trụ sở chính của Công ty:

2. Về điều kiện cơ sở tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty:

Công ty có đủ/không đủ điều kiện để xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện

kinh doanh diich jvuj tồn trữ hóa chất.

Buổi kiểm tra kết thúc vào hồi ... cùng ngày. Nội dung của Biên bản kiểm tra được ..... tham gia kiểm tra cùng đại diện Công ty/cá nhân..... nhất trí thông qua.

Biên bản kiểm tra được lập thành .... bản có giá trị pháp lý như nhau, ..... giữ .....bản, Công ty ..... giữ 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**SỞ CÔNG THƯƠNG**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

**BÁO CÁO**

**Kết quả thẩm định điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ  
tồn trữ hóa chất của Công ty:.....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số ..... của Công ty.....đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất, xin báo cáo kết quả kiểm tra, đối chiếu hồ sơ, tài liệu, kết quả kiểm tra cơ sở tồn trữ hóa chất của Công ty.....như sau:

**I. Thông tin về doanh nghiệp:**

- Tên doanh nghiệp:
  - Địa chỉ trụ sở chính:
  - Địa điểm đăng ký tồn trữ hóa chất:
  - Đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất
- Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

**II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:**

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

**III. Kết quả kiểm tra, đánh giá điều kiện thực tế:**

-

**IV. Kết luận và đề nghị:**

-

Tôi đã dự thảo Thông báo trả lại hồ sơ/ Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất để cấp cho Công ty .....kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)*

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

Về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp

Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ, kiểm tra thực tế điều kiện cơ sở tồn trữ hóa chất theo quy định. Kết quả như sau:

-  
-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của Quý Công ty/cá nhân..... không đủ điều kiện để cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.


Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị đại diện Công ty..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

<p><b>Điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Lưu Giấy phép tại trụ sở chính và xuất trình Giấy phép khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.</li> <li>2. Không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy phép.</li> <li>3. Không được chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn, cầm cố Giấy phép.</li> <li>4. Báo cáo .....<sup>(1)</sup> khi có sự thay đổi điều kiện của đơn vị được cấp Giấy chứng nhận (Đăng ký kinh doanh, mã số thuế, địa điểm, quy mô...).</li> <li>5. Báo cáo .....<sup>(2)</sup> khi chấm dứt hoạt động.</li> <li>7. Chỉ được phép hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất với quy mô tồn trữ, diện tích tồn trữ đã được cấp giấy chứng nhận.</li> <li>7. Nộp lại Giấy phép tại cơ quan cấp Giấy phép khi hết hạn sử dụng.</li> </ol>	<p style="text-align: center;"><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b></p> <p style="text-align: center;"><b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b></p> <p style="text-align: center;">-----</p> <div style="text-align: center;">  </div> <p style="text-align: center;">.....<sup>(1)</sup></p> <p style="text-align: center;"><b>GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ TỒN TRỮ HÓA CHẤT</b></p> <p style="text-align: center;">Số: /GCN-<sup>(2)</sup> Ngày tháng năm</p>
--	---

<b>TÊN CƠ QUAN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN<sup>(1)</sup></b>	<b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b> -----
Số: ...../GP- (2)	Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...
<b>GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ TỒN TRỮ HÓA CHẤT</b>	
<b>THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP<sup>(3)</sup></b>	
<p><i>Căn cứ Luật Hóa chất ngày 14 tháng 6 năm 2025;</i>  <i>Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;</i>  <i>Thông tư số 01/2026/TT-BCT 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2065/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;</i>  <i>Căn cứ .....<sup>(4)</sup>;</i>  <i>Xét Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất của ...;</i>  <i>Theo đề nghị của .....<sup>(5)</sup>.</i></p>	
<b>QUYẾT ĐỊNH:</b>	
<b>Điều 1.</b> Cho phép: ..... <sup>(5)</sup> ;	
1. Địa chỉ trụ sở chính: .....Điện thoại: .....	
2. Địa chỉ kho tồn trữ hóa chất:.....	
3. Diện tích kho tồn trữ hóa chất :.....	
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số: ... do..... cấp ngày ... tháng ... năm..	
5. Mã số doanh nghiệp/thuế: .....	

Được phép hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất với chủng loại, quy mô cụ thể như sau:

STT	tên thương mại	Thông tin hóa chất/thành phần				Khối lượng tồn trữ
		Tên hóa chất	Mã số CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)	
1						
2						
n						

**Điều 2.** <sup>(4)</sup> ..... phải thực hiện đúng các quy định tại các văn bản sau đây:

- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15;
  - Nghị định số 26/2025/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
  - Các quy định khác có liên quan.
- Nếu có sự thay đổi tình trạng pháp lý về tổ chức, quy mô, điều kiện kho bãi, ....<sup>(5)</sup> có nghĩa vụ báo cáo với.....<sup>(1)</sup>

**Điều 3.** Giấy chứng nhận này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và có giá trị đến ngày .....<sup>(6)</sup>

**Nơi nhận:**

- Như Điều 1;
- Bộ Công Thương (Cục Hóa chất)<sup>(7)</sup>;
- UBND cấp tỉnh<sup>(8)</sup>;
- Lưu: .....

**THỦ TRƯỞNG CƠ  
QUAN CẤP PHÉP**

(3)

(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

(1): Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất;

(2): Ký hiệu văn bản Giấy phép;

(3): Chức danh người có thẩm quyền cấp Giấy phép;

(4): Căn cứ pháp lý khác liên quan (nếu có);

(5): Thông tin chức danh cơ quan thụ lý hồ sơ cấp Giấy phép;

(6): Ghi cụ thể thời hạn giấy phép. Trường hợp cấp lại/cấp điều chỉnh, giấy phép cũ phải được thay thế, ghi cụ thể Giấy phép này thay thế Giấy phép số.... ngày...tháng...năm.... ;

(7): Gửi Cục Hóa chất - Bộ Công Thương trong trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ do UBND cấp tỉnh cấp.

## 14. Quy trình: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất (QTS-KTAT-63)

### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

### 2. Thành phần hồ sơ

TT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất ( <i>kèm theo Giấy ủy quyền ký văn bản, nếu có</i> )	Bản chính	01
2.	Giấy tờ, tài liệu chứng minh trong trường hợp sai sót, thay đổi về thông tin đăng ký thành lập của tổ chức	Bản sao	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

STT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu ( <i>đồng Việt Nam</i> )		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
	Phí	Lệ phí	
Ngày làm việc			
05 ngày	Theo quy định	Không	Toàn trình

## 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-63: Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM02-QTS-KTAT-63: Báo cáo kết quả kiểm tra.	
3.	BM03-QTS-KTAT-63: Thông báo trả hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất	
4.	BM04-QTS-KTAT-63: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

## 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ngày làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	0,5 ngày
Bước 2: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công công chức giải quyết.	0,5 ngày
Bước 3: Kiểm tra điều kiện hồ sơ và dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng, Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao tham mưu giải quyết hồ sơ báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện: - Trường hợp không đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo Thông báo trả hồ sơ, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký. - Trường hợp đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo Giấy chứng nhận, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký.	2,5 ngày
Bước 4: Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất hoặc Thông báo trả hồ sơ.	01 ngày
Bước 5: Hoàn thiện hồ sơ, phát	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức thụ lý hồ sơ khi nhận được bản ký số Giấy chứng nhận/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần	

hành văn bản		mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	0,5 ngày
Bước 6: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 05 ngày</b>			

### 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

TÊN TỔ CHỨC <sup>(1)</sup>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: ..... <sup>(2)</sup>

....., ngày ..... tháng .... năm .....

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất**Kính gửi: ..... <sup>(3)</sup>.....Tên tổ chức:..... <sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính: ....., Điện thoại: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số: ... do..... cấp ngày ... tháng ... năm...

Đại diện pháp luật:.....

Người được ủy quyền: .....

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh  Tồn trữ .... <sup>(1)</sup> đã được ..... <sup>(3)</sup> cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất số ... ngày ... tháng ... năm .....Đề nghị ... <sup>(3)</sup>..... xem xét, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện ..... <sup>(4)</sup> hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất đối với kho chứa hóa chất cụ thể như sau:

- Lý do đề nghị cấp lại:.....

- Thông tin đề nghị cấp lại: .....

..... <sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa, Thông tư số 01/2025/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan. Nếu vi phạm ..... <sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.... <sup>(1)</sup> gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:.....**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

(1): Tên tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.

(2): Ký hiệu số văn bản.

(3): Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định điều kiện cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất của Công ty:.....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số ..... của Công ty..... đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất, xin báo cáo kết quả kiểm tra, đối chiếu hồ sơ, tài liệu của Công ty..... như sau:

#### I. Thông tin về doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp:
  - Địa chỉ trụ sở chính:
  - Địa điểm đăng ký tồn trữ hóa chất:
  - Đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất
- Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

#### IV. Kết luận và đề nghị:

-

Tôi đã dự thảo Thông báo trả lại hồ sơ/ Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất để cấp lại cho Công ty ..... kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

Về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp lại

**Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất**

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ theo quy định. Kết quả như sau:

-  
-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của Quý Công ty/cá nhân..... không đủ điều kiện để cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.


Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị đại diện Công ty..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

<p><b>Điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Lưu Giấy phép tại trụ sở chính và xuất trình Giấy phép khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.</li> <li>2. Không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy phép.</li> <li>3. Không được chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn, cầm cố Giấy phép.</li> <li>4. Báo cáo .....<sup>(1)</sup> khi có sự thay đổi điều kiện của đơn vị được cấp Giấy chứng nhận (Đăng ký kinh doanh, mã số thuế, địa điểm, quy mô...).</li> <li>5. Báo cáo .....<sup>(2)</sup> khi chấm dứt hoạt động.</li> <li>7. Chỉ được phép hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất với quy mô tồn trữ, diện tích tồn trữ đã được cấp giấy chứng nhận.</li> <li>7. Nộp lại Giấy phép tại cơ quan cấp Giấy phép khi hết hạn sử dụng.</li> </ol>	<p style="text-align: center;"><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b></p> <p style="text-align: center;"><b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b></p> <p style="text-align: center;">-----</p> <div style="text-align: center;">  </div> <p style="text-align: center;">.....<sup>(1)</sup></p> <p style="text-align: center;"><b>GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ TỒN TRỮ HÓA CHẤT</b></p> <p style="text-align: center;">Số: /GCN-<sup>(2)</sup> Ngày tháng năm</p>
--	---

<b>TÊN CƠ QUAN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN<sup>(1)</sup></b>	<b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b> -----
Số: ...../GP- (2)	Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...
<b>GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ TỒN TRỮ HÓA CHẤT</b>	
<b>THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP<sup>(3)</sup></b>	
<p><i>Căn cứ Luật Hóa chất ngày 14 tháng 6 năm 2025;</i>  <i>Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;</i>  <i>Thông tư số 01/2026/TT-BCT 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2065/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;</i>  <i>Căn cứ .....<sup>(4)</sup>;</i>  <i>Xét Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất của ...;</i>  <i>Theo đề nghị của .....<sup>(5)</sup>.</i></p>	
<b>QUYẾT ĐỊNH:</b>	
<b>Điều 1.</b> Cho phép: ..... <sup>(5)</sup> ;	
1. Địa chỉ trụ sở chính: .....Điện thoại: .....	
2. Địa chỉ kho tồn trữ hóa chất:.....	
3. Diện tích kho tồn trữ hóa chất :.....	
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số: ... do..... cấp ngày ... tháng ... năm..	
5. Mã số doanh nghiệp/thuế: .....	

Được phép hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất với chủng loại, quy mô cụ thể như sau:

STT	tên thương mại	Thông tin hóa chất/thành phần				Khối lượng tồn trữ
		Tên hóa chất	Mã số CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)	
1						
2						
n						

**Điều 2.** <sup>(4)</sup> ..... phải thực hiện đúng các quy định tại các văn bản sau đây:

- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15;
  - Nghị định số 26/2025/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
  - Các quy định khác có liên quan.
- Nếu có sự thay đổi tình trạng pháp lý về tổ chức, quy mô, điều kiện kho bãi, ....<sup>(5)</sup> có nghĩa vụ báo cáo với.....<sup>(1)</sup>

**Điều 3.** Giấy chứng nhận này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và có giá trị đến ngày .....<sup>(6)</sup>

**Nơi nhận:**

- Như Điều 1;
- Bộ Công Thương (Cục Hóa chất)<sup>(7)</sup>;
- UBND cấp tỉnh<sup>(8)</sup>;
- Lưu: .....

**THỦ TRƯỞNG CƠ  
QUAN CẤP PHÉP**

(3)

(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

(1): Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất;

(2): Ký hiệu văn bản Giấy phép;

(3): Chức danh người có thẩm quyền cấp Giấy phép;

(4): Căn cứ pháp lý khác liên quan (nếu có);

(5): Thông tin chức danh cơ quan thụ lý hồ sơ cấp Giấy phép;

(6): Ghi cụ thể thời hạn giấy phép. Trường hợp cấp lại/cấp điều chỉnh, giấy phép cũ phải được thay thế, ghi cụ thể Giấy phép này thay thế Giấy phép số.... ngày...tháng...năm.... ;

(7): Gửi Cục Hóa chất - Bộ Công Thương trong trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ do UBND cấp tỉnh cấp.

## 15. Quy trình cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc UBND cấp tỉnh (QTS-KTAT-64)

### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

### 2. Thành phần hồ sơ

TT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất ( <i>kèm theo Giấy ủy quyền ký văn bản, nếu có</i> )	Bản chính	01
2.	Giấy tờ, tài liệu chứng minh việc đáp ứng được điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất đối với các nội dung điều chỉnh.	Bản chính/bản sao	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

TT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu ( <i>đồng Việt Nam</i> )		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
	Phí	Lệ phí	
Ngày làm việc 12 ngày	Theo quy định	Không	Toàn trình

### 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-64: Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM02-QTS-KTAT-64: Thông báo bổ sung hồ sơ.	
3.	BM03-QTS-KTAT-64: Thông báo kiểm tra điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất	
4.	BM04-QTS-KTAT-64: Biên bản kiểm tra điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất	
5.	BM05-QTS-KTAT-64: Báo cáo kết quả thẩm định.	
6.	BM06-QTS-KTAT-64: Thông báo trả hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất	
7.	BM07-QTS-KTAT-64: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

### 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ngày làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	0,5 ngày
Bước 2: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công công chức giải quyết.	0,5 ngày
Bước 3: Kiểm tra hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ kiểm tra hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ: Thông báo bổ sung hồ sơ trong thời hạn <b>03</b> ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (qua TTPVHCC). Thời gian chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời hạn giải quyết. Nếu không bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ và hợp lệ thì thực hiện thông báo trả hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Tham mưu thông báo kiểm tra điều kiện hoạt động	02 ngày

		dịch vụ tồn trữ hóa chất và thực hiện bước tiếp theo.	
Bước 4: Kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất hóa chất	Lãnh đạo phòng, Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Kiểm tra điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất: Đối chiếu hồ sơ, kiểm tra trụ sở chính và tại kho tồn trữ hóa chất.	06 ngày
Bước 5: Dự thảo các văn bản trình Lãnh đạo Sở xem xét phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng, Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao tham mưu giải quyết hồ sơ báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện: - Trường hợp không đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo Thông báo trả hồ sơ, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký. - Trường hợp đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo Giấy chứng nhận, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký.	1,5 ngày
Bước 6: Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất hoặc Thông báo trả hồ sơ.	01 ngày
Bước 7: Hoàn thiện hồ sơ, phát hành văn bản	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức thụ lý hồ sơ khi nhận được bản ký số Giấy chứng nhận/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	0,5 ngày
Bước 8: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 12 ngày</b>			

### 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

BM01-QTS-KTAT-64

TÊN TỔ CHỨC <sup>(1)</sup>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: ..... <sup>(2)</sup>

....., ngày ..... tháng .... năm .....

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất**Kính gửi: ..... <sup>(3)</sup>.....Tên tổ chức:..... <sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính: ....., Điện thoại: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số: ... do..... cấp ngày ... tháng ... năm...

Đại diện pháp luật:.....

Người được ủy quyền:.....

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh  Tồn trữ ..... <sup>(1)</sup> đã được ..... <sup>(3)</sup> cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất số ... ngày .... tháng .... năm .....Đề nghị ... <sup>(3)</sup>..... xem xét, cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện ..... <sup>(4)</sup> hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất đối với kho chứa hóa chất cụ thể như sau:

- Lý do đề nghị cấp điều chỉnh: .....

- Thông tin đề nghị cấp điều chỉnh: .....

..... <sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa, Thông tư số 01/2025/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan. Nếu vi phạm ..... <sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.... <sup>(1)</sup> gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:.....**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

(1): Tên tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.

(2): Ký hiệu số văn bản.

(3): Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.

BM02-QTS-KTAT-64

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 202

**THÔNG BÁO**

**Về việc bổ sung hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh  
Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất**

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân:..... đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ theo quy định, kết quả như sau:

-  
-

Sở Công Thương đề nghị Công ty/cá nhân:..... bổ sung các hồ sơ, tài liệu sau:

1.  
2.  
...

Sau thời hạn **05** ngày làm việc kể từ ngày ....., nếu Công ty/cá nhân:..... không bổ sung hồ sơ, tài liệu theo đúng yêu cầu tại Thông báo này tại ....., Sở Công Thương Hà Nội sẽ thực hiện thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Thời gian chờ bổ sung hồ sơ, tài liệu không tính vào thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ....  
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

Về việc kiểm tra điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất  
tại.....

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất. Sau khi đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ (và sau khi Công ty đã cung cấp bổ sung hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu), Sở Công Thương Hà Nội thông báo sẽ tiến hành kiểm tra điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất của Công ty:.....

**1. Thời gian:**

**2. Địa điểm:**

**4. Thành phần:**

**3. Nội dung kiểm tra:**

Đề nghị đại diện theo pháp luật của Công ty .....(hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp pháp) bố trí tiếp ..... theo đúng thời gian, địa điểm và chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan để ..... làm việc hiệu quả. Nếu Công ty.....không chấp hành, Sở Công Thương Hà Nội tiến hành làm thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo để Công ty..... biết, thực hiện.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- ....

- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

**BIÊN BẢN KIỂM TRA****Điều kiện kinh doanh dịch vụ tồn trữ hóa chất tại .....**

Căn cứ Luật Hóa chất năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ hồ sơ mã số..... ngày .....của Công ty.....về việc đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ tồn trữ hóa chất.

Hôm nay, vào hồi.... giờ ..... phút, ngày...tháng....năm 202....., tại: (*địa chỉ kho chứa hóa chất*) ..

....., tiến hành kiểm tra điều kiện kinh doanh dịch vụ tồn trữ hóa chất của .....

**A. THÀNH PHẦN:****I. Sở Công Thương**

1. Ông/bà : .....

**II. Đại diện đơn vị được kiểm tra.**

1. Ông/bà : .....

**III. Đại diện đơn vị có liên quan:**

1. Ông/bà : .....

**B. NỘI DUNG KIỂM TRA:**

Sở Công Thương Hà Nội và đại diện Công ty ..... tiến hành kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính; điều kiện cơ sở tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty... Kết quả như sau:

**I. Về điều kiện hồ sơ thủ tục hành chính:**

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Kết quả kiểm tra</b>	<b>Đánh giá</b>
1	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ tồn trữ hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
2	Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng của kho tồn trữ hóa chất, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí kho, diện tích và đường vào khu vực kho hóa chất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
3	Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa		<input type="checkbox"/> Đạt

	đất xây dựng kho chứa hóa chất		<input type="checkbox"/> Không đạt
4	Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo quy định của pháp luật về xây dựng)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5	Về Kế hoạch/Biện Pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của kho tồn trữ hóa chất:		
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất kinh doanh doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Hoặc		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất kinh doanh doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được tổ chức ban hành theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6	Bằng trung cấp trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của của kho tồn trữ hóa chất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7	Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất:		
-	Các đối tượng nhóm I (gồm: Người đứng đầu tổ chức, cơ sở trực tiếp hoạt động hóa chất; trưởng phòng, ban, chi nhánh trực thuộc, quản đốc phân xưởng hoặc tương đương phụ trách kinh doanh hoá chất; Cấp phó của người đứng đầu được giao nhiệm vụ phụ trách điều hành kinh doanh hóa chất) phải được huấn luyện an toàn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các đối tượng nhóm II (gồm: Người chịu trách nhiệm về an toàn hóa chất của tổ chức kinh doanh hóa chất; người trực tiếp giám sát về an toàn hóa chất tại nơi làm việc; thủ kho liên quan đến hoạt động hoá chất hoặc tương đương) phải được huấn luyện an toàn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
	Các đối tượng nhóm III (gồm: Người lao động liên quan trực tiếp đến hóa chất; nhân viên y tế tại cơ sở hoạt động hoá chất (nếu có)) phải được huấn luyện an toàn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8	Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất nguy hiểm theo đơn đề nghị cấp chứng nhận		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

## II. Về điều kiện kho tồn trữ, bảo quản hóa chất:

STT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Kho chứa hóa chất nguy hiểm có chiều dài hoặc		<input type="checkbox"/> Đạt

	chiều rộng từ 3m trở lên ( $\geq 3m$ ) phải có tối thiểu hai cửa, gồm một cửa ra vào và một cửa thoát hiểm. Cửa thoát hiểm không được lắp đặt cùng phía với cửa ra vào, có thể mở ra từ bên trong và phải có biển báo chỉ dẫn bằng bảng hiệu, đèn báo.		<input type="checkbox"/> Không đạt
2.	Hệ thống thông gió của kho chứa hóa chất dễ cháy, nổ phải được thông thoáng tốt đảm bảo nồng độ hơi hóa chất nhỏ hơn 10% giá trị giới hạn nổ dưới bằng các biện pháp thông gió tự nhiên hay cưỡng bức;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
3.	Hệ thống chiếu sáng kho chứa hóa chất bảo đảm mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4.	Sàn kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt; có rãnh thu gom và thoát nước tốt.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5.	Có hệ thống thu lôi chống sét hoặc nằm trong khu vực được chống sét an toàn và được định kỳ kiểm tra theo quy định .		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6.	Bồn chứa hóa chất dạng lỏng ngoài trời (nếu có) phải có hệ thống dè hoặc tường bao và nền không thấm nước để đảm bảo hóa chất không thoát ra môi trường khi xảy ra sự cố tràn đổ và có biện pháp phòng chống cháy nổ, chống sét. Bồn chứa phải được dán các hình đồ cảnh báo an toàn phù hợp theo Hệ thống hài hòa toàn cầu về phân loại và ghi nhãn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7.	Việc bố trí, phân chia, sắp xếp hóa chất:		
-	Kho chứa phải bố trí, phân chia khu vực sắp xếp theo tính chất của từng loại, nhóm hóa chất, bảo đảm khoảng cách theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành (Hóa chất đóng bao phải xếp trên bục hoặc trên kệ chứa, cách tường tối thiểu 0,5m; Hóa chất có khả năng phản ứng với nước phải xếp trên bục hoặc trên kệ cách mặt đất tối thiểu 0,3m; Hóa chất phải được xếp cách trần kho tối thiểu 1,5m; Đường đi trong nhà xưởng, kho chứa phải rộng tối thiểu 0,75m. Trường hợp sử dụng xe nâng, đường đi phải rộng tối thiểu 2m)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Việc bảo quản, phân lập các hóa chất có đặc tính không tương thích (khả năng phản ứng với nhau gây mất an toàn) hoặc có yêu cầu về phòng, chống cháy nổ khác nhau trong cùng một khu vực theo khoảng cách an toàn hoặc cách ly trong các khu vực riêng biệt bằng tường chắn để đảm bảo không tiếp xúc với nhau kể cả khi xảy ra sự cố.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất ăn mòn, trong phạm vi tối đa 17m từ khu vực tồn trữ phải lắp đặt thiết bị rửa mắt và tắm khẩn cấp.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8.	Việc bố trí nội quy về an toàn hóa chất, biển báo nguy hiểm:		
-	Bảng nội quy về an toàn hóa chất phải đặt tại các cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thể hiện các vị trí lưu trữ, đường ống, băng chuyền vận chuyển hóa chất nguy hiểm, vị trí bố trí		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	trang thiết bị bảo hộ cá nhân và thiết bị ứng phó sự cố hóa chất, vị trí để dụng cụ y tế, đường, lối thoát hiểm (thoát nạn), điểm tập trung khi sơ tán của kho chứa, khu vực tại cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		
-	Các biển báo phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất đặt ở vị trí dễ thấy, dễ đọc tại từng khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm. Các biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất phải có các thông tin: Mã nhận dạng hóa chất; hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ. Hình đồ cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm (nếu có). Hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì các biển báo nguy hiểm phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thoát hiểm phải được đặt tại các khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm và có nguy cơ xảy ra sự cố cao đảm bảo người lao động có thể đọc được tại vị trí làm việc và trên đường thoát hiểm. Sơ đồ thoát hiểm thể hiện các thông tin: đường, lối thoát hiểm (thoát nạn) phù hợp, vị trí để các trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ứng phó sự cố, thiết bị y tế.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Quy trình ứng phó sự cố hóa chất, danh mục hóa chất và phiếu an toàn hóa chất phải được để nơi dễ thấy và dễ tiếp cận. Danh mục hóa chất phải thể hiện các thông tin về tên hóa chất, tên thương mại, phân loại, hình đồ cảnh báo, số lượng lưu trữ lớn nhất tại một thời điểm, khu vực lưu trữ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
9.	Trang thiết bị, phương tiện ứng cứu sự cố phù hợp với các đặc tính nguy hiểm của hóa chất và khối lượng hóa chất tồn trữ tại cơ sở:		
-	Hệ thống máy móc thiết bị vận chuyển hóa chất trong kho chứa (nếu có), thiết bị PCCC được kiểm tra, kiểm định đầy đủ đảm bảo công tác an toàn. Có quy trình an toàn xếp, dỡ hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị vận chuyển hóa chất (băng tải, băng nâng...) phải có hệ thống phát tín hiệu cảnh báo trước khi khởi động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị nâng, xe nâng (nếu có) phải là loại phòng chống cháy, nổ đảm bảo các tiêu chuẩn về phòng chống cháy, nổ theo tiêu chuẩn hiện hành.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Dụng cụ điện, thiết bị điện, thiết bị chiếu sáng trong kho chứa hóa chất phải là loại an toàn cháy, nổ và có cấp phòng nổ tương ứng với môi trường hơi, khí dễ cháy, nổ; Aptomat, ổ cắm điện phải đặt ở ngoài khu vực chứa các hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phải có tủ thuốc cấp cứu, vòi nước, thùng chứa hóa chất trung hoà: dung dịch natri cacbonat ( $\text{NaHCO}_3$ ) nồng độ 0.3%, dung dịch axit ( $\text{CH}_3\text{COOH}$ ) nồng độ 0,3% hoặc các dung dịch phù hợp khác để phục vụ ứng cứu sự cố hóa chất tại nơi có hóa chất ăn mòn.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các thiết bị chứa hóa chất (nếu có) không được xếp sát trần kho và không cao quá 2 m nếu không có kệ		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	chứa.		
-	<p>Phương tiện chứa hóa chất lỏng dễ cháy, nổ (nếu có) phải giữ đúng hệ số đầy quy định tùy theo đặc tính hóa lý của chất lỏng đó; phương tiện chứa lớn phải có van xả một chiều, van ngắt lửa kèm bích an toàn phòng nổ; bích an toàn phòng nổ phải làm bằng vật liệu không cháy, nổ; đầu ống dẫn hóa chất dễ cháy, nổ vào phương tiện chứa phải sát mép hoặc sát đáy; phương tiện chứa chịu áp lực phải có van an toàn xả quá áp.</p> <p>Phương tiện chứa hóa chất dễ cháy, nổ (nếu có) dưới tác dụng của ánh sáng, phải được làm bằng vật liệu có màu cản được ánh sáng hoặc được bọc bằng các vật liệu ngăn ngừa ánh sáng. Các cửa kính của kho chứa phải được sơn cản ánh sáng hoặc dùng kính mờ.</p>		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
10.	Về các điều kiện về phòng, chống cháy nổ:		
-	Kho chứa hóa chất đã được thẩm duyệt thiết kế theo quy định (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất nguy hiểm đã được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu PCCC trước khi đưa vào sử dụng (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất đã có Phương án PCCC được phê duyệt		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất nguy hiểm được kiểm tra định kỳ theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về công tác phòng cháy chữa cháy.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Trang bị các phương tiện, thiết bị phục vụ công tác phòng, chống cháy nổ phù hợp với quy mô tính chất của kho chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
11.	Về điều kiện bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động:		
-	Kho chứa hóa chất phải có đánh giá tác động môi trường được phê duyệt hoặc cam kết bảo vệ môi trường hoặc các văn bản tương đương; đăng ký bảo vệ môi trường theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về an toàn lao động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Khu vực lưu chứa hóa chất tràn đổ, hóa chất thải bỏ, bao bì, thiết bị chứa đã qua sử dụng, các hóa chất hết hạn sử dụng phải tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và quản lý chất thải nguy hại.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

### C. Ý KIẾN, NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN:

**I. Ý kiến của đại diện Công ty được kiểm tra:**

**II. Ý kiến của .....**

**III. Kết luận:**

1. Về điều kiện hồ sơ thủ tục hành chính và thực tế tại trụ sở chính của Công ty:

2. Về điều kiện cơ sở tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty:

Công ty có đủ/không đủ điều kiện để xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh diich jvuj tồn trữ hóa chất.

Buổi kiểm tra kết thúc vào hồi ... cùng ngày. Nội dung của Biên bản kiểm tra được ..... tham gia kiểm tra cùng đại diện Công ty/cá nhân..... nhất trí thông qua.

Biên bản kiểm tra được lập thành .... bản có giá trị pháp lý như nhau, ..... giữ .....bản, Công ty ..... giữ 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**SỞ CÔNG THƯƠNG**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định điều kiện cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất của Công ty:.....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số ..... của Công ty.....đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất, xin báo cáo kết quả kiểm tra, đối chiếu hồ sơ, tài liệu, kết quả kiểm tra cơ sở tồn trữ hóa chất của Công ty.....như sau:

#### I. Thông tin về doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Địa điểm đăng ký tồn trữ hóa chất:
- Đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất

Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

#### III. Kết quả kiểm tra, đánh giá điều kiện thực tế:

#### IV. Kết luận và đề nghị:

Tôi đã dự thảo Thông báo trả lại hồ sơ/ Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất để cấp điều chỉnh cho Công ty .....kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)*

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

#### Về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp

#### Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ, kiểm tra thực tế điều kiện cơ sở tồn trữ hóa chất theo quy định. Kết quả như sau:

-

-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của Quý Công ty/cá nhân..... không đủ điều kiện để cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.


Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị đại diện Công ty..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

<p><b>Điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Lưu Giấy phép tại trụ sở chính và xuất trình Giấy phép khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.</li> <li>2. Không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy phép.</li> <li>3. Không được chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn, cầm cố Giấy phép.</li> <li>4. Báo cáo .....<sup>(1)</sup> khi có sự thay đổi điều kiện của đơn vị được cấp Giấy chứng nhận (Đăng ký kinh doanh, mã số thuế, địa điểm, quy mô...).</li> <li>5. Báo cáo .....<sup>(2)</sup> khi chấm dứt hoạt động.</li> <li>7. Chỉ được phép hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất với quy mô tồn trữ, diện tích tồn trữ đã được cấp giấy chứng nhận.</li> <li>7. Nộp lại Giấy phép tại cơ quan cấp Giấy phép khi hết hạn sử dụng.</li> </ol>	<p style="text-align: center;"><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b></p> <p style="text-align: center;"><b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b></p> <p style="text-align: center;">-----</p> <div style="text-align: center;">  </div> <p style="text-align: center;">.....<sup>(1)</sup></p> <p style="text-align: center;"><b>GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ TỒN TRỮ HÓA CHẤT</b></p> <p style="text-align: right;">Số: /GCN-<sup>(2)</sup> Ngày tháng năm</p>
--	--

<b>TÊN CƠ QUAN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN<sup>(1)</sup></b>	<b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b> -----
Số: ...../GP- (2)	Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...
<b>GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ TỒN TRỮ HÓA CHẤT</b>	
<b>THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP<sup>(3)</sup></b>	
<p><i>Căn cứ Luật Hóa chất ngày 14 tháng 6 năm 2025;</i>  <i>Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;</i>  <i>Thông tư số 01/2026/TT-BCT 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2065/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;</i>  <i>Căn cứ .....<sup>(4)</sup>;</i>  <i>Xét Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất của...;</i>  <i>Theo đề nghị của .....<sup>(5)</sup>.</i></p>	
<b>QUYẾT ĐỊNH:</b>	
<b>Điều 1.</b> Cho phép: ..... <sup>(5)</sup> ;	
1. Địa chỉ trụ sở chính: .....Điện thoại: .....	
2. Địa chỉ kho tồn trữ hóa chất:.....	
3. Diện tích kho tồn trữ hóa chất :.....	
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số: ... do..... cấp ngày ... tháng ... năm..	
5. Mã số doanh nghiệp/thuế: .....	

Được phép hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất với chủng loại, quy mô cụ thể như sau:

STT	tên thương mại	Thông tin hóa chất/thành phần				Khối lượng tồn trữ
		Tên hóa chất	Mã số CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)	
1						
2						
n						

**Điều 2.** <sup>(4)</sup> ..... phải thực hiện đúng các quy định tại các văn bản sau đây:

- Luật Hóa chất số 69/2025/QH15;
  - Nghị định số 26/2025/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
  - Các quy định khác có liên quan.
- Nếu có sự thay đổi tình trạng pháp lý về tổ chức, quy mô, điều kiện kho bãi, ....<sup>(5)</sup> có nghĩa vụ báo cáo với.....<sup>(1)</sup>

**Điều 3.** Giấy chứng nhận này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và có giá trị đến ngày .....<sup>(6)</sup>

**Nơi nhận:**

- Như Điều 1;
- Bộ Công Thương (Cục Hóa chất)<sup>(7)</sup>;
- UBND cấp tỉnh<sup>(8)</sup>;
- Lưu: .....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP**  
(3)

(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1): Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất;
- (2): Ký hiệu văn bản Giấy phép;
- (3): Chức danh người có thẩm quyền cấp Giấy phép;
- (4): Căn cứ pháp lý khác liên quan (nếu có);
- (5): Thông tin chức danh cơ quan thụ lý hồ sơ cấp Giấy phép;
- (6): Ghi cụ thể thời hạn giấy phép. Trường hợp cấp lại/cấp điều chỉnh, giấy phép cũ phải được thay thế, ghi cụ thể Giấy phép này thay thế Giấy phép số.... ngày...tháng...năm.... ;
- (7): Gửi Cục Hóa chất - Bộ Công Thương trong trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ do UBND cấp tỉnh cấp.

## 16. Quy trình: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện (QTS-KTAT-65)

### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

### 2. Thành phần hồ sơ

STT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện (kèm theo Giấy ủy quyền ký văn bản, nếu có)	Bản chính	01
2.	Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng nhà xưởng, kho chứa. Nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí nhà xưởng, kho tàng, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào nhà xưởng, khu vực sản xuất và kho hóa chất.	Bản chính	01
3.	Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng nhà xưởng, kho chứa hoặc Hợp đồng thuê kho đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.	Bản sao	01
4.	Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo quy định của pháp luật về xây dựng)	Bản sao	01
5.	Bản thuyết minh quy trình công nghệ, thao tác an toàn trong sản xuất hóa chất có điều kiện.	Bản chính	01
6.	Quyết định phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ quan có thẩm quyền hoặc Quyết định ban hành Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ sở sản xuất hóa chất;	Bản sao	01

7.	Bằng đại học trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở sản xuất	Bản sao	01
8.	Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất của tổ chức, cá nhân theo quy định	Bản sao	01
9.	Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất có điều kiện đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất.	Bản chính	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

STT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu (đồng Việt Nam)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
	Phí	Lệ phí	
Ngày làm việc			
12 ngày; 03 ngày kể từ ngày nhận được kết quả kiểm tra trong trường hợp cơ sở sản xuất nằm ngoài thành phố Hà Nội	Theo quy định	Không	Toàn trình

### 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	BM01-QTS-KTAT-65: Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2	BM02-QTS-KTAT-65: Thông báo bổ sung hồ sơ.	
3	BM03-QTS-KTAT-65: Thông báo kiểm tra điều kiện sản xuất hóa chất.	
4	BM04-QTS-KTAT-65: Văn bản đề nghị kiểm tra điều kiện sản xuất hóa chất	
5	BM05-QTS-KTAT-65: Biên bản kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất hóa chất	
6	BM06-QTS-KTAT-65: Báo cáo kết quả thẩm định.	
7	BM07-QTS-KTAT-65: Thông báo trả hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất của doanh nghiệp	
8	BM08-QTS-KTAT-65: Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

### 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người	Nội dung công việc	Thời gian
----------	--------------	--------------------	-----------

	<b>thực hiện</b>		<b>giải quyết tối đa (ngày làm việc)</b>
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	0,5 ngày
Bước 2: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công công chức giải quyết.	0,5 ngày
Bước 3: Kiểm tra hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ kiểm tra hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ: Thông báo bổ sung hồ sơ trong thời hạn <b>03</b> ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (qua TTPVHCC). Thời gian chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời hạn giải quyết. Nếu không bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ và hợp lệ thì thực hiện thông báo trả hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Tham mưu ban hành thông báo/văn bản kiểm tra cơ sở sản xuất theo quy định và thực hiện bước tiếp theo.	02 ngày
Bước 4: Kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất hóa chất	Lãnh đạo phòng, Công chức được giao giải quyết hồ sơ	- Nếu cơ sở sản xuất hóa chất trên địa bàn Hà Nội: Lãnh đạo, chuyên viên Phòng chuyên môn của Sở Công Thương Hà Nội thực hiện kiểm tra, đối chiếu hồ sơ; kiểm tra trụ sở chính và kiểm tra cơ sở sản xuất hóa chất. - Nếu cơ sở sản xuất hóa chất không thuộc địa bàn Hà Nội: Lãnh đạo, công chức Phòng chuyên môn của Sở Công Thương Hà Nội thực hiện kiểm tra, đối chiếu hồ sơ và kiểm tra trụ sở chính; Lãnh đạo, công chức cơ quan, Phòng chuyên môn Sở Công Thương thuộc UBND tỉnh, thành phố nơi có cơ sở sản xuất thực hiện việc kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất.	06 ngày đối với trường hợp cơ sở sản xuất hóa chất trên địa bàn Hà Nội.
Bước 5: Dự thảo các văn bản trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng, Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao tham mưu giải quyết hồ sơ báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện: - Trường hợp không đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo Thông báo trả hồ sơ, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký. - Trường hợp đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo Giấy chứng nhận, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh	1,5 ngày

		đạo Sở ký.	
Bước 6: Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện hoặc Thông báo trả hồ sơ.	01 ngày
Bước 7: Hoàn thiện hồ sơ, phát hành văn bản	Công chức được giao tham mưu giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ khi nhận được bản ký số Giấy chứng nhận/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	0,5 ngày
Bước 8: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 12 ngày</b>			

### 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

(Theo Mẫu 10a Phụ X Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương)

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN** <sup>(1)</sup>**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: ..... <sup>(2)</sup>..... <sup>(3)</sup>, ngày ..... tháng .... năm .....**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện**Kính gửi: ..... <sup>(4)</sup>.....Tên tổ chức: <sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại:

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh 

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do ..... cấp ngày.... tháng.... năm....

Người đại diện pháp luật:.....chức vụ:

Người được ủy quyền ký văn bản đề nghị:....., số Ủy quyền:.....

Đề nghị..... <sup>(4)</sup>..... xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện, gồm:

1. Địa điểm cơ sở sản xuất:
2. Thông tin hóa chất đăng ký sản xuất:

STT	Tên thương mại	Thông tin thành phần				Ghi chú
		Tên hóa chất	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)	
1						
n						

..... <sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa, Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan. Nếu vi phạm ..... <sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..... <sup>(1)</sup> gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm.....

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**  
**/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

(1): Tên tổ chức đăng ký cấp giấy chứng nhận sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;

(2): Ký hiệu số văn bản của tổ chức đăng ký cấp giấy chứng nhận sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;

(3): Loại thủ tục sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất kinh doanh có điều kiện;

(4): Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện;

(\* và (\*\*): Tùy theo loại thủ tục cấp giấy chứng nhận sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện tại đơn đăng ký để hoàn thành tương ứng.

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
**SỞ CÔNG THƯƠNG**

BM02-QTS-KTAT-65  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 202

**THÔNG BÁO**

**Về việc bổ sung hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện  
sản xuất hóa chất có điều kiện**

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ theo quy định, kết quả như sau:

-

-

Sở Công Thương đề nghị Công ty:..... bổ sung các hồ sơ, tài liệu sau:

1.

2.

...

Trong thời hạn **05** ngày làm việc kể từ ngày ....., nếu Công ty:..... không bổ sung hồ sơ, tài liệu theo đúng yêu cầu tại Thông báo này tại ....., Sở Công Thương Hà Nội sẽ thực hiện thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Thời gian chờ bổ sung hồ sơ, tài liệu không tính vào thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ....

- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

#### Về việc kiểm tra điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện tại.....

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện. Sau khi đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ (và sau khi Công ty đã cung cấp bổ sung hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu), Sở Công Thương Hà Nội thông báo sẽ tiến hành kiểm tra điều kiện sản xuất hóa chất của Công ty.....

#### 1. Thời gian:

#### 2. Địa điểm:

#### 4. Thành phần:

#### 3. Nội dung kiểm tra:

Đề nghị đại diện theo pháp luật của Công ty.....(hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp pháp) bố trí tiếp ..... theo đúng thời gian, địa điểm và chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan để ..... làm việc hiệu quả. Nếu Công ty.....không chấp hành, Sở Công Thương Hà Nội tiến hành làm thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo để Công ty/cá nhân..... biết, thực hiện.

Trân trọng!

#### Nơi nhận:

- Như trên;

- ....

- Lưu:

#### LÃNH ĐẠO SỞ

(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SCT-  
V/v đề nghị kiểm tra điều kiện cơ sở  
sản xuất hóa chất của Công ty trên  
địa bàn tỉnh/thành phố.....

Hà Nội, ngày tháng năm 20

Kính gửi: UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được ủy quyền)

Sở Công Thương Hà Nội nhận được Hồ sơ của Công ty:.....đề  
nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện.

Công ty:..... có trụ sở chính tại ..... thành phố Hà Nội; đăng  
ký cơ sở sản xuất hóa chất tại .....

Căn cứ quy định tại ....., Sở Công Thương Hà Nội đề  
nghị UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được ủy quyền).....  
..... giúp kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất hóa chất của Công ty..... tại địa  
chỉ..... và có ý kiến bằng văn bản về việc cơ sở sản xuất hóa  
chất đạt/ không đạt yêu cầu về điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện theo quy định  
của pháp luật về hóa chất.

Kết quả kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất hóa chất của Công ty.....  
xin gửi về Sở Công Thương Hà Nội trước ngày...../.../...theo địa chỉ: số 331 đường  
Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, Hà Nội và email: [vanthu\\_soct@hanoi.gov.vn](mailto:vanthu_soct@hanoi.gov.vn).

Sở Công Thương Hà Nội kính đề nghị UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan  
được ủy quyền).....quan tâm phối hợp giúp đỡ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
**SỞ CÔNG THƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### BIÊN BẢN KIỂM TRA

**Điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện tại .....**

Căn cứ Luật Hóa chất năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ hồ sơ mã số..... ngày ..... của Công ty..... về việc đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện.

Hôm nay, vào hồi.... giờ ..... phút, ngày...tháng....năm 202....., tại: (*địa chỉ trụ sở tổ chức và cơ sở sản xuất hóa chất*) ..

....., tiến hành kiểm tra điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện của .....

#### A. THÀNH PHẦN:

##### I. Đại diện Sở Công Thương:

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

##### II. Đại diện đơn vị được kiểm tra.

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

##### III. Đại diện đơn vị có liên quan:

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

#### B. NỘI DUNG KIỂM TRA:

Sở Công Thương Hà Nội và đại diện Công ty ..... tiến hành kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính; điều kiện cơ sở sản xuất; kho tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty..... Kết quả như sau:

##### I. Về hồ sơ thủ tục hành chính:

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
2.	Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng cơ sở sản		<input type="checkbox"/> Đạt

	xuất, kho chứa. Nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí nhà xưởng, kho tàng, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào nhà xưởng, khu vực sản xuất và kho hóa chất.		<input type="checkbox"/> Không đạt
3.	Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất đối với thửa đất xây dựng nhà xưởng, kho chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4.	Hợp đồng thuê kho đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5.	Văn bản thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo quy định của pháp luật về xây dựng).		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6.	Bản thuyết minh quy trình công nghệ, thao tác an toàn trong sản xuất hóa chất có điều kiện.		
-	Máy móc thiết bị, công nghệ trong sản xuất hóa chất phải bảo đảm giảm thiểu nguy cơ gây sự cố hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Máy móc thiết bị, công nghệ trong sản xuất hóa chất phải bảo đảm giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm môi trường.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Máy móc thiết bị, công nghệ trong sản xuất hóa chất phải bảo đảm an toàn phòng, chống cháy nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7.	Về Kế hoạch/Biện Pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất:		
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất sản xuất doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Hoặc		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất sản xuất doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được tổ chức ban hành theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8.	Bảng đại học trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở sản xuất. Người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở phải có trình độ chuyên môn phù hợp với quy mô và loại hình sản xuất hóa chất, nắm vững phương án và các biện pháp bảo đảm an toàn hóa chất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
9.	Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất:		
-	Các đối tượng nhóm I (gồm: Người đứng đầu tổ chức, cơ sở trực tiếp hoạt động hóa chất; trưởng phòng, ban, chi nhánh trực thuộc, quản đốc phân		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	xưởng hoặc tương đương phụ trách sản xuất hoá chất; Cấp phó của người đứng đầu được giao nhiệm vụ phụ trách điều hành sản xuất hóa chất) phải được huấn luyện an toàn hóa chất;		
-	Các đối tượng nhóm II (gồm: Người chịu trách nhiệm về an toàn hóa chất của tổ chức sản xuất hóa chất; người trực tiếp giám sát về an toàn hóa chất tại nơi làm việc; thủ kho liên quan đến hoạt động hoá chất hoặc tương đương) phải được huấn luyện an toàn hóa chất;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các đối tượng nhóm III (gồm: Người lao động liên quan trực tiếp đến hóa chất; nhân viên y tế tại cơ sở hoạt động hoá chất (nếu có)) phải được huấn luyện an toàn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
10.	Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

Kiểm tra thực tế tại trụ sở chính: (ghi nhận địa chỉ trụ sở chính có đúng với đăng ký hay không, có treo biển doanh nghiệp và có chứa hóa chất hay không)

## II. Về điều kiện cơ sở sản xuất; kho tồn chứa, bảo quản hóa chất:

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất nguy hiểm có chiều dài hoặc chiều rộng từ 3m trở lên ( $\geq 3m$ ) phải có tối thiểu hai cửa, gồm một cửa ra vào và một cửa thoát hiểm. Cửa thoát hiểm không được lắp đặt cùng phía với cửa ra vào, có thể mở ra từ bên trong và phải có biển báo chỉ dẫn bằng bảng hiệu, đèn báo.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
2.	Hệ thống thông gió của kho chứa hóa chất dễ cháy, nổ phải được thông thoáng tốt đảm bảo nồng độ hơi hóa chất nhỏ hơn 10% giá trị giới hạn nổ dưới bằng các biện pháp thông gió tự nhiên hay cưỡng bức;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
3.	Hệ thống chiếu sáng nhà xưởng sản xuất, kho chứa hóa chất bảo đảm mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4.	Sàn nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt; có rãnh thu gom và thoát nước tốt.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5.	Có hệ thống thu lôi chống sét hoặc nằm trong khu vực được chống sét an toàn và được định kỳ kiểm tra theo quy định .		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6.	Bồn chứa hóa chất dạng lỏng ngoài trời (nếu có) phải có hệ thống đê hoặc tường bao và nền không thấm nước để đảm bảo hóa chất không thoát ra môi trường khi xảy ra sự cố tràn đổ và có biện		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	pháp phòng chống cháy nổ, chống sét. Bồn chứa phải được dán các hình đồ cảnh báo an toàn phù hợp theo Hệ thống hài hòa toàn cầu về phân loại và ghi nhãn hóa chất.		
7.	Việc bố trí, phân chia, sắp xếp hóa chất:		
-	Kho chứa phải bố trí, phân chia khu vực sắp xếp theo tính chất của từng loại, nhóm hóa chất, bảo đảm khoảng cách theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành ( <i>Hóa chất đóng bao phải xếp trên bục hoặc trên kệ chứa, cách tường tối thiểu 0,5m; Hóa chất có khả năng phản ứng với nước phải xếp trên bục hoặc trên kệ cách mặt đất tối thiểu 0,3m; Hóa chất phải được xếp cách trần kho tối thiểu 1,5m; Đường đi trong nhà xưởng, kho chứa phải rộng tối thiểu 0,75m. Trường hợp sử dụng xe nâng, đường đi phải rộng tối thiểu 2m</i> )		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Việc bảo quản, phân lập các hóa chất có đặc tính không tương thích (khả năng phản ứng với nhau gây mất an toàn) hoặc có yêu cầu về phòng, chống cháy nổ khác nhau trong cùng một khu vực theo khoảng cách an toàn hoặc cách ly trong các khu vực riêng biệt bằng tường chắn để đảm bảo không tiếp xúc với nhau kể cả khi xảy ra sự cố.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất ăn mòn, trong phạm vi tối đa 17m từ khu vực tồn trữ phải lắp đặt thiết bị rửa mắt và tắm khẩn cấp.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8.	Việc bố trí nội quy về an toàn hóa chất, biển báo nguy hiểm:		
-	Bảng nội quy về an toàn hóa chất phải đặt tại các cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thể hiện các vị trí lưu trữ, đường ống, băng chuyền vận chuyển hóa chất nguy hiểm, vị trí bố trí trang thiết bị bảo hộ cá nhân và thiết bị ứng phó sự cố hóa chất, vị trí để dụng cụ y tế, đường, lối thoát hiểm (thoát nạn), điểm tập trung khi sơ tán của nhà xưởng, kho chứa, khu vực tại cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biển báo phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất đặt ở vị trí dễ thấy, dễ đọc tại từng khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm. Các biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất phải có các thông tin: Mã nhận dạng hóa chất; hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ. Hình đồ cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm (nếu có). Hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì các biển báo nguy hiểm phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thoát hiểm phải được đặt tại các khu vực		<input type="checkbox"/> Đạt

	lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm và có nguy cơ xảy ra sự cố cao đảm bảo người lao động có thể đọc được tại vị trí làm việc và trên đường thoát hiểm. Sơ đồ thoát hiểm thể hiện các thông tin: đường, lối thoát hiểm (thoát nạn) phù hợp, vị trí để các trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ứng phó sự cố, thiết bị y tế.		<input type="checkbox"/> Không đạt
-	Quy trình ứng phó sự cố hóa chất, danh mục hóa chất và phiếu an toàn hóa chất phải được dễ nhìn thấy và dễ tiếp cận. Danh mục hóa chất phải thể hiện các thông tin về tên hóa chất, tên thương mại, phân loại, hình đồ cảnh báo, số lượng lưu trữ lớn nhất tại một thời điểm, khu vực lưu trữ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
9.	Về xây dựng Quy trình thao tác an toàn trong sản xuất hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
10.	Trang thiết bị, phương tiện ứng cứu sự cố phù hợp với các đặc tính nguy hiểm của hóa chất và khối lượng hóa chất tồn trữ tại cơ sở:		
-	Hệ thống máy móc thiết bị vận chuyển hóa chất trong kho chứa (nếu có), thiết bị PCCC được kiểm tra, kiểm định đầy đủ đảm bảo công tác an toàn. Có quy trình an toàn xếp, dỡ hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị vận chuyển hóa chất (băng tải, băng nâng...) phải có hệ thống phát tín hiệu cảnh báo trước khi khởi động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị nâng, xe nâng (nếu có) phải là loại phòng chống cháy, nổ đảm bảo các tiêu chuẩn về phòng chống cháy, nổ theo tiêu chuẩn hiện hành.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Dụng cụ điện, thiết bị điện, thiết bị chiếu sáng trong cơ sở sản xuất, kho chứa hóa chất phải là loại an toàn cháy, nổ và có cấp phòng nổ tương ứng với môi trường hơi, khí dễ cháy, nổ; Aptomat, ổ cắm điện phải đặt ở ngoài khu vực chứa các hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phải có tủ thuốc cấp cứu, vòi nước, thùng chứa hóa chất trung hoà: dung dịch natri cacbonat ( $\text{NaHCO}_3$ ) nồng độ 0.3%, dung dịch axit ( $\text{CH}_3\text{COOH}$ ) nồng độ 0,3% hoặc các dung dịch phù hợp khác để phục vụ ứng cứu sự cố hóa chất tại nơi có hóa chất ăn mòn.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Hệ thống đo lường, kiểm soát công nghệ của các thiết bị trong các quá trình sản xuất hóa chất nguy hiểm phải được kiểm tra định kỳ, hiệu chuẩn sai số đảm bảo thiết bị vận hành ổn định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các thiết bị chứa hóa chất (nếu có) không được xếp sát trần kho và không cao quá 2 m nếu không có kệ chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	<p>Phương tiện chứa hóa chất lỏng dễ cháy, nổ (nếu có) phải giữ đúng hệ số đầy quy định tùy theo đặc tính hóa lý của chất lỏng đó; phương tiện chứa lớn phải có van xả một chiều, van ngắt lửa kèm bích an toàn phòng nổ; bích an toàn phòng nổ phải làm bằng vật liệu không cháy, nổ; đầu ống dẫn hóa chất dễ cháy, nổ vào phương tiện chứa phải sát mép hoặc sát đáy; phương tiện chứa chịu áp lực phải có van an toàn xả quá áp.</p> <p>Phương tiện chứa hóa chất dễ cháy, nổ (nếu có) dưới tác dụng của ánh sáng, phải được làm bằng vật liệu có màu cản được ánh sáng hoặc được bọc bằng các vật liệu ngăn ngừa ánh sáng. Các cửa kính của kho chứa phải được sơn cản ánh sáng hoặc dùng kính mờ.</p>		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
11.	Về các điều kiện về phòng, chống cháy nổ:		
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất đã được thẩm duyệt thiết kế theo quy định (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất nguy hiểm đã được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu PCCC trước khi đưa vào sử dụng (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất đã có Phương án PCCC được phê duyệt		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất nguy hiểm được kiểm tra định kỳ theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về công tác phòng cháy chữa cháy.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Trang bị các phương tiện, thiết bị phục vụ công tác phòng, chống cháy nổ phù hợp với quy mô tính chất của cơ sở sản xuất, kho chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
12.	Về điều kiện bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động:		
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải có đánh giá tác động môi trường được phê duyệt hoặc cam kết bảo vệ môi trường hoặc các văn bản tương đương; đăng ký bảo vệ môi trường theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về an toàn lao động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Khu vực lưu chứa hóa chất tràn đổ, hóa chất thải bỏ, bao bì, thiết bị chứa đã qua sử dụng, các hóa chất hết hạn sử dụng phải tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và quản lý chất thải nguy hại.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

**C. Ý KIẾN, NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN:****I. Ý kiến của đại diện Công ty được kiểm tra:****II. Ý kiến của .....****III. Kết luận:**

1. Về điều kiện hồ sơ thủ tục hành chính và thực tế tại trụ sở chính của Công ty:

2. Về điều kiện cơ sở sản xuất; kho tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty:

Công ty có đủ/không đủ điều kiện để xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất.

Buổi kiểm tra kết thúc vào hồi ... cùng ngày. Nội dung của Biên bản kiểm tra được ..... tham gia kiểm tra cùng đại diện Công ty/cá nhân..... nhất trí thông qua.

Biên bản kiểm tra được lập thành .... bản có giá trị pháp lý như nhau, ..... giữ .....bản, Công ty ..... giữ 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY***(Ký tên, đóng dấu)***SỞ CÔNG THƯƠNG***(Ký, ghi rõ họ tên)***CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN***(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Ghi chú:** Trường hợp cơ sở sản xuất hóa chất nằm ngoài địa bàn thành phố Hà Nội thì chỉ kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính lưu giữ tại Công ty có đầy đủ, hợp pháp hay không; trụ sở chính có chứa hóa chất hay không theo điểm I phần nội dung.

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện của Công ty:.....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số ..... của Công ty..... đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện, xin báo cáo kết quả kiểm tra, đối chiếu hồ sơ, tài liệu, kết quả kiểm tra cơ sở sản xuất hóa chất của Công ty..... như sau:

#### **I. Thông tin về doanh nghiệp:**

- Tên doanh nghiệp:
  - Địa chỉ trụ sở chính:
  - Địa điểm đăng ký sản xuất hóa chất:
  - Đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện.
- Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### **II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:**

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

#### **III. Kết quả kiểm tra, đánh giá điều kiện thực tế:**

-

#### **IV. Kết luận và đề nghị:**

-

Tôi đã dự thảo Thông báo trả lại hồ sơ/ Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện để cấp cho Công ty ..... kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

#### Về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ, kiểm tra thực tế điều kiện cơ sở sản xuất hóa chất theo quy định. Kết quả như sau:

-  
-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của Quý Công ty..... không đủ điều kiện để cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị đại diện Công ty..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

BM08-QTS-KTAT-65

*Theo Mẫu 10c Phụ X Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương)*UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNGCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GCNSCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**Đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện****GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI***Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;**Căn cứ Nghị định số 24/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định các Danh mục hóa chất thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hóa chất;**Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;**Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;**Căn cứ .....**Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện của .....*<sup>(4)</sup>;*Theo đề nghị của .....***QUYẾT ĐỊNH:**

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện cho ..... (4)

1. Địa chỉ trụ sở chính:

2. Điện thoại:

3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do ..... cấp ngày.... tháng.... năm....

Người đại diện pháp luật:.....chức vụ:.....

Đủ điều kiện để sản xuất hóa chất có điều kiện với các nội dung sau đây:

- Địa điểm cơ sở sản xuất:.....,

- Thông tin hóa chất đăng ký sản xuất.....

STT	Tên thương mại	Thông tin thành phần				Ghi chú
		Tên hóa chất	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng	

1						
n						

**Điều 2:** .....<sup>(4)</sup> phải thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và những quy định của pháp luật liên quan.

**Điều 3.** Giấy chứng nhận này có giá trị kể từ ngày .....<sup>(5)</sup>.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Cục Hóa chất (Bộ Công Thương);
- UBND tỉnh, thành phố...<sup>(7)</sup>;
- Lưu: VT, ....

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1): Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;
- (2): Ký hiệu viết tắt của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;
- (3): Văn bản ý kiến trả lời của UBND cấp tỉnh trong trường hợp lấy ý kiến;
- (4): Tên tổ chức, được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;
- (5): Ghi cụ thể thời hạn giấy phép. Trường hợp cấp lại/cấp điều chỉnh, giấy phép cũ phải được thay thế, ghi cụ thể Giấy phép này thay thế Giấy phép số.... ngày...tháng...năm.... ;
- (6): Chức danh người có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hoá chất có điều kiện;
- (7): Sau khi cấp phép, cơ quan có thẩm quyền cấp phép gửi bản sao Giấy phép đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt trụ sở chính và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất để phối hợp theo dõi, quản lý.

## 17. Quy trình: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện (QTS-KTAT-66)

### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

### 2. Thành phần hồ sơ

STT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện ( <i>kèm theo Giấy ủy quyền ký văn bản, nếu có</i> )	Bản chính	01
2.	Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng của kho chứa hóa chất. Nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí kho tàng, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào khu vực kho hóa chất	Bản chính	01
3.	Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng kho chứa hoặc Hợp đồng sử dụng dịch vụ tồn trữ hóa chất của tổ chức được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất	Bản sao	01
4.	Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo quy định của pháp luật về xây dựng)	Bản sao	01
5.	Quyết định phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ quan có thẩm quyền hoặc Quyết định ban hành Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của kho chứa hóa chất.	Bản sao	01
6.	Bảng trung cấp trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ	Bản sao	01

	sở kinh doanh.		
7.	Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất.	Bản sao	01
8.	Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất có điều kiện đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh	Bản chính	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

TT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu (đồng Việt Nam)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
	Phí	Lệ phí	
Ngày làm việc			
12 ngày; 03 ngày kể từ ngày nhận được kết quả kiểm tra trong trường hợp cơ sở sản xuất nằm ngoài thành phố Hà Nội	Theo quy định	Không	Toàn trình

### 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-66: Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM03-QTS-KTAT-66: Thông báo bổ sung hồ sơ.	
3.	BM04-QTS-KTAT-66: Thông báo thẩm định điều kiện kinh doanh hóa chất.	
4.	BM05-QTS-KTAT-66: Văn bản đề nghị kiểm tra điều kiện kinh doanh hóa chất	
5.	BM06-QTS-KTAT-66: Biên bản kiểm tra điều kiện kinh doanh hóa chất	
6.	BM07-QTS-KTAT-66: Báo cáo kết quả thẩm định.	
7.	BM08-QTS-KTAT-66: Thông báo trả hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất	
8.	BM09-QTS-KTAT-66: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

### 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người	Nội dung công việc	Thời gian
----------	--------------	--------------------	-----------

	<b>thực hiện</b>		<b>giải quyết tối đa</b> (ngày làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	0,5 ngày
Bước 2: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công chuyên viên giải quyết.	0,5 ngày
Bước 3: Kiểm tra hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ kiểm tra hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ: Thông báo bổ sung hồ sơ trong thời hạn <b>03</b> ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (qua TTPVHCC). Thời gian chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời hạn giải quyết. Nếu không bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ và hợp lệ thì thực hiện thông báo trả hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Tham mưu thông báo/vấn bản đề nghị kiểm tra cơ sở kinh doanh, lưu giữ hóa chất theo quy định và thực hiện bước tiếp theo.	02 ngày
Bước 4: Kiểm tra điều kiện cơ sở kinh doanh hóa chất	Lãnh đạo phòng, Công chức được giao giải quyết hồ sơ	- Nếu cơ sở kinh doanh, kho chứa hóa chất trên địa bàn Hà Nội: Lãnh đạo, chuyên viên Phòng chuyên môn của Sở Công Thương thực hiện kiểm tra, đối chiếu hồ sơ; kiểm tra trụ sở chính và kiểm tra cơ sở kinh doanh, kho chứa hóa chất. - Nếu cơ sở kinh doanh kho chứa hóa chất không thuộc địa bàn Hà Nội: Lãnh đạo, công chức Phòng chuyên môn của Sở Công Thương Hà Nội thực hiện kiểm tra, đối chiếu hồ sơ và kiểm tra trụ sở chính; Lãnh đạo, công chức cơ quan, Phòng chuyên môn Sở Công Thương thuộc UBND tỉnh, thành phố nơi có cơ sở kinh doanh, kho chứa hóa chất thực hiện việc kiểm tra điều kiện cơ sở kinh doanh, kho chứa hóa chất.	06 ngày đối với trường hợp cơ sở sản xuất hóa chất trên địa bàn Hà Nội.
Bước 5: Dự thảo các văn bản trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng, công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện: - Trường hợp không đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo	1,5 ngày

phê duyệt kết quả giải quyết TTHC		Thông báo trả hồ sơ, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký. - Trường hợp đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo Giấy chứng nhận, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký.	
Bước 6: Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện hoặc Thông báo trả hồ sơ.	01 ngày
Bước 7: Hoàn thiện hồ sơ, phát hành văn bản	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ khi nhận được bản ký số Giấy chứng nhận/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	0,5 ngày
Bước 8: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 12 ngày</b>			

### 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

## MẪU

(Theo Mẫu 10a Phụ X Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương)

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN** <sup>(1)</sup>**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: ..... <sup>(2)</sup>.... <sup>(3)</sup>, ngày ..... tháng .... năm .....**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện**

Kính gửi: .....

Tên tổ chức: <sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại:

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh 

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do ..... cấp ngày.... tháng.... năm....

Người đại diện pháp luật:.....chức vụ:

Người được ủy quyền ký văn bản đề nghị:....., số Ủy quyền:.....

Đề nghị.....<sup>(4)</sup>..... xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện, gồm:

1. Địa điểm cơ sở kinh doanh, kho chứa hóa chất:
2. Thông tin hóa chất đăng ký kinh doanh:

STT	Tên thương mại	Thông tin thành phần				Ghi chú
		Tên hóa chất	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)	
1						
n						

.....<sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa, Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan. Nếu vi phạm .....<sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....<sup>(1)</sup> gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm.....

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**  
**/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1): Tên tổ chức đăng ký cấp giấy chứng nhận sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;
- (2): Ký hiệu số văn bản của tổ chức đăng ký cấp giấy chứng nhận sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;
- (3): Loại thủ tục sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất kinh doanh có điều kiện;
- (4): Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện;
- (\*) và (\*\*): Tùy theo loại thủ tục cấp giấy chứng nhận sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện tại đơn đăng ký để hoàn thành tương ứng.

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### THÔNG BÁO

#### Về việc bổ sung hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ theo quy định, kết quả như sau:

-  
-

Sở Công Thương đề nghị Công ty:..... bổ sung các hồ sơ, tài liệu sau:

- 1.
- 2.
- ...

Trong thời hạn **05** ngày làm việc kể từ ngày ....., nếu Công ty:..... không bổ sung hồ sơ, tài liệu theo đúng yêu cầu tại Thông báo này tại ....., Sở Công Thương Hà Nội sẽ thực hiện thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Thời gian chờ bổ sung hồ sơ, tài liệu không tính vào thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

Về việc kiểm tra điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện  
tại.....

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện. Sau khi đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ (và sau khi Công ty đã cung cấp bổ sung hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu), Sở Công Thương Hà Nội thông báo sẽ tiến hành kiểm tra điều kiện kinh doanh hóa chất của Công ty.....

**1. Thời gian:**

**2. Địa điểm:**

**4. Thành phần:**

**3. Nội dung kiểm tra:**

Đề nghị đại diện theo pháp luật của Công ty.....(hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp pháp) bố trí tiếp ..... theo đúng thời gian, địa điểm và chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan để ..... làm việc hiệu quả. Nếu Công ty.....không chấp hành, Sở Công Thương Hà Nội tiến hành làm thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo để Công ty/cá nhân..... biết, thực hiện.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- ....

- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

BM04-QTS-KTAT-66

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SCT-  
V/v đề nghị kiểm tra điều kiện kinh  
doanh hóa chất của Công ty trên địa  
bàn tỉnh/thành phố.....

Hà Nội, ngày tháng năm 20

Kính gửi: UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được ủy quyền)

Sở Công Thương Hà Nội nhận được Hồ sơ của Công ty:.....đề  
nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện.

Công ty:..... có trụ sở chính tại ..... thành phố Hà Nội; đăng  
ký cơ sở kinh doanh/kho chứa hóa chất tại .....

Căn cứ quy định tại ....., Sở Công Thương Hà Nội đề  
nghị UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được ủy quyền).....  
..... giúp kiểm tra điều kiện cơ sở kinh doanh/kho chứa hóa chất của Công  
ty..... tại địa chỉ..... và có ý kiến bằng văn bản về việc  
cơ sở cơ sở kinh doanh/kho chứa hóa chất đạt/ không đạt yêu cầu về điều kiện kinh  
doanh hóa chất có điều kiện theo quy định của pháp luật về hóa chất.

Kết quả kiểm tra điều kiện cơ sở cơ sở kinh doanh/kho chứa hóa chất của Công  
ty..... xin gửi về Sở Công Thương Hà Nội trước ngày...../.../...theo địa chỉ: số  
331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, Hà Nội và email: [vanthu\\_soct@hanoi.gov.vn](mailto:vanthu_soct@hanoi.gov.vn).

Sở Công Thương Hà Nội kính đề nghị UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan  
được ủy quyền).....quan tâm phối hợp giúp đỡ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

**BIÊN BẢN KIỂM TRA****Điều kiện kinh doanh hóa chất tại .....**

Căn cứ Luật Hóa chất năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ hồ sơ mã số..... ngày .....của Công ty.....về việc đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất.

Hôm nay, vào hồi.... giờ ..... phút, ngày...tháng....năm 202....., tại: (*địa chỉ trụ sở tổ chức, cơ sở kinh doanh, kho chứa hóa chất*) ..

....., tiến hành kiểm tra điều kiện kinh doanh hóa chất của .....

**A. THÀNH PHẦN:****I. Sở Công Thương**

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

**II. Đại diện đơn vị được kiểm tra.**

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

**III. Đại diện đơn vị có liên quan:**

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

**B. NỘI DUNG KIỂM TRA:**

Sở Công Thương Hà Nội và đại diện Công ty ..... tiến hành kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính; điều kiện cơ sở kinh doanh; kho tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty... Kết quả như sau:

**I. Về điều kiện hồ sơ thủ tục hành chính:**

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
2.	Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng kho chứa,		<input type="checkbox"/> Đạt

	nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí nhà xưởng, kho tàng, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào kho hóa chất.		<input type="checkbox"/> Không đạt
3.	Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng kho chứa <b>hoặc</b> Hợp đồng sử dụng dịch vụ tồn trữ hóa chất của tổ chức, cá nhân được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4.	Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo quy định của pháp luật về xây dựng).		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5.	Về Kế hoạch/Biện Pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất:		
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất kinh doanh doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Hoặc		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất kinh doanh doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được tổ chức ban hành theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6.	Bằng trung cấp trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7.	Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất:		
-	Các đối tượng nhóm I (gồm: Người đứng đầu tổ chức, cơ sở trực tiếp hoạt động hóa chất; trưởng phòng, ban, chi nhánh trực thuộc, quản đốc phân xưởng hoặc tương đương phụ trách kinh doanh hoá chất; Cấp phó của người đứng đầu được giao nhiệm vụ phụ trách điều hành kinh doanh hóa chất) phải được huấn luyện an toàn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các đối tượng nhóm II (gồm: Người chịu trách nhiệm về an toàn hóa chất của tổ chức kinh doanh hóa chất; người trực tiếp giám sát về an toàn hóa chất tại nơi làm việc; thủ kho liên quan đến hoạt động hoá chất hoặc tương đương) phải được huấn luyện an toàn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
	Các đối tượng nhóm III (gồm: Người lao động liên quan trực tiếp đến hóa chất; nhân viên y tế tại cơ sở hoạt động hoá chất (nếu có)) phải được		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	huấn luyện an toàn hóa chất.		
8.	Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

## II. Về điều kiện kho tồn trữ, bảo quản hóa chất:

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Kho chứa hóa chất nguy hiểm có chiều dài hoặc chiều rộng từ 3m trở lên ( $\geq 3m$ ) phải có tối thiểu hai cửa, gồm một cửa ra vào và một cửa thoát hiểm. Cửa thoát hiểm không được lắp đặt cùng phía với cửa ra vào, có thể mở ra từ bên trong và phải có biển báo chỉ dẫn bằng bảng hiệu, đèn báo.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
2.	Hệ thống thông gió của kho chứa hóa chất dễ cháy, nổ phải được thông thoáng tốt đảm bảo nồng độ hơi hóa chất nhỏ hơn 10% giá trị giới hạn nổ dưới bằng các biện pháp thông gió tự nhiên hay cưỡng bức;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
3.	Hệ thống chiếu sáng kho chứa hóa chất bảo đảm mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4.	Sàn kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt; có rãnh thu gom và thoát nước tốt.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5.	Có hệ thống thu lôi chống sét hoặc nằm trong khu vực được chống sét an toàn và được định kỳ kiểm tra theo quy định .		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6.	Bồn chứa hóa chất dạng lỏng ngoài trời (nếu có) phải có hệ thống đê hoặc tường bao và nền không thấm nước để đảm bảo hóa chất không thoát ra môi trường khi xảy ra sự cố tràn đổ và có biện pháp phòng chống cháy nổ, chống sét. Bồn chứa phải được dán các hình đồ cảnh báo an toàn phù hợp theo Hệ thống hài hòa toàn cầu về phân loại và ghi nhãn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7.	Việc bố trí, phân chia, sắp xếp hóa chất:		
-	Kho chứa phải bố trí, phân chia khu vực sắp xếp theo tính chất của từng loại, nhóm hóa chất, bảo đảm khoảng cách theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành (Hóa chất đóng bao phải xếp trên bục hoặc trên kệ chứa, cách tường tối thiểu 0,5m; Hóa chất có khả năng phản ứng với nước phải xếp trên bục hoặc trên kệ cách mặt đất tối thiểu 0,3m; Hóa chất phải được xếp cách trần kho tối thiểu 1,5m; Đường đi trong nhà xưởng, kho chứa phải rộng tối thiểu 0,75m. Trường hợp sử dụng xe nâng, đường đi phải rộng tối thiểu 2m)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Việc bảo quản, phân lập các hóa chất có đặc tính không tương thích (khả năng phản ứng với nhau gây mất an toàn) hoặc có yêu cầu về phòng, chống cháy nổ khác nhau trong cùng một khu vực theo khoảng cách an toàn hoặc cách ly trong các khu vực		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	riêng biệt bằng tường chắn để đảm bảo không tiếp xúc với nhau kể cả khi xảy ra sự cố.		
-	Kho chứa hóa chất ăn mòn, trong phạm vi tối đa 17m từ khu vực tồn trữ phải lắp đặt thiết bị rửa mắt và tắm khẩn cấp.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8.	Việc bố trí nội quy về an toàn hóa chất, biển báo nguy hiểm:		
-	Bảng nội quy về an toàn hóa chất phải đặt tại các cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thể hiện các vị trí lưu trữ, đường ống, băng chuyền vận chuyển hóa chất nguy hiểm, vị trí bố trí trang thiết bị bảo hộ cá nhân và thiết bị ứng phó sự cố hóa chất, vị trí để dụng cụ y tế, đường, lối thoát hiểm (thoát nạn), điểm tập trung khi sơ tán của kho chứa, khu vực tại cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biển báo phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất đặt ở vị trí dễ thấy, dễ đọc tại từng khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm. Các biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất phải có các thông tin: Mã nhận dạng hóa chất; hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ. Hình đồ cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm (nếu có). Hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì các biển báo nguy hiểm phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thoát hiểm phải được đặt tại các khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm và có nguy cơ xảy ra sự cố cao đảm bảo người lao động có thể đọc được tại vị trí làm việc và trên đường thoát hiểm. Sơ đồ thoát hiểm thể hiện các thông tin: đường, lối thoát hiểm (thoát nạn) phù hợp, vị trí để các trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ứng phó sự cố, thiết bị y tế.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Quy trình ứng phó sự cố hóa chất, danh mục hóa chất và phiếu an toàn hóa chất phải được để nơi dễ thấy và dễ tiếp cận. Danh mục hóa chất phải thể hiện các thông tin về tên hóa chất, tên thương mại, phân loại, hình đồ cảnh báo, số lượng lưu trữ lớn nhất tại một thời điểm, khu vực lưu trữ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
9.	Trang thiết bị, phương tiện ứng cứu sự cố phù hợp với các đặc tính nguy hiểm của hóa chất và khối lượng hóa chất tồn trữ tại cơ sở:		
-	Hệ thống máy móc thiết bị vận chuyển hóa chất trong kho chứa (nếu có), thiết bị PCCC được kiểm tra, kiểm định đầy đủ đảm bảo công tác an toàn. Có quy trình an toàn xếp, dỡ hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị vận chuyển hóa chất (băng tải, băng nâng...) phải có hệ thống phát tín hiệu cảnh báo trước khi khởi động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị nâng, xe nâng (nếu có) phải là loại phòng chống cháy, nổ đảm bảo các tiêu chuẩn về phòng chống cháy, nổ theo tiêu chuẩn hiện hành.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

-	Dụng cụ điện, thiết bị điện, thiết bị chiếu sáng trong kho chứa hóa chất phải là loại an toàn cháy, nổ và có cấp phòng nổ tương ứng với môi trường hơi, khí dễ cháy, nổ; Aptomat, ổ cắm điện phải đặt ở ngoài khu vực chứa các hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phải có tủ thuốc cấp cứu, vòi nước, thùng chứa hóa chất trung hoà: dung dịch natri cacbonat (NaHCO <sub>3</sub> ) nồng độ 0.3%, dung dịch axit (CH <sub>3</sub> COOH) nồng độ 0,3% hoặc các dung dịch phù hợp khác để phục vụ ứng cứu sự cố hóa chất tại nơi có hóa chất ăn mòn.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các thiết bị chứa hóa chất (nếu có) không được xếp sát trần kho và không cao quá 2 m nếu không có kệ chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phương tiện chứa hóa chất lỏng dễ cháy, nổ (nếu có) phải giữ đúng hệ số đầy quy định tùy theo đặc tính hóa lý của chất lỏng đó; phương tiện chứa lớn phải có van xả một chiều, van ngắt lửa kèm bích an toàn phòng nổ; bích an toàn phòng nổ phải làm bằng vật liệu không cháy, nổ; đầu ống dẫn hóa chất dễ cháy, nổ vào phương tiện chứa phải sát mép hoặc sát đáy; phương tiện chứa chịu áp lực phải có van an toàn xả quá áp. Phương tiện chứa hóa chất dễ cháy, nổ (nếu có) dưới tác dụng của ánh sáng, phải được làm bằng vật liệu có màu cản được ánh sáng hoặc được bọc bằng các vật liệu ngăn ngừa ánh sáng. Các cửa kính của kho chứa phải được sơn cản ánh sáng hoặc dùng kính mờ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
10.	Về các điều kiện về phòng, chống cháy nổ:		
-	Kho chứa hóa chất đã được thẩm duyệt thiết kế theo quy định (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất nguy hiểm đã được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu PCCC trước khi đưa vào sử dụng (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất đã có Phương án PCCC được phê duyệt		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất nguy hiểm được kiểm tra định kỳ theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về công tác phòng cháy chữa cháy.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Trang bị các phương tiện, thiết bị phục vụ công tác phòng, chống cháy nổ phù hợp với quy mô tính chất của kho chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
11.	Về điều kiện bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động:		
-	Kho chứa hóa chất phải có đánh giá tác động môi trường được phê duyệt hoặc cam kết bảo vệ môi trường hoặc các văn bản tương đương; đăng ký bảo vệ môi trường theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về an toàn lao động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

-	Khu vực lưu chứa hóa chất tràn đổ, hóa chất thải bỏ, bao bì, thiết bị chứa đã qua sử dụng, các hóa chất hết hạn sử dụng phải tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và quản lý chất thải nguy hại.	<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
---	--	--

### C. Ý KIẾN, NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN:

#### I. Ý kiến của đại diện Công ty được kiểm tra:

#### II. Ý kiến của .....

#### III. Kết luận:

1. Về điều kiện hồ sơ thủ tục hành chính và thực tế tại trụ sở chính của Công ty:

2. Về điều kiện cơ sở kinh doanh, kho tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty:

Công ty có đủ/không đủ điều kiện để xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất.

Buổi kiểm tra kết thúc vào hồi ... cùng ngày. Nội dung của Biên bản kiểm tra được ..... tham gia kiểm tra cùng đại diện Công ty/cá nhân..... nhất trí thông qua.

Biên bản kiểm tra được lập thành .... bản có giá trị pháp lý như nhau, ..... giữ .....bản, Công ty ..... giữ 01 bản./.

#### ĐẠI DIỆN CÔNG TY

(Ký tên, đóng dấu)

#### SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

#### CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:** Trường hợp cơ sở kinh doanh, kho chứa hóa chất nằm ngoài địa bàn thành phố Hà Nội thì chỉ kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính lưu giữ tại Công ty có đầy đủ, hợp pháp hay không; trụ sở chính có chứa hóa chất hay không theo điểm I phần nội dung.

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện của Công ty:.....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số ..... của Công ty.....đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện, xin báo cáo kết quả kiểm tra, đối chiếu hồ sơ, tài liệu, kết quả kiểm tra cơ sở kinh doanh, kho tồn chứa hóa chất của Công ty/cá nhân.....như sau:

#### I. Thông tin về doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp:
  - Địa chỉ trụ sở chính:
  - Địa điểm đăng ký kinh doanh, tồn chứa hóa chất:
  - Đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện
- Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

#### III. Kết quả kiểm tra, đánh giá điều kiện thực tế:

-

#### IV. Kết luận và đề nghị:

-

Tôi đã dự thảo Thông báo trả lại hồ sơ/ Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện để cấp cho Công ty .....kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)*

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

#### Về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ, kiểm tra thực tế điều kiện cơ sở kinh doanh, kho tồn chứa hóa chất theo quy định. Kết quả như sau:

-  
-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của Quý Công ty..... không đủ điều kiện để cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị đại diện Công ty..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

Theo Mẫu 10c Phụ X Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GCNSCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**Đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện**

**GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định các Danh mục hóa chất thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hóa chất;*

*Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ .....*

*Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện của .....*<sup>(4)</sup>;

*Theo đề nghị của .....*

**QUYẾT ĐỊNH:**

(4) Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện cho .....

1. Địa chỉ trụ sở chính:

2. Điện thoại:

3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do .....cấp ngày.... tháng.... năm....

Người đại diện pháp luật:.....chức vụ:.....

Đủ điều kiện để kinh doanh hóa chất có điều kiện với các nội dung sau đây:

- Địa điểm cơ sở kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất:
- Thông tin hóa chất đăng ký kinh doanh:

STT	Tên thương mại	Thông tin thành phần				Ghi chú
		Tên hóa chất	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng	
1						
n						

**Điều 2:** .....<sup>(4)</sup> phải thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và những quy định của pháp luật liên quan.

**Điều 3.** Giấy chứng nhận này có giá trị kể từ ngày .....<sup>(5)</sup>.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Cục Hóa chất (Bộ Công Thương);
- UBND tỉnh, thành phố...<sup>(7)</sup>;
- Lưu: VT, ....

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1): Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;
- (2): Ký hiệu viết tắt của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;
- (3): Văn bản ý kiến trả lời của UBND cấp tỉnh trong trường hợp lấy ý kiến;
- (4): Tên tổ chức, được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;
- (5): Ghi cụ thể thời hạn giấy phép. Trường hợp cấp lại/cấp điều chỉnh, giấy phép cũ phải được thay thế, ghi cụ thể Giấy phép này thay thế Giấy phép số.... ngày...tháng...năm.... ;
- (6): Chức danh người có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;
- (7): Sau khi cấp phép, cơ quan có thẩm quyền cấp phép gửi bản sao Giấy phép đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt trụ sở chính và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất để phối hợp theo dõi, quản lý.

## 18. Quy trình: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện (QTS-KTAT-67)

### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

### 2. Thành phần hồ sơ

TT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện (kèm theo Giấy ủy quyền ký văn bản, nếu có)	Bản chính	01
2.	Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng nhà xưởng, kho chứa. Nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí nhà xưởng, kho tàng, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào nhà xưởng, khu vực sản xuất và kho hóa chất.	Bản chính	01
3.	Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng nhà xưởng, kho chứa hoặc Hợp đồng thuê kho đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.	Bản sao	01
4.	Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo quy định của pháp luật về xây dựng)	Bản sao	01
5.	Bản thuyết minh quy trình công nghệ, thao tác an toàn trong sản xuất hóa chất có điều kiện.	Bản chính	01
6.	Quyết định phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ quan có thẩm quyền hoặc Quyết định ban hành Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ sở sản xuất hóa chất;	Bản sao	01
7.	Bảng đại học trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở sản	Bản sao	01

	xuất		
8.	Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất của tổ chức, cá nhân theo quy định	Bản sao	01
9.	Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất có điều kiện đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh.	Bản chính	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

TT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu (đồng Việt Nam)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
	Ngày làm việc	Phí	
12 ngày; 03 ngày kể từ ngày nhận được kết quả kiểm tra trong trường hợp cơ sở sản xuất nằm ngoài thành phố Hà Nội	Theo quy định	Không	Toàn trình

### 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-67: Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM02-QTS-KTAT-67: Thông báo bổ sung hồ sơ.	
3.	BM03-QTS-KTAT-67: Thông báo kiểm tra điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất.	
4.	BM04-QTS-KTAT-67: Văn bản đề nghị kiểm tra điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất	
5.	BM05-QTS-KTAT-67: Biên bản kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất	
6.	BM06-QTS-KTAT-67: Báo cáo kết quả thẩm định.	
7.	BM07-QTS-KTAT-67: Thông báo trả hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất của doanh nghiệp	
8.	BM08-QTS-KTAT-67: Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

## 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ngày làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	0,5 ngày
Bước 2: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công công chức giải quyết.	0,5 ngày
Bước 3: Kiểm tra hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ kiểm tra hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ: Thông báo bổ sung hồ sơ trong thời hạn <b>03</b> ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (qua TTPVHCC). Thời gian chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời hạn giải quyết. Nếu không bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ và hợp lệ thì thực hiện thông báo trả hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Tham mưu Lãnh đạo Sở Công Thương ban hành thông báo/văn bản kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho chứa hóa chất theo quy định và thực hiện bước tiếp theo.	02 ngày
Bước 4: Kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất hóa chất	Lãnh đạo phòng, công chức được giao giải quyết hồ sơ thuộc Sở Công Thương	- Nếu cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho chứa hóa chất trên địa bàn Hà Nội: Lãnh đạo, chuyên viên Phòng chuyên môn của Sở Công Thương thực hiện kiểm tra, đối chiếu hồ sơ; kiểm tra trụ sở chính và kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho chứa hóa chất. - Nếu cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho chứa hóa chất không thuộc địa bàn Hà Nội: Lãnh đạo, công chức Phòng chuyên môn của Sở Công Thương Hà Nội thực hiện kiểm tra, đối chiếu hồ sơ và kiểm tra trụ sở chính; Lãnh đạo, công chức cơ quan, Phòng chuyên môn Sở Công Thương thuộc UBND tỉnh, thành phố nơi có cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho chứa hóa chất thực hiện việc kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho chứa hóa chất.	06 ngày đối với trường hợp cơ sở sản xuất hóa chất trên địa bàn Hà Nội.
Bước 5: Dự	Lãnh đạo	Công chức được giao giải quyết hồ sơ báo cáo	01 ngày

thảo các văn bản trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	phòng, công chức được giao giải quyết hồ sơ	kết quả kiểm tra điều kiện: - Trường hợp không đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo Thông báo trả hồ sơ, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký. - Trường hợp đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo Giấy chứng nhận, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký.	
Bước 6: Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện hoặc Thông báo trả hồ sơ.	01 ngày
Bước 7: Hoàn thiện hồ sơ, phát hành văn bản	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ khi nhận được bản ký số Giấy chứng nhận/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	0,5 ngày
Bước 8: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 12 ngày</b>			

### 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC/ Điểm phục vụ hành chính công đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

BM01-QTS-KTAT-67

(Theo Mẫu 10a Phụ X Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương)

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN** <sup>(1)</sup>**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: ..... <sup>(2)</sup>.... <sup>(3)</sup>, ngày ..... tháng .... năm .....**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện**Kính gửi: ..... <sup>(4)</sup>.....Tên tổ chức: <sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại:

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh 

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do ..... cấp ngày.... tháng.... năm....

Người đại diện pháp luật:.....chức vụ:

Người được ủy quyền ký văn bản đề nghị:....., số Ủy quyền:.....

Đề nghị..... <sup>(4)</sup>..... xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện, gồm:**1. Hóa chất sản xuất:**

a. Địa điểm cơ sở sản xuất:

b. Thông tin hóa chất đăng ký sản xuất.

STT	Tên thương mại	Thông tin thành phần				Ghi chú
		Tên hóa chất	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)	
1						
n						

**2. Hóa chất kinh doanh:**

a. Địa điểm cơ sở kinh doanh, lưu trữ hóa chất:

b. Thông tin hóa chất đăng ký kinh doanh:

STT	Tên thương mại	Thông tin thành phần				Ghi chú
		Tên hóa chất	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (%)	
1						
n						

..... <sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa, Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan. Nếu vi phạm ..... <sup>(1)</sup>

xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....<sup>(1)</sup> gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm.....

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**  
**/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
*(Ký tên và đóng dấu)*

**Ghi chú:**

(1): Tên tổ chức đăng ký cấp giấy chứng nhận sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;

(2): Ký hiệu số văn bản của tổ chức đăng ký cấp giấy chứng nhận sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;

(3): Loại thủ tục sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất kinh doanh có điều kiện;

(4): Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện;

(\*) và (\*\*): Tùy theo loại thủ tục cấp giấy chứng nhận sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện tại đơn đăng ký để hoàn thành tương ứng.

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
**SỞ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 202

**THÔNG BÁO**

**Về việc bổ sung hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện  
sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện**

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ theo quy định, kết quả như sau:

-  
-

Sở Công Thương đề nghị Công ty:..... bổ sung các hồ sơ, tài liệu sau:

1.  
2.

...

Trong thời hạn **05** ngày làm việc kể từ ngày ....., nếu Công ty:..... không bổ sung hồ sơ, tài liệu theo đúng yêu cầu tại Thông báo này tại ....., Sở Công Thương Hà Nội sẽ thực hiện thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Thời gian chờ bổ sung hồ sơ, tài liệu không tính vào thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ....  
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

Về việc kiểm tra điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện  
tại.....

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện. Sau khi đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ (và sau khi Công ty đã cung cấp bổ sung hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu), Sở Công Thương Hà Nội thông báo sẽ tiến hành kiểm tra điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất của Công ty.....

**1. Thời gian:**

**2. Địa điểm:**

**4. Thành phần:**

**3. Nội dung kiểm tra:**

Đề nghị đại diện theo pháp luật của Công ty.....(hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp pháp) bố trí tiếp ..... theo đúng thời gian, địa điểm và chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan để ..... làm việc hiệu quả. Nếu Công ty.....không chấp hành, Sở Công Thương Hà Nội tiến hành làm thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo để Công ty/cá nhân..... biết, thực hiện.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- ....

- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

BM04-QTS-KTAT-67

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SCT-  
V/v đề nghị kiểm tra điều kiện cơ sở sản  
xuất và kinh doanh hóa chất của Công  
ty trên địa bàn tỉnh/thành phố.....

Hà Nội, ngày tháng năm 20

Kính gửi: UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được ủy quyền)

Sở Công Thương Hà Nội nhận được Hồ sơ của Công ty:.....đề nghị  
cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện.

Công ty:..... có trụ sở chính tại ..... thành phố Hà Nội; đăng ký  
cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho chứa hóa chất tại .....

Căn cứ quy định tại ....., Sở Công Thương Hà Nội đề nghị  
UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được ủy quyền)..... giúp  
kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho chứa hóa chất của Công ty.....  
tại địa chỉ..... và có ý kiến bằng văn bản về việc cơ sở sản xuất,  
kinh doanh, kho chứa hóa chất đạt/ không đạt yêu cầu về điều kiện sản xuất, kinh doanh  
hóa chất có điều kiện theo quy định của pháp luật về hóa chất.

Kết quả kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất và kinh doanh hóa chất của Công ty.....  
xin gửi về Sở Công Thương Hà Nội trước ngày...../.../...theo địa chỉ: số 331 đường Cầu  
Giấy, phường Cầu Giấy, Hà Nội và email: [vanthu\\_soct@hanoi.gov.vn](mailto:vanthu_soct@hanoi.gov.vn).

Sở Công Thương Hà Nội kính đề nghị UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được  
ủy quyền).....quan tâm phối hợp giúp đỡ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### BIÊN BẢN KIỂM TRA

Điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện tại .....

Căn cứ Luật Hóa chất năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ hồ sơ mã số..... ngày .....của Công ty.....về việc đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện.

Hôm nay, vào hồi.... giờ ..... phút, ngày...tháng....năm 202....., tại: (*địa chỉ trụ sở tổ chức và cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho chứa hóa chất*) ..

....., tiến hành kiểm tra điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện của .....

#### A. THÀNH PHẦN:

##### I. Đại diện Sở Công Thương:

1. Ông/bà : .....

##### II. Đại diện đơn vị được kiểm tra.

1. Ông/bà : .....

##### III. Đại diện đơn vị có liên quan:

1. Ông/bà : .....

#### B. NỘI DUNG KIỂM TRA:

Sở Công Thương Hà Nội và đại diện Công ty ..... tiến hành kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính; điều kiện cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty..... Kết quả như sau:

##### I. Về hồ sơ thủ tục hành chính:

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
2.	Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng cơ sở sản xuất, kho chứa. Nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí nhà xưởng, kho tàng, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào nhà xưởng, khu vực sản xuất và kho hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

3.	Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng nhà xưởng, kho chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4.	Hợp đồng thuê kho đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5.	Văn bản thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo quy định của pháp luật về xây dựng).		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6.	Bản thuyết minh quy trình công nghệ, thao tác an toàn trong sản xuất hóa chất có điều kiện.		
-	Máy móc thiết bị, công nghệ trong sản xuất hóa chất phải bảo đảm giảm thiểu nguy cơ gây sự cố hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Máy móc thiết bị, công nghệ trong sản xuất hóa chất phải bảo đảm giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm môi trường.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Máy móc thiết bị, công nghệ trong sản xuất hóa chất phải bảo đảm an toàn phòng, chống cháy nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7.	Về Kế hoạch/Biện Pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất:		
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất sản xuất, kinh doanh doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Hoặc		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất sản xuất, kinh doanh doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được tổ chức ban hành theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8.	Bằng đại học trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở sản xuất. Bằng trung cấp trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh. Người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở phải có trình độ chuyên môn phù hợp với quy mô và loại hình sản xuất hóa chất, nắm vững phương án và các biện pháp bảo đảm an toàn hóa chất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
9.	Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất:		
-	Các đối tượng nhóm I (gồm: Người đứng đầu tổ chức, cơ sở trực tiếp hoạt động hóa chất; trưởng phòng, ban, chi nhánh trực thuộc, quản đốc phân xưởng hoặc tương đương phụ trách sản xuất hoá		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	<i>chất; Cấp phó của người đứng đầu được giao nhiệm vụ phụ trách điều hành sản xuất hóa chất) phải được huấn luyện an toàn hóa chất;</i>		
-	<i>Các đối tượng nhóm II (gồm: Người chịu trách nhiệm về an toàn hóa chất của tổ chức sản xuất hóa chất; người trực tiếp giám sát về an toàn hóa chất tại nơi làm việc; thủ kho liên quan đến hoạt động hoá chất hoặc tương đương) phải được huấn luyện an toàn hóa chất;</i>		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	<i>Các đối tượng nhóm III (gồm: Người lao động liên quan trực tiếp đến hóa chất; nhân viên y tế tại cơ sở hoạt động hoá chất (nếu có)) phải được huấn luyện an toàn hóa chất.</i>		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
10.	Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

Kiểm tra thực tế tại trụ sở chính: (ghi nhận địa chỉ trụ sở chính có đúng với đăng ký hay không, có treo biển doanh nghiệp và có chứa hóa chất hay không)

## II. Về điều kiện cơ sở sản xuất; kho tồn chứa, bảo quản hóa chất:

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất nguy hiểm có chiều dài hoặc chiều rộng từ 3m trở lên ( $\geq 3m$ ) phải có tối thiểu hai cửa, gồm một cửa ra vào và một cửa thoát hiểm. Cửa thoát hiểm không được lắp đặt cùng phía với cửa ra vào, có thể mở ra từ bên trong và phải có biển báo chỉ dẫn bằng bảng hiệu, đèn báo.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
2.	Hệ thống thông gió của kho chứa hóa chất dễ cháy, nổ phải được thông thoáng tốt đảm bảo nồng độ hơi hóa chất nhỏ hơn 10% giá trị giới hạn nổ dưới bằng các biện pháp thông gió tự nhiên hay cưỡng bức;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
3.	Hệ thống chiếu sáng nhà xưởng sản xuất, kho chứa hóa chất bảo đảm mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4.	Sàn nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt; có rãnh thu gom và thoát nước tốt.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5.	Có hệ thống thu lôi chống sét hoặc nằm trong khu vực được chống sét an toàn và được định kỳ kiểm tra theo quy định .		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6.	Bồn chứa hóa chất dạng lỏng ngoài trời (nếu có) phải có hệ thống đê hoặc tường bao và nền không thấm nước để đảm bảo hóa chất không thoát ra môi trường khi xảy ra sự cố tràn đổ và có biện pháp phòng chống cháy nổ, chống sét. Bồn chứa phải được dán các hình đồ cảnh báo an toàn phù hợp theo		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	Hệ thống hài hòa toàn cầu về phân loại và ghi nhãn hóa chất.		
7.	Việc bố trí, phân chia, sắp xếp hóa chất:		
-	Kho chứa phải bố trí, phân chia khu vực sắp xếp theo tính chất của từng loại, nhóm hóa chất, bảo đảm khoảng cách theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành ( <i>Hóa chất đóng bao phải xếp trên bục hoặc trên kệ chứa, cách tường tối thiểu 0,5m; Hóa chất có khả năng phản ứng với nước phải xếp trên bục hoặc trên kệ cách mặt đất tối thiểu 0,3m; Hóa chất phải được xếp cách trần kho tối thiểu 1,5m; Đường đi trong nhà xưởng, kho chứa phải rộng tối thiểu 0,75m. Trường hợp sử dụng xe nâng, đường đi phải rộng tối thiểu 2m</i> )		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Việc bảo quản, phân lập các hóa chất có đặc tính không tương thích (khả năng phản ứng với nhau gây mất an toàn) hoặc có yêu cầu về phòng, chống cháy nổ khác nhau trong cùng một khu vực theo khoảng cách an toàn hoặc cách ly trong các khu vực riêng biệt bằng tường chắn để đảm bảo không tiếp xúc với nhau kể cả khi xảy ra sự cố.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất ăn mòn, trong phạm vi tối đa 17m từ khu vực tồn trữ phải lắp đặt thiết bị rửa mắt và tắm khẩn cấp.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8.	Việc bố trí nội quy về an toàn hóa chất, biển báo nguy hiểm:		
-	Bảng nội quy về an toàn hóa chất phải đặt tại các cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thể hiện các vị trí lưu trữ, đường ống, băng chuyền vận chuyển hóa chất nguy hiểm, vị trí bố trí trang thiết bị bảo hộ cá nhân và thiết bị ứng phó sự cố hóa chất, vị trí để dụng cụ y tế, đường, lối thoát hiểm (thoát nạn), điem tập trung khi sơ tán của nhà xưởng, kho chứa, khu vực tại cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biển báo phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất đặt ở vị trí dễ thấy, dễ đọc tại từng khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm. Các biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất phải có các thông tin: Mã nhận dạng hóa chất; hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ. Hình đồ cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm (nếu có). Hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì các biển báo nguy hiểm phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thoát hiểm phải được đặt tại các khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm và có nguy cơ xảy ra sự cố cao đảm bảo người lao động có thể đọc được tại vị trí làm việc và trên đường thoát hiểm. Sơ đồ thoát hiểm thể hiện các thông tin: đường, lối		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	thoát hiểm (thoát nạn) phù hợp, vị trí để các trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ứng phó sự cố, thiết bị y tế.		
-	Quy trình ứng phó sự cố hóa chất, danh mục hóa chất và phiếu an toàn hóa chất phải được dễ nhìn thấy và dễ tiếp cận. Danh mục hóa chất phải thể hiện các thông tin về tên hóa chất, tên thương mại, phân loại, hình đồ cảnh báo, số lượng lưu trữ lớn nhất tại một thời điểm, khu vực lưu trữ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
9.	Về xây dựng Quy trình thao tác an toàn trong sản xuất hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
10.	Trang thiết bị, phương tiện ứng cứu sự cố phù hợp với các đặc tính nguy hiểm của hóa chất và khối lượng hóa chất tồn trữ tại cơ sở:		
-	Hệ thống máy móc thiết bị vận chuyển hóa chất trong kho chứa (nếu có), thiết bị PCCC được kiểm tra, kiểm định đầy đủ đảm bảo công tác an toàn. Có quy trình an toàn xếp, dỡ hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị vận chuyển hóa chất (băng tải, băng nâng...) phải có hệ thống phát tín hiệu cảnh báo trước khi khởi động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị nâng, xe nâng (nếu có) phải là loại phòng chống cháy, nổ đảm bảo các tiêu chuẩn về phòng chống cháy, nổ theo tiêu chuẩn hiện hành.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Dụng cụ điện, thiết bị điện, thiết bị chiếu sáng trong cơ sở sản xuất, kho chứa hóa chất phải là loại an toàn cháy, nổ và có cấp phòng nổ tương ứng với môi trường hơi, khí dễ cháy, nổ; Aptomat, ổ cắm điện phải đặt ở ngoài khu vực chứa các hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phải có tủ thuốc cấp cứu, vòi nước, thùng chứa hóa chất trung hoà: dung dịch natri cacbonat ( $\text{NaHCO}_3$ ) nồng độ 0.3%, dung dịch axit ( $\text{CH}_3\text{COOH}$ ) nồng độ 0,3% hoặc các dung dịch phù hợp khác để phục vụ ứng cứu sự cố hóa chất tại nơi có hóa chất ăn mòn.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Hệ thống đo lường, kiểm soát công nghệ của các thiết bị trong các quá trình sản xuất hóa chất nguy hiểm phải được kiểm tra định kỳ, hiệu chuẩn sai số đảm bảo thiết bị vận hành ổn định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các thiết bị chứa hóa chất (nếu có) không được xếp sát trần kho và không cao quá 2 m nếu không có kệ chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phương tiện chứa hóa chất lỏng dễ cháy, nổ (nếu có) phải giữ đúng hệ số đầy quy định tùy theo đặc tính hóa lý của chất lỏng đó; phương tiện chứa lớn phải có van xả một chiều, van ngắt lửa kèm bích an toàn phòng nổ; bích an toàn phòng nổ phải làm bằng vật liệu không cháy, nổ; đầu ống dẫn hóa chất dễ cháy, nổ vào phương tiện chứa phải sát mép hoặc sát đáy;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	<p>phương tiện chứa chịu áp lực phải có van an toàn xả quá áp.</p> <p>Phương tiện chứa hóa chất dễ cháy, nổ (nếu có) dưới tác dụng của ánh sáng, phải được làm bằng vật liệu có màu cản được ánh sáng hoặc được bọc bằng các vật liệu ngăn ngừa ánh sáng. Các cửa kính của kho chứa phải được sơn cản ánh sáng hoặc dùng kính mờ.</p>		
11.	Về các điều kiện về phòng, chống cháy nổ:		
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất đã được thẩm duyệt thiết kế theo quy định (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất nguy hiểm đã được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu PCCC trước khi đưa vào sử dụng (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất đã có Phương án PCCC được phê duyệt		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất nguy hiểm được kiểm tra định kỳ theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về công tác phòng cháy chữa cháy.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Trang bị các phương tiện, thiết bị phục vụ công tác phòng, chống cháy nổ phù hợp với quy mô tính chất của cơ sở sản xuất, kho chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
12.	Về điều kiện bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động:		
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải có đánh giá tác động môi trường được phê duyệt hoặc cam kết bảo vệ môi trường hoặc các văn bản tương đương; đăng ký bảo vệ môi trường theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về an toàn lao động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Khu vực lưu chứa hóa chất tràn đổ, hóa chất thải bỏ, bao bì, thiết bị chứa đã qua sử dụng, các hóa chất hết hạn sử dụng phải tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và quản lý chất thải nguy hại.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

### C. Ý KIẾN, NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN:

**I. Ý kiến của đại diện Công ty được kiểm tra:**

**II. Ý kiến của .....**

**III. Kết luận:**

- Về điều kiện hồ sơ thủ tục hành chính và thực tế tại trụ sở chính của Công ty:
- Về điều kiện cơ sở sản xuất; kinh doanh; kho tồn trữ hóa chất của Công ty:

Công ty có đủ/không đủ điều kiện để xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất.

Buổi kiểm tra kết thúc vào hồi ... cùng ngày. Nội dung của Biên bản kiểm tra được ..... tham gia kiểm tra cùng đại diện Công ty/cá nhân..... nhất trí thông qua.

Biên bản kiểm tra được lập thành .... bản có giá trị pháp lý như nhau, ..... giữ .....bản, Công ty ..... giữ 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**SỞ CÔNG THƯƠNG**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Ghi chú:** Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho chứa hóa chất nằm ngoài địa bàn thành phố Hà Nội thì chỉ kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính lưu giữ tại Công ty có đầy đủ, hợp pháp hay không; trụ sở chính có chứa hóa chất hay không theo điểm I phần nội dung.

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện của Công ty:.....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số ..... của Công ty.....đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện, xin báo cáo kết quả kiểm tra, đối chiếu hồ sơ, tài liệu, kết quả kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất của Công ty.....như sau:

#### **I. Thông tin về doanh nghiệp:**

- Tên doanh nghiệp:
  - Địa chỉ trụ sở chính:
  - Địa điểm đăng ký sản xuất, kinh doanh, kho chứa hóa chất:
  - Đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất.
- Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### **II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:**

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

#### **III. Kết quả kiểm tra, đánh giá điều kiện thực tế:**

-

#### **IV. Kết luận và đề nghị:**

-

Tôi đã dự thảo Thông báo trả lại hồ sơ/ Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện để cấp cho Công ty .....kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)*

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

#### Về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ, kiểm tra thực tế điều kiện cơ sở sản xuất hóa chất. Kết quả như sau:

-  
-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của Quý Công ty..... không đủ điều kiện để cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị đại diện Công ty..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

Theo Mẫu 10c Phụ X Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GCNSCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### GIẤY CHỨNG NHẬN

**Đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện**

### GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định các Danh mục hóa chất thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hóa chất;*

*Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ .....*

*Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện của .....<sup>(4)</sup>;*

*Theo đề nghị của .....*

### QUYẾT ĐỊNH:

(4) Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện cho .....

1. Địa chỉ trụ sở chính:

2. Điện thoại:

3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do .....cấp ngày.... tháng.... năm....

Người đại diện pháp luật:.....chức vụ:.....

Đủ điều kiện để kinh doanh hóa chất có điều kiện với các nội dung sau đây:

#### a. Sản xuất hóa chất:

- Địa điểm cơ sở sản xuất:.....,

- Thông tin hóa chất đăng ký sản xuất:.....

STT	Tên thương mại	Thông tin thành phần				Ghi chú
		Tên hóa chất	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng	
1						
n						

**b. Kinh doanh hóa chất:**

- Địa điểm cơ sở kinh doanh, tồn trữ hóa chất:.....,
- Thông tin hóa chất đăng kinh doanh.....

STT	Tên thương mại	Thông tin thành phần				Ghi chú
		Tên hóa chất	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng	
1						
n						

**Điều 2:** .....<sup>(4)</sup> phải thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và những quy định của pháp luật liên quan.

**Điều 3.** Giấy chứng nhận này có giá trị kể từ ngày .....<sup>(5)</sup>.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Cục Hóa chất (Bộ Công Thương);
- UBND tỉnh, thành phố...<sup>(7)</sup>;
- Lưu: VT, ....

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1): Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;
- (2): Ký hiệu viết tắt của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;
- (3): Văn bản ý kiến trả lời của UBND cấp tỉnh trong trường hợp lấy ý kiến;
- (4): Tên tổ chức, được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;
- (5): Ghi cụ thể thời hạn giấy phép. Trường hợp cấp lại/cấp điều chỉnh, giấy phép cũ phải được thay thế, ghi cụ thể Giấy phép này thay thế Giấy phép số.... ngày...tháng...năm.... ;
- (6): Chức danh người có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;
- (7): Sau khi cấp phép, cơ quan có thẩm quyền cấp phép gửi bản sao Giấy phép đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt trụ sở chính và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất để phối hợp theo dõi, quản lý.

## 19. Quy trình: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện (QTS-KTAT-68)

### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

### 2. Thành phần hồ sơ

STT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện (kèm theo Giấy ủy quyền ký văn bản, nếu có)	Bản chính	01
2.	Giấy tờ, tài liệu chứng minh trong trường hợp thay đổi về thông tin đăng ký thành lập của tổ chức.	Bản sao	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

STT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu (đồng Việt Nam)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
	Phí	Lệ phí	
Ngày làm việc	Phí	Lệ phí	Toàn trình
05 ngày	Theo quy định	Không	

### 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-68: Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện.	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM02-QTS-KTAT-68: Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ.	
3.	BM03-QTS-KTAT-68: Thông báo trả hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện.	
4.	BM04-QTS-KTAT-68: Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện.	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

### 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ngày làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	0,5 ngày
Bước 2: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công công chức giải quyết.	0,5 ngày
Bước 4: Kiểm hồ sơ và dự thảo văn bản trình lãnh đạo Sở ký giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng, Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao tham mưu giải quyết hồ sơ báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện: - Trường hợp không đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và dự thảo Thông báo trả hồ sơ, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký. - Trường hợp đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và dự thảo Giấy chứng nhận, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký.	2,5 ngày
Bước 5: Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả giải	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh có điều kiện hoặc Thông báo trả hồ sơ.	01 ngày

quyết TTHC			
Bước 6: Hoàn thiện hồ sơ, phát hành văn bản	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ khi nhận được bản ký số Giấy chứng nhận/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	0,5 ngày
Bước 8: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 05 ngày</b>			

### 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

BM01-QTS-KTAT-68

(Theo Mẫu 10b Phụ X Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương)

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN** <sup>(1)</sup>**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: ..... <sup>(2)</sup>... <sup>(3)</sup>, ngày ..... tháng ..... năm .....**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/  
sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện**Kính gửi: ..... <sup>(4)</sup> .....Tên tổ chức:..... <sup>(1)</sup>.

Địa chỉ trụ sở chính:... Điện thoại:

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh: ..... Điện thoại: ..... Fax: .....

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh 

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/h số ..... do ..... cấp ngày.... tháng.... năm....

Người đại diện pháp luật:.....chức vụ:

Người được ủy quyền:.....

Đề nghị ..... <sup>(4)</sup> xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất  
và kinh doanh hóa chất có điều kiện số ..... <sup>(5)</sup> ngày.... tháng.... năm.....

- Lý do đề nghị cấp lại: .....

- Thông tin đề nghị cấp lại:.....

..... <sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa, Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan. Nếu vi phạm ..... <sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..... <sup>(1)</sup> gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm: .....

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**  
**/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên tổ chức đăng ký cấp lại/cấp điều chỉnh giấy chứng nhận sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện.

(2) Ký hiệu số văn bản của tổ chức đăng ký cấp lại/cấp điều chỉnh giấy chứng nhận sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện.

(3) Loại thủ tục sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất kinh doanh có điều kiện.

(4) Cơ quan có thẩm quyền cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày      tháng      năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện của Công ty.....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số ..... của Công ty.....đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện, xin báo cáo kết quả kiểm tra, đối chiếu hồ sơ của Công ty.....như sau:

#### I. Thông tin về doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất.

- Lý do đề nghị cấp lại:

- Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### II. Kết quả kiểm tra, đánh giá đối chiếu Hồ sơ:

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

#### III. Kết luận và đề nghị:

-

Tôi đã dự thảo văn bản Thông báo trả lại/Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện cho .....kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)*

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

#### Về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân:..... đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ theo quy định. Kết quả như sau:

-  
-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của Quý Công ty..... không đủ điều kiện để cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị đại diện Công ty/cá nhân..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

Theo Mẫu 10c Phụ X Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GCNSCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### GIẤY CHỨNG NHẬN

Đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/ sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện

### GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 24/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định các Danh mục hóa chất thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hóa chất;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ .....

Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/ sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện của .....<sup>(4)</sup>;

Theo đề nghị của .....

### QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/ sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện cho ..... (4)

1. Địa chỉ trụ sở chính:

2. Điện thoại:

3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do .....cấp ngày.... tháng.... năm....

Người đại diện pháp luật:.....chức vụ:.....

Đủ điều kiện để sản xuất/kinh doanh/ sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện với các nội dung sau đây:

#### a. Sản xuất hóa chất:

- Địa điểm cơ sở sản xuất:.....,

- Thông tin hóa chất đăng ký sản xuất:.....

STT	Tên thương	Thông tin thành phần	Ghi chú
-----	------------	----------------------	---------

	mại	Tên hóa chất	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng	
1						
n						

**b. Kinh doanh hóa chất:**

- Địa điểm cơ sở kinh doanh, lưu trữ hóa chất:.....,
- Thông tin hóa chất đăng kinh doanh.....

STT	Tên thương mại	Thông tin thành phần				Ghi chú
		Tên hóa chất	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng	
1						
n						

**Điều 2:** .....<sup>(4)</sup> phải thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và những quy định của pháp luật liên quan.

**Điều 3.** Giấy chứng nhận này có giá trị kể từ ngày .....<sup>(5)</sup>.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Cục Hóa chất (Bộ Công Thương);
- UBND tỉnh, thành phố...<sup>(7)</sup>;
- Lưu: VT, ....

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

(1): Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;

(2): Ký hiệu viết tắt của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;

(3): Văn bản ý kiến trả lời của UBND cấp tỉnh trong trường hợp lấy ý kiến;

(4): Tên tổ chức, được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;

(5): Ghi cụ thể thời hạn giấy phép. Trường hợp cấp lại/cấp điều chỉnh, giấy phép cũ phải được thay thế, ghi cụ thể Giấy phép này thay thế Giấy phép số.... ngày...tháng...năm.... ;

(6): Chức danh người có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;

(7): Sau khi cấp phép, cơ quan có thẩm quyền cấp phép gửi bản sao Giấy phép đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt trụ sở chính và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất để phối hợp theo dõi, quản lý.

## 20. Quy trình cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện (QTS-KTAT-69)

### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

### 2. Thành phần hồ sơ

STT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện <i>(kèm theo Giấy ủy quyền ký văn bản, nếu có)</i>	Bản chính	01
2.	Giấy tờ, tài liệu chứng minh việc đáp ứng được điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh đối với các nội dung điều chỉnh	Bản chính/bản sao	01

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

STT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu (đồng Việt Nam)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
	Phí	Lệ phí	
Ngày làm việc			

12 ngày; 03 ngày kể từ ngày nhận được kết quả kiểm tra trong trường hợp cơ sở sản xuất nằm ngoài thành phố Hà Nội	Theo quy định	Không	Toàn trình
---	---------------	-------	------------

### 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-69: Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh có điều kiện	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM02-QTS-KTAT-69: Thông báo bổ sung hồ sơ.	
3.	BM03-QTS-KTAT-69: Thông báo kiểm tra điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất.	
4.	BM04-QTS-KTAT-69: Văn bản đề nghị kiểm tra điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất	
5.	BM05-QTS-KTAT-69: Biên bản kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất /kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất	
6.	BM06-QTS-KTAT-69: Biên bản kiểm tra điều kiện cơ sở kinh doanh hóa chất	
7.	BM07-QTS-KTAT-69: Báo cáo kết quả thẩm định.	
8.	BM08-QTS-KTAT-69: Thông báo trả hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất	
9.	BM09-QTS-KTAT-69: Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện	Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

### 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ngày làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	0,5 ngày
Bước 2: Phân công	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao	0,5 ngày

xử lý hồ sơ		và phân công chuyên viên giải quyết.	
Bước 3: Kiểm tra hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ kiểm tra hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ: Thông báo bổ sung hồ sơ trong thời hạn <b>03</b> ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (qua TTPVHCC). Thời gian chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời hạn giải quyết. Nếu không bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ và hợp lệ thì thực hiện thông báo trả hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Tham mưu Lãnh đạo Sở Công Thương ban hành thông báo/văn bản đề nghị kiểm tra cơ sở sản xuất, lưu giữ hóa chất theo quy định và thực hiện bước tiếp theo.	02 ngày
Bước 4: Kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất hóa chất	Lãnh đạo, Công chức được giao giải quyết hồ sơ thuộc Sở Công Thương	- Nếu cơ sở sản xuất/kinh doanh/kho chứa hóa chất trên địa bàn Hà Nội: Lãnh đạo, chuyên viên Phòng chuyên môn của Sở Công Thương thực hiện kiểm tra, đối chiếu hồ sơ; kiểm tra trụ sở chính và kiểm tra cơ sở sản xuất/kinh doanh/kho chứa hóa chất. - Nếu cơ sở sản xuất/kinh doanh/ kho chứa hóa chất không thuộc địa bàn Hà Nội: Lãnh đạo, công chức Phòng chuyên môn của Sở Công Thương Hà Nội thực hiện kiểm tra, đối chiếu hồ sơ và kiểm tra trụ sở chính; Lãnh đạo, công chức cơ quan, Phòng chuyên môn Sở Công Thương thuộc UBND tỉnh, thành phố nơi có cơ sở sản xuất/kinh doanh/kho chứa hóa chất thực hiện việc kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất/kinh doanh/kho chứa hóa chất.	06 ngày đối với trường hợp cơ sở sản xuất hóa chất trên địa bàn Hà Nội.
Bước 5: Dự thảo các văn bản trình Lãnh đạo Sở xem xét phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng, Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện: - Trường hợp không đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo Thông báo trả hồ sơ, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký. - Trường hợp đủ điều kiện: Lập báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện và dự thảo Giấy chứng nhận, thông qua Lãnh đạo Phòng trình Lãnh đạo Sở ký.	1,5 ngày
Bước 6: Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp hoặc Thông báo trả hồ sơ.	01 ngày
Bước 7: Hoàn thiện hồ sơ, phát hành văn	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ khi nhận được bản ký số Giấy chứng nhận/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ	0,5 ngày

bản		tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	
Bước 8: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 12 ngày</b>			

### 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

BM01-QTS-KTAT-69

TÊN TỔ CHỨC <sup>(1)</sup>

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: ..... <sup>(2)</sup>

....., ngày .... tháng .... năm .....

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp lại/ Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện**Kính gửi: ... <sup>(4)</sup>.....Tên tổ chức:.....<sup>(1)</sup>.

Địa chỉ trụ sở chính:..... Điện thoại:

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh: ..... Điện thoại: ..... Fax: .....

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh  Sản xuất và kinh doanh 

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do ..... cấp ngày.... tháng.... năm....

Người đại diện pháp luật:.....chức vụ:

Người được ủy quyền:.....

Đề nghị .....<sup>(4)</sup> xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện số .....<sup>(5)</sup> ngày.... tháng.... năm.....

- Lý do đề nghị cấp cấp điều chỉnh: .....

- Thông tin đề nghị cấp điều chỉnh:.....

.....<sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa, Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan. Nếu vi phạm .....<sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....<sup>(1)</sup> gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm: .....

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**  
**/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

(1) Tên tổ chức đăng ký cấp lại/cấp điều chỉnh giấy chứng nhận sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện.

(2) Ký hiệu số văn bản của tổ chức đăng ký cấp lại/cấp điều chỉnh giấy chứng nhận sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện.

(3) Loại thủ tục sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất kinh doanh có điều kiện.

(4) Cơ quan có thẩm quyền cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

BM02-QTS-KTAT-69

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 202

**THÔNG BÁO**

**Về việc bổ sung hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện**

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ theo quy định, kết quả như sau:

-  
-

Sở Công Thương đề nghị Công ty:..... bổ sung các hồ sơ, tài liệu sau:

1.  
2.  
...

Sau thời hạn **05** ngày làm việc kể từ ngày ....., nếu Công ty:..... không bổ sung hồ sơ, tài liệu theo đúng yêu cầu tại Thông báo này tại .....  
....., Sở Công Thương Hà Nội sẽ thực hiện thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Thời gian chờ bổ sung hồ sơ, tài liệu không tính vào thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ....  
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### THÔNG BÁO

**Về việc kiểm tra điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện tại.....**

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận, giải quyết Hồ sơ mã số ..... của Công ty:..... đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện. Sau khi đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ (và sau khi Công ty đã cung cấp bổ sung hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu), Sở Công Thương Hà Nội thông báo sẽ tiến hành kiểm tra điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất của Công ty.....

**1. Thời gian:**

**2. Địa điểm:**

**4. Thành phần:**

**3. Nội dung kiểm tra:**

Đề nghị đại diện theo pháp luật của Công ty.....(hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp pháp) bố trí tiếp ..... theo đúng thời gian, địa điểm và chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan để ..... làm việc hiệu quả. Nếu Công ty.....không chấp hành, Sở Công Thương Hà Nội tiến hành làm thủ tục trả lại Hồ sơ theo quy định.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo để Công ty/cá nhân..... biết, thực hiện.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- ....

- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

BM04-QTS-KTAT-69

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SCT-  
V/v đề nghị kiểm tra điều kiện cơ sở  
sản xuất/kinh doanh/kho tồn trữ hóa  
chất của Công ty/cá nhân trên địa  
bàn tỉnh/thành phố.....

Hà Nội, ngày tháng năm 20

Kính gửi: UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được ủy quyền)

Sở Công Thương Thành phố Hà Nội nhận được Hồ sơ của Công ty/cá nhân:.....đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện.

Công ty:..... có trụ sở chính tại ..... thành phố Hà Nội; đăng ký cơ sở sản xuất/kinh doanh/ kho tồn trữ hóa chất tại .....

Căn cứ quy định tại ....., Sở Công Thương Hà Nội đề nghị UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được ủy quyền)..... giúp kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất của Công ty..... tại địa chỉ.....; có ý kiến bằng văn bản về việc cơ sở sản xuất/kinh doanh/ kho tồn trữ hóa chất đạt/ không đạt yêu cầu về điều kiện cơ sở sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện theo quy định của pháp luật về hóa chất.

Kết quả kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ hóa chất của Công ty..... xin gửi về Sở Công Thương Hà Nội trước ngày...../.../...theo địa chỉ: số 331 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, Hà Nội và email: [vanthu\\_soct@hanoi.gov.vn](mailto:vanthu_soct@hanoi.gov.vn).

Sở Công Thương Hà Nội kính đề nghị UBND tỉnh, thành phố (hoặc cơ quan được ủy quyền).....quan tâm phối hợp giúp đỡ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên, đóng dấu)

**BIÊN BẢN KIỂM TRA****Điều kiện sản xuất/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện tại .....**

Căn cứ Luật Hóa chất năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ hồ sơ mã số..... ngày .....của Công ty.....về việc đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện.

Hôm nay, vào hồi.... giờ ..... phút, ngày...tháng....năm 202....., tại: (*địa chỉ trụ sở tổ chức và cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho chứa hóa chất*) ..

....., tiến hành kiểm tra điều kiện sản xuất/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện của .....

**A. THÀNH PHẦN:****I. Đại diện Sở Công Thương:**

1. Ông/bà : .....

**II. Đại diện đơn vị được kiểm tra.**

1. Ông/bà : .....

**III. Đại diện đơn vị có liên quan:**

1. Ông/bà : .....

**B. NỘI DUNG KIỂM TRA:**

Sở Công Thương Hà Nội và đại diện Công ty ..... tiến hành kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ điều kiện sản xuất/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính; điều kiện cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty..... Kết quả như sau:

**I. Về hồ sơ thủ tục hành chính:**

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
2	Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng cơ sở sản xuất, kho chứa. Nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí nhà xưởng, kho tàng, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào nhà xưởng, khu vực sản xuất và kho hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

3	Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng nhà xưởng, kho chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4	Hợp đồng thuê kho đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5	Văn bản thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo quy định của pháp luật về xây dựng).		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6	Bản thuyết minh quy trình công nghệ, thao tác an toàn trong sản xuất hóa chất có điều kiện.		
-	Máy móc thiết bị, công nghệ trong sản xuất hóa chất phải bảo đảm giảm thiểu nguy cơ gây sự cố hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Máy móc thiết bị, công nghệ trong sản xuất hóa chất phải bảo đảm giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm môi trường.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Máy móc thiết bị, công nghệ trong sản xuất hóa chất phải bảo đảm an toàn phòng, chống cháy nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7	Về Kế hoạch/Biện Pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất:		
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất sản xuất/ sản xuất và kinh doanh doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Hoặc		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất sản xuất/ sản xuất và kinh doanh doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được tổ chức ban hành theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8	Bằng đại học trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở sản xuất. Bằng trung cấp trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh. Người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở phải có trình độ chuyên môn phù hợp với quy mô và loại hình sản xuất hóa chất, nắm vững phương án và các biện pháp bảo đảm an toàn hóa chất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
9	Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất:		
-	Các đối tượng nhóm I (gồm: Người đứng đầu tổ chức, cơ sở trực tiếp hoạt động hóa chất; trưởng phòng, ban, chi nhánh trực thuộc, quản đốc phân xưởng hoặc tương đương phụ trách sản xuất hoá		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	chất; Cấp phó của người đứng đầu được giao nhiệm vụ phụ trách điều hành sản xuất hóa chất) phải được huấn luyện an toàn hóa chất;		
-	Các đối tượng nhóm II (gồm: Người chịu trách nhiệm về an toàn hóa chất của tổ chức sản xuất hóa chất; người trực tiếp giám sát về an toàn hóa chất tại nơi làm việc; thủ kho liên quan đến hoạt động hoá chất hoặc tương đương) phải được huấn luyện an toàn hóa chất;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các đối tượng nhóm III (gồm: Người lao động liên quan trực tiếp đến hóa chất; nhân viên y tế tại cơ sở hoạt động hoá chất (nếu có)) phải được huấn luyện an toàn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
10	Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

Kiểm tra thực tế tại trụ sở chính: (ghi nhận địa chỉ trụ sở chính có đúng với đăng ký hay không, có treo biển doanh nghiệp và có chứa hóa chất hay không)

## II. Về điều kiện cơ sở sản xuất; kho tồn chứa, bảo quản hóa chất:

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất nguy hiểm có chiều dài hoặc chiều rộng từ 3m trở lên ( $\geq 3m$ ) phải có tối thiểu hai cửa, gồm một cửa ra vào và một cửa thoát hiểm. Cửa thoát hiểm không được lắp đặt cùng phía với cửa ra vào, có thể mở ra từ bên trong và phải có biển báo chỉ dẫn bằng bảng hiệu, đèn báo.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
2.	Hệ thống thông gió của kho chứa hóa chất dễ cháy, nổ phải được thông thoáng tốt đảm bảo nồng độ hơi hóa chất nhỏ hơn 10% giá trị giới hạn nổ dưới bằng các biện pháp thông gió tự nhiên hay cưỡng bức;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
3.	Hệ thống chiếu sáng nhà xưởng sản xuất, kho chứa hóa chất bảo đảm mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4.	Sàn nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt; có rãnh thu gom và thoát nước tốt.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5.	Có hệ thống thu lôi chống sét hoặc nằm trong khu vực được chống sét an toàn và được định kỳ kiểm tra theo quy định .		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6.	Bồn chứa hóa chất dạng lỏng ngoài trời (nếu có) phải có hệ thống đê hoặc tường bao và nền không thấm nước để đảm bảo hóa chất không thoát ra môi trường khi xảy ra sự cố tràn đổ và có biện pháp phòng chống cháy nổ, chống sét. Bồn chứa phải được dán các hình đồ cảnh báo an toàn phù hợp theo		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	Hệ thống hài hòa toàn cầu về phân loại và ghi nhãn hóa chất.		
7.	Việc bố trí, phân chia, sắp xếp hóa chất:		
-	Kho chứa phải bố trí, phân chia khu vực sắp xếp theo tính chất của từng loại, nhóm hóa chất, bảo đảm khoảng cách theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành ( <i>Hóa chất đóng bao phải xếp trên bục hoặc trên kệ chứa, cách tường tối thiểu 0,5m; Hóa chất có khả năng phản ứng với nước phải xếp trên bục hoặc trên kệ cách mặt đất tối thiểu 0,3m; Hóa chất phải được xếp cách trần kho tối thiểu 1,5m; Đường đi trong nhà xưởng, kho chứa phải rộng tối thiểu 0,75m. Trường hợp sử dụng xe nâng, đường đi phải rộng tối thiểu 2m</i> )		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Việc bảo quản, phân lập các hóa chất có đặc tính không tương thích (khả năng phản ứng với nhau gây mất an toàn) hoặc có yêu cầu về phòng, chống cháy nổ khác nhau trong cùng một khu vực theo khoảng cách an toàn hoặc cách ly trong các khu vực riêng biệt bằng tường chắn để đảm bảo không tiếp xúc với nhau kể cả khi xảy ra sự cố.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất ăn mòn, trong phạm vi tối đa 17m từ khu vực tồn trữ phải lắp đặt thiết bị rửa mắt và tắm khẩn cấp.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8.	Việc bố trí nội quy về an toàn hóa chất, biển báo nguy hiểm:		
-	Bảng nội quy về an toàn hóa chất phải đặt tại các cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thể hiện các vị trí lưu trữ, đường ống, băng chuyền vận chuyển hóa chất nguy hiểm, vị trí bố trí trang thiết bị bảo hộ cá nhân và thiết bị ứng phó sự cố hóa chất, vị trí để dụng cụ y tế, đường, lối thoát hiểm (thoát nạn), điểm tập trung khi sơ tán của nhà xưởng, kho chứa, khu vực tại cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biển báo phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất đặt ở vị trí dễ thấy, dễ đọc tại từng khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm. Các biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất phải có các thông tin: Mã nhận dạng hóa chất; hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ. Hình đồ cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm (nếu có). Hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì các biển báo nguy hiểm phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thoát hiểm phải được đặt tại các khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm và có nguy cơ xảy ra sự cố cao đảm bảo người lao động có thể đọc được tại vị trí làm việc và trên đường thoát hiểm. Sơ đồ thoát hiểm thể hiện các thông tin: đường, lối		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	thoát hiểm (thoát nạn) phù hợp, vị trí để các trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ứng phó sự cố, thiết bị y tế.		
-	Quy trình ứng phó sự cố hóa chất, danh mục hóa chất và phiếu an toàn hóa chất phải được dễ nơi dễ thấy và dễ tiếp cận. Danh mục hóa chất phải thể hiện các thông tin về tên hóa chất, tên thương mại, phân loại, hình đồ cảnh báo, số lượng lưu trữ lớn nhất tại một thời điểm, khu vực lưu trữ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
9.	Về xây dựng Quy trình thao tác an toàn trong sản xuất hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
10.	Trang thiết bị, phương tiện ứng cứu sự cố phù hợp với các đặc tính nguy hiểm của hóa chất và khối lượng hóa chất tồn trữ tại cơ sở:		
-	Hệ thống máy móc thiết bị vận chuyển hóa chất trong kho chứa (nếu có), thiết bị PCCC được kiểm tra, kiểm định đầy đủ đảm bảo công tác an toàn. Có quy trình an toàn xếp, dỡ hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị vận chuyển hóa chất (băng tải, băng nâng...) phải có hệ thống phát tín hiệu cảnh báo trước khi khởi động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị nâng, xe nâng (nếu có) phải là loại phòng chống cháy, nổ đảm bảo các tiêu chuẩn về phòng chống cháy, nổ theo tiêu chuẩn hiện hành.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Dụng cụ điện, thiết bị điện, thiết bị chiếu sáng trong cơ sở sản xuất, kho chứa hóa chất phải là loại an toàn cháy, nổ và có cấp phòng nổ tương ứng với môi trường hơi, khí dễ cháy, nổ; Aptomat, ổ cắm điện phải đặt ở ngoài khu vực chứa các hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phải có tủ thuốc cấp cứu, vòi nước, thùng chứa hóa chất trung hoà: dung dịch natri cacbonat ( $\text{NaHCO}_3$ ) nồng độ 0.3%, dung dịch axit ( $\text{CH}_3\text{COOH}$ ) nồng độ 0,3% hoặc các dung dịch phù hợp khác để phục vụ ứng cứu sự cố hóa chất tại nơi có hóa chất ăn mòn.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Hệ thống đo lường, kiểm soát công nghệ của các thiết bị trong các quá trình sản xuất hóa chất nguy hiểm phải được kiểm tra định kỳ, hiệu chuẩn sai số đảm bảo thiết bị vận hành ổn định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các thiết bị chứa hóa chất (nếu có) không được xếp sát trần kho và không cao quá 2 m nếu không có kệ chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phương tiện chứa hóa chất lỏng dễ cháy, nổ (nếu có) phải giữ đúng hệ số đầy quy định tùy theo đặc tính hóa lý của chất lỏng đó; phương tiện chứa lớn phải có van xả một chiều, van ngắt lửa kèm bích an toàn phòng nổ; bích an toàn phòng nổ phải làm bằng vật liệu không cháy, nổ; đầu ống dẫn hóa chất dễ cháy, nổ vào phương tiện chứa phải sát mép hoặc		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	sát đáy; phương tiện chứa chịu áp lực phải có van an toàn xả quá áp.  Phương tiện chứa hóa chất dễ cháy, nổ (nếu có) dưới tác dụng của ánh sáng, phải được làm bằng vật liệu có màu cản được ánh sáng hoặc được bọc bằng các vật liệu ngăn ngừa ánh sáng. Các cửa kính của kho chứa phải được sơn cản ánh sáng hoặc dùng kính mờ.		
10.	Về các điều kiện về phòng, chống cháy nổ:		
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất đã được thẩm duyệt thiết kế theo quy định (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất nguy hiểm đã được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu PCCC trước khi đưa vào sử dụng (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất đã có Phương án PCCC được phê duyệt		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất nguy hiểm được kiểm tra định kỳ theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về công tác phòng cháy chữa cháy.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Trang bị các phương tiện, thiết bị phục vụ công tác phòng, chống cháy nổ phù hợp với quy mô tính chất của cơ sở sản xuất, kho chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
11.	Về điều kiện bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động:		
-	Nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải có đánh giá tác động môi trường được phê duyệt hoặc cam kết bảo vệ môi trường hoặc các văn bản tương đương; đăng ký bảo vệ môi trường theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về an toàn lao động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Khu vực lưu chứa hóa chất tràn đổ, hóa chất thải bỏ, bao bì, thiết bị chứa đã qua sử dụng, các hóa chất hết hạn sử dụng phải tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và quản lý chất thải nguy hại.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

### C. Ý KIẾN, NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN:

**I. Ý kiến của đại diện Công ty được kiểm tra:**

**II. Ý kiến của .....**

**III. Kết luận:**

- Về điều kiện hồ sơ thủ tục hành chính và thực tế tại trụ sở chính của Công ty:
- Về điều kiện cơ sở sản xuất; kinh doanh; kho tồn trữ hóa chất của Công ty:

Công ty có đủ/không đủ điều kiện để xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/ sản xuất và kinh doanh hóa chất.

Buổi kiểm tra kết thúc vào hồi ... cùng ngày. Nội dung của Biên bản kiểm tra được ..... tham gia kiểm tra cùng đại diện Công ty/cá nhân..... nhất trí thông qua.

Biên bản kiểm tra được lập thành .... bản có giá trị pháp lý như nhau, ..... giữ .....bản, Công ty ..... giữ 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**SỞ CÔNG THƯƠNG**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Ghi chú:** Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho chứa hóa chất nằm ngoài địa bàn thành phố Hà Nội thì chỉ kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính lưu giữ tại Công ty có đầy đủ, hợp pháp hay không; trụ sở chính có chứa hóa chất hay không theo điểm I phần nội dung.

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN KIỂM TRA**

**Điều kiện kinh doanh hóa chất tại .....**

Căn cứ Luật Hóa chất năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ hồ sơ mã số..... ngày ..... của Công ty..... về việc đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất.

Hôm nay, vào hồi.... giờ ..... phút, ngày...tháng....năm 202....., tại: (*địa chỉ trụ sở tổ chức, cơ sở kinh doanh, kho chứa hóa chất*) ..

....., tiến hành kiểm tra điều kiện kinh doanh hóa chất của .....

**A. THÀNH PHẦN:**

**I. Sở Công Thương**

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

**II. Đại diện đơn vị được kiểm tra.**

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

**III. Đại diện đơn vị có liên quan:**

1. Ông/bà : .....

2. Ông/bà : .....

**B. NỘI DUNG KIỂM TRA:**

Sở Công Thương Hà Nội và đại diện Công ty ..... tiến hành kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ và nội dung của các giấy tờ. tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính; điều kiện cơ sở kinh doanh; kho tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty... Kết quả như sau:

**I. Về điều kiện hồ sơ thủ tục hành chính:**

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

2	Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng kho chứa, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí nhà xưởng, kho tàng, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào kho hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
3	Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng kho chứa <b>hoặc</b> Hợp đồng sử dụng dịch vụ tồn trữ hóa chất của tổ chức, cá nhân được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4	Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo quy định của pháp luật về xây dựng).		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5	Về Kế hoạch/Biện Pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất:		
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất kinh doanh doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Hoặc		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, trang thiết bị; hóa chất kinh doanh doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận phải phù hợp với Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được tổ chức ban hành theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6	Bảng trung cấp trở lên chuyên ngành hóa học của người chịu trách nhiệm chuyên môn về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7	Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất:		
-	Các đối tượng nhóm I (gồm: Người đứng đầu tổ chức, cơ sở trực tiếp hoạt động hóa chất; trưởng phòng, ban, chi nhánh trực thuộc, quản đốc phân xưởng hoặc tương đương phụ trách kinh doanh hoá chất; Cấp phó của người đứng đầu được giao nhiệm vụ phụ trách điều hành kinh doanh hóa chất) phải được huấn luyện an toàn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các đối tượng nhóm II (gồm: Người chịu trách nhiệm về an toàn hóa chất của tổ chức kinh doanh hóa chất; người trực tiếp giám sát về an toàn hóa chất tại nơi làm việc; thủ kho liên quan đến hoạt động hoá chất hoặc tương đương) phải được huấn luyện an toàn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
	Các đối tượng nhóm III (gồm: Người lao động liên quan trực tiếp đến hóa chất; nhân viên y tế tại cơ sở hoạt động hoá chất (nếu có)) phải được huấn		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

	luyện an toàn hóa chất.		
8	Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

Kiểm tra thực tế tại trụ sở chính: (ghi nhận địa chỉ trụ sở chính có đúng với đăng ký hay không, có treo biển doanh nghiệp và có chứa hóa chất hay không)

## II. Về điều kiện kho tồn trữ, bảo quản hóa chất:

TT	Nội dung	Kết quả kiểm tra	Đánh giá
1.	Kho chứa hóa chất nguy hiểm có chiều dài hoặc chiều rộng từ 3m trở lên ( $\geq 3m$ ) phải có tối thiểu hai cửa, gồm một cửa ra vào và một cửa thoát hiểm. Cửa thoát hiểm không được lắp đặt cùng phía với cửa ra vào, có thể mở ra từ bên trong và phải có biển báo chỉ dẫn bằng bảng hiệu, đèn báo.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
2.	Hệ thống thông gió của kho chứa hóa chất dễ cháy, nổ phải được thông thoáng tốt đảm bảo nồng độ hơi hóa chất nhỏ hơn 10% giá trị giới hạn nổ dưới bằng các biện pháp thông gió tự nhiên hay cưỡng bức;		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
3.	Hệ thống chiếu sáng kho chứa hóa chất bảo đảm mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
4.	Sàn kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt; có rãnh thu gom và thoát nước tốt.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
5.	Có hệ thống thu lôi chống sét hoặc nằm trong khu vực được chống sét an toàn và được định kỳ kiểm tra theo quy định .		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
6.	Bồn chứa hóa chất dạng lỏng ngoài trời (nếu có) phải có hệ thống đê hoặc tường bao và nền không thấm nước để đảm bảo hóa chất không thoát ra môi trường khi xảy ra sự cố tràn đổ và có biện pháp phòng chống cháy nổ, chống sét. Bồn chứa phải được dán các hình đồ cảnh báo an toàn phù hợp theo Hệ thống hài hòa toàn cầu về phân loại và ghi nhãn hóa chất.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
7.	Việc bố trí, phân chia, sắp xếp hóa chất:		
-	Kho chứa phải bố trí, phân chia khu vực sắp xếp theo tính chất của từng loại, nhóm hóa chất, bảo đảm khoảng cách theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành (Hóa chất đóng bao phải xếp trên bục hoặc trên kệ chứa, cách tường tối thiểu 0,5m; Hóa chất có khả năng phản ứng với nước phải xếp trên bục hoặc trên kệ cách mặt đất tối thiểu 0,3m; Hóa chất phải được xếp cách trần kho tối thiểu 1,5m; Đường đi trong nhà xưởng, kho chứa phải rộng tối thiểu 0,75m. Trường hợp sử dụng xe nâng, đường đi phải rộng tối thiểu 2m)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Việc bảo quản, phân lập các hóa chất có đặc tính		<input type="checkbox"/> Đạt

	không tương thích (khả năng phản ứng với nhau gây mất an toàn) hoặc có yêu cầu về phòng, chống cháy nổ khác nhau trong cùng một khu vực theo khoảng cách an toàn hoặc cách ly trong các khu vực riêng biệt bằng tường chắn để đảm bảo không tiếp xúc với nhau kể cả khi xảy ra sự cố.		<input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất ăn mòn, trong phạm vi tối đa 17m từ khu vực tồn trữ phải lắp đặt thiết bị rửa mắt và tắm khẩn cấp.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
8.	Việc bố trí nội quy về an toàn hóa chất, biển báo nguy hiểm:		
-	Bảng nội quy về an toàn hóa chất phải đặt tại các cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thể hiện các vị trí lưu trữ, đường ống, băng chuyền vận chuyển hóa chất nguy hiểm, vị trí bố trí trang thiết bị bảo hộ cá nhân và thiết bị ứng phó sự cố hóa chất, vị trí để dụng cụ y tế, đường, lối thoát hiểm (thoát nạn), điểm tập trung khi sơ tán của kho chứa, khu vực tại cửa ra vào ở vị trí dễ thấy, dễ đọc.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các biển báo phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất đặt ở vị trí dễ thấy, dễ đọc tại từng khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm. Các biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất phải có các thông tin: Mã nhận dạng hóa chất; hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ. Hình đồ cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm (nếu có). Hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì các biển báo nguy hiểm phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Sơ đồ thoát hiểm phải được đặt tại các khu vực lưu trữ, thao tác với hóa chất nguy hiểm và có nguy cơ xảy ra sự cố cao đảm bảo người lao động có thể đọc được tại vị trí làm việc và trên đường thoát hiểm. Sơ đồ thoát hiểm thể hiện các thông tin: đường, lối thoát hiểm (thoát nạn) phù hợp, vị trí để các trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ứng phó sự cố, thiết bị y tế.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Quy trình ứng phó sự cố hóa chất, danh mục hóa chất và phiếu an toàn hóa chất phải được để nơi dễ thấy và dễ tiếp cận. Danh mục hóa chất phải thể hiện các thông tin về tên hóa chất, tên thương mại, phân loại, hình đồ cảnh báo, số lượng lưu trữ lớn nhất tại một thời điểm, khu vực lưu trữ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
9.	Trang thiết bị, phương tiện ứng cứu sự cố phù hợp với các đặc tính nguy hiểm của hóa chất và khối lượng hóa chất tồn trữ tại cơ sở:		
-	Hệ thống máy móc thiết bị vận chuyển hóa chất trong kho chứa (nếu có), thiết bị PCCC được kiểm tra, kiểm định đầy đủ đảm bảo công tác an toàn. Có quy trình an toàn xếp, dỡ hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

-	Thiết bị vận chuyển hóa chất (băng tải, băng nâng...) phải có hệ thống phát tín hiệu cảnh báo trước khi khởi động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Thiết bị nâng, xe nâng (nếu có) phải là loại phòng chống cháy, nổ đảm bảo các tiêu chuẩn về phòng chống cháy, nổ theo tiêu chuẩn hiện hành.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Dụng cụ điện, thiết bị điện, thiết bị chiếu sáng trong kho chứa hóa chất phải là loại an toàn cháy, nổ và có cấp phòng nổ tương ứng với môi trường hơi, khí dễ cháy, nổ; Aptomat, ổ cắm điện phải đặt ở ngoài khu vực chứa các hóa chất dễ cháy, nổ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phải có tủ thuốc cấp cứu, vòi nước, thùng chứa hóa chất trung hoà: dung dịch natri cacbonat (NaHCO <sub>3</sub> ) nồng độ 0.3%, dung dịch axit (CH <sub>3</sub> COOH) nồng độ 0,3% hoặc các dung dịch phù hợp khác để phục vụ ứng cứu sự cố hóa chất tại nơi có hóa chất ăn mòn.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Các thiết bị chứa hóa chất (nếu có) không được xếp sát trần kho và không cao quá 2 m nếu không có kệ chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Phương tiện chứa hóa chất lỏng dễ cháy, nổ (nếu có) phải giữ đúng hệ số đầy quy định tùy theo đặc tính hóa lý của chất lỏng đó; phương tiện chứa lớn phải có van xả một chiều, van ngắt lửa kèm bích an toàn phòng nổ; bích an toàn phòng nổ phải làm bằng vật liệu không cháy, nổ; đầu ống dẫn hóa chất dễ cháy, nổ vào phương tiện chứa phải sát mép hoặc sát đáy; phương tiện chứa chịu áp lực phải có van an toàn xả quá áp. Phương tiện chứa hóa chất dễ cháy, nổ (nếu có) dưới tác dụng của ánh sáng, phải được làm bằng vật liệu có màu cản được ánh sáng hoặc được bọc bằng các vật liệu ngăn ngừa ánh sáng. Các cửa kính của kho chứa phải được sơn cản ánh sáng hoặc dùng kính mờ.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
10.	Về các điều kiện về phòng, chống cháy nổ:		
-	Kho chứa hóa chất đã được thẩm duyệt thiết kế theo quy định (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất nguy hiểm đã được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu PCCC trước khi đưa vào sử dụng (nếu có)		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất đã có Phương án PCCC được phê duyệt		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Kho chứa hóa chất nguy hiểm được kiểm tra định kỳ theo quy định.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về công tác phòng cháy chữa cháy.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Trang bị các phương tiện, thiết bị phục vụ công tác phòng, chống cháy nổ phù hợp với quy mô tính chất của kho chứa.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
11.	Về điều kiện bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động:		

-	Kho chứa hóa chất phải có đánh giá tác động môi trường được phê duyệt hoặc cam kết bảo vệ môi trường hoặc các văn bản tương đương; đăng ký bảo vệ môi trường theo quy định		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Người lao động phải được huấn luyện về an toàn lao động.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt
-	Khu vực lưu chứa hóa chất tràn đổ, hóa chất thải bỏ, bao bì, thiết bị chứa đã qua sử dụng, các hóa chất hết hạn sử dụng phải tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và quản lý chất thải nguy hại.		<input type="checkbox"/> Đạt <input type="checkbox"/> Không đạt

### C. Ý KIẾN, NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN:

#### I. Ý kiến của đại diện Công ty được kiểm tra:

#### II. Ý kiến của .....

#### III. Kết luận:

- Về điều kiện hồ sơ thủ tục hành chính và thực tế tại trụ sở chính của Công ty:
- Về điều kiện cơ sở kinh doanh, kho tồn trữ, bảo quản hóa chất của Công ty:

Công ty có đủ/không đủ điều kiện để xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất.

Buổi kiểm tra kết thúc vào hồi ... cùng ngày. Nội dung của Biên bản kiểm tra được ..... tham gia kiểm tra cùng đại diện Công ty/cá nhân..... nhất trí thông qua.

Biên bản kiểm tra được lập thành .... bản có giá trị pháp lý như nhau, ..... giữ .....bản, Công ty ..... giữ 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY**

(Ký tên, đóng dấu)

**SỞ CÔNG THƯƠNG**

(Ký, ghi rõ họ tên)

#### CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:** Trường hợp cơ sở kinh doanh, kho chứa hóa chất nằm ngoài địa bàn thành phố Hà Nội thì chỉ kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ và nội dung của các giấy tờ, tài liệu trong Hồ sơ thủ tục hành chính lưu giữ tại Công ty có đầy đủ, hợp pháp hay không; trụ sở chính có chứa hóa chất hay không theo điểm I phần nội dung.

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định điều kiện cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện của Công ty.....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân.....đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện, xin báo cáo kết quả kiểm tra, đối chiếu hồ sơ, tài liệu, kết quả kiểm tra cơ sở sản xuất/kinh doanh/kho chứa hóa chất của Công ty/cá nhân.....như sau:

#### I. Thông tin về doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Địa điểm đăng ký sản xuất/ kinh doanh/kho tồn trữ hóa chất:
- Đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/ sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện.
- Nội dung điều chỉnh:

Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

#### III. Kết quả kiểm tra, đánh giá điều kiện thực tế:

-

#### IV. Kết luận và đề nghị:

-

Tôi đã dự thảo Thông báo trả lại hồ sơ/ Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện để cấp điều chỉnh cho Công ty ...kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)*

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

BM08-QTS-KTAT-69

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

**THÔNG BÁO**

**Về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/ sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện của Công ty .....**

Ngày .../.../20..., Sở Công Thương Hà Nội tiếp nhận Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân:..... đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/ sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện. Sở Công Thương Hà Nội đã tiến hành kiểm tra Hồ sơ, kiểm tra thực tế điều kiện cơ sở sản xuất/kinh doanh/ sản xuất và kinh doanh hóa chất theo quy định. Kết quả như sau:

-  
-

Đối chiếu với quy định tại....., Hồ sơ đề nghị của Quý Công ty/cá nhân..... không đủ điều kiện để cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/ sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện.

Sở Công Thương Hà Nội thông báo và đề nghị đại diện Công ty/cá nhân..... đến ..... để nhận lại hồ sơ.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- .....
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu)

Theo Mẫu 10c Phụ X Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GCNSCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### GIẤY CHỨNG NHẬN

Đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/ sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện

### GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 24/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định các Danh mục hóa chất thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hóa chất;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ .....

Xét hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/ sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện của .....<sup>(4)</sup>;

Theo đề nghị của .....

### QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất/kinh doanh/ sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện cho ..... (4)

1. Địa chỉ trụ sở chính:

2. Điện thoại:

3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ..... do .....cấp ngày.... tháng.... năm....

Người đại diện pháp luật:.....chức vụ:.....

Đủ điều kiện để sản xuất/kinh doanh/ sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện với các nội dung sau đây:

#### a. Sản xuất hóa chất:

- Địa điểm cơ sở sản xuất:.....,

- Thông tin hóa chất đăng ký sản xuất:.....

STT	Tên thương mại	Thông tin thành phần				Ghi chú
		Tên hóa chất	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng	
1						
n						

**b. Kinh doanh hóa chất:**

- Địa điểm cơ sở kinh doanh, lưu trữ hóa chất:.....,
- Thông tin hóa chất đăng kinh doanh.....

STT	Tên thương mại	Thông tin thành phần				Ghi chú
		Tên hóa chất	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng	
1						
n						

**Điều 2:** .....<sup>(4)</sup> phải thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và những quy định của pháp luật liên quan.

**Điều 3.** Giấy chứng nhận này có giá trị kể từ ngày .....<sup>(5)</sup>.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Cục Hóa chất (Bộ Công Thương);
- UBND tỉnh, thành phố...<sup>(7)</sup>;
- Lưu: VT, ....

**LÃNH ĐẠO SỞ**

(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1): Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;
- (2): Ký hiệu viết tắt của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;
- (3): Văn bản ý kiến trả lời của UBND cấp tỉnh trong trường hợp lấy ý kiến;
- (4): Tên tổ chức, được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;
- (5): Ghi cụ thể thời hạn giấy phép. Trường hợp cấp lại/cấp điều chỉnh, giấy phép cũ phải được thay thế, ghi cụ thể Giấy phép này thay thế Giấy phép số.... ngày...tháng...năm.... ;
- (6): Chức danh người có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện;
- (7): Sau khi cấp phép, cơ quan có thẩm quyền cấp phép gửi bản sao Giấy phép đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt trụ sở chính và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất để phối hợp theo dõi, quản lý.

## 21. Quy trình: Thẩm định, phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất (QTS-KTAT-70)

### 1. Cơ sở pháp lý

- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15;
- Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về công nghiệp hóa chất và an ninh, an toàn hóa chất;
- Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương quy định quy định một số biện pháp thi hành Luật Hóa chất và Nghị định 25/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.
- Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất.
- Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2025 của Bộ Công Thương ban hành công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
- Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Sở Công Thương giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 133/QĐ-TTPVHCC ngày 29/01/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương thành phố Hà Nội.

### 2. Thành phần hồ sơ

TT	Tên hồ sơ	Bản chính/ bản sao	Số lượng
1.	Văn bản đề nghị thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất	Bản chính	01
2.	Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất	Bản chính	09

### 3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC

TT	Cách thức nộp, nhận kết quả	Địa chỉ cụ thể
1.	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Website: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>
2.	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
3.	Trực tiếp tại Trung tâm PVHCC Thành phố	

### 4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết	Mức thu (đồng Việt Nam)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
	Phí	Lệ phí	
Ngày làm việc	45 ngày	36.000.000 đồng	Toàn trình
		Không	

## 5. Các biểu mẫu trong giải quyết Thủ tục hành chính

TT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1.	BM01-QTS-KTAT-70: Văn bản đề nghị thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất.	Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
2.	BM02-QTS-KTAT-70: Thông báo kết quả họp thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất.	Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
3.	BM03-QTS-KTAT-70: Phiếu nhận xét, đánh giá Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất	Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
4.	BM04-QTS-KTAT-70: Báo cáo kết quả thực hiện các yêu cầu của hội đồng thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất	Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
5.	BM05-QTS-KTAT-70: Báo cáo kết quả kiểm tra việc thực hiện các nội dung sau thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất.	Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
6.	BM06-QTS-KTAT-70: Báo cáo kết quả thẩm định thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất	
7.	BM07-QTS-KTAT-70: Quyết định phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất	Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
6.	BM08-QTS-KTAT-70: Chứng thực	Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026

## 6. Quy trình giải quyết

Tên bước	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ngày làm việc)
Bước 1: Tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ TT PV HCC	Kiểm tra xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định: thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ trong một lần. Nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng quy định thì tiếp nhận, thu phí/lệ phí thẩm định và chuyển đến Sở Công Thương để giải quyết theo quy trình quy định.	0,5 ngày
Bước 2: Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng chuyên môn nhận bàn giao và ký nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công chuyên viên giải quyết.	0,5 ngày
Bước 3: Kiểm tra hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ kiểm tra hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ: Lập báo cáo và tham mưu Lãnh đạo Sở Thông báo trả lại hồ sơ trong thời hạn <b>03</b> ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (qua TTPVHCC) (thời điểm nộp hồ sơ được coi	02 ngày

		là hợp lệ theo quy định tại khoản 3 Điều 34 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP). - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Tham mưu Lãnh đạo Sở thành lập Hội đồng thẩm định theo quy định và thực hiện bước tiếp theo.	
Bước 4: Thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất	Hội đồng thẩm định do Sở Công Thương thành lập	Thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất. - Hội đồng thẩm định tiến hành thẩm định và kết luận về Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất. + Trường hợp không đủ điều kiện để thực hiện các bước tiếp theo, tham mưu văn bản thông báo tổ chức, cá nhân có trách nhiệm xây dựng và trình thẩm định lại Kế hoạch, thông qua Lãnh đạo Phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt. + Trường hợp đủ điều kiện để thực hiện các bước tiếp theo, tham mưu văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện các yêu cầu của Hội đồng thẩm định nêu tại Thông báo kết quả thẩm định, thông qua Lãnh đạo Phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt.	15 ngày
Bước 5: Yêu cầu hoàn thiện Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất	Lãnh đạo Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở ký văn bản Thông báo xây dựng và trình thẩm định lại/Văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân thực hiện các yêu cầu của Hội đồng thẩm định và gửi đến tổ chức, cá nhân trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc thẩm định. Thời gian tổ chức, cá nhân thực hiện các yêu cầu của Hội đồng thẩm định nêu tại Thông báo kết quả thẩm định không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính.	01 ngày
Bước 6: Kiểm tra việc hoàn thiện Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất	Hội đồng thẩm định do Sở Công Thương thành lập	- Hội đồng thẩm định tiến hành kiểm tra, lập biên bản về việc thực hiện các yêu cầu sau khi nhận được báo cáo của tổ chức, cá nhân về kết quả thực hiện yêu cầu của Hội đồng thẩm định (chỉ được coi là hợp lệ nếu báo cáo nộp tại thời điểm quy định tại khoản 3 Điều 34 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP).	21 ngày
Bước 7: Dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTTC	Lãnh đạo phòng, công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ căn cứ kết quả kiểm tra của Hội đồng thẩm định lập báo cáo kết quả thẩm định và tự thảo Thông báo không phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất hoặc Quyết định phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất thông qua Lãnh đạo phòng trình Lãnh đạo Sở ký duyệt.	03 ngày
Bước 8:	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở ký Thông báo không phê duyệt/	01 ngày

Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Công Thương	Quyết định phê duyệt và ký chứng thực vào Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất	
Bước 9: Hoàn thiện hồ sơ, phát hành văn bản	Công chức được giao giải quyết hồ sơ	Công chức được giao giải quyết hồ sơ khi nhận được Quyết định phê duyệt Kế hoạch/Thông báo, có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả về TTPVHCC để cập nhật vào sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	01 ngày
Bước 10: Trả kết quả, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết	TTPVHCC	TTPVHCC có trách nhiệm tiếp nhận kết quả để trả cho tổ chức/cá nhân. Chuyên viên TTPVHCC trả kết quả TTHC cho tổ chức/cá nhân.	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 45 ngày</b>			

### 7. Trách nhiệm trả hồ sơ, kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, kết quả	Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy.	- Chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ	Theo quy định của pháp luật về Lưu trữ

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN <sup>(1)</sup>

**BM01-QTS-KTAT-70**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... <sup>(2)</sup>.....<sup>(3)</sup>, ngày ..... tháng ..... năm .....**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất**Kính gửi: .....<sup>(4)</sup>Tên tổ chức/cá nhân: .....<sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại: ..... Fax: .....

Dự án/Cơ sở hoạt động hóa chất: .....<sup>(5)</sup>

Địa điểm thực hiện: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số ..... do ..... cấp ngày.... tháng.... năm....

Đề nghị .....<sup>(4)</sup> thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất .....<sup>(6)</sup>

.....<sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất, số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về công nghiệp hóa chất và an ninh, an toàn hóa chất. Nếu vi phạm .....<sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Xin gửi kèm theo:

- Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất: .....<sup>(7)</sup>;- Các tài liệu kèm theo (nếu có) .....<sup>(8)</sup>.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN**  
*(Ký tên và đóng dấu)*

**Ghi chú:**

(1): Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất;

(2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân;

(3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký trụ sở chính;

(4): Cơ quan tiếp nhận hồ sơ;

(5): Ghi đầy đủ tên của dự án, cơ sở hoạt động hóa chất theo hồ sơ dự án hoặc đăng ký thành lập cơ sở;

(6): Tên Kế hoạch (thể hiện rõ tên dự án/cơ sở, tên tổ chức/cá nhân và phù hợp với phạm vi, đối tượng của Kế hoạch);

(7): Ghi số lượng bản Kế hoạch gửi trong hồ sơ;

(8): Tên các giấy tờ kèm theo hồ sơ

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN  
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

BM02-QTS-KTAT-70  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....<sup>(3)</sup>, ngày ..... tháng .... năm .....

### THÔNG BÁO

#### Kết quả họp thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của Dự án .....<sup>(3)</sup> thuộc .....<sup>(4)</sup>

Thực hiện các quy định về thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất tại số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về công nghiệp hóa chất và an ninh, an toàn hóa chất;

Căn cứ Thông tư số ... ngày ... tháng ... năm ... của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định một số biện pháp thi hành Luật Hóa chất và Nghị định số ... ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất;

Quyết định số ..... ngày .... tháng .... năm ..... của ..... về việc thành lập Hội đồng thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của các cơ sở hoạt động về hóa chất;

Hội đồng thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất đã tiến hành họp thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của .....<sup>(3)</sup> thuộc.....<sup>(4)</sup>

**Thời gian bắt đầu:** .....

**Địa điểm:** .....

#### I. Thành phần tham dự

##### 1. Hội đồng thẩm định:

Hội đồng thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của .....<sup>(3)</sup> thuộc.....<sup>(4)</sup> gồm các thành viên:

TT	Họ và tên	Chức vụ, cơ quan/đơn vị công tác	Chức danh trong Hội đồng
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			

Số thành viên có mặt: ..... thành viên.

Số thành viên vắng mặt: ..... thành viên.

Chủ trì: .....

Thư ký: .....

##### 2. Đại diện chủ đầu tư: .....

TT	Họ và tên	Chức vụ
1		
2		
3		

4		
5		
6		
7		
8		
9		

### 3. Đại diện đơn vị tư vấn (nếu có)

TT	Họ và tên	Chức vụ
1		
2		
3		
4		
5		
6		
7		
8		
9		

## II. Thông tin về dự án/cơ sở hoạt động hóa chất

- Dự án: .....
- Địa điểm thực hiện: .....
- Chủ đầu tư: .....
- Đơn vị quản lý và vận hành: .....
- Trụ sở chính: .....
- .....(4) được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động

## III. Hồ sơ trình thẩm định

1. Hồ sơ, tài liệu liên quan đến Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất
2. Hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn xây dựng kế hoạch (nếu có)

## IV. Nội dung phiên họp

### 1. Dự thảo Kế hoạch phòng ngừa ứng, phó sự cố hóa chất

- Thư ký Hội đồng công bố Quyết định thành lập Hội đồng. Số lượng thành viên Hội đồng tham gia họp là ..... thành viên, đạt ....., đủ điều kiện tiên hành thẩm định. Chủ tịch Hội đồng tiếp tục điều hành phiên họp.

- Công ty ủy quyền cho đơn vị tư vấn, ....., trình bày nội dung Dự thảo Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của Dự án (nếu có).

- Hội đồng chuyển sang phiên thảo luận, nhận xét, đánh giá Dự thảo Kế hoạch.

### 2. Ý kiến các thành viên Hội đồng thẩm định

#### 2.1. Đánh giá chung

#### 2.2. Các nội dung chưa đạt yêu cầu, cần bổ sung chỉnh sửa (nếu có)

Qua xem xét, đánh giá, các thành viên Hội đồng có những ý kiến đối với các nhóm nội dung như sau:

### 3. Tổng hợp kết quả đánh giá

- Số thành viên hội đồng tham gia bỏ phiếu: ..... thành viên.
- Số phiếu tán thành thông qua Kế hoạch: ..... phiếu.

- Số phiếu tán thành thông qua Kế hoạch nhưng yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung: ..... phiếu.

- Số phiếu không tán thành thông qua Kế hoạch: ..... phiếu.

### **V. Kết Luận**

Dự thảo Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của ..... đã được Hội đồng thẩm định thống nhất đánh giá .....

Đề nghị ..... hoàn thiện việc chỉnh sửa, bổ sung, làm rõ thông tin hoặc giải trình theo các nội dung nêu tại Mục 2.2 của Biên bản này (nếu có).

Sau khi hoàn thiện việc Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định Kế hoạch bằng văn bản, gửi về Sở Công Thương Hà Nội, để được xem xét, kiểm tra và phê duyệt Kế hoạch theo quy định.

**THƯ KÝ**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

### **Ghi chú:**

*(1) Tên cơ quan phê duyệt Kế hoạch*

*(2) Tỉnh, thành phố nơi cơ quan phê duyệt Kế hoạch đặt trụ sở chính*

*(3) Tên dự án hoặc cơ sở hóa chất*

*(4) Tên tổ chức, cá nhân chủ quản của dự án hoặc cơ sở hóa chất*

TÊN TỔ CHỨC (1)  
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....(2)., ngày ..... tháng ..... năm .....

**PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**  
**Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của**  
**.....(3) thuộc .....(4)**

**1. Thông tin kế hoạch:**

- Tên kế hoạch : Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của .....(3)  
thuộc.....(4)

- Cơ sở hoạt động hóa chất:
- Địa điểm thực hiện.
- Tổ chức quản lý:

**2. Thông tin người nhận xét:**

Họ tên: .....  
Chức vụ: .....  
Cơ quan: .....

**3. Kết quả đánh giá (thành viên Hội đồng ký vào ô đã lựa chọn):**

- Đồng ý thông qua Kế hoạch
- Đồng ý thông qua Kế hoạch nhưng yêu cầu phải chỉnh sửa bổ sung
- Không đồng ý thông qua Kế hoạch


**4. Ý kiến nhận xét:**

4.1 Các nội dung đạt yêu cầu:

.....

4.2 Các nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung

.....

**Người nhận xét, đánh giá**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- (1) Tên cơ quan phê duyệt Kế hoạch
- (2) Tỉnh, thành phố nơi cơ quan phê duyệt Kế hoạch đặt trụ sở chính
- (3) Tên dự án hoặc cơ sở hóa chất
- (4) Tên tổ chức, cá nhân chủ quản của dự án hoặc cơ sở hóa chất

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

.....(2)., ngày tháng ..... năm .....

**BÁO CÁO****Kết quả thực hiện các yêu cầu của hội đồng thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất**

Kính gửi: .....(4).....

Tên tổ chức/cá nhân: .....(1).....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại: : ..... Fax:

Dự án/Cơ sở hoạt động hóa chất: .....

Địa điểm thực hiện: .....

Thông tin về giấy chứng nhận đầu tư/ giấy đăng kí hoạt động.....

Căn cứ Thông báo kết quả họp thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của .....(3) thuộc.....(1) ngày ..... tháng ..... năm ....., .....(1) đã tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa, bổ sung Kế hoạch theo ý kiến của Hội đồng thẩm định. Các nội dung tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa, bổ sung Kế hoạch được đính kèm tài Phụ lục.

.....(1) báo cáo, đề nghị Bộ Công Thương xem xét, kiểm tra và phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của .....(3) thuộc.....(1)/.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN**  
(Ký tên và đóng dấu)**Ghi chú:***(1) Tên tổ chức, cá nhân chủ quản của dự án hoặc cơ sở hóa chất**(2) Tỉnh, thành phố nơi cơ quan phê duyệt Kế hoạch đặt trụ sở chính**(3) Tên dự án hoặc cơ sở hóa chất**(4) Tên cơ quan thẩm định Kế hoạch.*

**TÊN TỔ CHỨC (1)**  
**HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....(2), ngày ..... tháng ..... năm .....

### **BÁO CÁO**

**Kết quả kiểm tra việc thực hiện các nội dung sau thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của Dự án .....(3) thuộc .....(4)**

Thực hiện các quy định về thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất tại Nghị định số ..... ngày tháng năm 2025 của Chính phủ Nghị định quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất;

Thông tư số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biện pháp thi hành Luật Hóa chất về phát triển công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất;

Quyết định số ..... ngày .... tháng .... năm ..... của ..... về việc thành lập Hội đồng thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của các cơ sở hoạt động về hóa chất;

Báo cáo số ..... của .....(4) về kết quả thực hiện các yêu cầu của hội đồng thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất;

Hội đồng thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của Sở Công Thương đã tiến hành kiểm tra thực tế việc thực hiện các nội dung thuộc Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của .....(3) thuộc.....(4)

**Thời gian bắt đầu:** .....

**Địa điểm:** .....

#### **I. Thành phần tham dự**

##### **1. Hội đồng thẩm định:**

Hội đồng thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của .....(3) thuộc.....(4) gồm các thành viên:

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ, cơ quan/đơn vị công tác</b>	<b>Chức danh trong Hội đồng</b>
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			

Số thành viên có mặt: ..... thành viên.

Số thành viên vắng mặt: ..... thành viên.

Chủ trì: .....

Thư ký: .....

##### **2. Đại diện chủ đầu tư: .....**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>
1		
2		

3		
4		
5		
6		
7		
8		
9		

### 3. Đại diện đơn vị tư vấn (nếu có)

TT	Họ và tên	Chức vụ
1		
2		
3		
4		
5		
6		
7		
8		
9		

## II. Thông tin về dự án/cơ sở hoạt động hóa chất

- Dự án: .....

- Địa điểm thực hiện: .....

- Chủ đầu tư: .....

- Đơn vị quản lý và vận hành: .....

- Trụ sở chính: .....

- .....(4) được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động

.....

## III. Nội dung kiểm tra

### 1. Nội dung thực hiện

- Thư ký Hội đồng công bố Quyết định thành lập Hội đồng. Số lượng thành viên Hội đồng tham gia đoàn kiểm tra là ..... thành viên, đạt .....%, đủ điều kiện tiến hành kiểm tra. Chủ tịch Hội đồng tiếp tục điều hành thực hiện hoạt động kiểm tra.

- Kiểm tra thực tế tại dự án.

- Hội đồng chuyển sang phiên thảo luận, nhận xét, đánh giá Dự thảo Kế hoạch.

### 2. Ý kiến các thành viên Hội đồng thẩm định

#### 2.1. Các nội dung đáp ứng theo dự thảo Kế hoạch

#### 2.2. Các nội dung chưa đạt yêu cầu, cần bổ sung chỉnh sửa (nếu có)

Qua xem xét, đánh giá, các thành viên Hội đồng có những ý kiến đối với các nhóm nội

dung như sau:

.....

### 3. Tổng hợp kết quả đánh giá

- Số thành viên hội đồng tham gia bỏ phiếu: ..... thành viên.
- Số phiếu tán thành thông qua Kế hoạch: ..... phiếu.
- Số phiếu tán thành thông qua Kế hoạch nhưng yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung: ..... phiếu.
- Số phiếu không tán thành thông qua Kế hoạch: ..... phiếu.

### V. Kết Luận

Dự thảo Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của ..... đã được Hội đồng thẩm định thống nhất đánh giá .....

Đề nghị ..... hoàn thiện việc chỉnh sửa, bổ sung, làm rõ thông tin hoặc giải trình theo các nội dung nêu tại Mục 2.2 của Biên bản này (nếu có).

Sau khi hoàn thiện việc Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định Kế hoạch bằng văn bản, gửi về Sở Công Thương (Phòng .....), để được xem xét, kiểm tra và phê duyệt Kế hoạch theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

#### **Ghi chú:**

- (1) Tên cơ quan phê duyệt Kế hoạch
- (2) Tỉnh, thành phố nơi cơ quan phê duyệt Kế hoạch đặt trụ sở chính
- (3) Tên dự án hoặc cơ sở hóa chất
- (4) Tên tổ chức, cá nhân chủ quản của dự án hoặc cơ sở hóa chất

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI  
PHÒNG .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202

### BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của Dự án .....  
thuộc .....**

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Công Thương Hà Nội;
- Lãnh đạo Phòng.....

Tôi.....chức vụ.....Phòng .....được giao xử lý Hồ sơ mã số ..... của Công ty/cá nhân.....đề nghị thẩm định, phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của Dự án ..... thuộc ....., xin báo cáo kết quả như sau:

#### I. Thông tin về doanh nghiệp/cá nhân:

- Tên doanh nghiệp/cá nhân:
  - Địa chỉ trụ sở chính:
  - Cơ sở sản xuất, kinh doanh, tồn trữ hóa chất:
  - Đề nghị thẩm định, phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất
- Thời gian thụ lý hồ sơ: + Ngày nhận: ..... + Ngày trả kết quả: .....

#### II. Kết quả kiểm tra, đánh giá Hồ sơ:

*(Nêu cụ thể việc kiểm tra, đánh giá đối chiếu nội dung, hình thức với quy định của pháp luật về các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ TTHC)*

-

#### III. Kết quả thẩm định:

-

-

#### IV. Kết luận và đề nghị:

-

Tôi đã dự thảo Thông báo trả lại hồ sơ/ quyết định phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất Dự án ..... thuộc ....., kính đề nghị Lãnh đạo Phòng ..... xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt./.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký duyệt, ghi rõ họ tên)*

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CÔNG CHỨC XỬ LÝ HỒ SƠ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GCNSCT

Hà Nội, ngày tháng năm 20

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của  
.....<sup>(2)</sup> thuộc.....<sup>(3)</sup>

### GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*Căn cứ Luật Hóa chất ngày 14 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số ...../...../NĐ-CP ngày .... tháng ... năm .... của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của ... ;*

*Căn cứ Nghị định số ...../...../NĐ-CP ngày .... tháng ... năm .... của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất;*

*Căn cứ .....<sup>(4)</sup>;*

*Xét kết luận của Hội đồng thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của .....<sup>(2)</sup> thuộc .....<sup>(3)</sup>;*

*Xét nội dung Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của .....<sup>(2)</sup> thuộc .....<sup>(3)</sup> được chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định và văn bản giải trình số ..... ngày ..... tháng năm..... của.....<sup>(3)</sup>;*

*Theo đề nghị của .....<sup>(5)</sup>;*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt nội dung Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của .....<sup>(2)</sup> thuộc .....<sup>(3)</sup> tại địa điểm: .....<sup>(6)</sup>;

**Điều 2** .....<sup>(3)</sup> có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung trong Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất và thực hiện những yêu cầu bắt buộc sau đây:

1. Thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, Nghị định số ...../...../NĐ-CP ngày .... tháng ... năm .... của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.

2. ....

n. ....

**Điều 3.** Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất và những yêu cầu bắt buộc quy định tại Điều 2 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện công tác an toàn hóa chất và ứng phó sự cố hóa chất của .....<sup>(3)</sup> tại cơ sở hoạt động hóa chất/tại nơi thực hiện dự án.

**Điều 4.** Trường hợp có sự thay đổi trong quá trình đầu tư và hoạt động liên quan đến những nội dung đề ra trong Kế hoạch đã được phê duyệt, .....<sup>(3)</sup> phải báo cáo để .....<sup>(7)</sup> xem xét, quyết định.

**Điều 5** .....<sup>(8)</sup> kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch đã được phê duyệt và các yêu cầu quy định tại Điều 2 của Quyết định này.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.  
..... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- .....
- Lưu:....

**LÃNH ĐẠO SỞ**  
(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1) Tỉnh, thành phố nơi cơ quan phê duyệt Kế hoạch đặt trụ sở chính.
- (2) Tên dự án hoặc cơ sở hóa chất.
- (3) Tên tổ chức, cá nhân chủ quản của dự án hoặc cơ sở hóa chất.
- (4) Văn bản có liên quan.
- (5) Thủ trưởng đơn vị được giao thẩm định Kế hoạch.
- (6) Địa điểm xây dựng dự án hoặc cơ sở hóa chất.
- (7) Đơn vị được giao tiếp nhận hồ sơ, thẩm định kế hoạch.

**CHỨNG THỰC**

.....(1)..... chứng thực  
Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của  
Dự án ..... thuộc .....  
Địa chỉ tại: .....  
Đã được phê duyệt theo Quyết định số...../QĐ-... ngày ....  
tháng .... năm 202... của .....(2).....

*Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 202...*

**Ghi chú:**

<sup>(1)</sup> Tên cơ quan thẩm định Kế hoạch

<sup>(2)</sup> Thủ trưởng cơ quan phê duyệt Kế hoạch.